

EMMA HÀ MY

TỔNG ĐÀI KỂ CHUYỆN LÚC H

Truyện kinh dị



NHÀ XUẤT BẢN
PHỤ NỮ VIỆT NAM

LBMT



EMMA HẠ MY

Là một trong số các tác giả trẻ viết truyện kinh dị có tầm ảnh hưởng nhất trên mạng xã hội năm 2023.

Tốt nghiệp Ngành Quan hệ Công chúng và Truyền thông (PR).

Chủ sở hữu kênh Youtube *Truyện của Emma*, đăng tải những câu chuyện kinh dị tự sáng tác bằng hình ảnh hoạt họa do chính tác giả thực hiện.

Quan điểm sáng tác:

Mỗi câu chuyện là cánh cửa dẫn đến một thế giới khác. Hy vọng bạn sẽ thích thế giới mà tôi vẽ nên.

Tác phẩm đã xuất bản:

Sĩ số lớp vắng 0 (2023)

"Ở một nơi mà những luật lệ không thể trôi buộc, con người ta sẽ để bản năng mình chiến thắng."

Emma Hạ My

EMMA HÀ MY

TỔNG ĐÀI KỂ CHUYỆN LÚC ĐÓNG

Truyện kinh dị



NHÀ XUẤT BẢN
PHỤ NỮ VIỆT NAM

MỘT
TRUYỆN



CHUYỆN CỦA THANH (PHẦN 1)

0 giờ.

Thanh choàng tỉnh vì tiếng chuông điện thoại dội thẳng vào tai. Cô bé kinh hoàng ngồi bật dậy khỏi giường.

Âm thanh? Đó là âm thanh sao?

Cái thứ quái đản ấy khiến Thanh hoảng hốt, trái tim như muốn vọt ra khỏi lồng ngực.

Vì nó vang lên lúc nửa đêm ư? Cũng đúng. Vì đây là chiếc điện thoại đồ chơi trẻ em, bị bỏ lẫn lóc trong nhà kho cũ ư? Có thể lắm. Hay vì Thanh là một đứa trẻ cảm giác bẩm sinh? Chắc hẳn thế rồi.

Đây là lần đầu tiên trong suốt mười ba năm cuộc đời, Thanh có thể nghe thấy một âm thanh. Chẳng lẽ có phép màu thần kỳ nào đó khiến cô bé nghe được rồi? Một vệt sáng dài rạch ngang bầu trời, Thanh lập tức hướng mắt

nhìn ra ngoài cửa sổ, tia chớp như lưỡi dao bạc ánh vào gương mặt trắng nhợt của cô. Từng giọt mưa trũ nặng bắt đầu thi nhau đập vào cửa kính rồi chảy nhanh xuống như hàng lệ dài. Chẳng mấy chốc ngoài trời mưa như trút nước, nhưng Thanh chẳng nghe thấy gì, chỉ có tiếng chuông điện thoại liên miên không dứt.

Thanh mở cửa, đi qua dãy phòng ngủ của cô nhi viện, rồi dừng chân trước nhà kho u ám, nằm lẻ loi tách biệt nơi cuối hành lang.

Thanh đã để ý tới căn phòng kho này trước đó. Lúc chiều, khi được mẹ Tâm dẫn đi tham quan cô nhi viện, trong lúc vô tình liếc mắt qua ô cửa, cô bé đã hoàn toàn bị thu hút bởi chiếc điện thoại đồ chơi màu đỏ nơi góc phòng. Như thế có mãnh lực thôi thúc, đôi mắt Thanh không sao có thể rời khỏi nó. Chiếc điện thoại nằm đó, giống như một ngọn đuốc nhỏ bùng cháy giữa căn phòng kho xám xịt. Cảm giác nóng rực xoáy sâu giữa hai hàng mày của Thanh, như thể có ai đó đang nhìn chằm chằm cô từ một nơi vô định.

Bây giờ, tiếng chuông rõ ràng phát ra từ chính căn phòng này. Rất may, cửa không khóa. Không có căn phòng nào trong cô nhi viện tư nhân này bị khóa. Tất cả đều tự do. Thực đúng là thiên đường mà bất cứ đứa trẻ mồ côi nào cũng hằng mơ đến.

Mỗi đứa trẻ khi đến đây đều có một căn phòng của riêng mình, tiện nghi xa hoa chẳng khác gì những gia đình khá giả. Tất cả được vui chơi và ăn uống thỏa thích theo ý muốn, không có quy định, cũng chẳng có giới hạn.



Cái ngày mà mẹ Tâm - Giám đốc Cô nhi viện Thành Tâm thông báo Thanh được chọn đến sống ở cô nhi viện này, sơ Lâm của Trung tâm nuôi dưỡng Vinh Quang suýt thì nhảy bật lên vì vui sướng. Sơ bảo đây là một cơ hội hiếm có khó tìm cho một đứa trẻ vừa mồ côi vừa khiếm khuyết như Thanh. Một cơ hội đổi đời. Những đứa trẻ con nhà khá giả cũng chưa chắc được hưởng đãi ngộ như thế. Thanh biết, ưu thế lớn nhất của cô bé trong cuộc cạnh tranh khốc liệt này chính là cô bị câm điếc. Cô nhi viện này luôn chỉ chọn những đứa trẻ bị khiếm khuyết.

Trừ những vật dụng linh tinh bám đầy bụi bặm, nắp trong bóng tối u ám phủ lên vạn vật, thứ duy nhất khiến Thanh chú ý là một bức tranh vẽ bằng màu nước, tông chủ đạo là xám xịt. Trên đó là một cậu bé khoảng hơn mười tuổi, chiếm trọn một trong bốn bức tường, trông sống động như thật. Việc treo tranh ở các trung tâm thiện nguyện không có gì lạ, vừa để trang trí vừa mang tính cổ động cho trẻ em, nhưng bức tranh này tuyệt nhiên không có chút cổ động nào, mà dùng để trang trí cũng có phần gượng ép.

Bởi ở đó là một đứa trẻ lầm lì, u uất.

Chiếc điện thoại cũ kĩ màu đỏ như máu nằm lẫn lóc trong góc phòng vẫn kêu vang, từng nhịp đều đặn, vừa kiên nhẫn vừa như đang hối thúc người nghe.

Thanh từng nhìn thấy một chiếc điện thoại để bàn có dây giống thế này trong phòng của sơ Lâm. Cách đây rất lâu, sơ Lâm thường dùng nó để liên lạc với bên ngoài. Dần

dà, khi điện thoại di động trở nên phổ biến, nó chỉ còn là vật trang trí trong phòng làm việc của sơ.

Thanh đến gần chiếc điện thoại, nhắc ống nghe lên, áp vào tai và lắng lắng chờ đợi. Cô bé vẫn thấy mọi người làm vậy. Khoảnh khắc chiếc điện thoại vừa áp vào tai Thanh, một tia chớp lóe lên giữa không trung.

Tiếng nhạc hiệu tươi vui nhẹ nhàng. Một cơn gió lạnh từ đâu lùa vào phòng qua ô cửa sổ, cuốn lấy mái tóc đen dài ngang lưng óng mượt của Thanh.



Tổng đài kể chuyện: “Cảm ơn quý khách đã nhận cuộc gọi từ Tổng đài Kể chuyện lúc 0 giờ.”

Giọng một người đàn ông vang lên, âm vực có chút kỳ lạ, trầm và lạnh như những viên sỏi nằm sâu dưới lòng hồ, ẩn chứa một ma lực khó cưỡng, quấn chặt lấy tai người nghe.

Tổng đài kể chuyện: “Mỗi đêm, vào lúc 0 giờ, hãy nhắc điện thoại lên và lắng nghe những câu chuyện kinh dị. Mỗi câu chuyện là một thế giới khác, thế giới mà chúng ta may mắn được quan sát qua cánh cửa sổ để ngủ.”

Bé con, con đã sẵn sàng để cảm xúc của mình leo lên chuyến tàu lượn đáng sợ nhất, tham gia vào những cuộc phiêu lưu mạo hiểm và cả điên rồ chưa?

Nếu đã sẵn sàng, hãy giữ máy và chuẩn bị đến với một thế giới mới ngay bây giờ.”

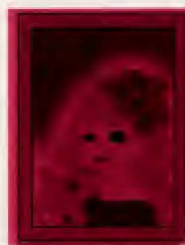


Gì thế này? Thanh ngạc nhiên quá đỗi. Cô bé nhìn chăm chăm chiếc điện thoại một lần nữa, để chắc chắn rằng nó chỉ là món đồ chơi trẻ con, không hề có dây cáp kết nối như điện thoại thông thường.

Nhưng âm thanh của nó lại có thể len lỏi vào thế giới câm lặng của Thanh. Đặc biệt hơn là cô có thể nghe hiểu được những âm thanh này.

Thanh nên giải thích như thế nào về chiếc điện thoại này đây? Lẽ nào đây là một trong những điều kỳ dị con người không thể lý giải mà hồi nhỏ Thanh vẫn thường nghe mẹ kể?

Nhưng dòng suy nghĩ của Thanh lập tức bị cắt ngang bởi giọng kể đều đều của người đàn ông lạ, bắt đầu kéo cô bé vào chuyển hành trình quái gở đầu tiên.





LINH HỒN CỦA TRANH

1.

Bất cứ ai từng làm mẫu vẽ cho người họa sĩ này đều sẽ chết. Đó là bí mật chỉ mình cô biết.

Cô nghĩ rằng đến cả họa sĩ Văn Vĩnh cũng không biết điều đó.

Văn Vĩnh là họa sĩ vẽ chân dung có tầm ảnh hưởng nhất cả nước. Ông bị ảnh hưởng rất nhiều bởi phong cách vẽ đậm tính hiện thực của Jan Van Eyck¹. Tranh của Văn Vĩnh chủ yếu là sơn dầu, có hồn và đầy sức sống, chỉ có điều luôn chỉ dùng một tông màu lạnh, khiến người thưởng tranh luôn cảm nhận được thứ gì đó đau đớn, khắc nghiệt nơi các tác phẩm của ông.

Cô là một trong số những người hâm mộ ông cuồng nhiệt. Cô có thể tự tin tuyên bố rằng không một ai hiểu những tác phẩm của Văn Vĩnh hơn mình. Cũng nhờ thế mà cô là người duy nhất biết bí mật ấy, rằng bất cứ ai từng làm mẫu cho ông vẽ đều sẽ chết.

Cô từng nghe không ít người nói Văn Vĩnh thành công nhờ bùa chú hay ma thuật đen gì đó. Cũng có lời đồn rằng tranh của ông bị ám. Họ nói những người trong tranh

1. Jan Van Eyck (trước 1390 - 9/7/1441) là một họa sĩ người Hà Lan, một trong những nghệ sĩ trong giai đoạn Northern Renaissance của thế kỷ XV.

chính là một linh hồn đang bị cầm tù, ngày đêm muốn thoát khỏi lồng giam.

Cũng đúng, phải công nhận rằng người ta chưa bao giờ nhìn thấy nét hạnh phúc trong tranh của Văn Vĩnh. Ông thích vẽ những người từng chịu nhiều mất mát.

Những người có khiếm khuyết.

Có thể khiếm khuyết về trí tuệ. X dễ gãy¹, PWS², Down³.

Có thể khiếm khuyết về thể chất. Loạn dưỡng cơ⁴, lùn, cụt tứ chi.

Có thể khiếm khuyết về mặt tinh thần. Rối loạn trầm cảm, rối loạn căng thẳng sau sang chấn, tâm thần phân liệt.

Có thể khiếm khuyết về giác quan. Mù, điếc, câm.

Cô đọc những giả thuyết kỳ quặc ấy mà buồn cười. Chẳng có bùa chú hay ma thuật gì cả, họa sĩ Văn Vĩnh là một người tài hoa và thú khiến cho những bức tranh của ông nổi tiếng chính là tài năng của ông.

Sau khi thăm dò kĩ lưỡng, cô biết cơ hội để mình tìm gặp họa sĩ Văn Vĩnh đã đến.

1. Hội chứng X dễ gãy là một dạng dị tật bẩm sinh khi nhiễm sắc thể X bị đột biến dẫn tới khuyết tật về trí tuệ và rối loạn hành vi.

2. Hội chứng PWS (viết tắt của Prader Willi Syndrome) là một dạng dị tật bẩm sinh hiếm gặp. Người mắc phải PWS thường gặp các vấn đề về thể chất, tâm thần và hành vi.

3. Hội chứng Down là bất thường của nhiễm sắc thể số 21, dẫn đến khuyết tật về trí tuệ, não nhỏ, tầm vóc thấp.

4. Loạn dưỡng cơ là một nhóm các bệnh lý di truyền đặc trưng với sự suy yếu dần hoạt động của hệ cơ trơn, là nguyên nhân cấu thành nên nhiều bệnh lý gây yếu cơ tiến triển, cuối cùng dẫn đến teo cơ.



2.

Nhà họa sĩ Văn Vĩnh nằm ở một huyện hẻo lánh ở phía tây. Dẫu rằng rất nổi tiếng, nhưng hiếm khi Văn Vĩnh xuất hiện trên truyền thông. Sự kín tiếng tạo cho ông lớp vỏ bọc bí ẩn và cuốn hút.

Văn Vĩnh sống trong một căn biệt thự ven sông vắng người qua lại, trước cửa có một gốc lộc vùng.

Sau khi nhấn chuông cửa, vào khoảnh khắc nhìn thấy bóng dáng người đàn ông bước ra từ trong nhà, tim cô như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực.

Đó là thần tượng của cô, họa sĩ Văn Vĩnh.

Năm nay Văn Vĩnh đã hơn năm mươi lăm tuổi, nhưng con số ấy chẳng là gì so với sự nghiệp lẫy lừng của ông.

“À, cô là phóng viên Ngọc Vân đã hẹn gặp tôi vào hôm nay phải không? Cô đến sớm thế?” Vừa nói, ông vừa chìa bàn tay phải ra.

“Vâng, đúng thế ạ. Tôi là Ngọc Vân.” Cô vội vàng giấu tay ra sau lưng, ngượng ngùng từ chối cái bắt tay ấy.

“Mời cô vào nhà.” Ông Văn Vĩnh cũng không thấy khó chịu trước sự e thẹn của cô.

Nội thất của ngôi biệt thự vô cùng sang trọng, chứng tỏ chủ nhà là người rất biết hưởng thụ. Cô thấy hơi lạ vì lối bài trí theo kiểu đây “mùi tiền” này, hoặc có thể nói là, *không có gu*, trông như nhà của một tay trọc phú thích thể hiện vậy.

Thấy cô chăm chú quan sát ngôi nhà, Văn Vĩnh cũng nhiệt tình khoe khoang, à, nói đúng hơn là giới thiệu. Nào thứ này ông mua bên trời Âu mất gần đây tiền, nào thứ kia phải đặt hàng trước cả năm. Ông càng nói, cô càng không thể hiểu nổi một người thích hưởng thụ như ông sao lại chọn một nơi “chó ăn đá gà ăn sỏi” như thế này để xây nhà.

Phòng khách cũng chẳng khá hơn, Đông Tây lẫn lộn, ngồn ngộn những thứ dát lên vẻ “lắm tiền” của chủ nhà.

“Bình thường ông làm việc ở đâu?” Đó mới là nơi cô muốn xem nhất, chứ không phải là mấy thứ “trường giả học làm sang” này.

“À, ở trong phòng riêng. Rất tiếc, tôi không cho cô xem nơi đó được.”

Thật đáng tiếc! Cô khó có thể chấp nhận được điều này. Cô rất muốn được tận mắt nhìn thấy nơi tạo ra những tuyệt tác của ông.

“Ông hiếm khi xuất hiện trên truyền thông. Tại sao hôm nay ông lại nhận lời phỏng vấn thế ạ?”

Nghe cô hỏi, Văn Vĩnh khẽ chau mày, một nỗi tiếc nuối thoáng qua khó có thể che giấu. Rồi ông khẽ thờ dài. “Thật ra, có lẽ đây là lần cuối cùng tôi nhận lời phỏng vấn. Sau này tôi sẽ không vẽ nữa.”

Tin tức chấn động này bóp nghẹt trái tim cô. Chẳng người hâm mộ nào có thể bình tâm khi nghe tin thần tượng của mình giải nghệ.

“Thật sao? Tại sao?”

“Nói sao nhỉ, nguyên nhân thì tôi không thể nói rõ được. Nói tóm lại, tôi không còn đủ sức để cầm cọ nữa.”

Ông Văn Vĩnh trông vẫn rất khỏe mạnh và phong độ. Có lẽ điều ông đang muốn nói đến là gánh nặng tinh thần, chứ không phải do vấn đề thể chất.

“Mà thôi, bắt đầu đi, cô phóng viên.” Ông Văn Vĩnh cắt đứt mạch suy nghĩ của cô.

“Có một điều tôi vẫn luôn thắc mắc. Lúc trẻ ông thích vẽ phong cảnh, chịu ảnh hưởng của trường phái Ấn tượng, nhưng đáng tiếc những bức tranh thời ấy không gây được tiếng vang. Sau đó ông biến mất một thời gian, đến giờ thì thay đổi hẳn chủ thể trong tranh. Ông tập trung vẽ chân dung và đạt đến đỉnh cao sự nghiệp. Có thể cho tôi biết, tại sao ông lại thay đổi phong cách vẽ và chuyện gì đã xảy ra trong thời gian ông biến mất được không, thưa ông?”

Văn Vĩnh vô cùng ngạc nhiên, rất ít người biết ông từng vẽ tranh phong cảnh. Có vẻ cô gái này đã tìm hiểu ông rất kĩ. Nhưng với ông, đó chẳng phải điểm lành khi bản thân mình bị người khác biết quá nhiều.

“À, thời còn trẻ, tôi thích đi đây đi đó, nhưng sau này bị một vài chấn thương nhỏ nên tôi chuyển hẳn việc sáng tác về xưởng vẽ cá nhân. Không ngờ lại thành công đến thế.”

Ông ấy đang giấu giếm điều gì đó. Cô chắc chắn thế. “Ông cho rằng điều gì đã làm nên thành công của mình?”

“Dễ thấy mà, vì tôi có tài. Chẳng mấy ai được sinh ra với sự ưu ái của trời cao như thế. Cô có đồng ý không, cô phóng viên?”

Ông Văn Vĩnh cười khà khà, chẳng rõ là bông đùa hay thật lòng. Nhưng cái hất cằm của ông đã cho cô câu trả lời.

Cũng không sai. Văn Vĩnh là một trong những họa sĩ đương đại có tầm ảnh hưởng nhất trong giới, tài hoa gần như là yếu tố chủ chốt tạo nên vị thế của ông. Nhưng với cô, điều đó vẫn chưa đủ. Phải có thứ gì đó sâu xa hơn nữa.

Cô toan nói cô biết bí mật ấy. Bí mật rằng tất cả những người từng làm mẫu cho tranh chân dung của ông đều đã chết. Đó cũng chính là điều tiên quyết khiến cho tranh của ông trở nên có hồn đến vậy.

Nhưng dường như Văn Vĩnh đang muốn nhanh chóng kết thúc cuộc phỏng vấn chưa đi đến đâu này. Ông đứng bật dậy, nói: “Cô phóng viên này, để tôi dẫn cô đi xem bức tranh cuối cùng mà tôi vẽ nhé!”

Đề nghị hấp dẫn ấy khiến cô quên bém ý định tiết lộ bí mật kia. Cô lập tức theo ông.

“Bức tranh này rất đặc biệt đấy, cô phóng viên. Cô nhớ loan tin với truyền thông rằng đây sẽ bức tranh cuối cùng trong đời tôi nhé. Tôi sẽ đem nó trưng bày ở gallery lớn nhất cả nước. Nó hứa hẹn sẽ mang về cho tôi một khoản kếch xù đó.”

Ông Văn Vĩnh liên tục nhấn mạnh việc cô cần phải đưa tin về bức tranh đến với truyền thông, càng nhanh càng tốt. Ông muốn tin tức về tác phẩm cuối cùng bùng nổ và những người giàu có nhất phải tranh nhau để mang nó về nhà.

Cô gạt đầu qua loa, chẳng mấy để tâm đến những lời ông đang nói. Niềm háo hức được nhìn thấy bức họa cuối cùng của thần tượng đã lấn át toàn bộ tâm trí cô.

Bức tranh được đặt trên giá vẽ, phủ khăn trắng, nằm ở góc trong cùng của căn phòng, nơi ánh đèn vàng hắt trực diện.

Khi tấm khăn trắng được kéo xuống, bức tranh ngay lập tức khiến cô choáng ngợp. Mọi thứ quá hoàn hảo. Nhưng điều khiến cô bàng hoàng nhất, chính là chủ thể trong tranh.

Ông Văn Vĩnh.

Thảo nào ông cứ nói đi nói lại rằng đây là một bức tranh đặc biệt. Hóa ra ông đã tự họa chính mình.

Cảm giác lạnh lẽo chạy dọc sống lưng cô. Bức tranh khiến cô sợ hãi, nhưng nhiều hơn cả là cảm giác phấn khích.

“Tôi từng nghe được một lời đồn thổi khá thú vị về lý do tại sao những bức tranh của ông lại cuốn hút như vậy. Vì những chủ thể trong tranh của ông cực kỳ có hồn, nên người ta bảo rằng ông đã rút đi hồn vía của họ rồi thổi vào tranh. Có phải không?”

“Tôi cũng từng nghe qua, những lời đồn thổi vớ vẩn. Tôi...”

Bỗng tiếng chuông điện thoại vang lên, cắt ngang lời nói của ông Văn Vĩnh. Ông ta đưa máy lên xem rồi nói nhỏ.

“Tôi ra ngoài nghe điện thoại một lát. Cô cứ xem tự nhiên.” Nói rồi, ông rời khỏi phòng.

Sàn nhà dưới chân cô đột nhiên vang lên một chuỗi tiếng động, như có thứ gì đó gõ vào.

Cô biết đây không phải âm thanh từ lũ chuột hay thứ gì đó tương tự. Những tiếng “lộc cộc” vang lên một cách có trật tự. *Mã morse. SOS. Có ai đó đang kêu cứu.*

Bên dưới căn nhà này có tầng hầm, và Văn Vĩnh đang nhốt ai đó.

Nhưng tạm thời, đó chưa phải việc cô cần quan tâm.

3.

Rất nhanh, ông Văn Vĩnh đã quay lại phòng, sắc mặt nhợt nhạt như vừa gặp phải chuyện gì đó rất đáng sợ.

“Tôi vừa được bên tòa soạn gọi điện thông báo. Họ nói rằng phóng viên Ngọc Vân phỏng vấn tôi hôm nay vừa gặp tai nạn trên đường nên không thể đến. Rốt cuộc cô là ai?”

“Ấy, ông không nhận ra tôi sao?” Cô thở dài, cố bày ra vẻ tiếc nuối.

“Tôi chẳng biết cô là ai hết!”

“Thế thì tiếc thật đấy. Hơn 25 năm trước, lúc ông vẫn còn thích vẽ phong cảnh, ông từng ghé qua thị trấn của tôi mà. Ông đã vẽ đôi hoa tam giác mạch cạnh nhà tôi.”

Văn Vĩnh nhú mày, biểu cảm chẳng rõ là còn nhớ hay đã quên. Cũng phải, thời gian qua lâu như thế, một cô bé tóc để hai bím cũng sớm đã qua tuổi 35.

“Ông không nhớ cũng không sao, dù gì cũng gần ấy năm rồi. Nhưng tôi thì không thể quên được, tôi đã hâm mộ ông từ ngày ấy.”

“Hóa ra vì thế nên cô giả vờ là phóng viên à? Trời ạ, có hâm mộ gì thì cũng đừng làm thế chứ!”



Ông Văn Vĩnh rất bức tức khi cô tự ý mạo danh người khác để gặp ông, nhưng nghe nói lý do là vì cô si mê tài năng của ông đến mức hành động như vậy thì ông cũng miễn cưỡng cho qua.

Thế nhưng, cô không định kết thúc câu chuyện ở đây.

“Ông có biết bí mật về những bức tranh của mình không?”

“Bí mật gì?”

“Tất cả những người từng được ông vẽ đều đã chết.”

Ông Văn Vĩnh tròn tròn mắt. “Cái... cái gì cơ? Cô nói thật hay đùa đấy?”

“Thật. Vì chính tôi là người đã giết họ mà.”

Từng cơn Dopamine¹ trong người cô chảy rần rạt khi tiết lộ thành tích lớn nhất cả đời cho người mà cô ngưỡng mộ nhất.

“Tôi lớn lên ở một chốn còn khi ho cò gáy hơn chỗ này. Ở đó có một tập tục kỳ lạ, đó là thờ tranh. Người làng tôi chỉ cho người khác vẽ chân dung của mình duy nhất một lần trong đời, đó là khi họ chết đi, và bức tranh được dùng làm hình thờ. Người ta nói, linh hồn sau khi chết sẽ trú ngụ trong bức tranh. Vĩnh viễn.

Chính vì thế, mỗi khi ông vẽ ai đó, tôi đều sẽ để họ chết. Chỉ có như vậy, những bức tranh của ông mới có hồn. Đó là sứ mệnh cuộc đời này của tôi.”

1. Dopamine hay còn gọi là Hormon “Hạnh phúc”. Khi hormone “hạnh phúc” này tăng lên trong cơ thể, nó sẽ giúp bạn cảm thấy vui vẻ hơn, có thêm động lực thúc đẩy việc thực hiện các kế hoạch đã đặt ra trong cuộc sống. Nó làm bạn tràn đầy cảm hứng, thấy thích thú hưng phấn hơn; tăng cường trí nhớ và khả năng tập trung của cơ thể. Ngược lại khi mức độ hormone này thấp sẽ làm bạn lười biếng, kém linh hoạt và giảm sự nhiệt tình với mọi thứ xung quanh.

“Vô lý! Cô giết nhiều người như vậy mà không bị ai phát hiện sao?” Văn Vĩnh như không tin vào tai mình, vẫn còn nghĩ cô ta đang đùa.

“À, nói thế nào nhỉ, những người đó chết vì trúng độc Xyanua và họ cũng không có liên quan gì đến tôi. Những vụ giết người hàng loạt với các nạn nhân không liên quan gì đến nhau thế này khó tìm ra hung thủ lắm, thưa ông. Hơn nữa, ông không mời họ về xưởng vẽ, mà chỉ quay chụp lại, cũng không công cáo trước báo chí, chỉ có người ngày ngày dõi theo ông là tôi mới biết danh tính của họ thôi.”

Ông Văn Vĩnh lão đảo rồi ngã ngổ ra sau, trân trân nhìn tên sát nhân man rợ trước mặt. Một người phụ nữ ngoài 35, xinh đẹp mặn mà, liễu yếu đào tơ. Cũng bởi thế nên ông đã mất cảnh giác.

Rồi Văn Vĩnh hoảng hồn nhận ra, người trong bức tranh kia là chính ông. Nếu như những lời con quái vật này nói là đúng, thì rõ ràng, người cô ta giết tiếp theo sẽ là ông. Ông vội vã muốn bỏ chạy nhưng đã quá muộn.

Cô lôi trong túi ra một nắm vụn thủy tinh, ném thẳng vào mắt ông. Dị vật lờm chớm khứa vào tròng mắt. Ông ngã khuỵu xuống, rú lên đầy đau đớn.

“Không! Không! Tha cho tôi, cô ơi! Tôi không phải...”

Một nhát dao đâm thẳng vào động mạch. Máu tuôn xối xả. Văn Vĩnh ngã xuống đất, tàn đời chỉ sau vài phút.

Cảm giác vui sướng lan trong từng tế bào cô. *Ôi! Chính là nó!* Chính là cảm giác hoàn thành sứ mệnh của cuộc đời mình. Từ cái ngày nhìn thấy bức tranh chân dung đầu tiên của người họa sĩ hằng ngưỡng mộ, cô đã đặt ra cho mình

cái sứ mệnh ấy, rằng tất cả những bức tranh của ông đều phải có linh hồn.

Cô dùng tay trái vuốt ve bàn tay phải của mình, bàn tay đã bị cụt mất ba ngón. Cả đời này cô chẳng thể cầm cọ vẽ. Nhưng cô biết mình có thể góp phần tạo nên những kiệt tác, với người họa sĩ mà cô ngưỡng mộ nhất.

Bên dưới sàn nhà lại bắt đầu vang lên những âm thanh lục đục, phá vỡ niềm hân hoan đang dâng trào trong cô. À, cô quên mất. Bên dưới còn có người đang cầu cứu.

4.

Thực hiện được nguyện vọng lớn nhất cuộc đời, vẫn lâng lâng trong cơn cao hứng, cô liền tặc lưỡi, “cứ thử xuống xem bên dưới là ai”. Có lẽ ông Văn Vĩnh đang che giấu một bí mật gì đó, và cô cũng chẳng ngại được biết rõ cuộc thì thần tượng của mình đang giấu giếm điều gì.

Chẳng khó để cô tìm được lối đi xuống tầng hầm.

Cứ nghĩ nó sẽ là một nơi hôi hám, ẩm mốc và đầy mạng nhện, hoặc là một căn phòng treo đầy những dụng cụ tra tấn khủng khiếp, nhưng những thứ bày ra trước mắt lại khiến cô chẳng thể ngờ đến.

Là một xưởng vẽ, nhỏ hẹp như chiếc quan tài.

Khung tranh đồ rập, những thùng sơn lấm lóc dưới sàn, trên tường dính đầy các vệt màu tung tóe.

Có người ở bên trong. Cô chẳng thể nhìn rõ mặt người ấy. Tóc tai, râu ria bù xù, lờm chờm, những mảng màu vẽ phủ đầy trên cơ thể.

Cô tò mò cẩn trọng bước đến gần. Nhưng khi vừa nhìn rõ người đàn ông đó, cô bàng hoàng đến chết lặng. Bỏ đi bộ râu tóc, bụi bặm và những màu vẽ lấm lem, đây chính là gương mặt của họa sĩ Văn Vinh.

“Cốp!” Con đầu đinh truyền tới từ đỉnh đầu. Cô ngã xuống, máu nhanh chóng tràn xuống sàn, bất tỉnh nhân sự. Người đàn ông đó dùng một chiếc chân gậy của giá vẽ đập mạnh vào đầu cô.

Người đàn ông chật vật bò ra ngoài, kéo lê nửa thân dưới trên mặt sàn.

“Dĩ nhiên ta có nhớ cháu chứ, Linh.” Ông lẩm bẩm.

Phải, ông ta mới chính là họa sĩ Văn Vinh.

Ngày đó, năm Văn Vinh khoảng ba mươi tuổi, khi đang còn là một họa sĩ vẽ phong cảnh chẳng chút tiếng tăm, sau một tai nạn giao thông, ông đã bị liệt cả hai chân. Từ ngày ấy, chẳng hiểu sao ông lại có cảm hứng vẽ những người khiếm khuyết. Ông cũng không ngờ bức chân dung đầu tay của mình lại gây được tiếng vang lớn đến vậy.

Gã anh trai song sinh trời đánh của ông ngay lập tức chớp lấy cơ hội ngàn năm có một.

Gã tên Văn Vinh.

Gã nhốt ông bên dưới tầng hầm, bắt ông vẽ tranh, còn gã hưởng thụ danh vọng ông mang lại. Để tránh bị nhòm ngó, gã đi tìm kiếm, quay chụp và sưu tầm hình ảnh của những chủ thể phù hợp, rồi mang về cho ông vẽ. Nếu ông không hợp tác, gã sẽ ngay lập tức đánh chửi, bỏ đói, hành hạ cho đến khi ông chịu khuất phục.



Đến khi biết sức khỏe của em trai đã như đèn cạn dầu, gã mới bắt ông vẽ bức tranh cuối cùng để “rửa tay gác kiếm” trong vinh quang.

Văn Vĩnh bò lê dưới sàn, không ngừng suy nghĩ miên man về ông anh vừa thiệt mạng vì chính cái ham mê danh vọng phù phiếm của mình. Đôi chân không còn cảm giác của ông chọt va vào chân bàn, làm đổ tấm hình chụp bố mẹ. Bố mẹ ông đều là người làm nghệ thuật, chính vì thế, họ luôn thiên vị đứa con có thiên tính nghệ thuật hơn là đứa còn lại. Phải chăng điều ấy đã gieo vào đầu anh trai ông sự đổ kỵ đón hèn và mằm mống của tội ác? Nhưng ông lập tức gạt đi, bởi lẽ người ta ác vì người ta không thể chiến thắng bản năng hoang dại bên trong mình.

Cuối cùng, ông cũng bò được đến nơi mình muốn. Nhưng khi vừa định vói tay lấy chiếc điện thoại để bàn, cả người ông đột nhiên bị một lực kéo thật mạnh.

Linh.

Cô đã tỉnh sau cú đánh vừa rồi.

Bây giờ, trông cô ta thật đáng sợ, máu trên đầu chảy thành đường ma quái xuống mặt, nào còn dáng vẻ của cô bé con ngây thơ trong sáng bên đời hoa tam giác mạch ngày ấy.

Khi Linh vừa định ra tay, họa sĩ Văn Vĩnh vội vàng lên tiếng: “Con đã hoàn thành sứ mệnh rồi, Linh! Bức tranh đó không phải tranh tự họa. Chú đã vẽ anh trai mình. Dù hẳn nói đó là tranh tự họa, nhưng thực chất ta đã vẽ hẳn. Con đã giết hẳn rồi mà, Linh.”

Linh ngay lập tức dừng lại. Môi cô run run, như thể chực khóc. “Có thật không? Con đã làm được rồi đúng không chú?”

“Phải, con đã giúp cho bức tranh đó có linh hồn rồi, Linh.”

Ngày đó, sau khi Linh tình cờ gặp ông ở đồi hoa tam giác mạch, con bé đã say mê ngắm tranh của ông hồi lâu. Thật ra, trong bức tranh ấy, giữa đồi hoa trắng còn có bóng dáng lơ mơ của một cô bé nhỏ, đang khom lưng còng một gùi khoai sẵn lên đồi.

Đó chính là Linh.

Con bé hỏi sao ông lại vẽ người vào tranh, ở làng của nó, người ta chỉ vẽ ai đó khi họ chết rồi.

Ông phì cười. “Sao thế được, ở ngoài kia, người ta vẽ tranh chân dung nhiều lắm.”

Sau đó, Linh thường chạy đến xem ông vẽ tranh. Con bé bắt đầu si mê hội họa từ ấy.

Linh tin lời ông chẳng chút nghi ngờ. Nó bắt tay vào chuyện vẽ vời như lời ông nói. Ông bảo Linh có thể bắt đầu vẽ những người mà nó yêu thương nhất. Chính cảm xúc đó sẽ hòa vào màu vẽ, làm nên sức sống cho bức tranh.

Rồi Linh vẽ người nó yêu thương nhất nhà. Bà nội nó.

Nhưng số phận luôn mang tới những sự trùng hợp cay đắng. Bà nội nó mất sau đó không lâu. Vì bệnh già thôi, ông cho là thế. Khi bố Linh phát hiện con mình vẽ chân dung bà nội, ông ta đã điên tiết lên. Ông nói rằng chính con bé đã giết bà nội.

Rồi ông ta nhấn tâm chặt đứt ba ngón tay trên bàn tay phải của nó.



Từ đó, Linh không thể vẽ nữa.

Khi biết sự việc khủng khiếp ấy, ông Văn Vĩnh đã báo lên chính quyền. Linh cũng được một cơ quan bảo trợ xã hội tiếp nhận và nuôi dưỡng. Hơn 25 năm trôi qua, Linh cứ ngỡ ông đã quên, nhưng nó chính là đứa trẻ mà ông nhớ nhất.

Bông hoa đại xinh đẹp yếu ớt hé nở giữa vùng đất khô cằn.

5.

Sau đó, Linh không hề trách móc về bản án mình nhận được khi Văn Vĩnh báo án. Từ năm hai mươi tuổi, cô đã rời khỏi trung tâm bảo trợ xã hội và bắt đầu cuộc hành trình theo dấu từng bức tranh của ông. Cô theo dõi và lòng sục từng đường đi nước bước của anh trai ông để biết được ai là người mẫu cho những bức tranh ông vẽ. Nỗi ám ảnh mãnh liệt vào một thứ hủ tục đã khiến Linh không thể sống một cuộc sống bình thường được nữa.

Khi ông vào thăm Linh trong trại tạm giam, cô nói trước khi thi hành án, cô muốn ông vẽ cho cô một bức chân dung.

Họa sĩ Văn Vĩnh không ngại ngần liền đồng ý.



“Câu chuyện “LINH HỒN CỦA TRANH” đêm nay đến đây là kết thúc. Nếu muốn tiếp tục lắng nghe, hãy đến với Tổng đài kể chuyện lúc 0 giờ vào đêm mai nhé.

Họa sĩ Văn Vĩnh đã mất đi đôi chân sau tai nạn, nhưng nhờ đó, ông lại tìm thấy cảm xúc để chinh phục những đỉnh cao mới trong hội họa.

Biến cố là một phần tất yếu của cuộc sống. Hãy bình thản đối mặt với chúng. Có những biến cố tưởng như bất hạnh, nhưng lại là thứ mang chúng ta đến gần với hạnh phúc hơn bất cứ điều gì."



CHUYỆN CỦA THANH (PHẦN 2)

Khi tiếng nói ở đầu dây bên kia ngừng bật, tâm trí Thanh vẫn còn lửng lơ trong những khung tranh của họa sĩ Văn Vĩnh. Quả là một câu chuyện kỳ lạ, rùng rợn nhưng lại khiến cô bé không muốn bỏ lỡ.

Thanh nhìn bức tranh vẽ đứa bé trai trên bức tường đối diện, trông sống động hết như những bức vẽ của họa sĩ Văn Vĩnh trong câu chuyện kia vậy.

Ngày hôm sau, mãi đến khi mặt trời đã lên cao, Thanh cùng những đứa trẻ khác mới được gọi dậy ăn sáng. Trong phòng ăn, trên bàn bày đầy những món sơn hào hải vị.

Ngoài Thanh ra, những đứa trẻ khác chẳng còn lạ gì cảnh này nữa, bởi chúng đã sống ở đây một thời gian, đứa lâu nhất được gần mười năm. Tất cả đều ngồi ngay ngắn trước bàn, nhưng không ai động đũa. Đám trẻ đứa nào đứa nấy ăn mặc đẹp dễ tinh tươm, con trai đeo nơ trên cổ áo, con gái thắt bím cài kẹp, tựa như anh chị em trong một gia đình khá giả đông thành viên.

Tiếng giày cao gót nện trên sàn đá cẩm thạch, một người phụ nữ xinh đẹp nhã nhặn xuất hiện trước cửa nhà ăn.

Lũ trẻ tươi cười chào đón người mẹ nuôi của mình. Đây chính là giám đốc cô nhi viện, người chúng vẫn gọi là mẹ Thiện Tâm. Mẹ mặc một chiếc đầm màu xám với kiểu dáng kín đáo thanh lịch, nổi bật trên nền vải đơn sắc có phần tẻ nhạt là một sợi dây chuyền hình quả dưa nạm kim cương sáng lóa mắt.

Cô nhi viện tư nhân hạng sang này chỉ nuôi mười ba đứa trẻ, một con số quá ít so với những cô nhi viện thông thường. Người ta nói rằng đây không hẳn là cô nhi viện, mà thực chất là ngôi nhà Thiện Tâm xây dựng nên để thỏa mãn khao khát được làm mẹ của mình.

Mẹ Tâm không chồng, không con, đi khắp nơi để làm từ thiện giúp đời. Đặc biệt, mẹ luôn dành nhiều tâm tư và tài sản để chăm sóc cho những đứa trẻ khiếm khuyết.

Mẹ Tâm ngồi vào bàn ăn, mùi nước hoa nhẹ nhàng phảng phất khiến Thanh ngay lập tức có thiện cảm với người phụ nữ vừa cao quý vừa xinh đẹp này.

“Hôm nay, mẹ muốn thông báo với các con, gia đình của chúng ta vừa có thêm một thành viên mới, bạn Thanh Thanh. Đây cũng là thành viên cuối cùng trong gia đình



chúng ta, thay thế cho bạn Ngọc Minh. Để kỷ niệm, hôm nay chúng ta sẽ có hoạt động chụp ảnh chân dung. Khi ăn xong, ba Ái sẽ mời thợ chụp ảnh đến để chụp riêng cho từng bạn.” Mẹ Tâm vừa nói, vừa làm cử chỉ tay để Thanh có thể hiểu được.

Đám trẻ vui vẻ đồng ý.

Ba Ái được nhắc đến trong câu chuyện chính là anh trai song sinh của Thiện Tâm, triệu phú Thành Ái, cũng là nhà đầu tư chính phía sau những chuyến thiện nguyện vùng tiền như nước của Thiện Tâm. Giới truyền thông vẫn thường tung hô cặp anh em này hết lời.

Đó là một người đàn ông có dung mạo đẹp đẽ không khác gì cô em gái của mình. Ba luôn mặc một bộ vest lịch thiệp, trên áo cài một chiếc ghim hình quả dưa nạm kim cương giống hệt như của Thiện Tâm.

Sau khi ăn sáng xong, mười ba đứa trẻ được đưa đến phòng sinh hoạt chung của cô nhi viện.

Dĩ nhiên, đây là lần đầu tiên Thanh nhìn thấy căn phòng này. Và ngay khi vừa đặt chân vào, chẳng cần quan sát quá nhiều, một cảm giác kỳ dị đã xâm lấn tâm trí cô bé. Căn phòng được sơn màu xám xịt, cùng tông với bộ đầm mẹ Tâm đang mặc. Nói đúng hơn, không phải chỉ nơi đây, khắp cô nhi viện này đâu đâu cũng một màu xám triu nặng. Trong phòng sinh hoạt chung còn đặt một bộ xô pha phủ tấm chăn lông cừu cũng màu xám nốt. Ngoài ra còn có cả giá sách và kệ vẽ. Mọi thứ đều bình thường, chỉ trừ trên bốn bức tường của căn phòng này đều treo ảnh.

Những tấm ảnh kỳ lạ.

Đó là ảnh chân dung những người từng được nuôi dưỡng ở đây. Ai nấy đều cười rất vui vẻ và những khung ảnh đều có viền đen, nền trắng, cách nhau một khoảng đều tăm tắp. Nhưng đó chưa phải đặc biệt nhất, thứ khiến Thanh cảm thấy khó hiểu là họ chỉ được chụp từ phần cổ trở lên. Kỳ dị không thể tả.

Một bàn tay khê chạm vào vai Thanh.

Mẹ Tâm ra ký hiệu rằng đã đến lượt cô bé.

Thanh ngồi vào ghế, đối diện cô là thợ chụp ảnh. Người ấy ra hiệu cô bé mỉm cười, và kê máy sát vào mắt mình. Trong khoảnh khắc ánh đèn flash lia qua con người, Thanh thoáng thấy bóng dáng của một đứa trẻ đứng sau ba Ái nhìn về phía mình.

Thoắt cái, đứa trẻ biến mất. gương mặt đó trông quen thuộc lạ kỳ.

Ba Ái có vẻ khá hứng thú với đứa trẻ mới đến cô nhi viện này. Ba khê chạm tay vào giữa trán của Thanh, khen ngợi:

“Con có nốt ruồi son ở giữa hai hàng chân mày này. Con biết không, trông nó rất giống với chấm đỏ *bindi* trong Phật giáo và Ấn Độ giáo, nghĩa là con mắt thứ ba. Người ta nói, nếu có con mắt thứ ba, ta có thể nhìn được những thứ người khác không thấy. Người ta hay tìm đến những người có con mắt *bindi* để thực hiện thuật thôi miên hồi quy tiền kiếp.”



Ba Ái không phải là người đầu tiên nói về điều này với Thanh, nhưng lại là người tỏ ra hứng thú nhất với nốt ruồi son này của cô bé.

0 giờ đêm ấy. Tiếng chuông điện thoại kỳ lạ kia lại tiếp tục vang lên. Thanh quen đường, bước nhanh tới căn phòng kho cũ kĩ, đây đây chính là điểm khởi đầu của những điều bất thường mà cô bé không sao có thể lý giải nổi.

Ngoài việc chiếc điện thoại này phát ra thứ âm thanh mà cô có thể nghe được, nó cũng mang đến cho Thanh một thứ cô rất thích.

Những câu chuyện kinh dị.

Ngày còn ở trung tâm Vinh Quang, mỗi lần hiếm hoi được dùng máy tính, Thanh chỉ toàn mở phim hoặc truyện kinh dị để thưởng thức. Tất nhiên là lén lút, vì sơ Lâm không cho phép trẻ con xem những thứ như thế. Nếu mẹ Thanh còn sống, mẹ ắt hẳn sẽ chẳng bao giờ cấm đoán sở thích của cô.

Thanh nhớ trước kia, mẹ không ít lần nói tính cách của Thanh giống bố, cả hai đều thuộc típ người thích những thứ ly kỳ, rùng rợn. Mẹ còn nói cô bé có một trái tim gan dạ và sắt đá, hoa mỹ là thế nhưng lũ trẻ con trong trung tâm Vinh Quang đều gào thét nói Thanh là “Bà Ba Bị” khi thấy cô bé luôn giấu những tập truyện với hình vẽ kinh dị dưới gối rồi chong đèn đọc khi trung tâm đến giờ tắt điện.

Tuy rất thích xem và đọc những câu chuyện ấy, nhưng Thanh chưa từng tin vào sự tồn tại của chúng. Nhưng chiếc điện thoại màu đỏ này đã làm lung lay niềm tin của Thanh, mang theo những thứ kỳ lạ và hoang đường len lỏi vào cuộc sống tẻ nhạt của cô.



Tổng đài kể chuyện: “Chào mừng quay trở lại với Tổng đài kể chuyện lúc 0 giờ. Bé con, câu chuyện của đêm nay là một câu chuyện thực sự kinh dị nhưng lại quyến rũ một cách lạ thường. Ta hy vọng con sẽ thích nó.”



HEO

MỘT
TRUYỆN

HEO

1.

Vẫn như mọi ngày, trời vừa tờ mờ sáng, lũ heo ở những chiếc chuồng xi măng sau nhà lại kêu lên inh ỏi. Tiếng kêu bén nhọn đâm thẳng vào màng nhĩ một cách không khoan nhượng, chỉ tắt ngúm khi chủ nhân xuất hiện rồi tống cám vào mồm chúng. Cũng đã quen, Hiếu ngồi dậy và bắt đầu một ngày mới, bằng cách cho lũ heo trong chuồng ăn.

Âm thanh của lũ heo chẳng làm phiền ai ngoại trừ chủ của chúng. Trang trại nuôi heo của Hiếu lọt thỏm giữa một ngọn đồi trọc nằm ở phía tây thành phố, ngăn cách thị trấn gần nhất bằng chiếc cầu treo bắc qua sông. Thế nên tiếng heo kêu không ai nghe, tiếng người kêu cũng thế.

Không riêng gì sáng sớm, căn nhà của Hiếu cả ngày luôn thiếu vắng tiếng người, chính vì thế, thành thói quen, cứ ngủ dậy là anh lại bật ti vi trong bếp lên để có thêm chút không khí sôi động giả dối. Như thường lệ, Hiếu hay xem bản tin an ninh.

“Ngày hôm nay, cơ quan chức năng phối hợp cùng gia đình vẫn đang tiếp tục tìm kiếm nạn nhân mất tích là cô Nguyễn Thị Thơm, sinh năm 1992, ngụ tại...”

Những âm thanh đều đều phát ra từ chiếc ti vi vang vọng trong căn nhà lộng lẫy và rộng rãi quá mức so với một người ở. Ở cái xã này, làm gì có trang trại heo nào lớn hơn nhà Hiếu. Cha truyền con nối, nhà anh đã có ba đời chăn nuôi loài động vật bốn chân được con người tiêu thụ nhiều bậc nhất. Ngoại trừ tiếng heo kêu đòi ăn, tiếng ti vi đều đều, chỉ còn lại tiếng gió luồn qua đám cỏ hôi mọc tràn lan bên ngoài trang trại. Những nụ hoa trắng li ti của đám cỏ hôi khiến khung cảnh xung quanh cũng có đôi phần nên thơ trong ánh bình minh.

Khi động đến bao cám cò, Hiếu giật mình nhận ra. “Chà, đã hết thức ăn cho lũ heo rồi.” Nó như tín hiệu của chiếc đồng hồ báo thức đã được lên dây cót từ lâu, một lịch trình đã được tính trước, rằng đã đến lúc anh phải đi tìm “thức ăn” mới cho lũ heo của mình. Hiếu nhìn dãy chuồng sau nhà với những cơ thể núc ních màu trắng đang kêu “ụt ịt”, tắc lưỡi.

“Tụi mày phải đợi lâu đấy.”

Đổi lại là ngày xưa, thời Hiếu khoảng mười tuổi, nếu chậm trễ cho heo ăn, anh sẽ giống như kẻ tiện nô trong mấy bộ phim truyền hình hay xem mỗi tối, Hiếu cảm tưởng mình đã phạm phải tội khi quân phạm thượng. Ở đây “quân thượng” là mẹ anh.

Hiếu lái chiếc ô tô màu đen bóng bấy rồi khỏi nhà.

Trên đường đi, anh nhắn tin cho Hoa, bạn gái anh, nói rằng anh sẽ đón cô ở ngã tư gần nhà. Hiếu lưu số điện thoại của Hoa là “06”, một con số chẳng có gì bí ẩn, chỉ đơn giản biểu thị rằng cô là người bạn gái thứ sáu của anh mà thôi.

Sương mù buổi sáng hầy còn chưa tan, giờ này hẳn người ta vẫn đang yên giấc trên giường. Nhưng đó là trong trường hợp nhà bạn chẳng có một lũ heo đang kêu ầm ĩ vì đói ăn.

Hiếu rời nhà bây giờ là hợp lý, trước khi đến gặp Hoa, anh vẫn còn thời gian để mua sắm thêm vài thứ cần thiết cho hôm nay. Anh quen Hoa đã nửa tháng, và chẳng lạ gì khi cô nàng mê Hiếu như điên đảo, một anh chàng vừa đẹp trai lại giàu có, dù cho công việc chăn nuôi heo nghe qua có vẻ quê mùa. Nhưng nói mát tai hơn, thì có thể bảo anh ấy là chủ trang trại chăn nuôi gia súc, vẫn không thiệt đi đâu mà sợ.

Trước một căn nhà cấp bốn cũ kĩ nằm ở phía đông của ngã tư, có cô gái khoảng chừng mười tám với vẻ ngoài xinh xắn, tóc buộc đuôi gà, trên người là bộ đồng phục học sinh quần xanh áo trắng.

Hiếu dừng xe trước cô nàng. Cô nàng nhoén cười tươi rói, trước khi chạy qua đường vẫn không quên vẫy tay chào bạn. Nhờ thế, Hiếu có thể nhìn rõ người vừa đứng cạnh cô, một phụ nữ gần ba mươi tuổi, thân hình to béo, chắc phải hơn chín mươi cân, trong chiếc đầm rộng thùng thình màu đen họa tiết hoa nhí. Thực ra tuổi tác nàng ta trẻ hơn vẻ ngoài, dấu đã ti mi trang điểm trước cuộc hẹn, nhưng việc thừa cân là thế, nó khiến người ta đổi đi vài nét trẻ trung để bao bọc được sự thừa thãi của những khối thịt trong cơ thể.

Cô gái với chiếc đầm đen đó là Hoa.



Hoa quen Hiếu khi được anh đưa đến trạm xá lúc cô trọ chân do bị một đám choai choai xô ngã. Khi quen được anh, điều đầu tiên Hoa muốn làm là báo ngay cho cha mẹ, bạn bè hay bất kỳ kẻ ất ơ nào đó, rằng chẳng cần giảm cân, tập thể dục hay bóp mồm bóp miệng, cô vẫn có thể có bạn trai, hơn nữa còn là một anh bạn trai khiến người ta thêm thường nhỏ dãi.

Không biết những cặp đôi khác thì thế nào, nhưng buổi hẹn hò của Hiếu và Hoa luôn là những cuộc ăn. Hiếu cung chiêu bạn gái bằng cách khiến cho cô quên đi sự chênh lệch trong ngoại hình giữa hai người.

Ăn gì cũng được, ăn nhiều càng tốt. Anh luôn thể hiện sự say đắm và yêu thương khi nhìn người yêu của mình hạnh phúc trong lúc ăn. Hiếu thích mời bạn gái đến nhà và nấu những bữa tiệc thịnh soạn dành riêng cho cô. Anh chưa một lần thêm quan tâm đến những ánh nhìn, những chỉ trích của người đời khi âu yếm một cô bạn gái quá khổ.

Cuộc hẹn của hai người diễn ra ở nhà của Hiếu, như mọi khi. Vừa lên xe, Hoa đã để ý ngay đến đồng tử bóng to nhỏ đựng đầy thực phẩm, đoán chừng anh bạn trai của cô đã đi mua sắm từ sớm để chuẩn bị cho cuộc hò hẹn của hai người.

Một mâm thức ăn đầy ắp được sắp đặt tỉ mỉ trên chiếc bàn trải khăn đen. Chắc sợ mình chưa đủ hoàn hảo nên Hiếu không những nấu ăn thành thạo mà còn chẳng ngại lo hết chuyện bếp núc. Bạn gái anh cô nào cũng chỉ cần ngồi chơi xơi nước, chờ cho đến bữa là được.

“Anh à, từ ngày quen anh, em tăng thêm chắc sáu ký là ít.” Hoa vừa tọng miếng giò heo vào miệng, vừa mãi miết khen ngợi.

Con số không quá đao to búa lớn, nhưng đó là nếu như bạn không đặt nó chỉ trong hai tuần.

Chẳng có gì hạnh phúc hơn khi nghe thấy thế. Hiếu cười rồi nhìn Hoa ăn, ánh mắt say đắm như nhìn một món bảo vật. Dù rằng Hiếu là người ăn chay trường, nhưng anh chẳng hề nề hà chuyện lao vào bếp nấu nướng cả buổi trời với toàn thịt heo, vịt, ngan, ngỗng để chiều lòng cô bạn gái đam mê ăn uống của mình.

Hoa chết trong nụ cười ấy. Cô như ngất ngây trong chiếc lưới tình mà mình vẫn hằng ao ước có được. Chưa từng có chàng trai nào cười với cô như thế. Cô nhớ như in, ngày còn đi học, có lần một cậu bạn cùng lớp nhận được thư tình và nhầm người gửi là Hoa, gương mặt cậu ta khi ấy giống như người vừa nhìn thấy ai đó phóng uế ra đường vậy. Ngạc nhiên, ghê tởm, xa lánh.

Thế rồi, gương mặt điển trai luôn dành cho cô nụ cười đầy cung chiều và yêu mến ấy của Hiếu bỗng nhiên sáng rực, nhòa đi, phiêu lãng. Cô ngỡ như mình đang rơi vào trong một đám mây bông bồng bênh.

Và rồi Hoa gục xuống.

Hiếu nhón lấy miếng rau trộn cuối cùng trong đĩa rồi cho vào miệng. Nước từ miếng cà chua đỏ lỏm chọt trào ra khỏi khóe miệng anh.



2.

Tức ngực, khó thở, chân đau buốt, cả người căng chặt đau đớn. Hoa mở mắt ra, thấy cái nền xi măng cách mắt mình độ tầm một sai tay. Mọi thứ đảo lộn. Không phải, là cô đang bị treo ngược. Ngay khớp cổ chân bị buộc bằng sợi cáp, vắt qua thanh sắt trên đỉnh đầu. Đây là một chiếc tời thủy lực dùng để nâng gia súc khi cần giết mổ.

Cả người cô trần truồng, trắng hếu.

Hiếu ngồi trên chiếc ghế đầu nhỏ gần đó. Anh ta bình tĩnh chờ đợi như một người bạn trai âu yếm nhìn bạn gái mình say giấc nồng.

Rồi Hiếu cầm một chiếc tông đơ, từ từ cạo tóc trên đầu Hoa. Từng sợi tóc khô vàng, cháy nắng, rơi xuống nền xi măng đầy cấu bẩn của lò giết mổ.

Xung quanh anh ta cơ man nào là cửa máy, dao phay. Thoáng nhìn đã biết đây là một lò mổ heo truyền thống. Một tiếng hét bén nhọn còn hơn cả lũ heo đói phát ra từ cổ họng của Hoa.

“Cứu tôi! Cứu với!”

“Trên xe lúc nào em cũng ngủ như lợn nên không để ý. Nhà của tôi nằm ở giữa đồi, xung quanh chỉ có chuồng heo và đất trống, không có bất kỳ nhà dân nào hết.”

Tại Hoa ù đi, chẳng rõ là vì máu dồn lên não, hay là vì những lời nói cay đắng mà cô vừa nghe được từ chàng hoàng tử mà mình đem lòng tin tưởng.

“Anh định làm gì tôi?”

“Tôi vỗ béo em rồi thì phải thịt thôi.” Hiếu nghe thấy thế thì nhún vai, mặt tỏ vẻ hiển nhiên.

“Thịt... thịt... gì cơ? Tôi là người mà? Anh... định ăn thịt người hả?”

Hiếu cười khẩy một tiếng.

“Thế mà bảo là yêu tôi lắm. Tôi nói với em là tôi ăn chay trường mà.”

“Vậy thịt anh nói là như thế nào?”

Khi Hiếu xách con dao nhọn lên, hờn vía của Hoa đã bay lên chín tầng mây.

“Anh ơi, đừng làm thế mà. Em xin anh. Anh muốn gì em cũng cho anh mà.”

Hiếu chẳng trả lời, hoặc cũng có thể anh đã nói gì đó nhưng Hoa lơ mơ chẳng nghe rõ vì lũ heo trong chuồng bỗng kêu lên inh ỏi. Có vẻ như, tiếng động mà hai người phát ra đã đánh thức lũ heo đang lim dim vào giấc.

Một con dao bén nhọn thọc qua động mạch chủ, máu chảy tràn trề xuống chiếc thau nhôm đựng tiết lợn, rút cạn từng chút sinh mệnh của người phụ nữ trước mặt.

Tiếng kêu của gần trăm con lợn là âm thanh âm ỉ không gì át lại được. Thế nên, những tiếng kêu la thất thanh của Hoa trong giờ phút sinh tử cũng như một giọt máu rơi vào đại dương sâu thẳm.

No nê, thỏa mãn, lũ heo trắng phau đã chén xong bữa ăn của mình. Lũ ấy chính là những phụ tá giúp Hiếu xóa sạch dấu vết thủ ác.



Chiều muộn, Hiếu nhập thêm vài tấn cám cho heo ăn. Khi nào mớ cám này cạn kiệt, hẳn sẽ bắt đầu một cuộc “chăn nuôi” mới. Đó là cách hắn đặt lịch cho mình.

Không cần đến khi hết cám, Hiếu đã tìm được mục tiêu lý tưởng tiếp theo để trở thành cô bạn gái thứ bảy. Trờ về chiều, nắng đỏ đỏ xuống từng rặng cây hai bên đường khi Hiếu chạy xe về trang trại chăn nuôi của mình.

Cạnh nhà Hiếu có một con lạch nhỏ, nước chảy từ một khu ruộng gần đó đổ về. Cái lạch nước ấy bé tí và rất bẩn thỉu, toàn sinh đất. Thế rồi, trong ánh hoàng hôn đỏ rực như máu pha loãng đó, Hiếu nhìn thấy một cô gái mặc chiếc đầm trắng tinh rộng thùng thình, mái tóc đen dài lòa xòa che trước mặt, đang đứng dưới một tán cây vú sữa, chân nhúng vào con lạch đầy sinh đất.

Xung quanh cô là vài đứa choai choai cùng độ tuổi.

Ở nơi hẻo lánh này, lại dàn trận ra như thế, thì chỉ có thể là một trò bắt nạt oái ăm nào đó mà lũ học sinh bày ra để thỏa mãn cái tôi ngông nghênh xác xược còn chưa đủ trưởng thành của mình mà thôi.

Nhưng cô gái mà chúng đang bao vây cũng tỏ ra không hề yếu thế. Cô nàng bình thản ngẩng cao đầu, nhìn trân trân vào lũ bắt nạt. Ngang tầm, không hề nhún nhường hay lùi bước.

“Con mập này, mày nhìn cái gì thế!” Một thằng nhóc sổ sàng lên tiếng.

Hiếu dừng xe trước đám trẻ, sau một tiếng quát, thành công xua được chúng rời đi.

“Này, em có muốn quá giang về không?” Hiếu cười, hỏi.

Cô gái trẻ ngược mắt nhìn Hiếu. Hấn bàng hoàng nhận ra, nàng rất đẹp, dù có một thân hình to béo nấp bên dưới chiếc đầm rộng như đồ của bà bầu. Theo kinh nghiệm nhìn người tinh tường của Hiếu, cô nàng này cũng phải ngót nghét một trăm cân. Sống mũi cao, đôi mắt bồ câu, xương hàm thanh thoát, không đường nét nào trên mặt bị độn thêm mỡ thừa. Trái tim Hiếu nóng lên trong giây lát, hấn thừa nhận, mình đã có phần xiêu lòng trước gương mặt khả ái căng tràn nét thiếu nữ ấy.

Rồi không đợi hấn kịp làm quen với sự xao động trong tim mình, cô nàng đã nhoén miệng cười. Nụ cười dưới ráng đỏ của nắng chiều như một lời nguyện ám lên Hiếu. Như một điềm báo, rằng cô nàng sẽ là một bước ngoặt trong cuộc đời hấn.

Cô nàng e dè ngồi vào xe. Chiếc đầm trắng tinh đã bị vấy bẩn bởi bùn đất của con lạch. Cô căng thẳng nắm chặt bàn tay đặt lên đầu gối. Lúc này Hiếu tiếp tục nhận thấy, đôi tay nàng chẳng phải là những búp thịt nần nẫn như những cô gái thừa cân, mà thon dài, thanh thoát. Đôi tay ấy đẹp quá, còn đẹp hơn tay của một cô nàng có thân hình cân đối.

“Em gốc thế, sao lại đi với chúng đến chỗ này. Như thế là đúng ý tụi nó rồi còn gì. Nếu anh không xuất hiện, không biết chúng còn định làm gì nữa.”

Nàng nhìn Hiếu nói say sưa, rồi gật đầu đồng tình.

“Dạ, đúng là không có anh thì to chuyện rồi.”

Chiếc váy trắng nàng mặc dính đầy sinh đất, giống như đôi cánh tuyệt đẹp của thiên thần bị vấy bẩn bừa bộn. Chẳng hiểu sao Hiếu lại có liên tưởng như thế. Chắc tại



nàng đẹp quá. Dù mập hay ốm, dù cao hay thấp, dù là dùng bất cứ tiêu chuẩn nào, Hiếu cũng chưa từng nhìn thấy cô gái nào đẹp như nàng. Hắn không biết cái nào trắng hơn, chiếc đầm nàng mặc hay làn da mơn mớn đang đặt trên nó.

Thấy Hiếu nhìn chăm chăm vào chiếc váy, cô gái khẽ thò thẻ.

“Bố em mà thấy em như thế này, chắc lại bị mắng nữa.”

Trời ạ, thật là hoàn hảo. Nàng đã cho Hiếu một cơ hội vàng ngọc.

“Hay là, em đến nhà anh thay cái váy khác nhé. Mình ghé chợ mua tạm một cái khác.”

Thế là, như thể vị thần may mắn đang ngồi ở hàng ghế sau, nàng gật đầu trong vui sướng.

“Dạ được, thế thì cảm ơn anh nhiều lắm.”

“Em tên là gì?”

“Em là Ánh Thu.”

3.

Hiếu ghét màu trắng. Cái màu từ nhỏ đến lớn vẫn luôn khiến hắn lóa mắt khi nhìn vào lũ heo trong trang trại. Cái màu trắng chen chen chúc chúc mà hắn đã nhìn vào rồi tự hỏi hàng trăm lần rằng đến khi nào mẹ mới chịu thả mình ra khỏi chuồng. Nhưng vào buổi hoàng hôn đó, hắn đã mê đắm chiếc đầm trắng tinh khôi mà nàng khoác trên người.

Nhưng dù có như vậy thì hắn cũng không thay đổi ý định của mình. Hôm nay bắt buộc là ngày cho heo ăn. Hắn đã đề mê cái cảm giác ấy đến mức không thể cai được, như một con nghiện chỉ chực chờ được tiêm một mũi thuốc vào thẳng bắp tay. Chỉ là, hắn có phần chẳng nỗ. Nàng đẹp như thế, khác biệt như thế. Thôi thì, hôm nay thay vì dùng cách mổ heo truyền thống, hắn sẽ mổ heo theo đúng quy trình hiện đại, khiến cho bất kỳ tổ chức nhân đạo động vật nào cũng sẽ gật gù hài lòng.

Ánh Thu nhìn ngắm căn nhà sạch sẽ bóng loáng trước mắt mình. Khi đặt chân xuống một nền gạch mát lạnh, không vương một hạt bụi, cô không khỏi ngỡ ngàng. Dù bao bọc xung quanh là một trang trại chăn nuôi heo, nhưng ngôi nhà này lại như thể gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn, cứ như chốn thiên đường vươn lên giữa bốn bề địa ngục rực lửa. Ngôi nhà này giống như Hiếu vậy. Anh chàng ngày ngày khuấy đục nồi cám heo, tắm rửa cho hàng trăm con lợn nhưng vẫn sạch sẽ, bánh bao từ đầu đến tận gót chân.

Như thông lệ, Hiếu vào bếp làm một bữa thật ngon cho nàng thơ của mình. Nhưng khác với mọi khi, lần này, Ánh Thu thực sự là nàng thơ của hắn. Hắn từng nghe được rằng, những chú bò Kobe được nuôi dưỡng trong một môi trường tràn ngập ánh sáng, được nghe nhạc giao hưởng và chải lông mỗi ngày. Chẳng phải là người ta muốn sự thoải mái và yêu thương giả tạo ấy sẽ tạo ra những miếng thịt tươi ngon cho mình hay sao. Ánh Thu là người đầu tiên khiến lòng hắn xao xuyến, nhưng điều này sẽ chỉ khiến

cho nàng trông “ngon miệng” hơn mà thôi. Không hơn không kém, không thể dùng thứ tình yêu tầm thường để đổi lấy tấm vé thoát tử hồi sinh cho nàng. Nàng phải là cô bạn gái thứ bảy của hắn.

Khác với những cô nàng khác, Ánh Thu tỏ ra rất thoải mái trong việc ăn uống. Nàng chỉ động đũa vài miếng lấy lệ. Thay vào đó, nàng lại thích nói chuyện hơn.

“Anh sống một mình ạ?”

“Ừ. Bố mẹ anh mất sớm, nên trong nhà chỉ còn mình anh thôi.”

“Nhà anh rộng thật đấy, sống một mình thế này thì cũng cô đơn nhỉ?”

“Dần dà cũng quen thôi em. Anh thích thế này cho thoải mái.”

“Thích nhỉ. Chả bù với em.” Ánh Thu dẫu môi, tay nàng chống lên chiếc cằm thanh mảnh như nửa vầng trăng non.

“Nhà em đông người lắm à? Em có anh chị em gì không?”

Khi Hiếu hỏi đến đó, đôi mắt Ánh Thu chợt ánh lên nét tinh nghịch. Nàng khẽ nheo mắt.

“Nhà em có tận bảy cô con gái cơ.”

“Chà, đông nhỉ. Nhưng đông chị em thế thì cũng vui chứ em.”

“Vui gì anh ơi, toàn cãi nhau thôi.”

Nàng cười khúc khích. Nụ cười ấy làm sáng rực cả một vùng trời trong tim Hiếu. Trong thoáng chốc, hắn thấy gương mặt nàng sao mà quen thuộc thế. Như thể trong quá khứ dài đằng dặc, ở đâu đó, hắn đã bắt gặp nàng,

rồi bỏ lơ đầy tiếc nuối. Hay là như những áng văn diễm tình vẫn viết, hẩn và nàng có duyên nợ từ kiếp trước, vẫn vương sang tận kiếp này.

Người ta nói, số 7 là con số của Chúa. Phải chăng vì thế nên cô bạn gái thứ bảy của hẩn mới đặc biệt đến vậy. Nàng đẹp một cách vừa xa lạ lại vừa quen thuộc.

Choang!

Ánh Thu mãi cười nên sợ ý làm rơi chiếc cốc thủy tinh trên bàn. Trong ấy đang đựng nước dâu tằm mà Hiếu vừa rót cho nàng. Màu đỏ bắn tung tóe, lại lần nữa, vấy bẩn chiếc đầm trắng tinh của nàng. Ánh Thu bối rối muốn đứng dậy.

“Không sao đâu. Em cứ ngồi đó. Cứ để anh.”

Hiếu vội vã ấn nàng xuống ghế. Hẩn nhanh chóng chạy ra sau nhà tìm đồ hút rác và bao tay dọn dẹp đồng hồ ồn. Khi bóng dáng Hiếu vừa khuất sau bức tường phòng bếp, Ánh Thu khẽ lên tiếng, trong căn phòng không một bóng người.

“Hẩn ta nguy hiểm đấy, em có thể cảm nhận được.”

Ngay sau đó, giọng nói của một người phụ nữ khác cất lên để đáp lời.

“Đúng thế. Chị cũng thấy vậy.”

Rồi giọng một người phụ nữ khác tiếp tục.

“Em cứ làm theo những gì hẩn muốn. Chúng ta sẽ xem hành động tiếp theo của thằng nhãi này là gì.”

Những giọng nói lạ lẫm liên tục phát ra lẫn quẩn ở nơi Ánh Thu ngồi. Trong chiếc gương đối diện, hình ảnh phản chiếu chẳng có bất kỳ ai ngoài Ánh Thu. Nàng ngồi



đó, bình thản như một thiên thần đang chờ đợi mệnh lệnh của chúa trời.

Khi Hiếu bước đến gần phòng khách, hần chợt nghe tiếng Ánh Thu loáng thoáng vang lên. Nàng đang hát ư? Cao hứng thế sao? Chắc là thế rồi. Vì nếu như không hát, chẳng lẽ nàng đang nói chuyện một mình? Rồi Hiếu bật cười trước suy nghĩ vẩn vơ đó của mình.

“Em đang lẩm bầm gì thế?”

“Em đang lẩm nhẩm vài câu hát thôi.”

Hiếu rót cho nàng cốc nước khác. Nàng phải uống cốc nước này thì bước tiếp theo mới có thể hoàn thành. Sau một ngụm nước dâu tằm, nàng gục lên bàn. Mái tóc đen dài xõa xuống, che lấp một phần dung nhan yêu kiều diễm lệ.

Hiếu đỡ nàng ngồi dậy. Cảm giác nhẹ bẫng, chẳng hề nặng như những cô bạn gái trước đó. Đường như Ánh Thu còn mặc thêm vài lớp áo khá dày bên trong chiếc đầm trắng. Rồi từ từ, hần bế nàng đến lò mổ heo phía sau nhà.

Khi bước vào phòng, Hiếu mở hệ thống đèn quả nhót lên. Một màu đỏ rờn rợn thấp sáng cả căn phòng sát sinh. Màu đỏ này khiến Hiếu cảm thấy ấm áp và yên tâm đến lạ. Mặc dù chẳng ai dùng loại bóng đèn quả nhót màu đỏ để thấp sáng cả, loại bóng đèn này chỉ được dùng trong các điện thờ, nhưng với Hiếu, đây chính là điện thờ, là nơi đại diện cho tín ngưỡng của riêng hần.

Hiếu thông dong cột tay Ánh Thu trên chiếc ghế gỗ tựa lưng ở giữa phòng. Màu đỏ khiến dung nhan nàng càng thêm phần kiều diễm. Hần ngẩng nhìn gương mặt ấy trong

thoáng chốc. Cảm giác này quả thực là ngàn năm có một. Không phải lúc nào hấn cũng có thể có được một chú bò Kobe hảo hạng như thế.

Hiếu vuốt ve gương mặt tuyệt sắc ấy. Rồi như có ma xui quỷ khiến, hấn bắt đầu tâm sự.

Hấn kể cho nàng nghe về những ngày tháng tuổi thơ của mình. Trước mắt hấn, hình ảnh đó lại lần nữa hiện về. Một cậu bé gầy gò, đen nhẻm, bị mẹ nhốt trong chiếc chuồng lợn đầy phân và nước tiểu, vì lý do gì cũng chẳng rõ. Do thằng bé đang độ tuổi nghịch ngợm, do thằng bé chưa cho heo ăn, do chổng mắt. Hoặc chẳng cần lý do gì cả.

Hiếu vẫn còn nhớ cánh tay chắc nịch, căng tràn mỡ màng của mẹ khi tát bôm bốp vào đầu, ngực và vai, vẫn còn nhớ đến bắp chân trắng bệch, phốp pháp như khúc giò lụa của mẹ khi đập vào sườn, eo và đùi. Từ bé đến lớn, Hiếu vẫn thường nghe người ta vẫn bảo heo nhà bà Liễu một ngày ăn cám hai củ, còn con trai bà thì ăn đập tám bận. Và rồi sau những tháng ngày lớn lên bằng đánh chửi, Hiếu thừa hưởng một khối gia sản lắm người mơ ước. Trang trại heo cả mấy trăm con, nhà cửa khang trang, đất đai bát ngát. Bà Liễu cưới hạc quý tiên và nổi hổi tiếng lớn nhất chắc là không thể ngày ngày cho đứa con trai duy nhất của mình ăn đập thêm nữa.

Trong ánh đèn đỏ, hấn nghĩ về bàn thờ của cha mẹ. Sau cơn đột quy, hình thờ của bà Liễu đặt cạnh hình thờ của người chồng đã mất nhiều năm, như người ta bỏ thêm số 0 cạnh con số 1. Điểm 10 tuyệt đối. Chồng bà Liễu mất sớm, Hiếu lại giống hệt cha mình, đẹp trai phong độ, phong tư ngời ngời. Bà Liễu chẳng thể vẽ thêm một nét chì nào trên



dáng hình của con trai. Vì dù có thế nào, con trai bà cũng chẳng thể cục mịch, phốp pháp, quê mùa như bà. Nhưng nếu như có thể, mong rằng bà Liễu hãy yên tâm, vì khác với vẻ ngoài như tài tử hào hoa, tâm hồn Hiếu lại hoàn toàn trái ngược, và bà Liễu chính là họa sĩ duy nhất - người đã vẽ nên toàn bộ linh hồn hần.

Chẳng hiểu sao hôm nay Hiếu lại muốn tâm sự nhiều như thế. Có lẽ là vì hần đang nghĩ rằng, đây sẽ là người phụ nữ khiến hần “no” rất lâu. Những cô gái trước kia chỉ từng khiến hần vui thích, nhưng Ánh Thu thì khác. Nàng đem lại thứ cảm giác không gì sánh bằng.

Mỗi khi giết một người phụ nữ có ngoại hình giống mẹ, hần lại có cảm giác như mình vừa nhắc bóng cậu bé mười tuổi ấy ra khỏi chiếc chuồng heo bẩn thỉu kia thêm một lần.

Cho nên, hần không thể dừng lại. Bất cứ ai cũng có thể bỏ rơi hần, nhưng hần không thể bỏ rơi mình của quá khứ dù chỉ một lần. Chỉ có hần mới có thể cứu rỗi chính mình.

Khi Hiếu đang cúi húi tìm chiếc tông đơ để cạo sạch mái tóc đen dài duyên dáng của nàng, một tiếng cười khúc khích của phụ nữ chợt vang lên. Tay hần khựng lại, vẻ ngạc nhiên chẳng thể che giấu. Tiếng cười ấy phát ra trên người Ánh Thu, dấu rằng nàng vẫn còn đang hôn mê. Đôi mắt nàng khép chặt, môi vẫn mím lại.

Tiếng ti vi. Thật là, Hiếu nhận ra mình quên tắt ti vi trong phòng khách. Hắn rời khỏi phòng đồ tể và quay lại phòng khách, không biết rằng một cảnh tượng khủng khiếp sắp sửa diễn ra trong căn phòng đồ quách ngay lúc này.

Khi Hiếu vừa tắt chiếc ti vi đang phát bản tin thể thao đi, một cơn gió mạnh bất ngờ thổi thốc vào qua ô cửa sổ chưa đóng, làm rơi bức tranh trang trí trên tường.

Choang!

Đây là đồ vật thứ hai rơi vỡ trong đêm nay. Trong cơn bực bội, Hiếu lại phải dọn dẹp bãi chiến trường lần nữa. Hắn đặt lại bức tranh vẽ hình nữ thần Hy Lạp Medusa lên tường rồi bất chợt nhận ra, ban nãy là bản tin thể thao, vậy thì tiếng cười mà hắn vừa nghe thấy là từ đâu ra? Là hắn nghe nhầm sao? Cũng có thể đó là tiếng gió lùa qua khe hở của những bức tường. Hiếu vội xua tan những suy nghĩ quý dị trong đầu.

Hắn nhanh chóng dọn dẹp để quay về phòng đồ tể, nơi đang bày bữa tiệc đầy hấp dẫn. Lúc mở cánh cửa màu đỏ của căn phòng và bước vào, một vật cứng bất ngờ đập mạnh vào đầu hắn. Bóng tối bủa vây và Hiếu bất tỉnh.

4.

Khi tỉnh lại từ cơn đau đớn, Hiếu lơ mơ chẳng rõ đã bao lâu trôi qua. Ngồi trước hắn là một người phụ nữ xa lạ. Ánh Thu đã biến mất. Còn hắn thì bị trói nghiêng lại, ở chính chiếc ghế mà hắn đã trói Ánh Thu trước đó.



Điều kỳ lạ là người phụ nữ này có dáng người cực kỳ giống với Ánh Thu, cũng mặc chiếc đầm màu trắng y hệt như nàng. Một gương mặt hoàn toàn khác Ánh Thu, nhưng dung nhan không hề thua kém.

“Cô là ai? Ánh Thu đâu?”

Nàng ta khẽ mỉm cười với Hiếu, nụ cười tựa như ngàn đóa hoa rực rỡ của mùa xuân.

“Em là Hồng Châu. Chị của Ánh Thu.”

Cô chị này từ đâu rơi xuống vậy? Ngàn thắc mắc bủa vây trong đầu Hiếu nhưng lại chẳng được giải đáp. Hắn hoang mang nghĩ về những điều kỳ lạ đang diễn ra với mình.

“Anh là con một nên không biết phương châm sống để hòa hợp của những đứa trẻ trong gia đình đông con phải không?”

Hỏi một câu chẳng đầu chẳng đuôi, Hồng Châu cũng không đợi Hiếu lên tiếng trả lời. “Đó là chia sẻ và nhường bộ. Luôn luôn phải biết bản thân không thể chiếm được tất cả. Chỉ được ăn một phần của chiếc bánh, chỉ được chơi một món đồ chơi. Là vậy đó.”

“Cô đang nói khùng nói điên cái gì thế?”

Hồng Châu lướt tay qua bộ sưu tập dao mổ mà Hiếu đặt trên tường. Nàng chọn một con dao thép của Nhật rồi kề mũi dao nhọn vào cổ Hiếu.

“Tất cả những điều em nói đều có lý do. Lắng nghe đi anh, hãy lắng nghe.” Đôi mắt Hồng Châu long lên sòng sọc, nàng thở phì phò vì tức tối khi thấy Hiếu không phải là một người biết chịu khó lắng nghe.

“Anh ăn chay trường nên có thể không biết. Mỗi người đều sẽ thích ăn một bộ phận nào đó của động vật hơn. Sở thích của những đứa con trong gia đình em cũng thế.”

Lần này, nhờ lắng nghe nghiêm túc, Hiếu đã đánh hơi được mùi nguy hiểm. Không trật một ly, chỉ một giây sau, hắn thấy tai mình đau nhói.

“Đối với em, thì là tai.”

Hồng Châu chia sẻ sở thích của mình xong thì dùng đinh lấy đôi tai của Hiếu đi lên nhà bếp, bỏ lại anh chàng rú lên trong cơn tuyệt vọng và đau đớn. Tiếng rú của hắn đánh thức lũ heo dúi đang say giấc. Tiếng heo bắt đầu kêu ầm ĩ. Cùng với tiếng la của Hiếu, vang vọng khắp ngọn đồi trọc.

Sau cơn đau đớn đó là một thứ còn khủng khiếp hơn. Hiếu ngửi thấy mùi thơm bay ra từ trong bếp. Thứ mùi này xuất phát từ đâu, hắn đã chẳng còn dám nghĩ đến nữa. Đã gần hai mươi năm trôi qua, kể từ khi mẹ chết, Hiếu mới lại trải qua cơn sợ hãi cùng cực đến thế. Hắn như quay về với cái chuồng heo ngày đó, run sợ trước một người phụ nữ mà đáng lẽ phải yêu thương hắn.

Tiếng bước chân nặng nề lại rầm rập vang lên, khiến ngực Hiếu căng lên vì sợ hãi. Hắn lại nhớ tới mẹ nữa rồi.

Người thứ ba xuất hiện chẳng bao lâu sau Hồng Châu. Lại là một người phụ nữ có thân hình to béo, lại mặc chiếc váy trắng tinh ấy. Và lại là một gương mặt tuyệt đẹp. Chị em nhà này, ai cũng là mỹ nhân thế sao?

Nàng ta nói tên mình là Hoàng Linh. Nàng ta xin Hiếu một miếng thịt bắp đùi to vật vờ.



“Em ăn uống đơn giản. Mọi người nói em là đứa phàm ăn nhất nhà, vì em luôn chọn phần trông có vẻ to nhất. Dù nhiều khi em biết là nó chẳng ngon lắm.” Hoàng Linh lắc lư đầu, chia sẻ về sở thích ăn uống của mình. Hiếu thấy gương mặt của mẹ mình nhấp nhằng trên gương mặt nàng ta.

“Sao mấy người không giết tôi đi?” Hiếu biết những người phụ nữ đáng sợ xuất hiện từ hư vô này sẽ không giết hẳn ngay. Bằng chứng là sau khi từng xẻo, họ đều thực hiện tốt việc cầm máu, để đảm bảo Hiếu sẽ không chết ngay vì mất máu.

“Không được, thế thì không tươi.” Hoàng Linh lắc đầu nguây nguậy. “Anh sẽ chết thôi. Nhưng điều hay nhất là anh không biết rằng mình sẽ chết khi nào. Giống như tử tù ấy. Họ mất ngủ triền miên và chịu đựng sự sợ hãi trước cái chết treo lơ lửng trên đầu. Còn có một luật ngầm truyền miệng là khi người quản tù đi kiểm tra, họ sẽ gõ một nhịp vào song sắt của phòng giam. Nhưng nếu hôm đó tử tù đến ngày thi hành án tử, họ sẽ gõ hai nhịp. Nhiều quản tù nghịch ngợm còn cứ gõ hai nhịp vào phòng mà mình ghét, khiến người đó phát điên luôn cơ.”

Hoàng Linh liền thoáng về lý do tại sao Hiếu lại không thể chết ngay. Thực ra, hẳn không cần bọn họ giải thích gì cả. Vì những luật lệ này đều là do người thực hiện định ra, nó liên quan đến sở thích cá nhân. Và họ đôi khi cũng chẳng biết vì sao mình lại thích thế. Giống như việc Hiếu thích tán tỉnh, lừa dối và ra tay với những cô gái có ngoại hình to béo trắng trẻo vậy. Đôi khi, những lý do ấy cần được chôn xuống và thối rữa bên dưới trăm ngàn lớp đất,

không cần bất kỳ ai đào bới lên rồi ngấm nghĩa kĩ càng dưới ánh mặt trời làm gì.

Chị em nhà này là những kẻ giống hần. Đều là những kẻ có những niềm yêu thích khác lạ. Giống như một con sư tử đựng độ một bầu linh khuyển khát máu, rồi bị chúng thay phiên nhau cắn xé. Như một con ma cà rồng đi săn mồi vào đêm trăng tròn, rồi nhận ra mình đã bị bao vây bởi một lũ người sói.

Hiếu tiếp tục chìm vào cơn mê man khi nhìn thấy Hoàng Linh vẫn đang hớn hỏ thưởng thức bữa tối của nàng ta. Trong mông lung, Hiếu chợt nhớ đến câu nói băng quơ của Ánh Thu, rằng gia đình nàng có đến tận bảy chị em. Nếu mỗi người đều đến đây và xin hần một miếng thịt, thì hần cách cái chết cũng chẳng còn xa nữa. Mà thế thì càng tốt.

Cơn đau âm ỉ từ tai và đùi khiến Hiếu rơi vào cơn mê man, nhưng cũng chính nó làm hần tỉnh giấc sau cơn sang chấn. Hiếu nhìn thấy bên ngoài cánh cửa của căn phòng đồ tể lấp ló gương mặt của người phụ nữ xa lạ. Cô ta đang nhìn hần.

Nhưng cô gái này không có vẻ bệnh hoạn như hai cô chị thích ăn tai và đùi của mình, cũng không có nét bí ẩn khó hiểu như Ánh Thu. Nàng có gương mặt ngây thơ thuần khiết, nhìn Hiếu với vẻ đầy tò mò và si mê. Tia hy vọng của Hiếu nhen nhóm lên từ nét mặt ấy.

Hắn đã nhìn thấy nó ở những cô bạn gái trước kia của mình. Hắn chợt nhớ ra rằng bản thân hắn cũng là một chàng trai thu hút, không thiếu những cô gái sẵn sàng quỳ dưới chân:

“Chào em, em muốn thứ gì trên người tôi nào?”

Nàng lắc đầu nhẹ nhàng, rồi bối rối cúi đầu khi thấy Hiếu cứ nhìn chằm chằm vào mình.

“Thế à, vậy mà anh còn định tặng em trái tim của mình đấy.” Hiếu trêu đùa chú cừ non trước mắt mình.

An Nhiên. Nàng là An Nhiên, đứa em út trong gia đình. Và nàng bị câm.

An Nhiên có tâm hồn mơ mộng của thiếu nữ. Nàng muốn mình khác với các chị em trong nhà. Và nàng thực sự khác biệt. Nàng lương thiện và có lòng trắc ẩn. Nhưng sống giữa những con người xấu xa, ta sao có thể thực sự tốt đẹp?

Nàng muốn sống khác biệt, muốn độc lập. Nhưng suốt cuộc đời này, nàng không thể dứt mình ra khỏi gia đình. Cái gia đình quái đản mà nàng ước rằng mình chưa bao giờ được sinh ra ở đó. Nàng từng gặp được người mình yêu và yêu nàng, nhưng nàng cay đắng nhận ra rằng suốt đời này mình cũng chẳng thể được đáp lại. Nàng sống không chỉ cho riêng mình.

Hiếu nghe thấy một bản nhạc lãng mạn phát ra từ chiếc ti vi trên phòng khách. Là bài *The Chain* của Fleetwood Mac.

An Nhiên tiến đến và đưa Hiếu ra khỏi căn phòng đồ tể. Nàng dẫn hắn lên sân thượng, nơi đặt một chiếc bàn ăn đã được chuẩn bị vô cùng lãng mạn. Hắn cùng nàng ăn tối trong yên bình. Một bữa chay. Bầu trời đêm của một nơi

ít bị ô nhiễm khói bụi đẹp đẽ vô cùng. Hiếu như thể quên mất rằng mình đang là con chuột ở trong lồng, chờ đợi cái chết cận kề.

Sau đó, An Nhiên đưa cho Hiếu một mẫu giấy nhỏ.

“Hãy yên lặng và thật khẽ khàng, họ vẫn đang ngủ. Em sẽ thả anh đi.”

Một cơn rạo rực cháy bỏng bùng lên trong lòng Hiếu. Hẳn quả nhiên đã đoán đúng, An Nhiên chính là tia hy vọng sẽ cứu hắn thoát khỏi địa ngục này.

An Nhiên cười trối và đưa Hiếu xuống nhà, đến cạnh chiếc ô tô của hắn. Khi Hiếu đang vội vàng mở cửa xe để bước vào, một đôi tay đột ngột nắm lấy tay hắn.

Là An Nhiên.

Không một giây chần chừ, Hiếu cầm chiếc gậy khóp mõm heo mình vẫn để trong xe đánh thẳng vào đầu nàng. Đây là cơ hội duy nhất của hắn. An Nhiên gục xuống, trong tay nàng vẫn đang cầm một mẫu giấy nhỏ. Có lẽ nàng còn muốn nói gì đó với Hiếu nhưng hắn không hơi đâu mà bận tâm.

Hiếu giáng thêm vài cú đập vào đầu của nàng ta. Những cú đánh khiến máu thịt trộn lẫn, để chắc chắn là nàng ta sẽ chết, và còn để thỏa mãn sự hận thù tích tụ.

Khi Hiếu vừa chạy xe ra khỏi cổng, nhiều tiếng rú khủng khiếp vang lên phía sau. Đám chị em quái vật đó có lẽ đã thức giấc và nhìn thấy An Nhiên.

Không một phút chần chừ, Hiếu nhanh chóng rời ga rồi phi đi thật nhanh. Nhưng hắn nhanh chóng hoảng hồn nhận ra, phía sau có bóng một ai đó đang lao như bay về



phía chiếc xe. Là một người phụ nữ mặc chiếc đầm trắng tinh. Tốc độ của con quái vật to béo đó nhanh một cách khủng khiếp. Tiếng huỳnh huých tưởng như khiến trời long đất lở vang lên ngày càng gần.

Một tiếng động chát chúa nổ ra ngay trước đầu xe, chiếc xe bị thứ gì đó đánh bật sang một bên và va phải cây vú sữa bên vệ đường. Đầu Hiếu đập mạnh vào cửa kính, những mảnh thủy tinh vỡ cửa vào gương mặt điển trai của hắn.

Trong ánh đèn xe, Hiếu nhìn thấy rõ thứ đã gây ra chuyện này. Một người phụ nữ to béo với chiếc đầm màu trắng. Một người chị em khác trong gia đình ác quỷ kia.

Một lần nữa. Hắn quay về thánh địa của mình. Căn phòng đồ tể.

“Nó đã giết An Nhiên.”

Cách một bức tường, đám chị em la hét trong cơn tuyệt vọng bên ngoài căn phòng đồ tể. Hiếu có thể cảm nhận được thứ khoái cảm sung sướng khi thấy những con quái vật ấy la hét vì đứa em mình đã bị giết một cách tàn nhẫn.

“Chúng ta phải làm gì đây?”

“Chúng ta chết mất! Chết mất!”

“Chúng ta không thể sống thế này!”

Sau đó, một tiếng rú chói tai vang lên. Lần đầu tiên Hiếu nghe thấy âm thanh khủng khiếp hòa lẫn tiếng cắt xé thứ gì đó, bởi đau đớn và tuyệt vọng.

“Lũ con gái đó làm sao vậy. Người chết mà hét còn hơn heo bị chọc tiết.” Hiếu nghĩ thầm.

Nhưng lúc này, nếu hấn biết nguyên nhân, thì sẽ hiểu tại sao bọn họ lại la hét như thế. Một cảm giác đau đớn mà chẳng ai trên thế gian này có thể hiểu được, ngoại trừ họ.

Ngay sau đó, một cô gái bước vào căn phòng đồ tể.

“Tụi tao phải chặt đầu của An Nhiên đi.” Thùy Dương - cô chị cả của gia đình trong bộ váy trắng giờ đã đầm đìa máu rú lên đau đớn với Hiếu. “Tại sao? Tại sao? Nó là đứa trẻ lương thiện nhất mà. Nó không làm gì mày hết.”

Hiếu không lên tiếng. Hỏi rõ phí lời.

Hấn không khỏi cảm thấy gia đình này thật lạ lùng. Tại sao cô em chết rồi thì lại phải chặt đầu? Rốt cuộc những người này là ai? Tại sao những người chị em khác của Ánh Thu lại biết được trang trại của hấn mà đến cùng lúc như thế? Là một kế hoạch đã được toan tính từ trước chỉ đợi hấn sập bẫy hay sao? Hay là Ánh Thu có cách nào đó để liên hệ với những người chị em khác của mình?

Và câu hỏi quan trọng nhất, đó là tại sao mỗi lần chỉ có một người gặp gỡ hấn? Họ chưa từng xuất hiện cùng nhau. Dù là chị em, dẫu rằng đều xinh đẹp, nhưng gương mặt của họ không có điểm chung nào của những người cùng chung huyết thống.

“Mày muốn chạy đúng không?”

Thùy Dương từ trên nhìn xuống Hiếu, ánh mắt không rõ cảm xúc vui buồn. Tựa như mẹ hấn mỗi khi bà đánh đập đứa con nhỏ còi cọc của mình.



“Người ta không biết rằng, người ta vẫn có thể di chuyển khi không có chân. Bây giờ, tao sẽ thả mày đi. Mày hãy chạy càng xa càng tốt. Nếu hai đứa em tao là Trúc Anh và Tử Anh bắt được mày, thì tội tao sẽ toàn quyền xử lý mày.” Thùy Dương đến thẳng góc phòng, lấy con dao phay chặt xương.

Sau đó, Hiếu phải lê lết ra khỏi phòng vì cả hai chân đã bị cụt từ đầu gối trở xuống. Hắn nhớ đến người bạn gái đầu tiên của mình hình như cũng đã từng phải chịu cảnh thế này. Nhưng khác với nàng ta, hắn chẳng van xin lấy một lời. Đây chính là phòng tuyến cuối cùng đối với lòng tự trọng của hắn. Cũng như ngày đó, hắn chưa bao giờ quỳ gối trước người đàn bà tàn bạo và ích kỷ là mẹ mình.

Hắn bò lê lết ra khỏi trang trại, đến cổng, rồi đến tận đỉnh của ngọn đồi trọc. Ánh sao đêm nay rực rỡ hơn mọi ngày. Hiếu dừng lại nhìn dải ngân hà tuyệt đẹp trên bầu trời. Gió thổi xào xạc khiến tán cây bên cạnh hắn khẽ đung đưa. Từng chùm hoa nhỏ màu trắng tinh khôi không ngừng lay động trước mắt hắn.

Hiếu nhanh chóng xé lá cây và hoa rồi bôi nhựa vào khắp người mình. Hắn tắm bằng nhựa cây, bằng ánh sao trời, bằng bóng đêm sâu hun hút. Chẳng hiểu sao, Hiếu thấy khoan khoái hẳn ra. Hắn ngừng việc bò lê lết như một con giun và chờ đợi những điều sẽ đến.

Chẳng bao lâu sau, tiếng bước chân dồn dập vang lên. Chắc là Trúc Anh và Tử Anh rồi. Người đi tìm quả thật cũng chẳng cần mất công, bởi dấu máu kéo lê trên mặt đất của Hiếu đã tố cáo vị trí tẩu thoát của hắn.

Khi Hiếu nhìn thấy Trúc Anh và Tử Anh, hẳn những tưởng đây là lần đầu tiên mình được diện kiến hai người chị em của nhà này cùng lúc. Nhưng không, vẫn chỉ là một người. Hay nói đúng hơn, là một người phẩy, một phụ nữ có hai cái đầu. Hai cái đầu song sinh giống hệt nhau cùng mọc trên cổ nàng ta.

Hiếu cười hềnh hếch. Quả nhiên, chị em nhà này đã đem đến cho hẳn những trải nghiệm có một không hai.

“Là do vậy nên hai người mới phải xuất hiện cùng nhau à?” Hiếu hỏi Trúc Anh và Tử Anh.

Nhưng hai nàng lại đáp: “Không, tại tụi tao thích xuất hiện cùng nhau thôi.”

6.

Một lần nữa, Hiếu trở lại căn phòng đồ tể. “Mấy người là ai? Sao lại kỳ lạ thế?” Hiếu lầm bầm hỏi người phụ nữ hai đầu trước mặt. “Tôi sắp chết rồi. Tôi sắp chết rồi mà.”

Ý nói liệu rằng Hiếu có thể biết sự thật trước khi hẳn chết hay không.

“Sao các cô lại biết chỗ này mà đến? Sao các cô lại có thân hình giống hệt như nhau? Sao các cô không bao giờ xuất hiện cùng nhau?”

Trúc Anh và Tử Anh cùng cất tiếng cười lạnh lạnh.

“Tụi em là do chính anh đưa về mà. Ngay từ đầu, anh đã đưa bảy chị em em đến đây rồi. Tụi em vẫn luôn xuất hiện cùng nhau. Ngay trước mắt anh.”



Con đau đớn khiến hắc bắt đầu trở nên mê sảng. Hiếu thấy tai mình như ù đi. Mùi vị tử vong bắt đầu lan tràn trong cuống họng. Hắc tự hỏi có phải mình đã nghe nhầm chẳng, hay mọi thứ đang diễn ra chỉ là một giấc mơ mà thôi.

Và rồi trong thoáng chốc, hắc nhận ra tại sao gương mặt của Ánh Thu thân quen đến thế. Hắc đã cho rằng đây là định mệnh, là sự nối kết trong linh hồn, nhưng không! Không hề! Hắc đã từng thấy nàng ta, trong một chương trình trên ti vi.

Trúc Anh - Tử Anh đứng dậy, từ từ cởi chiếc đầm trắng tinh dính đầy máu đang mặc trên người ra, để lộ thân thể khiến Hiếu không khỏi kinh hãi.

Nàng ta không hề to béo như hắc nghĩ. Sở dĩ nàng ta mặc chiếc đầm rộng thùng thình, thêm vài lớp vải vóc thật dày, nhắc cái thân hình như nặng gần cả tạ hoàn toàn không phải do da thịt, mà là vì trên cái cơ thể ấy mọc ra tận bảy cái đầu. Bất kỳ cái đầu nào trong số ấy nếu gắn lên một cơ thể khác, thì đều là một mỹ nhân ngàn năm có một. Nhưng như thể Thượng Đế trêu ngươi, toàn bộ bảy cái đầu lại cùng mọc trên một khối cơ thể. Họ sống cùng nhau, chuyển động linh hoạt đến bất kỳ nơi nào. Tay, chân, ngực, bụng. Không chỗ nào là không thể chạy đến.

Cả sáu cái đầu còn sống bắt đầu bữa tiệc thịnh soạn cuối cùng của mình. Cuối cùng, Hiếu vẫn là một kẻ phải làm no bụng một sinh vật khác. Không phải heo thì là người.

Nhưng hẳn biết, những con ác quỷ này cũng sẽ nhanh chóng chết sau hẳn thôi. Ban này, Hiếu đã bôi đầy nhựa của cây linh lan lên người mình. Con heo nọng nặng gần cả tạ này rồi sẽ gục chết ngay sau khi kết thúc bữa ăn. Cả hẳn và nó, cả hai con ác quỷ này sẽ cùng nhau đi xuống địa ngục.

7.

“Chào mừng mọi người đã trở lại với Chuyên mục “Chuyện lạ đó đây”. Bên cạnh tôi là khách mời vô cùng đặc biệt. Một cô gái chào đời với sáu người chị em song sinh trên người. Đây là hiện tượng song sinh ký sinh kỳ lạ và đặc biệt nhất từng được tìm thấy trên thế giới. Hiện tại, cô vẫn có thể sống và sinh hoạt bình thường với sáu chiếc đầu ký sinh trên cơ thể. Bạn có thể cho quý khán giả được biết về cách để chấp nhận và sống vui vẻ với điều kỳ lạ đã xảy đến với mình hay không ạ?”

“Đó là chia sẻ và nhượng bộ. Luôn luôn phải biết rằng bản thân mình không thể chiếm được tất cả. Là vậy đó.”

“Vậy cô có gặp những khó khăn gì trong cuộc sống hay không?”

“Vô số. Có nhiều người còn nói chúng tôi là lũ ác quỷ, rằng chúng tôi sẽ gây hại cho người khác.”

“Những lời đàm tiếu quả thật là cay nghiệt nhỉ?”

“Không, chúng tôi chẳng mấy bận tâm đâu. Vì những điều họ nói cũng có phần nào là đúng, chúng tôi là những người có khả năng phi thường đấy.”

Cô gái với mái tóc dài đen mượt nhìn thẳng vào ống kính, gương mặt khả ái với đôi mắt đẹp tựa hồ thu.



Tổng đài kể chuyện: “Bé con, thế giới ngoài kia có muôn vàn loại người, có cả những người trong đâu mang đầy ác niệm. Hãy chuẩn bị tinh thần để luôn đối mặt với những mảng tối nhất trong tâm trí của loài sinh vật bậc cao này. Đừng bao giờ mất cảnh giác với bất kỳ ai. Bất kỳ ai cũng có thể là một con quái vật đội lốt người.”



CHUYỆN CỦA THANH (PHẦN 3)

Thanh đẩy đĩa thịt heo kho bóng lưỡng thích mắt của mình về phía đứa trẻ đang thích thú ngẫu nhiên một miếng thịt. Thăng bé bị cụt cánh tay phải đó thấy thế thì cười toe toét, không quên nói lời cảm ơn. Mặt thăng bé phúng phính, nhìn là biết sẽ không chê đĩa thịt này.

Thanh đã dần hiểu được nề nếp sinh hoạt của những đứa trẻ nơi đây. Đó là chẳng có nề nếp gì cả. Chúng được làm tất cả những gì mà chúng muốn. Có thể ăn thỏa thích, chơi thỏa thích. Như thế tất cả những đứa trẻ ở đây đều là những cậu ấm cô chiêu được cha mẹ nuông chiều hết mực.



Ăn xong, đám trẻ trong cô nhi viện lại chạy ùa đi chơi. Vài đứa tụ tập trong phòng sinh hoạt chung, đa phần chạy nhảy ngoài sân cỏ rộng thênh thang phía trước. Nghe sơ Lâm nói, những đứa trẻ này đã được mẹ Tâm nuôi dạy từ ngày còn nhỏ. Tổng cộng có mười ba đứa.

Nhưng đáng tiếc, vào mùa xuân năm nay, một đứa trong số chúng đã qua đời vì cơn bạo bệnh đột ngột. Đó chính là bé Ngọc Minh mà mẹ Tâm nhắc đến trong bữa cơm đầu tiên. Nhờ sự giới thiệu cật lực từ phía sơ Thủy, Thanh mới được chọn đến đây thay thế.

Thanh được các sơ của trung tâm Vinh Quang nuôi dưỡng vài năm sau khi mẹ mất trong một vụ tai nạn giao thông, thế nên, Thanh vẫn chưa thể hòa hợp được với cuộc sống nhàn nhã của những đứa trẻ này. Ở trung tâm Vinh Quang, các sơ nuôi dạy trẻ em tuy tận tâm nhưng khá nghiêm khắc. Việc ăn uống, ngủ nghỉ hay học tập đều phải tuân theo những giờ giấc cụ thể.

Cô nhi viện này nằm trên một ngọn đồi thoải thoải, lân cận chẳng có nhà dân, phóng xa tầm mắt mới thấy lác đác những mái nhà nho nhỏ. Phía trước là bãi cỏ xanh mướt, được làm thành sân chơi cho lũ trẻ. Phía bên phải của bãi cỏ có một cây chuông vàng rất lớn. Hoa nhiều đến mức có thể nhuộm vàng rực cả một khoảng trời. Khung cảnh nơi này trông thật bình yên.

Ngọc Minh, đứa trẻ vừa mất có khiếm khuyết giống như Thanh, cũng bị câm điếc. Thanh thậm chí còn cho rằng, việc mình chiến thắng trong cuộc cạnh tranh khốc liệt và được chọn để được vào cô nhi viện này là vì cô có

khiếm khuyết như người tiền nhiệm. Cô là người thay thế hoàn hảo cho đứa trẻ ấy.

Nghe có vẻ chạnh lòng nhưng Thanh thấy cũng chẳng hề gì. Điều đó thực sự không hề tác động mấy tới một cô bé mới mười ba tuổi, nhưng đã trải qua đủ mọi thăng trầm của đời người như Thanh. Năm ba tuổi mất bố. Năm mười tuổi, mất mẹ đột ngột vì tai nạn. Sau nhiều cân nhắc lẫn suy tính, không một người họ hàng nào bằng lòng nuôi một đứa trẻ bị khuyết tật, nên Thanh được đưa vào trung tâm dành cho trẻ mồ côi.

Thanh nằm trên bãi cỏ phía dưới cây chuông vàng, lật một cuốn sách lịch sử về triều đại Tây Sơn và đọc để giết thời gian.

Thanh không muốn chơi cùng đám trẻ trong cô nhi viện mới này. Mà dù có muốn, cô cũng không thể. Thanh không thể giao tiếp với bất kỳ đứa trẻ nào ở đây. Tất cả bọn chúng đều không biết ngôn ngữ ký hiệu của người câm điếc. Chỉ có ba Thành Ái và mẹ Thiện Tâm là có thể giao tiếp được bằng ngôn ngữ ký hiệu này. Điều này cũng dễ hiểu đối với hai mảnh thường quân nổi tiếng với những chuyến thiện nguyện thường xuyên, đi khắp các trung tâm nuôi dạy trẻ mồ côi và khuyết tật để trao gửi tình thương.

Mỗi đứa trẻ ở đây đều đặc biệt. Chúng đều là những đứa trẻ bị khiếm khuyết một bộ phận nào đó nhưng không ai trùng với ai.



Có đứa bị mù. Có đứa bị chứng Angelman¹. Bị down. Chậm phát triển trí tuệ. Có đứa bị cụt tay. Có đứa bị què chân. Và nếu như có cụt chi nào thì nó cũng cụt cái chi khác đứa khác.

Làn gió lùa qua mái tóc đen dài ngang lưng, khiến Thanh chìm dần vào giấc ngủ. Một cánh hoa chuông vàng rơi đúng vào nơi có nốt ruồi son giữa hai hàng chân mày, khiến gương mặt cô bé như thể sáng bừng lên. Ánh chiều dần buông trên mái tóc đen. Tiếng lao xao của lũ trẻ cũng vui dần.

Thanh chợt mở mắt, nhìn thấy trước mắt là tàng cây rậm rạp màu vàng rực của cây chuông vàng. Lồng ngực thất lại, toàn thân không thể cử động. Lại nữa rồi, Thanh thở dài.

Thanh ít khi ngủ trưa, nhưng đã ngủ, thì có tật xấu là ngủ hàng tiếng đồng hồ. Điều này dễ dẫn đến việc rối loạn giữa những chu kỳ giấc ngủ, tạo ra hiện tượng khiến Thanh khó chịu nhất - Bóng đè.

Thanh đã quen với việc bị bóng đè nên biết cách làm thế nào để thoát ra khỏi nó, bằng việc tập trung vào những cử động nhỏ nhất của cơ thể. Cố gắng động đậy môi, ngón tay và ngón chân, nhằm thông báo với não bộ thoát khỏi tình trạng mất trương lực cơ nhanh nhất có thể.

1. Hội chứng Angelman (angelman syndrome, viết tắt AS) là một rối loạn di truyền, chủ yếu ảnh hưởng đến hệ thống thần kinh. Các triệu chứng bao gồm một đầu nhỏ và một diện mạo đặc thù, khuyết tật trí tuệ nghiêm trọng, khuyết tật phát triển, vấn đề về nói, cân bằng và các vấn đề vận động, hay co giật và khó ngủ. Trẻ em thường có tính cách vui vẻ và có hứng thú đặc biệt với nước.

Đồng thời, điều quan trọng nhất nên làm mà Thanh đúc kết được trong quá trình bị bóng đè chính là tuyệt đối đừng suy tưởng đến bất kỳ điều gì. Bởi bất kỳ hình ảnh nào bạn nghĩ ra lúc này, cũng đều sẽ được phóng đại lên theo cách ma quái và đáng sợ nhất.

Bằng chứng là lúc này đây, trước mắt Thanh, trên những tán lá cây chuông vàng rậm rạp, là lủng lẳng những cái xác không đầu. Kỳ dị hơn, dựa vào nhận diện qua trang phục, dường như đó là xác của những đứa trẻ trong cô nhi viện này. Cơ thể chúng như những chiếc lồng đèn nhỏ, đang đung đưa trước gió.

Môi Thanh liên tục co giật, ngón tay và ngón chân cũng cử động nhanh hơn.

Mau lên, kết thúc đi!

Từng tán hoa của cây chuông vàng dần hóa thành những đốm lửa cháy rực, liếm lấy thân xác những đứa trẻ. Da thịt Thanh như thế cũng bắt đầu cảm thấy bỏng rát. Có lẽ vì ám ảnh bởi câu chuyện *Heo* đêm qua nên Thanh mới bị bóng đè và thấy những hình ảnh này.

Gương mặt của một đứa trẻ chợt xuất hiện trước mắt Thanh. Chính là đứa trẻ mà Thanh thoáng nhìn thấy trong lần chụp ảnh chân dung kia.

Đó là một gương mặt khá khó hiểu. Đúng, chỉ có từ “khó hiểu” mới diễn tả được chính xác cái cảm giác này. Không có điểm gì bất thường trên gương mặt ấy nhưng khó hiểu ở chỗ cô bé chỉ nhận ra khi nhìn thấy nó. Nếu như hồi tưởng lại, Thanh thực sự không thể nhớ nổi gương mặt ấy trông như thế nào. Nó rất đáng yêu, đường nét gương mặt hoàn toàn là của một đứa trẻ ngây thơ, trong sáng.



Nhưng lại khiến cho người ta có cảm giác vừa âm u, vừa xa cách. Về mặt ấy có thể ở trên bất kỳ đứa trẻ nào, cũng có thể là chẳng có ở bất kỳ ai hết. Nó như thể tổng hòa từ nhiều gương mặt khác nhau, cũng có thể nó là độc nhất vô nhị.

Đó chính là cảm giác khó hiểu mà Thanh muốn nói đến.

Đứa bé trai ấy chợt lên tiếng, cắt đứt dòng suy nghĩ của Thanh: “Này, đêm nay tụi em đến nhé?”

Khi gương mặt ấy bắt đầu tiến đến gần hơn, Thanh bừng tỉnh khỏi cơn bóng đè và chợt nhớ ra: Gương mặt ấy là của đứa bé được vẽ trên bức tường trong căn phòng kho cũ kĩ kia. Quả nhiên, bất kỳ hình ảnh nào trong đầu đều có thể trở nên ma quái và đáng sợ trong lúc bị bóng đè.

Hoặc nghĩ theo chiều hướng phản khoa học thì đứa trẻ ấy cũng giống như chiếc điện thoại màu đỏ kỳ lạ vang lên mỗi đêm kia, là một điều kỳ bí mà Thanh lỡ chạm mặt khi đến đây.

Thẳng thắn mà nói, nếu hỏi Thanh có cảm thấy sợ chiếc điện thoại kỳ lạ ấy không thì câu trả lời là có. Nhưng nó là thứ duy nhất khiến Thanh có cảm giác mình vẫn có thể nghe được. Dù sự tồn tại của chiếc điện thoại ấy không bình thường, nhưng nó góp phần khiến Thanh cảm thấy bản thân mình thực sự đặc biệt. Như thế một người vốn sống cuộc sống tầm thường, giờ lại có thể chạm tay đến những điều chẳng ai hiểu thấu.

Cô có thể nghe những thứ mà người khác không thể nghe. Biết đâu, cô là người đặc biệt hơn bao người khác.

Việc lắng nghe những câu chuyện ấy còn khiến Thanh hình dung đến những đứa trẻ trước khi đi ngủ được bố mẹ kể cho nghe những câu chuyện cổ tích, vỗ về giấc ngủ dịu êm.

Mặc dù câu chuyện đó có kinh dị tới đâu nhưng so với những lợi ích đạt được, nỗi sợ hãi đó cũng chẳng là gì. Vì thế nên nếu tiếng chuông ấy lại reo, Thanh cũng không ngại bước vào căn phòng u tối ấy thêm một lần nữa.



Tổng đài kể chuyện: “Chào mừng đã trở lại với **Tổng đài kể chuyện lúc 0 giờ**. Bé con, có bao giờ con cảm thấy tạo hóa thật là bất công chưa? Có những người sinh ra với những khiếm khuyết vĩnh viễn và cứ thế phải chịu đựng nó mà chẳng vì lý do nào cả. Liệu có phải, đó là những kẻ “lạc loài”?



SỞ THÚ
CỦA NGÀI QUÝ

MỘT
SUYỆN

SỞ THÚ CỦA NGÀI QUÝ

GHI CHÉP CỦA MỘT NHÂN VIÊN LÀM VIỆC CHO SỞ THÚ CỦA NGÀI QUÝ

Giới thiệu bản ghi chép

Nếu như ai đó trước khi chết nói rằng họ chẳng hối tiếc gì nữa vì đã nhìn ngắm đủ mọi thứ của thế gian này, tôi sẽ nói rằng chắc chắn có một thứ mà họ chưa từng thấy, chưa từng tưởng tượng được và cũng chưa từng dám nghĩ đến.

Đó là Sở thú của ngài Quý.

Thành thật mà nói, tôi đến với sở thú ấy vì tiền, và thứ níu giữ tôi để không bỏ quách công việc này ngay vào ngày đầu tiên chắc chắn cũng là vì rất nhiều tiền. Nếu không, tôi đã chạy thẳng vào nhà vệ sinh, ới hết mớ nước chua trong dạ dày và leo lên xe chạy thẳng về nhà.

Nơi đó là địa ngục. Dĩ nhiên không phải là của tôi, mà là của những thứ bị nhốt bên trong.

Ban đầu, trước khi nhận việc, tôi tự nhủ mình sẽ ghi chép cẩn thận những việc làm hằng ngày, những sự việc phát sinh trong quá trình làm việc và những nhận xét của riêng tôi trong cách nhìn nhận vấn đề. Mặc dù công việc không yêu cầu nhưng đây là thói quen của riêng tôi và tôi đã giữ nó nhiều năm nay. Dù rằng công việc ở sở thú của



ngài Quý rất đặc biệt nhưng tôi cho rằng mình cũng không nên lo là việc này.

Ngày đó, trước khi về hưu, ông bác ruột đã giới thiệu tôi là người tiếp theo kế thừa ông trở thành người trông coi sở thú của ngài Quý. Công việc này có phúc lợi rất tốt và đó là lý do khiến bác tôi hết lời đề cử, để phù sa không lọt ra ruộng ngoài.

Công việc rất đơn giản, chỉ cần cho ăn, tắm rửa, dọn dẹp chuồng trại và lưu lại hồ sơ theo dõi tình trạng sức khỏe. Tôi không hiểu tại sao công việc đơn giản thế này lại có mức lương cao như vậy. Phàm là chuyện gì thấy dễ dàng cũng đều là do ta chưa tường tận được những khó khăn bên trong mà thôi.

Khi tôi bắt đầu công việc, bác đã nói: *“Trước khi nhận công việc trông coi sở thú của ngài Quý, bác cần con lưu ý những điều sau. Đây là những điều tuyệt đối phải tuân thủ nếu con muốn tiếp tục công việc của mình.”*

Tôi khi thấy bác hạ giọng, mặt đánh lại vẻ nghiêm trọng thì có phần ngạc nhiên. Chỉ là một sở thú thôi, có gì đáng để nghiêm trọng hóa vấn đề lên như thế?

Ngày đầu tiên

Trước khi bước vào cánh cửa của sở thú, bác tôi đưa cho tôi một chiếc mặt nạ phòng độc, rồi chúng tôi cùng bước vào trong, trông cứ như hai vị bác sĩ đang trong công cuộc chống dịch bệnh truyền nhiễm.

“Nơi này luôn xả khí thải carbon đều đặn mỗi ngày. Khí này nếu ngửi trong thời gian dài sẽ rất độc hại. Nên con phải nhớ tuyệt đối đừng quên đeo mặt nạ phòng độc khi bước vào nơi này.”

Lời của bác khiến tôi không khỏi cảm thấy hồi hộp và bất an. Công việc gì mà nghe có vẻ sai trái và nguy hiểm thế này. Nhưng rồi ánh mắt của đứa con trai bé bỏng chợt lướt qua trong đầu. Đứa con trai từ khi ba tuổi đầu đã phải ở lì trong bệnh viện vì căn bệnh hiểm nghèo. Nó đã trường kỳ thì tôi đành phải kháng chiến. Không thể lùi bước, mày không thể lùi bước. Tôi khẽ lăm bắm khi chiếc ổ khóa của cánh cổng sờn thủ được bác tôi mở ra, giống như tự nguyện rửa chính mình.

Đó là một căn phòng rộng đến tận 2000 mét vuông, được chia thành những phòng giam riêng biệt. Có đến vài chục phòng giam. Những phòng giam này đã nhuộm màu năm tháng. Những song sắt hoen gỉ, những bức tường loang lổ đã chuyển thành nhiều mảng màu khác nhau.

Người giàu thường thích sưu tầm thứ gì đó. Những bộ sưu tập chính là thứ họ thường khoe ra khi gặp gỡ bạn bè. Ngài Quý cũng thế. Ngài ấy có một bộ sưu tập độc nhất vô nhị, đảm bảo trên đời này không ai có được bộ sưu tập đặc biệt như thế.

Ngài Quý không thích đồ cổ, rượu hiếm, đồng hồ hay tranh ảnh. Ngài ấy không ưa những thứ vô tri vô giác đó. Ngài ấy thích những thứ còn sống. Cho nên, bộ sưu tập này có tên “Sở thú của ngài Quý”.

Khi nhìn thấy cái sở thú ấy, tôi khó lòng cười nổi. Những tường trong sở thú dĩ nhiên phải có “thú”, nhưng tôi đã lầm.

Cái sở “thú” ấy toàn là người.

Đây chính là lý do cho yêu cầu mà bác tôi đã nhắc đến.

“Dù nhìn thấy bất kỳ thứ gì bên trong sở thú, hãy bình tĩnh và đừng thất vọng. Đây là một sở thú không giống với bất kỳ nơi nào trên đời, nên những chuyện lạ là chuyện như cơm bữa.”

Trong mỗi phòng giam đều có một người.

Những con người ấy như con thú bị nhốt trong những chiếc chuồng chật hẹp và cũ kĩ. Họ có già có trẻ, có nam có nữ. Bên ngoài mỗi phòng giam đều có một tấm bảng giới thiệu về người đang ngồi bên trong. Nếu đều là con người, thì có gì hay ho mà giới thiệu đúng không? Có đấy, họ đều là những người đặc biệt. Hoặc ít nhất, họ rất khác với số đông.

Chẳng hạn như phòng giam người đàn ông ở gần chỗ tôi đứng nhất. Ông ấy có thân hình to lớn một cách bất thường. Người đầy lông lá với những vết sọc vàng đen phủ kín cơ thể. Ánh mắt hằn học nhuộm màu phiền muộn của ông ta khiến tôi chợt nhớ đến hình tượng con hổ trong bài thơ *Nhớ rừng* của Thế Lữ.

Chiếc bảng thông tin dán ở ngoài y hệt như trong sở thú.

NGƯỜI HỔ

Đặc điểm: Cao 2m, nặng 150kg

Được tìm thấy ở vùng núi phía Tây.

Nhích sang phòng giam bên cạnh, một người phụ nữ da đen nhem, với thân hình to gấp đôi người hổ. Bà ấy có đôi tai cực kỳ to, chiếc mũi dài một cách khó hiểu. Trông rất giống một chú voi. Y như rằng, chiếc bảng thông tin bên

ngoài phòng giam nói rằng đây là một người voi. Nhưng ngoại hình của người phụ nữ ấy cũng không khiến tôi chú ý bằng đôi mắt. Một đôi mắt hoàn toàn là của con người, một tạo vật đẹp nhưng buồn bã đến nao lòng.

Bác tôi nói sở thú này được thiết kế theo hình kim tự tháp, với phần thân và đỉnh nằm trên mặt đất, nhưng phần đáy chìm sâu bên dưới lòng đất. Ở đỉnh là văn phòng của ngài Quý. Bên dưới nữa là tầng trệt, dành cho các nhân viên và quản lý sở thú. Tầng đáy, cũng chính là sở thú, nơi giam giữ tất cả những người biến dị. Chính giữa các phòng giam là một khu vực như sàn đấu võ quyền anh.

“Trời ơi, nơi này là gì vậy bác?” Tôi hốt hoảng rú lên khi nhìn thấy những người bị nhốt bên dưới cái nhà giam chật chội âm u nằm dưới lòng đất này. “Đây là nơi giam giữ người bất hợp pháp ư?”

“Này này, be bé cái mồm thôi! Bác đã dặn rồi còn gì!” Bác tôi vội vàng lên tiếng trách cứ.

Khi nghe tiếng hét, người phụ nữ bên cạnh phòng giam của người voi nhìn về phía chúng tôi. Đó là một người phụ nữ với tay và chân dài nhẵn, khẳng khiu, những ngón tay và ngón chân như những chiếc rễ cây lan ra sàn, mái tóc khô bốc mùi củi cháy. Trông cô ấy như một loại thực vật dây leo.

“Con phải làm quen dần. Hãy nhớ, nơi này nằm dưới lòng đất, nằm ngoài xã hội của loài người. Chính vì thế, chuyện gì cũng có thể xảy ra.”

Tôi nuốt một ngụm nước bọt. Đây là nơi nào vậy? Trên thế gian vẫn thực sự tồn tại một nơi như thế này sao? Đây đã là thế kỷ 21 rồi đấy!



Ngày thứ 2

Tôi gặp ngài Quý ở văn phòng của ông ta ở tầng hai, cùng chính là đỉnh của kim tự tháp.

Người đàn ông này khác với những gì người ta hay suy nghĩ về sự xa cách hay ít kiên nhẫn của người giàu có. Ông ấy trông lịch lãm, mặc vest phẳng phiu không một nếp nhăn, đầu tóc được chải chuốt tỉ mỉ. Chiếc ghim cài áo hình mặt trời khiến cho tổng thể con người trông rất mực thước, và thề có trời đất làm chứng, chẳng ai dám nghĩ người đàn ông bảnh bao trước mặt lại chính là tác giả của cái nhà giam bên dưới chân mình. Vâng, tôi thẳng thắn nhận xét luôn đó là nhà giam. Vì nghe thế thì đỡ xúc phạm hơn so với cái từ “sở thú” nhiều.

Nhưng khi trò chuyện cùng ông ấy, tôi vẫn luôn dùng từ “sở thú” vì tôi đánh hơi ra được người đàn ông giàu có này thích như thế. Dù với một kẻ khố rách áo ôm như tôi thì ngài Quý vẫn rất kiên nhẫn chia sẻ về thú vui “tao nhã” (ông ta bảo thế) này của mình. Lý do tại sao ông lại lập ra sở thú và cách mà ông đối xử với họ đã “nhân văn” biết bao nhiêu.

“Tự nhiên luôn loại trừ những cá thể yếu ớt, cậu Long ạ. Đó là cách vũ trụ phát triển và tiến lên mỗi ngày. Những con kém cỏi trong đàn sẽ bị bỏ lại, những cây cỏ yếu ớt sẽ phải chết khô. Nhưng ở xã hội loài người, một nơi coi trọng thứ đạo đức giả tạo thì lại bắt ép chúng ta quan tâm, thậm chí là nhường nhịn những kẻ yếu thế. Đây chính là việc đi ngược lại với mong muốn của mẹ thiên nhiên. Và cứ lần lữa không loại bỏ những ung nhọt mà mẹ tự nhiên

muốn loại bỏ, chẳng mấy chốc mà loài người chúng ta khánh kiệt mất thôi.”

Ồ, đừng nghĩ rằng tôi chỉ là một thằng nhân viên (sắp sửa) chăm sóc sở thú mà muốn nói gì thì nói. Tôi từng được học môn Xã hội học ở đại học và tôi biết lão này mang tư tưởng gì. Người đàn ông bảnh tòn này chính là tàn dư còn lại của một nhóm những người theo đuổi thuyết Ưu sinh, một lý thuyết xã hội đã tiêu từng từ lâu trong muôn vàn lời chỉ trích của người đời. Họ theo đuổi việc triệt sản những người có cấu tạo gen hoặc đặc điểm ngoại hình được cho là “thấp kém”. Họ tự nhận những người có cấu tạo gen ưu việt, chẳng hạn như thông minh, xinh đẹp thì cần được “nhân giống”, còn những người mang các đặc điểm trái ngược thì cần phải bị tiêu diệt càng nhanh càng tốt.

Lý thuyết này chính là nền móng cho cuộc diệt chủng của Hitler vào thế kỷ trước, và tôi cũng chẳng hiểu nổi tại sao người đàn ông sinh ra sau đó gần trăm năm này lại hâm mộ cuồng nhiệt cái lý thuyết ấy như thế.

“Đây chính là thứ tôi theo đuổi cả đời, cậu Long ạ. Tôi gom những “sản phẩm” lỗi của mẹ thiên nhiên, những kẻ bẩm sinh với thân hình dị dạng, tập hợp về đây để chúng không thể lây lan hay làm gánh nặng cho xã hội loài người. Dẫu có khuynh gia bại sản, tôi cũng chẳng tiếc chi.” Ngài Quý thở dài, như một người chiến sĩ đã bất chấp tất cả để lao vào trận địa hiểm nguy nhất vì lý tưởng của mình. Không biết ông ta nói những lời này cho bao nhiêu người rồi mà vẫn cảm xúc đến thế. Nếu lấn sân vào nghiệp diễn,



hắn đây là một nghệ sĩ sân khấu kịch xuất sắc, diễn đi diễn lại một vở mà vẫn hay như ngày đầu.

Tôi gật đầu tỏ vẻ đã hiểu. Tôi không thể làm khác, đây chính là cần câu cơm duy nhất tôi có thể tìm được ở thời điểm này.

“Sở thú mở cửa bất kể ngày đêm. Nếu như khách tham quan có hành động hay yêu cầu gì, cậu cứ linh động đáp ứng. Chỉ cần không gây thiệt mạng là được. Cậu không cần can thiệp làm gì, đừng làm khách khứa người ta mất hứng.”

Ngày thứ 3

Khách của phòng giam này toàn là bạn bè, người quen, những người trong vòng quan hệ rộng rãi của ngài Quý - một doanh nhân thành đạt. Nghe nói, chỉ cần đến xem bộ sưu tập và tỏ ý thích thú, thì chuyện làm ăn với ngài Quý sẽ dễ dàng trót lọt. Như một người cha luôn tự hào về những đứa con của mình, ngài Quý luôn vui khi có ai đó tán thưởng thứ mà ông ta đã dành hơn nửa đời người để theo đuổi và xây dựng từng chút một.

Giờ mở cửa không phân định ngày đêm nên chắc chắn không ngăn được việc có người đến thăm sở thú vào lúc 0 giờ. Chắc có lẽ cái đám người ấy uống say bét nhè ở đâu đó và rồi nhảy cẫng lên nói rằng mình nên chạy đến vườn thú này chơi đùa một chút. Cũng chẳng mất gì mà sợ.

Cho nên, lũ ấy quyết định đến, và muốn chơi trò cưỡi voi.

Ôi trời, dù là cưỡi voi thật thì ở bên ngoài, những tổ chức nhân đạo động vật cũng đã kịch liệt phản đối, đừng nói là việc “cưỡi người” thế này. Chúng chạy đến phòng giam người phụ nữ có ngoại hình lai lải như voi kia và nằng nặc muốn chơi trò “voi con ở Bản Đôn”.

Bọn chúng bắt tôi dắt người phụ nữ ấy lên cái sàn đấu ở chính giữa phòng giam.

Người phụ nữ voi tuy trông to cao hơn người bình thường rất nhiều, nhưng cũng chẳng thể so sánh với một chú voi đích thực. Bà ấy phải bò bằng bốn chân trên sàn và gồng gánh những người thi nhau nhảy lên lưng, bắt bà ấy cõng đi vòng quanh. Nhìn qua thì tôi biết, đây chẳng phải lần đầu. Nhưng tôi không thể nào can thiệp vào. Ngài Quý đã dặn, dù thế nào cũng cần tôn trọng yêu cầu của khách hàng.

Lưng của bà ấy bị lõm xuống, biến dạng nặng, có vẻ như xương sống đã bị tổn thương sau một thời gian dài chịu ngược đãi. Có lẽ vậy nên đôi mắt của người phụ nữ ấy mới buồn thương đến thế.

Cuộc vui chơi của lũ choai choai cậu ấm cô chiêu này kéo dài đến tận ba giờ sáng. Tôi phải gà gật tiễn chúng về sau khi chúng đã chơi thỏa thích. Người phụ nữ ấy lê lết trên sàn đấu, không thể nhích nổi người. Tôi đành dùng một ít dầu nóng luôn thủ sẵn trong người để xoa bóp và “diu” bà ấy về phòng giam.

Ngày thứ 4

Đó là một việc diễn ra vào lúc nửa đêm.



Vào lúc mười một giờ đêm, tôi thấy bóng dáng ngài Quý thậm thụt đưa một người nào đó trong phòng giam bước ra cửa. Tôi đoán ngài ấy không muốn tôi biết về hành động này vì rõ ràng ngài ấy đang lén lút và không hề bật đèn. Người mà ngài ấy đưa đi là một cô gái khá đặc biệt.

Đó là một cô gái trẻ vô cùng xinh đẹp, toàn thân phủ một màu trắng. Thậm chí từng sợi lông mi của cô cũng được tạo hóa tỉ mỉ tô điểm bằng màu trắng như tuyết trên đỉnh núi. Một cô gái bạch tạng, đẹp như sỏi tuyết. Tôi từng nghe con trai mình nói rằng, người bạch tạng chính là những thiên thần của thần linh, họ xinh đẹp nhưng yếu ớt và chỉ một cái sảy chân nhẹ cũng đủ khiến họ trở về với vòng tay của các vị thần. Đôi mắt của cô gái ấy đỏ rực trong đêm tối, như viên hồng ngọc ẩn mình dưới lớp cát sỏi.

Tôi đoán, ngài Quý thích cô gái ấy, nhưng ông ta không hề muốn ai biết về điều này. Ông ta đưa cô gái ấy lên phòng mình và ai cũng biết ý không làm phiền ông ta. Dĩ nhiên, lúc đó cũng đã khuya nên người có thể làm phiền ông ta chắc chỉ có mình tôi.

Ghi chép đặc biệt

Không khí bên dưới nhà ngục này vô cùng ô nhiễm. Bất kỳ người khách hay nhân viên nào cũng đều phải trang bị cần thận trước khi bước vào. Khí thải carbon liên tục xì ra ở hệ thống đường ống dẫn khí trên đỉnh đầu và vồ vập đến từng góc ngách.

Mỗi ngày ở nhà giam này đều là một ngày đau khổ và tôi không biết đến tháng năm nào tôi mới có thể quen được. Chắc là chẳng thể nào. Tôi vẫn không dám nhìn thẳng trước những điều xảy ra với những con người ở nơi đây.

Ngày thứ 5

Ở một nơi mà những luật lệ không thể trói buộc, con người ta sẽ để bản năng mình chiến thắng.

Tôi nhận ra sở thú này có nhiều khách ra vào hơn mình tưởng. Mỗi người họ đến đây với những mục đích khác nhau, nhưng điểm chung thì đều khiến tôi chẳng thể hiểu nổi.

Một trong số đó là những học giả theo đuổi các phương pháp thí nghiệm vô nhân đạo. Họ khâu mắt, cắt tai, ghép nối đủ các thể loại. Những việc mà ở ngoài kia dù là thực hiện trên loài khi thì cũng bị nhiều người nhấm đến và chỉ trích, thì ở đây họ tha hồ mà thí nghiệm trên người. Đây đều là tệp khách hàng quen thuộc và rất sộp của ngài Quý.

Có lần, tôi hoảng hồn khi nhìn thấy một cô bé song sinh dính liền phần thân và chỉ có hai chiếc đầu tách bạch. Sau đó, tôi bàng hoàng nhận ra mình đã hiểu ngược quy trình. Chúng là một cặp sinh đôi riêng biệt nhưng lại bị ghép nối như thế.

Hai đứa trẻ ấy sống không quá lâu. Chúng như hai chú chim non bị bẻ cánh và tàn đời trong đêm tối.



Ngày thứ 7

Hôm nay, tôi không thể ghi chép được việc ở sở thú là vì tôi phải xin nghỉ phép để thăm con trai. Thằng bé bị bệnh tim bẩm sinh, mong manh tựa cơn gió xuân. Người ta nói có thể thằng bé sẽ không thể đi qua hết mùa hạ này nếu như không có tim thay thế. Con tôi phải sống ở địa ngục trong từng hơi thở khó nhọc và tôi cũng đang dần thân trong một địa ngục khác vì nó.

Khi tôi đến phòng bệnh thì thấy Bảo, con trai tôi, đang ngồi đọc một cuốn sách thiếu nhi cạnh cửa sổ, ánh nắng phủ lên hàng mi của đứa trẻ ấy một lớp màu ấm áp.

“Con đọc gì vậy?”

Bảo nhìn thấy tôi thì vui cười rạng rỡ, thằng bé nói mình đang đọc một câu chuyện thiếu nhi nào đó về một khu rừng kỳ diệu.

Chú mèo mướp mũm mĩm màu gừng của bệnh viện chọt nhảy phốc lên bệ cửa sổ, rồi ngửa mình sưởi nắng ấm. Bảo giờ tay khê vuốt ve cái đầu nhỏ lấm lông của con mèo béo ấy, rồi hỏi khế.

“Ba ơi, bạn mèo này là bạn của thần linh phải không ba?”

Tôi hỏi sao thằng bé lại nghĩ thế.

Bảo nói trong cuốn sách nó đọc, thì các loài vật trong rừng chính là những đứa con của thần rừng. Chúng có thể trò chuyện và nhận được sự che chở của thần linh.

“Mèo ơi, nếu mày là bạn của thần linh, hãy meo một tiếng đi nào.” Bảo thách đố chú mèo đang uốn bụng ra thư giãn dưới nắng sớm.

Tôi phì cười, xoa đầu Bảo. Tôi muốn trả lời rằng trên thế gian này chẳng có thần linh đâu con. Vì nếu họ hiện diện, chắc là ba sẽ thất nghiệp mất. Nhưng tôi không dám nói ra. Chẳng gì đau khổ hơn khi biết rằng thế giới hỗn loạn này không có một ai đứng ra bảo vệ ta, và chẳng có người nào có đủ quyền lực tối cao để xua đuổi hết cái ác. Ta chỉ có thể vẫy vùng trong cuộc đời này được ngày nào hay ngày đó, biến những tình cảm hiếm hoi mà ta có được trong tay thành tín ngưỡng, nhìn về phía những hạnh phúc ấy và xem nó như Thượng Đế của mình. Cũng giống như tôi vậy, đứa con trai bé bỏng này chính là vị thần quyết định từng nhịp đập của trái tim tôi. Còn nhịp đập trong trái tim bé nhỏ của nó, chỉ nhờ vào một nơi tắm tối không hề có bóng dáng của thần linh để duy trì.

Khi tôi bế Bảo quay về giường bệnh, phía sau lưng chúng tôi, chú mèo đang sưởi nắng chọt kêu lên một tiếng.

Meo!

Ngày thứ 8

Thứ mà tôi được nhìn thấy nhiều nhất ở nơi này chính là cái chết.

À không, là những cái chết đối với những người có đặc điểm ngoại hình trùng lặp nhau. Dường như sau nhiều năm theo đuổi Thuyết Ưu sinh, ngài Quý đã vươn tay ra khắp năm châu bốn bể, bộ sưu tập của ông ta chỉ có nhiều hơn chứ không hề ít đi.



Những người trùng lặp thế này đa phần sẽ có cùng huyết thống và nếu như không quá quý hiếm, ngài Quý sẽ cho họ lên những sàn đấu. Thậm chí, dù ra rả rằng mình là người theo Thuyết Ưu sinh, nghĩa là muốn những người mang đặc điểm ngoại hình thấp kém tiệt chủng, nhưng ngài Quý lại cho nhân giống những giống loài mang đến nhiều lợi nhuận cho mình. Ở đây là những người tham gia vào những trận đấu. Ông ta cho rằng đây là việc làm không hề đi trái với lý tưởng của mình, vì khi bước vào trận đấu, chờ đợi họ chính là cái chết, chỉ là lâu hay mau mà thôi.

Cứ vào mỗi cuối tuần, nhà giam này sẽ tổ chức cuộc đấu chó. Lúc ấy, khách khứa đến đông hơn thường ngày, một trận cá cược lại diễn ra và ngài Quý là nhà cái thâm niên. Những người đàn ông với thân hình mảnh khảnh nhưng săn chắc, tay chân có móng vuốt dài và răng đã bị mài nhọn sẽ được đưa lên khán đài để đấu với nhau. Ngoài ra, để cuộc chiến thêm sinh động thì ngài Quý còn mở rộng ra các giải đấu khác, như đấu hổ, đấu báo, đấu voi, đấu hỗn tạp.

Đấu gì thì cũng là một trận hỗn chiến giữa người và người hết sức man rợ. Hoặc có thể, họ chỉ là người trong mắt tôi.

Những người đàn ông, đàn bà, thậm chí là trẻ con bị đưa lên sàn đấu chỉ với mục đích mua vui và trở thành những ván cược. Cuộc chiến của những đứa trẻ được gọi là đấu lợn rừng và tôi chẳng thấy chúng giống lợn rừng chỗ nào. Đành rằng chúng khá giống lợn. Nhưng đó là những chú lợn nhà nhỏ bằng nắm tay, da màu hồng nhạt và thỉnh thoảng khụt khịt mũi khi thấy gì đó thú vị. Những đứa trẻ

ấy chết rất nhanh nếu như chúng đấu với người lớn, và chết chậm hơn nếu đấu với những đứa trẻ cũng nhỏ tí xíu như chúng.

Sau những cuộc vui trên xác thịt đó, tôi phải dọn dẹp một sàn đấu toàn xác và thịt. Máu me còn đỡ, thậm chí có nhiều cơ thể thảm thương đến mức chẳng thể nhìn được.

Ngày thứ 9

Người phụ nữ dây leo rất thích uống nước. Cô ấy cần phải đều đặn uống đến hai thùng nước mỗi ngày để không bị chết khát. Tôi gọi cô ấy là Cát Đằng và cô ấy rất thích tôi. Thực ra không chỉ riêng Cát Đằng, tôi biết tất cả những người trong nhà giam này đều thích tôi. Và cả những người tiền nhiệm của tôi. Vì khác với những người khác, chúng tôi bước vào phòng giam này với một lý do đơn giản là vì tiền chứ không phải vì thú vui ngược đãi người khác. Chẳng có lý do gì khiến chúng tôi phải đối xử tàn tệ với họ cả. Thậm chí, trong chừng mực cho phép, tôi còn sẵn sàng làm tất cả để giúp cho cuộc sống của họ bớt đau khổ.

Nhưng tôi cũng chỉ là một kẻ làm thuê và nếu như đây là một xã hội thì tôi thuộc tầng lớp chẳng có tiếng nói gì.

Người phụ nữ dây leo chết vì khát. Nói đúng hơn, cô ấy chết vì cháy. Một vị khách chẳng cho tôi đổ thêm nước vào trong phòng giam của cô ấy nhiều ngày, đồng thời liên tục hun khói vào. Cuối cùng, Cát Đằng bốc cháy dữ dội vì tóc của cô ấy đã bắt lửa.

Cái chết của Cát Đằng mang về cho ngài Quý một số tiền không nhỏ.



Ngày thứ 90

Lại là một ghi chép không liên quan đến công việc.

Từ ngày làm ở sở thú của ngài Quý, tôi đã chứng kiến rất nhiều cái chết. Nhưng không có cái chết nào khiến tôi đau khổ hơn cái chết của con trai mình. Thằng bé đã không thể đợi đến mùa hạ.

Dù cho đến giây phút cuối cùng, ánh mắt của nó vẫn ngây thơ như thế. Ánh mắt mà tôi đã thấy vô số lần. Trên những đứa trẻ chết trong một trận hỗn chiến, trên một cô gái đau đớn lia đời trong một cuộc thí nghiệm nhân tâm. Những ánh mắt chưa thấu nỗi sự đời đã phải vội vã chia ly với thế gian.

Chú mèo có bộ lông màu gừng của bệnh viện đứng yên lặng ở cổng, nhìn chúng tôi rời đi. Nó đang tiễn đưa chẳng hay đó chỉ là một hành động trong vô thức của con vật ấy.

Cái chết của con trai khiến linh hồn tôi đau đớn, tôi đã nghĩ nếu như không còn vương bận, tôi nên rời khỏi nhà giam dưới địa ngục kia. Nhưng tôi lại sợ, nếu như tôi đi rồi, liệu người đến sau có thể mang đến cho họ một chút an ủi trong những tháng ngày địa ngục ấy hay không?

Ngày thứ 91

Ghi chép này tiếp tục nghĩa là tôi vẫn còn tiếp tục công việc của mình ở sở thú của ngài Quý. Tôi chẳng hiểu tại sao mình lại tiếp tục làm việc. Như có một linh tính mách bảo, tôi vẫn còn điều gì đó chưa làm ở nơi này. Sau cái chết

của con trai, một thứ gì đó trong tôi thay đổi mà tôi chẳng thể hiểu được. Một sự thôi thúc nào đó đến từ hư vô cho những điều tôi làm hằng ngày.

Tôi lơ mơ nhận ra điều này khi nói chuyện với cô gái sỏi tuyết. Cô gái vẫn luôn được ngài Quý ưu ái cho vào phòng mình vài lần mỗi tháng.

“Tôi biết hẳn ta có một bí mật.”

Chà, con người thì luôn tò mò trước những bí mật. Nhưng mật ngọt thì chết ruồi, không phải bí mật nào bạn cũng nên biết. Cô gái ấy nói ngài Quý dường như đang giấu giếm một số tài liệu nào đó thông qua các cuộc thí nghiệm lên những người trong phòng giam và hẳn không muốn bất kỳ ai biết về điều đó. Cô ấy muốn tôi tìm hiểu về những tài liệu đó.

“Tại sao cô lại muốn biết về những tài liệu này?”

“Tôi không rõ nữa, nhưng tôi cho rằng đó là những thứ có thể thay đổi cuộc sống của chúng tôi.”

Tôi chưa từng là người tin tưởng mù quáng vào những linh cảm nhưng chẳng hiểu sao lần này tôi lại đồng ý với cô gái ấy. Có lẽ cái chết của con trai đã khiến cuộc đời tôi trôi qua vô định và tôi cần nắm lấy một thứ gì đó để sống tiếp.

“Khi hẳn đưa tôi vào phòng làm việc, tôi sẽ lên mở khóa cửa. Lúc ấy, anh hãy đến bàn làm việc của hẳn và tìm kiếm tài liệu này. Hãy cố gắng làm mọi thứ thật nhanh vì hẳn rất nhạy cảm.”

Tôi nhận lời.



Ngày thứ 92

Đêm hôm đó, cô gái sói tuyết lại được ngài Quý đưa về phòng, tôi nhanh chóng lên theo.

Quả nhiên, đúng theo giao kèo, cô ấy đã lên mở cửa phòng làm việc của ngài Quý để tôi dễ dàng bước vào. Hẳn và cô ấy đang ở một căn phòng nằm sâu bên trong.

“Đó là tập tài liệu cất sâu bên dưới một ngăn kéo phía dưới bàn làm việc.” Cô ấy dặn tôi như thế.

Tập tài liệu màu đỏ rực. Một thứ sẽ ám ảnh tôi mãi về sau. Một bí mật cực kỳ khủng khiếp.

Những năm còn trẻ, ngài Quý là một kẻ ngạo mạn luôn đặt mình ở vị thế tối cao. Ông ta sinh ra trong một gia đình quyền quý và tiền bạc của gia đình đủ phủ phê để bồi đắp thêm cho thói coi trời bằng vung này. Ngài Quý say mê thuyết Ưu sinh vì cho rằng những con người hoàn hảo như ông ta mới xứng đáng được sống trên đời.

Vào một ngày, khi đi thăm một cô nhi viện để lấy danh tiếng, ngài Quý đã nhìn trúng một cậu bé đặc biệt. Cậu bé có hai chiếc tai nhọn như loài mèo. Nét bầu bĩnh trên gương mặt trông giống hệt loài động vật khiến loài người điên đảo. Không ai biết thằng bé đến từ đâu, do ai sinh ra. Chỉ biết rằng trong một đêm tháng Mười Hai, trời rét căm căm, có một người đàn ông vô gia cư nhặt được nó rồi mang đặt trước cửa cô nhi viện. Thật may vì đêm ấy người đàn ông già đó say khướt, vì nếu tỉnh táo và thấy bộ dạng của đứa trẻ sơ sinh mình nhặt được, có lẽ ông ta chẳng ngần ngại gì mà tháo chạy vì sợ hãi.

Đó chính là người đầu tiên sống trong vườn thú của ngài Quý.

Từ giây phút thấy thằng bé ấy, ngài Quý muốn lao vào công cuộc tìm kiếm và giam giữ những người có ngoại hình dị dạng như thế. Ông ta nguyện dùng mấy chục năm cuộc đời để theo đuổi lý tưởng rằng những người đó sở hữu cấu tạo gen thấp kém, là những kẻ nổi loạn của tự nhiên và chính ông ta sẽ ra tay để cân bằng lại trật tự này. Ông ta là kẻ đứng trên đỉnh kim tự tháp và sẽ mãi là một vị thần của thế gian.

Sau đó, một sự kiện đã làm thay đổi mọi thứ.

Nó xảy ra trên người cậu bé giống mèo mà ông ta dẫn về khi ấy. Trong đêm tối, sau những song sắt của phòng giam, đôi mắt cậu bé ấy sáng rực lên như hai ánh lửa ma troi. Cậu bé ấy cất giọng nói: “Tại sao mày dám động đến đứa con của thần linh?”

Và rồi, cậu bé dùng vuốt sắc chém đứt thanh sắt của nhà giam và chạy đi. Trước khi đi, cậu còn quay đầu nhìn về phía ngài Quý. Một cái nhìn khiến ông ta nổi từng lớp da gà vì kinh hãi. Đó là cái nhìn của một kẻ bề trên nhìn xuống. Một cái nhìn mà ông ta thề là sẽ móc mắt bất kỳ ai là chủ nhân của nó.

Sau đó, ông ta liên tục bắt người về và thử nghiệm. Ông ta cay đắng rút ra một sự thật rằng: Những kẻ mà ông ta những tưởng là loại người thấp kém đó lại chính là những đứa con của thần linh. Là những sinh linh có ngoại hình gần như đồng nhất và có khả năng kết nối với sự sống của thiên nhiên. Họ có quyền năng vô hạn và chỉ



thu mình sống hòa hợp với con người bằng một trí óc đơn thuần non nớt.

Một cú tát trời giáng.

Vào lòng tự tôn, vào sự kiêu hãnh, vào lý tưởng của cả cuộc đời ông ta.

Ông ta ráo riết bắt nhân viên dưới trướng nghiên cứu giải pháp và cuối cùng họ đã tìm ra được một biện pháp khả thi.

Xả khí thải carbon vào các phòng giam sẽ khiến cho những tù nhân không thể tìm lại sức mạnh bản năng của mình. Họ như những đứa trẻ sơ sinh thay vì được uống dòng sữa thơm lành thì phải nốc thẳng hàng tấn chất độc hại vào người và mất đi liên kết với mẹ thiên nhiên. Họ trở nên yếu ớt, thấp hèn như đúng ý nguyện của ngài Quý.

Ngài Quý có thể đứng vững trên lý tưởng của mình.

Thật nực cười, hóa ra, ngài Quý cao quý của chúng ta phải dùng chiêu lừa mình dối người này để tìm lại lòng tự trọng của bản thân.

Do mãi mê đọc tập tài liệu đó, tôi sơ ý đánh rơi chiếc đế nện trên bàn làm việc.

“Ai đó!” Tiếng ngài Quý vọng ra.

Tôi vội vàng bỏ lại tập tài liệu và chạy trốn.

Nhưng đêm nay, có người không thể nào chạy trốn khỏi căn phòng đó. Dường như ngài Quý phát giác ra việc cô gái sói tuyết đã lén mở cửa phòng cho người khác lén vào. Hoặc cũng có thể là giận cá chém thớt.

Ông ta đã giết cô ấy.

Ngày thứ 93

Như một sự sắp đặt của thần linh, ngày mà tôi muốn giải cứu những người trong nhà giam, cũng là ngày mà ngài Quý tổ chức một cuộc triển lãm.

Chưa bao giờ tôi thấy sở thú nhộn nhịp hơn thế. Sau đó, tôi biết cứ mỗi năm, vào ngày này, ngài Quý sẽ tổ chức một cuộc triển lãm với quy mô lớn để đón chào những vị khách từ khắp nơi tề tựu về.

Đây là cơ hội quá tốt để tôi ra tay ngắt đi luồng khí thải carbon đổ vào phòng giam.

Khi công tắc được ngắt và luồng khí ấy ngưng hoạt động, tôi cảm giác như có thứ gì đó vừa trở mình thức dậy. Tiếng thở dài vang lên và người mẹ cuối cùng cũng đã tìm thấy những đứa con lạc lối của mình.

Ngài Quý và các vị khách của ông ta chỉ nhận ra được sự bất thường khi những người tham gia đấu chó trên khán đài bỗng nhiên nhìn về phía khán giả. Đôi mắt họ từ từ sáng rực lên như ánh trăng trong đêm tối.

Họ xé rách hàng rào và bắt đầu nhào đến tấn công những vị khách đến tham quan sở thú. Song sắt của phòng giam không còn ý nghĩa gì nữa. Những đứa con của thần linh đã thức tỉnh và không gì có thể ngăn cản được họ.

Máu bắn vào dàn đèn của nhà giam, khiến không gian nhuộm màu đỏ rực. Trong gam màu rực cháy đó, những cái chết diễn ra trông bớt ghê rợn hơn. Hoặc cũng có khi, tôi đã chứng kiến nhiều cái chết đến mức cảm thấy cái chết của những người trước mặt chẳng còn ý nghĩa gì nữa.

Cánh cửa của sở thú mở toang và những đứa con của thần linh quay về nơi mà họ thuộc về.

Tôi chợt dừng chân khi thấy một thứ. Đó là căn phòng từng giam giữ Cát Đằng. Giữa tầng tầng lớp lớp tro bụi, tôi thấy một mầm non xanh mướt trời lên, kiêu hãnh ngẩng đầu giữa chốn địa ngục trần gian...



Tổng đài kể chuyện: “Bé con, có những bất hạnh mà chỉ con người mới có khả năng đem lại cho đồng loại. Chúng ta là ai, mà thay mặt đấng Chúa trời phán xét kẻ khác? Cao quý hay thấp hèn. Liệu có phải là những tính từ dùng để đánh giá một sinh mệnh?”



CHUYỆN CỦA THANH (PHẦN 4)

Tối hôm đó, Thanh mơ thấy mình chạy trên con đường giữa rừng. Xung quanh cây lá rậm rạp, chỉ có con đường nhỏ hẹp trước mắt. Thanh không đeo giày, chân trần áp lên từng tấc đất. Cứ mỗi lúc, cô bé lại thấy dưới bàn chân mình nóng hơn, như thể mặt đất càng lúc càng nóng, khiến chân Thanh bỏng rát.

Cho đến khi cô bé nhìn thấy một ngôi làng.

Đó là một ngôi làng nhỏ nằm giữa rừng, những mái nhà san sát, tựa vào nhau.

Bao bọc xung quanh làng là một ruộng dừa rộng lớn. Những quả dừa to tròn, xanh mướt. Người ta thường nói người dân sống xung quanh núi lửa thường trồng dừa vì



đất đai và khí hậu ở nơi này có thể cho ra những quả dưa ngon lành không gì sánh bằng.

Thanh đứng trước căn nhà trồng một cây chuông vàng rất lớn, bên dưới gốc cây đặt một chiếc lồng sắt, giống như để nuôi nhốt súc vật. Nhưng khi đến gần hơn, Thanh lại thấy bên trong đang nhốt con người. Là những đứa trẻ. Chúng nhìn thấy Thanh và bắt đầu khóc la.

Một người đàn ông đang đứng sau cái lồng bất ngờ quay người lại, tay lăm lăm một chiếc rìu lớn. Ông ta nhìn về phía Thanh và nói: “Tất cả đều là của thần, nếu muốn, ngài có thể lấy đi bất kỳ lúc nào.”

Thanh chợt nhận ra, từ khi sống ở cô nhi viện này, trong những giấc mơ, cô bé có thể nghe hiểu được người khác nói gì - điều mà đáng lẽ không thể có ở một đứa trẻ câm điếc bẩm sinh.



Tổng đài kể chuyện: “Chào mừng trở lại với Tổng đài kể chuyện lúc 0 giờ. Bé con, con có nghĩ rằng khiếm khuyết của mình là một lời nguyện không? Nếu có, liệu chúng ta có bị trừng phạt vì điều đó? Phải chăng, những kẻ như thế chính là những đứa con mà Thượng Đế bỏ quên đâu đó trong những bóng tối mà ngài còn chẳng thể chạm tay đến?”

Nếu từng nghĩ thế, hãy lắng nghe câu chuyện đêm nay. Một câu chuyện về những kẻ gánh chịu lời nguyện trong gia đình.”



CON CỬU ĐEN

MỘT TRUYỆN



CON CẦU ĐEN

1.

Đùng một cái, tôi nhận được phần thừa kế từ trên trời rơi xuống, của một người ông họ nội mà tôi chỉ gặp vài lần ngày còn bé.

Đó là một căn nhà, nói đúng hơn, là một căn biệt thự lồng lầy nằm ven thành phố. Ở nơi tắc đất tắc vàng ấy, thì đây là một cơ ngơi bạc tỷ mà nhiều người có nằm mơ cả đời cũng chẳng có được.

Khi ký vào giấy tờ thừa kế, tôi chấp nổi những ký ức đã mờ nhạt trong tâm trí về người ông họ của mình.

Giống như tôi, ông ấy là một người mù.

Đó là một căn bệnh di truyền, khởi phát vào những năm hai mươi tuổi, gọi là bệnh lý thần kinh thị giác Leber¹. Ngày đó, tôi được ông nội dẫn đến nhà người ông họ ấy vào một buổi trưa hè. Khi tôi được gặp ông thì ông đã mù. Ông ngồi trên một chiếc ghế gỗ nan thưa, thanh thoi đọc từng câu văn cho người trợ lý ngồi cạnh. Tiếng lách cách

1. Bệnh lý thần kinh thị giác di truyền Leber bao gồm bất thường DNA ty thể ảnh hưởng đến chuỗi hô hấp tế bào. Mặc dù DNA ty thể trong cả cơ thể bị ảnh hưởng, mắt thị lực là biểu hiện chính. Hầu hết các trường hợp (80% đến 90%) xảy ra ở nam giới. Bệnh này di truyền theo dòng mẹ, có nghĩa là tất cả con cái của một phụ nữ có bất thường được di truyền từ mẹ, nhưng chỉ có con gái mới có thể di truyền được tiếp cho đời sau vì hợp tử chỉ nhận ty thể từ mẹ.

của bàn phím vang lên giữa tiếng ve lao xao ngoài cửa sổ. Bên cạnh chiếc bàn nước là một đĩa dưa hấu đỏ au.

Ông họ tôi là một nhà văn có tiếng.

Nhờ thế, ông rất giàu có. Nhưng cả đời ông không lấy vợ sinh con. Ông mất vào năm sáu mươi tuổi. Một cái chết không hề bất ngờ, đối với ông. Ông tự sát trong chính căn nhà mà tôi vừa được thừa kế.

Ở lần gặp gỡ ấy, tôi còn rất bé. Ông nội dắt tay tôi đến nhà đứa em trai út giàu có của mình để vay tiền. Khác với người ông họ - tôi gọi là ông Một, vì ông đứng thứ mười một trong gia đình, chúng tôi gọi thế cho nhanh - ông nội tôi có nhiều người con. Đã thế, ông lại có cái tính tham ăn nhác làm, mười mấy miếng ăn trong gia đình đổ vào vai bà nội, nên gia cảnh lắm lúc cũng túng thiếu.

Chuyện anh trai đến hỏi vay tiền em út là chuyện chẳng có gì lạ. Nhưng đó là chỉ khi tình cảm của ông nội tôi với đứa em trai út không mờ nhạt đến thế. Gia đình đông con thường vậy. Mỗi liên hệ tình cảm ruột thịt giữa họ rất mỏng manh. Chỉ cần một mũi dao sắc làm bằng tiền bạc lia qua là đứt đoạn.

Đó là chưa kể, tôi nghe bố mẹ nói ông nội từng đánh chửi ông Một vì chuyện ông Một không chịu lập gia đình. Và trong cái giấu giếm thấp thòm của bố mẹ, chuyện này dường như lại xuất phát từ một nguyên nhân sâu xa khó nói.

Sau vài lần hỏi mượn không được, cũng phải, ông nội tôi vay mượn tiền bạc thì đa phần chỉ đổ vào chè chén. Ông tôi đổi chiến lược, ông dẫn theo tôi - đứa cháu gái nhỏ



đen nhem, gầy rộc, bắt một chuyến xe lên thành phố đến nhà ông Một.

Ông cứ như đang muốn nói: “Đấy, tiền bạc có khi đổ vào đũa cháu ốm đói này chứ không hẳn là rượu chè thối đầu.”

Cái kế vụng về ấy thế mà lại thành công. Mỗi lần ông nội dẫn tôi theo, ông Một sẽ cho ông một ít tiền.

Trong những lần chạm mặt ngắn ngủi đó, chưa bao giờ tôi thấy ông Một ở một mình. Bên cạnh ông luôn có một người trợ lý giúp ông đánh máy và sắp xếp lại câu chữ cho những cuốn sách mà ông sáng tác. Ông ngồi đối diện với cửa sổ, bóng lưng được bao bọc bởi khung cửa ngập tràn ánh sáng.

“Cháu tên là gì?” Khác với khi nói chuyện cùng ông nội, ông Một trò chuyện với tôi rất dịu dàng.

“Cháu tên Dương.”

“Dương có thích đọc sách không?”

“Dạ có.”

Trong buổi trưa hè ấy, tôi lật một cuốn sách, đọc thành tiếng cho ông Một nghe. Bên ô cửa sổ, gió trưa thổi vào, tiếng ve kêu râm ran lẫn vào giọng nói non nớt của tôi. Một ký ức khó lòng phai nhạt.

Ông nội khi trở về từ nhà ông Một mang theo một xấp tiền, còn tôi thì mang theo một chồng sách. Mỗi lần đọc hết, tôi lại mong ông nội “giở chứng”, xách tôi lên rồi tiếp tục đi xin tiền ông Một.

Ngày ấy, tôi chạy vòng vòng quanh căn biệt thự của ông Một để nhìn ngắm. Tôi chưa bao giờ thực sự tin rằng chủ nhân của căn nhà này lại có quan hệ máu mủ với tôi. Chúng tôi như thể đến từ hai thế giới khác nhau và thoáng gặp gỡ ngắn ngủi này chỉ là một phép màu diệu kỳ.

Cho đến khi tôi tròn hai mươi, tôi mới thấy bản thân mình cũng có đôi phần liên hệ với ông Một. Chúng tôi đều mắc căn bệnh di truyền về mắt quái ác, cùng mất đi ánh sáng vào những năm tháng đẹp nhất trong cuộc đời mình.

Chỉ xin tiền được vài lần là ông nội mất, tôi cũng chẳng còn có gì để được gặp ông Một nữa. Dường như, sau khi ông bà cố của tôi qua đời, ông Một cũng không hề muốn có liên hệ gì với gia đình và những người trong dòng họ. Chú bác tôi hay day nghiêng ông Một là người lạnh lùng vô ơn, giữ bỏ nguồn cội. Nhưng tôi cho rằng, ông chẳng qua đã chọn một lối đi khác với gia đình mình. Mỗi người mỗi hướng, chia ly là chuyện khó tránh.

2.

Khi tôi gặp lại căn biệt thự ấy, tôi mong rằng nó vẫn đẹp như thuở nào.

Có lẽ, nó vẫn còn giữ nguyên dáng vẻ hào nhoáng của ngày ấy, vì chị gái tôi - Hạnh Lâm, đã xuýt xoa khi nhìn thấy.

“Ôi trời, em trúng mảnh lớn rồi đó, Út cưng.” Giọng của chị Hạnh Lâm trầm khàn vang lên, vẻ hào hứng khó lòng che giấu.



“Phải rồi, căn biệt thự này chắc phải vài chục tỷ chứ chẳng chơi.” Bạn trai của Hạnh Lâm - Vũ hồ hởi tiếp lời.

Tôi cảm thấy, hai người họ vui còn hơn chính tôi nữa. Chẳng rõ tại sao ông Một lại để tôi thừa kế căn nhà của mình. Phải chăng, là vì sự thương hại dành cho một người cũng mù lòa giống ông?

Tôi đập chiếc gậy để từ từ bước lên bậc thang. Những ký ức còn sót lại vẫn đủ để tôi hình dung về kết cấu của căn nhà này.

Tôi thăm trách tại sao mình lại không để tâm đến từng góc ngách trong căn nhà này vào lúc còn có thể. Để đến giờ, tôi chỉ có thể sờ soạng thật kĩ từng mảng tường, từng viên gạch để mừng tượng lại căn nhà trong ký ức.

Khi chiếc gậy dò đường của tôi chạm vào bậc thềm cuối cùng, phía sau tôi, giọng của anh Vũ vang lên.

“Nhưng nhà này có người chết, đẹp thì đẹp nhưng kẻ cũng sợ thật.”

Đáng nhẽ, khi nói đến chuyện thế này, người ta thường sẽ ý tứ nói be bé. Nhưng Vũ thì lại như sợ tôi chẳng thể nghe thấy.

“Ồi dào, ma quỷ cũng chẳng đáng sợ bằng số tiền anh vay nóng từ tín dụng đen. Sao nào, World Cup vừa rồi anh thua bao nhiêu căn nhà rồi?” Hạnh Lâm mĩa mai bạn trai, nhưng giọng điệu thì như bàn chuyện thường ngày.

Quả nhiên, nôi nào úp vung nấy, Vũ cũng quen thuộc đáp trả.

“Anh là “tài” thì em là “khí” thôi mà. Em “đi cảnh” cũng tốn tiền đó thôi. ” Vũ tuy là tay chơi cờ bạc, nhưng lời nói thường rất văn vẻ. Nếu không phải dính vào kiếp đỏ đen, anh ta có lẽ sẽ là một giáo viên dạy Văn đạo mạo mực thước.

Từ sắc tài khí tứ đồ tường. Cặp trai “tài”, gái “khí” này lời lẽ có vẻ khó nghe, nhưng giọng điệu lại như đang trêu đùa, không khí hòa hợp đến lạ. Tiếng cười của họ vương lại ngoài thềm nhà.

Căn phòng khách rộng thênh thang, sàn nhà lát gỗ ấm áp, lại còn trải thảm. Nội thất trong nhà nếu có góc cạnh thì đều được bo tròn hoặc đệm bông. Các loại vải bọc này cũng khác chất liệu, để khi sờ vào có thể nhanh chóng phân biệt được. Đồ đạc trong nhà tinh giản và tạo những lối đi rất thông thoáng. Sàn nhà trải thảm hoặc lát gỗ để tránh va đập nhất có thể. Tay vịn sát tường được bố trí ở cầu thang và trong nhà vệ sinh. Các đồ vật trong nhà đều được dán nhãn chữ nổi, đặc biệt là các chai lọ hóa chất như chất tẩy rửa, nước rửa bát hay xà phòng để đảm bảo ông Một không dùng nhầm.

Trong nhà tắm còn tỉ mỉ và tinh tế hơn. Chai dầu gội đầu được buộc dây thun để phân biệt với dầu xả. Những lọ thuốc cũng được đánh dấu bằng số lượng dây thun khác biệt.

Không còn nghi ngờ gì, căn nhà này chính là nơi ở phù hợp nhất cho một người mù.

Tiếng bước chân nho nhỏ vang lên sau lưng. Từng luồng hơi thở liên tục phả vào da thịt tôi ngày càng gần. Đó là chú chó dẫn đường của tôi - Ari. Nói đúng hơn, đây



từng là chú chó dẫn đường của ông Một. Món quà đi kèm cùng với căn nhà này.

Tôi vẫn chưa thể nào tin được, căn nhà vui mình trong một mảnh hồi ức tươi sáng này đã thuộc về tôi.

Tôi cũng chẳng thể nào tin được, điều tưởng chừng như là kỳ tích này, lại chính là nơi bắt đầu cho những thứ đáng sợ sắp sửa xảy đến.

3.

Nếu hỏi tôi có sợ khi sống trong căn nhà mà ông Một vừa tự sát hay không, thì nói không là nói dối.

Tôi đã nâng lên đặt xuống mỗi bận tâm cả trăm lần trước khi đến nơi này, nhưng khi chạm tay vào từng góc ngách của căn nhà, tôi đã hoàn toàn bị lý trí đánh gục. Nơi này quá tốt để tôi có thể sống độc lập, không là gánh nặng của bất kỳ ai. Bố mẹ tôi vừa qua đời năm ngoái. Chị gái tôi cũng tỏ ra khá phiền hà khi phải phân tâm để ý đến tôi.

Theo lẽ thường, chuyện giải quyết sẽ nhanh gọn nếu như tôi bán nhà và mua sang một nơi khác để bắt đầu cuộc sống mới. Nhưng khi xoa vuốt từng góc ngách của căn nhà, tôi chợt thấy không nữa. Nơi này rất tốt và dường như nó chính là nơi ở tốt nhất dành cho tôi. Là chốn tôi muốn thuộc về.

Đã từng trong vài giấc mơ thoáng qua của những năm tháng nghèo khổ, tôi ước mình được sống ở đây. Tôi mơ thấy mình băng qua vườn hồng trước nhà, chạy khắp dãy hành lang dài hai bên treo đầy những bức tranh của John

Singer Sargent, rồi vui mình vào chiếc xô pha màu lông chuột êm như bông.

Chuyện tôi không bán nhà khiến chị Hạnh Lâm phật lòng. Cũng phải, nếu bán nhà, chị tôi nghĩ mình sẽ được hưởng sái đôi phần. Chẳng thế mà chị cùng anh Vũ đã nhiệt tình giúp tôi chuyển đồ đạc đến.

Nhưng chị ấy cũng chẳng giận hờn lâu. Một biểu hiện khá ngạc nhiên ở chị. Sau khi kiểm tra qua một vòng quanh nhà, chị cùng anh Vũ quay về.

“Thôi, chị về đây. Có gì thì em gọi cho chị.”

Tôi nói cảm ơn, lo mọ định ra đến cửa để tiễn nhưng chị ngăn lại. Chị Hạnh Lâm làm được thế này là đã quý hóa lắm rồi. Không nhiều lúc chị có thể thanh tỉnh giữa những lần phê thuốc để nói chuyện cùng tôi như thế.

Khi chị Hạnh Lâm vừa rời khỏi cổng, tiếng chuông đồng hồ quả lắc ở phòng khách đột ngột vang lên mười tiếng. Đây chính là cách để thông báo cho chủ nhân của ngôi nhà này những mốc thời gian trong ngày. Có lẽ, giờ đi ngủ của ông Một đã đến.

Sau khi tôi vệ sinh cá nhân xong, Ari dẫn tôi đến giường ngủ.

Chú chó này đã quen với việc chăm sóc người mù. Nó vừa nhiệt tình giúp đỡ, lại vừa có vẻ uể oải và chán nản đến kỳ lạ. Cũng phải, dù sao thì chủ nhân của nó cũng vừa mới mất. Nhưng bằng “khả năng nghiệp vụ” chuyên nghiệp, Ari vẫn hoàn thành tốt những công việc của mình. Nó giúp tôi vào phòng vệ sinh, tránh né những vật cản và luôn quan sát nhất cử nhất động của tôi.

Khi tôi đắp chăn và chuẩn bị vào giấc ngủ, Ari chạy đến chiếc nệm nhỏ của nó ở cạnh giường, quay quay vài vòng, rồi nằm xuống và cùng tôi yên giấc.

Tôi cố gắng xua đi suy nghĩ rằng căn phòng ở cạnh mình chính là nơi mà ông Một đã kết thúc sự sống. Tôi không mấy tin vào chuyện tâm linh. Nhưng có những nỗi sợ vẫn len lén ẩn nấp trong bản năng của con người.

Khi lần mò định tắt chiếc đèn ở đầu giường, tôi đã chạm tay vào một thứ.

Đó là một lá thư. Một lá thư được đục chữ nổi Braille. Tôi di tay để đọc thử xem nội dung bên trong là gì.

Con đã từng nghe về “Lời nguyện Con cừu đen” chưa?

Mỗi gia đình đều có một “con cừu đen”. Một kẻ dị biệt, một kẻ tai ương. Giữa một bầy cừu trắng, một con cừu đen sẽ là thứ thu hút những thứ xấu xa và quỷ quyệt của vận mệnh.

Kẻ lẻ loi và đơn độc trong chính gia đình mình.

Là số mệnh đã định. Nếu đã là số mệnh, thì thà rằng hãy chấp nhận sự nghiệt ngã của tạo hóa.

Trong gia đình này, đứa trẻ bị mù chính là “con cừu đen”.

Ta chính là con cừu đen, con chính là con cừu đen và những đứa trẻ sắp sửa chào đời trong gia đình này với một cặp mắt chực chờ nhìn thấy bóng tối, đều là những con cừu đen.

Chúng ta khác biệt. Và cũng chẳng thể sống như một người bình thường. Chính vì thế, chúng ta cũng không thể chết như một người bình thường.

Chúng ta phải chết, nhưng không phải chờ đợi lưỡi hái của tử thần, mà là tự chọn cái chết cho chính mình.

Chúng ta không thể sống hạnh phúc, cũng chẳng thể chọn một cuộc sống êm đềm của người bình thường.

Chúng ta sống càng lâu, thì những người trong gia đình lại càng chịu nhiều tai ương và đau khổ.

Tôi rê ngón tay lên trang giấy, từng con chữ như kéo lòng tôi chùng xuống đêm đen. Lá thư này, đang nói về tôi sao? Nói về tôi, nói về ông Một và nói về những người bị mù trong dòng họ.

Tôi chạm tay đến dòng chữ cuối.

Hãy đi cùng với ông đi, Dương. Đó là cách con bảo vệ gia đình mình.

Tôi hốt hoảng quăng lá thư đi. Một con ớn lạnh buốt óc xộc đến. Lá thư này là do ông Một viết sao? Chẳng lẽ, ông cho tôi thừa kế căn nhà này là vì lẽ đó? Vì ông thấy tôi cũng là một con cừu đen như ông, hay ông muốn tôi tự sát trong căn nhà này?

Có đúng không? Lý trí tôi nói không nhưng lòng tự ti hèn mọn của một đứa trẻ sinh ra trong gia đình bình dân khiến tôi cho rằng có. Tận sâu trong lòng, tôi không nghĩ rằng may mắn này có thể tự nhiên mà đến với mình. Mọi thứ đều có cái giá của nó. Phải chăng cái giá lần này tôi phải trả chính là tính mạng của mình?

Tôi kéo chăn phủ kín đầu, co người lại. Tôi rất muốn nói chuyện cùng ai đó, nhưng rồi lại chẳng biết ai thì phù hợp. Trời mùa hè không hề lạnh, nhưng tôi cảm thấy lưng



mình như đang áp vào một tấm kim loại buốt giá. Tôi như thể một tử thi nằm trơ cứng trong một chiếc quan tài nhỏ hẹp bằng sắt, chờ được hỏa táng.

4.

Sáng hôm sau, tôi gọi điện nhờ chị Hạnh Lâm đến và kể cho chị nghe về lá thư. Tôi biết chị không mấy vui lòng khi bị nhờ vả, nhưng lúc này tôi cũng chẳng biết nói cùng ai.

Chị là người thân gần gũi nhất mà tôi có thể tin tưởng được.

Khi Hạnh Lâm cầm lá thư ấy lên, chị ngạc nhiên nói: “Bé Út, chị đâu thấy gì. Đây là một tờ giấy trắng mà.”

Tiếng sột soạt vang lên khe khẽ, chị Hạnh Lâm như đang lật qua lật lại lá thư để xem thật kỹ.

“Không, em đọc được rõ ràng. Đây, em vẫn có thể cảm nhận được từng chấm nổi lên mà.”

Tôi phản bác. Rồi cầm lại lá thư và kiểm tra một lượt. Đúng, vẫn ở đó, những dòng chữ hoang đường vẫn còn đó.

“Anh Vũ này, anh xem lại thử đi.” Chị Hạnh Lâm lấy lại lá thư rồi đưa sang cho anh Vũ.

“Anh cũng thấy có gì đâu Dương. Hay là, những dòng chữ đó chỉ mình em thấy?”

“Sao có chuyện vô lý thế được? Em thấy được thì anh chị cũng thấy được chứ!” Lời anh Vũ khiến tôi càng bối rối hơn.

“Em cứ bình tĩnh đã. Anh nghĩ, hay là em đã gặp chuyện gì đó kỳ quái rồi. Dù sao, căn nhà này cũng từng có...”

Anh Vũ bỏ lửng câu nói, để nỗi sợ hãi của tôi lấp vào chỗ trống. Lời anh nói khiến tôi nhớ đến “con cừu đen” trong lá thư. Chẳng lẽ, chỉ những ai là con cừu đen mới có thể thấy được những gì viết trong thư.

“Thôi, chị nghĩ là em nhầm lẫn linh tinh thôi. Chị rút lá thư này đi vậy.” Chị Hạnh Lâm an ủi, cũng chẳng khiến tôi khá hơn là mấy.

Nói xong, anh chị rời đi. Ari đến nằm cạnh tôi. Nó dúm đầu vào lòng tôi, rồi khẽ ngước lên khi cảm nhận có một giọt nước nhỏ xíu rơi xuống trán.

Tôi ôm mặt, chìm vào nỗi hoang mang vô định.

Đêm nay lại là một đêm chẳng thể yên giấc. Nửa đêm, tôi bị đánh thức bởi tiếng sủa của Ari.

Đó là tiếng sủa xen lẫn với tiếng gầm gừ, hướng về phía cửa phòng. Trái tim tôi đánh thịch một tiếng, cảm giác sợ hãi lan tràn khắp tứ chi. Tôi không nghĩ một chú chó thông minh như Ari lại sủa lên vô cớ như thế. Nó cảm thấy bị đe dọa chăng? Hay là đã nhìn thấy gì đó?

Tiếng sủa của Ari xa dần, nó đang chạy thẳng ra cửa phòng rồi xuống phòng khách.

“Ari, mau quay lại đây.”



Tôi mò mẫm cây gậy ở đầu giường, định sẽ đi xuống kiểm tra. Nhưng rồi tôi nghe thấy một tiếng “thụp”, rồi tiếng Ari rú lên. Tiếng rú đặc nghẹt, đầy đau đớn, vang lên từ xa xăm.

Tôi chớp lấy chiếc điện thoại đặt ở đầu giường, nhấn vào ứng dụng “Be my eye”. Đây là ứng dụng giúp người mù kết nối với một tình nguyện viên bất kỳ, nhờ họ giúp đỡ trong tình huống cần sự quan sát.

Rất nhanh chóng, một người xa lạ đã bắt máy. Nghe giọng nói thì dường như đó là một người đàn ông khá trẻ.

“Bạn ơi, vui lòng nhìn giúp mình xem con chó của mình đang ở đâu với. Mình nghĩ nó vừa bị thương.”

“Được, bạn hướng điện thoại ra khắp nhà nhé.”

Tôi bật đèn trong nhà, rồi vội cầm điện thoại lia tứ phía. Trong lòng cảm thấy Ari dường như đã lạnh ít dữ nhiều. Tôi không còn nghe thấy tiếng của nó nữa. Dù chỉ vừa gặp thời gian ngắn, nhưng tôi biết Ari là một chú chó thông minh và đã được huấn luyện kỹ càng. Nó không thể tự nhiên biến mất mà không theo sát chủ nhân được.

Tôi cầm điện thoại hướng về khắp các góc ngách trong nhà. Tôi cũng kiểm tra cả cửa ra vào và cửa sổ nhưng không hề có dấu hiệu bị đột nhập.

“Mình không thấy nó đâu cả. Có lẽ nó không ở trong nhà đâu. Trôi tối rồi, bạn đừng ra ngoài tìm. Hay là đợi đến sáng mai rồi nhờ người tìm giúp thử xem.”

Tôi cũng đành đồng ý. Tạm thời thì chỉ còn cách đó.

“Bạn còn muốn mình giúp gì nữa không?” Dẫu rằng việc tìm kiếm vừa rồi mất nhiều thời gian, nhưng người đàn ông trẻ này vẫn rất kiên nhẫn.

“À, bạn có thể đừng vội cúp máy không?” Tôi dè dặt yêu cầu một điều quá phận. Thú thật, sự biến mất kỳ lạ của Ari khiến lòng tôi nôn nao hoảng loạn.

“Được chứ, bạn muốn cúp khi nào cũng được.”

Nói thì nói vậy, nhưng tôi cũng không dám làm phiền anh ta quá lâu. Bây giờ cũng đã nửa đêm rồi. Sau một lúc trấn tĩnh, tôi nói lời cảm ơn rồi cúp máy.

Hôm sau, tôi đã tìm được Ari. Nói đúng hơn, là xác của Ari.

5.

Chỉ mới sáng sớm, tôi định gọi điện nhờ chị Hạnh Lâm đến để giúp mình tìm Ari. Nhưng khi bước ra khỏi phòng, tôi đã vấp vào một thứ. Đó là một thân hình trơ cứng, những sợi lông vẫn còn mềm mượt, và một chất dính dính khi tôi sờ vào. Đó chính là Ari.

Tôi hét lên trong cơn sợ hãi cùng cực.

Tiếng hét của tôi vang vọng trong căn nhà trống trải. Chưa bao giờ, tôi cảm thấy bóng tối xung quanh mình lại đáng sợ đến thế.

Tôi ngồi lặng yên ở đó chẳng biết trong bao lâu. Sau khi tự trấn an bản thân, tôi gọi điện cho một bên mai táng thú cưng để lo hậu sự cho Ari.



Họ đến rất nhanh, chỉ tầm nửa tiếng sau cuộc gọi. Khi tôi vừa chào hỏi, nhân viên của nhà mai táng đã hồ hởi lên tiếng.

“A, là cô sao?” Giọng một người đàn ông vang lên, quen thuộc như thể tôi đã từng nghe ở đâu đó rồi.

Tôi nghiêng đầu thắc mắc.

“Anh từng gặp tôi à?”

“Là tôi nè, tình nguyện viên giúp cô đêm qua đó.”

Ồ, tình cờ vậy sao.

Thật, sự trùng hợp này quả là hiếm hoi. Người đàn ông ấy rất nhiệt tình khi hướng dẫn cho tôi về quy trình để thực hiện hỏa táng.

“Cô sống một mình à? Không có ai giúp đỡ gì sao? Nhớ có gì bất tiện thì sao?”

“Tôi có chị gái sống trong thành phố này.”

“Hai người không sống cùng nhau à?”

“À, chị ấy sống cùng bạn trai.”

Tôi dẫn anh ta lên lầu hai, đến chỗ xác của Ari. Tôi không hề di dịch cái xác của Ari chút nào, cũng không dám chạm vào chú chó tội nghiệp ấy thêm lần nào nữa. Cảm giác tội lỗi bủa vây. Cái chết của nó là do tôi.

“Nhà này của cô hay là của bố mẹ thế?” Anh ta cố tìm đề tài để đánh lạc hướng những cảm xúc buồn thương của tôi.

“Nhà của ông họ. Tôi vừa được thừa kế.”

“Ồ, vậy sao. Hình của ông ấy đặt trên chiếc tủ ở phòng khách có phải không? Ông cô là người nào?”

Anh ta hỏi vài câu băng quơ cho vui để tâm trạng tôi bớt bất an và ngay lập tức bắt đầu công việc khi nhìn thấy xác của Ari. Ngoài việc nhận xác, họ còn giúp tôi dọn dẹp sạch sàn nhà.

“Nếu có gì cần giúp đỡ, cô cứ gọi điện cho tôi nhé. À, tôi tên Quang. Tôi cũng sẽ đưa tro đến tận nhà khi đã làm xong.”

Quang lưu số điện thoại của anh ta vào điện thoại của tôi rồi rời đi.

Sau khi bên phía nhà mai táng rời khỏi, chị Hạnh Lâm và anh Vũ mới đến.

“Em không muốn ở đây nữa à?” Anh Vũ hỏi, tận tâm rót một cốc nước đặt vào tay tôi. Thật may, tôi đang khát khô cả họng.

“Vâng, em có thể về sống với chị một thời gian không?”

“À, chị quên nói với em là giờ chị với anh Vũ không còn sống ở nhà cũ nữa. Tụi chị đang ở nhờ nhà bạn.” Chị Hạnh Lâm lưỡng lự, ý định từ chối rất rõ ràng.

“Trời đất, giờ anh chị đến nhà thuê cũng không có nữa sao? Nhà của bố mẹ cũng vừa mới bán thôi mà?” Tôi bức tức lên tiếng. Bố mẹ để lại cho chị em tôi một căn nhà. Ngoài ra, tài sản riêng thì chia cho tôi phần nhiều. Ngày còn sống, bố mẹ rất thiên vị tôi. Tôi học hành giỏi giang hơn hẳn chị gái, lại ốm yếu từ nhỏ.

Khi chị Hạnh Lâm bán nhà bố mẹ để trả cho mớ nợ nần vì hút chích, tôi cũng chẳng so đo. Vậy mà giờ đây, ngay đến một căn nhà thuê mà hai người cũng chẳng thể



chi trả nổi. Thật là không hiểu họ đã làm đường lạc lối đến mức nào nữa.

“Ừ, thế đấy! Đâu phải ai cũng tự nhiên được cục vàng từ trên trời rơi xuống như cô!” Chị Hạnh Lâm lớn tiếng.

Tôi có thể cảm nhận được chị xộc đến gần, mùi thuốc lá và kẹo cao su trộn lẫn phả thẳng vào mũi, rồi bàn tay đeo găng len đánh thẳng vào má tôi, bỏng rát. Dù là giữa mùa hè, nhưng chị Hạnh Lâm luôn thấy lạnh. Chị thường bọc kín người mình bằng những chất liệu ấm áp như thế.

Tôi ngả xuống đất, nín bật. Tay tôi theo bản năng sờ rầm và túm lấy thứ gần đó nhất. Và tôi nhận ra, thứ tôi túm được chính là gấu quần của anh Vũ. Anh Vũ vội vàng đỡ tôi dậy.

“Thôi, cô tự lo cho mình đi. Tóm lại, tôi không thể giúp cô được.”

Nói rồi, chị Hạnh Lâm cùng anh Vũ rời đi. Có lẽ khi ấy là hoàng hôn, vì tôi nghe thấy tiếng chuông đồng hồ quả lắc trong nhà vang lên sáu tiếng.

Tôi ở trong bóng tối, và có lẽ là sẽ vĩnh viễn ở trong bóng tối.

Thoáng chốc, một bóng đen còn tăm tối hơn cả bóng tối vẫn luôn hiện diện quanh tôi phủ lên, bó chặt cả người tôi thành một nắm. Tôi thấy cổ họng mình khô khốc. Bất lực, cô đơn, ám ảnh.

Căn nhà này như một chiếc mạng nhện khổng lồ, khiến tôi sa vào một cách mềm mại, rồi từ từ quấn riết.

Tôi nhận ra, mình không còn ai ở bên cạnh nữa. Và trong một thoáng ảo giác, tôi dường như cảm thấy có ánh mắt của ai đó đứng từ xa, nhìn chăm chăm vào mình. Một cái nhìn tràn đầy ác ý.

Con mệt mỏi từ đâu bỗng ùn ùn kéo đến. Tôi chẳng thể nghĩ gì thêm được nữa, và hình như là tôi đã thiếp đi trên chiếc xô pha êm ái của phòng khách. Dường như, cảm giác sợ hãi, cô đơn và bất lực khiến cơ thể con người dễ dàng kích hoạt được cơn buồn ngủ. Tôi không thể chống cự nổi nó.

6.

Tôi tỉnh dậy vì tiếng chuông điện thoại vang lên.

Đầu óc tôi vẫn còn chòng chành, nhưng khi giọng anh Vũ vang lên từ đầu dây bên kia, thì cơn buồn ngủ đã rút đi hoàn toàn.

“Dương ơi, Hạnh Lâm sắp chết rồi!”

“Sao lại thế?”

“Anh cũng không biết nữa. Tự nhiên khi về nhà thì chị em có dấu hiệu bất thường. Chị ấy đột nhiên lâm bầm là phải có người nào đó chết, rồi thì con cừu đen gì đó, sau đó Hạnh Lâm nhảy xuống từ tầng hai, bây giờ lành ít dữ nhiều...”

Điện thoại im bật, phía anh Vũ đột ngột tắt máy.

Tin tức ấy như một cú đập mạnh giáng vào đầu tôi. Một luồng khí nặng lên chặt vào phổi khiến tôi không thể thở một cách bình thường.



“A lô? Anh Vũ?”

Tôi hỏi nhạt nhẽo như những diễn viên trong phim cổ tình nói vào điện thoại dù biết rõ đối phương đã ngắt máy.

Tôi lồm cồm bò dậy, chạy về phía cửa. Hạnh Lâm là người thân duy nhất của tôi. Dẫu tôi và chị từ nhỏ đã như nước với lửa. Ngày ấy, mỗi khi bị bố mẹ mắng, chị thường lén ngắt véo tôi. Nếu tôi mách bố mẹ, thì lần sau còn đau hơn lần trước. Dần dần, tôi cũng học được cách nhượng bộ trước cơn thịnh nộ của chị. Tôi khó lòng nào yêu thương và quý trọng Hạnh Lâm thấm thiết như một người em với người chị ruột thịt. Chị như một cái mỏ neo để giữ tôi lại thì đúng hơn. Trong bóng tối vô tận, tôi chỉ có thể tìm đến chiếc thanh vịn gần với mình nhất. Hạnh Lâm chính là chiếc thanh vịn đó.

Tôi chợt nghe thấy tiếng bước chân. Rất khẽ.

Tiếng bước chân vang lên chậm chạp vọng xuống từ lầu hai. Nói đúng hơn, là từ căn phòng mà ông Một tự sát. Đó là chuyện tôi cố né tránh, nhưng thật ra nó vẫn vùi mình trong tâm trí của tôi, xen lẫn giữa những cảm giác e sợ và trốn tránh.

Ông Một treo cổ tự sát trong căn phòng mà lần đầu tiên tôi gặp ông.

Căn phòng dường như ông thường lui đến nhất trong ngôi nhà này, và cũng là căn phòng ông sáng tác ra những áng văn khiến ngàn người say đắm.

Tôi biết nhiều nhà văn kết thúc đời mình bằng cách tự sát. Ernest Hemingway, Anne Sexton, Yukio Mishima. Và nhiều nhiều nữa. Nhưng cái chết của ông Một có được “tự

chủ” như họ không? Ông chết vì chính ông, hay là vì ngay từ đầu sự ra đời của ông đã là sai lầm? Ông, tôi, hay những người khác nữa, là những “con cừu đen” của vận mệnh. Chúng tôi phải dùng cái chết của chính mình, dâng hiến cho sự tồn tại của những người khác ư?

Thôi rồi, trong một tia thanh tỉnh nhỏ nhoi, tôi nghĩ đầu óc mình đang đặc quánh lại, trôi nổi miên man.

Tôi có nên lên lầu hai để kiểm tra tiếng bước chân đó hay không? Tôi sợ hãi, nhưng như thế thì sao?

Tôi lợ mọ dùng tay và chân gần như bò lên lầu hai.

Khi tôi đến trước cửa căn phòng ấy, tiếng bước chân đột ngột dừng lại. Như thế nó biết, tôi đã đến.

Tôi vẫn nhớ ngày ấy, lúc làm việc, ông Một rất thích nghe nhạc từ chiếc đài cassette, những bài hát với ca từ da diết của ca sĩ tôi không biết tên. Giờ, chiếc đài cassette trong phòng ông đang vang lên âm thanh, nhưng lại chẳng phải những ca từ nồng nàn tôi nghe được ngày ấy.

“Chết đi!”

Đó là giọng của một người đàn ông, nhưng đã bị bóp méo, đặc quánh, chói tai.

“Đi với ông đi, Dương!”

“Con phải chết, phải chết, Dương ơi!”

Giọng nói ấy bị bóp méo đến mức khó có thể phân định người nói là ai, già hay trẻ. Có thể là bố tôi, có thể anh Vũ, cũng có thể là anh chàng tình nguyện viên tên Quang. Có thể là bất kỳ người đàn ông nào ngoài kia. Và cũng có thể là của ông Một.



Tiếng người đàn ông ấy lúc thì cười, lúc lại khóc. Lúc gào rú thê lương.

Tôi đến gần nơi phát ra âm thanh ấy. Khi đến rất gần, âm thanh ấy chợt im bật. Đầu tôi chợt đụng vào một thứ. Một thứ gì đó đang đứng đưa. Tai tôi ù đi như thể mạch máu trong người vỡ tung. Cảm giác buồn nôn dâng lên đến tận cổ họng. Tôi vươn tay rồi chạm vào hai cái chân đang đứng đưa trước mặt mình. Phải, là tư thế của một người treo cổ.

Tâm trí tôi sụp đổ. Tay chân như không còn cảm giác.

“*Dương! Mau lên con! Mau chết đi!*” Giọng nói khủng khiếp ấy lại vang lên lần nữa. Hai cái chân đứng đưa đó như hai quả bom nguyên tử giáng xuống Hiroshima và Nagasaki, Nhật Hoàng ngay lập tức đầu hàng và sợi dây lý trí của tôi cũng thế.

Tôi quỳ thụp xuống, chấp tay trước ngực, cầu xin.

“Con sợ lắm. Con sợ lắm. Đừng làm vậy nữa.” Tôi nói luống cuống chẳng đầu chẳng đuôi.

“Con chết mà. Con chết mà.” Tôi gật gù chấp nhận. Tôi là con cừ đen và sẽ mãi là một con cừ đen.

Tôi lồm cồm quờ quạng trong bóng đêm để tìm thứ gì đó. Thứ gì đó có thể giúp tôi nhanh chóng chạy theo tiếng gọi của tử thần. Đầu đó trong cơn hoảng loạn, tôi nghe thấy tiếng cười rất khê. Tiếng cười của một người phụ nữ.

Rồi tay tôi đột ngột chạm vào một thứ như là một cuốn sách. Một cuốn sách đã cũ. Không phải sách cho người mù, mà là một cuốn sách bình thường. Cảm giác đó cứ thế đâm thẳng vào trí óc như một vị bác sĩ phẫu thuật não tài ba, lôi khỏi đầu tôi một mảnh ký ức nhỏ như cây kim sợi chỉ.

Tôi nhớ lại ngày mình gặp ông Một trong căn phòng này.

Khi đó, ông gần năm mươi nhưng vẫn còn rất phong độ. Dáng vẻ đúng như những gì tôi vẫn thường tưởng tượng về người làm nghệ thuật. Giọng nói của ông thanh sáng, khi nghe khiến người ta cảm thấy thoải mái hơn cả sự mát mẻ lan tỏa từ đĩa dưa hấu đỏ au đặt trên chiếc bàn con cạnh ông.

Tôi nhớ ngày ấy, ông Một vẫn ngồi ngâm nga theo những ca từ của các bản nhạc trữ tình tôi chẳng biết tên. Qua những bản nhạc ấy, tôi không nghĩ ông lại là người thờ ơ với tình yêu. Hơn thế, qua những cuốn sách ông viết, tôi càng chắc chắn rằng ông là một kẻ si tình.

Tôi đứng dậy, lần mò đến tủ sách của ông, nơi tôi từng tha thiết mong được gặp lại trong những tháng ngày thơ ấu.

Trong tủ sách của ông, sách bình thường còn nhiều hơn sách chữ nổi Braille cho người mù. Đó là vì, chính người trợ lý của ông đã đọc sách cho ông nghe hằng ngày.

Một suy đoán hời hợt nảy ra trong đầu tôi. Tôi đứng thẳng dậy, bước đến nơi đó một lần nữa. Tôi vươn tay và sờ soạng hai cái chân lủng lẳng ấy tí mĩ hơn.

Rồi tôi nhận ra, không, tôi không thể chết.

7.

Tôi lồm cồm bò nhanh xuống phòng khách.

Thật sơ sót, ban nãy vì sợ hãi quá nên tôi không mang điện thoại theo. Nhưng khi quay lại xô pha, rò rỉ một hồi, tôi lại không tìm thấy điện thoại của mình đâu. Tôi đã hiểu, liền mò mẫm rồi cầm chặt chiếc gậy dẫn đường của mình.



“Chị đã lấy điện thoại của tôi có đúng không, Hạnh Lâm?”

Tôi nói vào bóng tối. Không, tôi nói vào một hướng mà chắc chắn nơi đó có Hạnh Lâm đang đứng. Sau khi bình tâm, tôi có thể ngửi được mùi hương hòa trộn từ kẹo cao su và thuốc lá của chị từ nơi đó.

“Tôi biết, chị và anh Vũ đang ở trong căn nhà này.”

Một loạt tiếng động vang lên từ trong bóng tối.

“Sao mà biết?” Giọng chị có vẻ thẳng thốt.

“Đây là âm mưu của chị và anh Vũ, dụ dỗ tôi tự sát rồi chiếm lấy tài sản có phải không? Nếu tôi chết, chị sẽ trở thành người thừa kế hợp pháp gia sản này. Vậy nên chị mới để cho tôi nghĩ rằng những người mù trong dòng họ như tôi hay ông Một là con cừu đen. Và số phận định ra chúng tôi phải chết. Có đúng không?”

“Nhưng mà lại chẳng chịu chết!” Chị Hạnh Lâm đã không còn giữ được bình tĩnh, khóc rống lên như một con thú. Kế hoạch vụng về của chị ta thất bại rồi.

Chị ta và tay Vũ đã âm mưu mọi thứ. Đặt lá thư lên đầu giường của tôi, giả vờ đó là tờ giấy trắng, giết Ari, thu âm những lời trong băng cassette, treo một con hình nhân trong tư thế treo cổ. Tất cả nhằm mục đích từng bước đẩy tâm trí tôi đi đến quyết định chấm dứt cuộc đời mình. Và họ gần như đã thành công. Chỉ trừ một việc. Một điều mà tôi biết nhưng họ lại không thể biết.

“Tại sao cô biết được chúng tôi âm mưu vụ này?” Vũ hỏi. Hẳn là kế hoạch này do hẳn ta nghĩ ra. Tôi quên mất, ngoài máu đỏ đen, hẳn ta thông minh hơn chị Hạnh Lâm nhiều.

“Ngày đó, khi tôi bị chị Hạnh Lâm tát, tôi đã nắm vào gấu quần của anh, vài jean, lại có thêm vài đường rách cho hợp một. Ban này, tôi đã sờ thật kĩ, hai cái chân đang đưa đó mặc chiếc quần có chất liệu y hệt.”

“Thôi được, cô đã biết rồi thì chúng ta kết thúc ở đây.”

Sự đã không thành, hắn ta lùi lại. Có thể hắn ta cho rằng, dù cho tôi có đi báo án thì hắn ta cũng sẽ khai rằng mình chơi khăm tôi cho vui mà thôi. Hoàn toàn chưa hề có dấu hiệu giết người nào ở đây.

Nhưng chị Hạnh Lâm thì khó mà “kết thúc” được.

Tôi nghe thấy tiếng bước chân chị chạy rầm rập về phía mình, trong tư thế quyết sống mái với tôi. Tôi vung cây gậy dò đường, đập thẳng vào ngực chị.

Nhưng đầu bị đập một cú, một người đang điên tiết vì tuyệt vọng vẫn có thể lờ đi được cơn đau.

“Tao biết, tao mới chính là con cừu đen trong cái nhà này, tao mới chính là đứa xui xẻo nhất. Mà có hết, có hết. Bố mẹ yêu thương mày, ông bà yêu thương mày, ngay cả ông Một cũng cho mày nguyên cái nhà này. Còn tao, tao chẳng có gì hết! Trong mỗi lần phê thuốc, cái tao muốn thấy không phải thiên đường, hay bất kỳ thứ gì, cái tao muốn thấy là mày chết. Chết hết lần này tới lần khác. Mày biết tao nợ nần chồng chất, nhưng cũng không chịu bán nhà để chia cho tao một cái móng tay. Tao hận mày. Hận hơn bất kỳ ai.”

Chị lồng lên rồi dè nghiêng tay vào cổ tôi.



“Này, em làm cái gì thế? Đừng có manh động.” Vũ vội vã ngăn lại. Nhưng đầu óc của một con nghiện như chị tôi trong lúc này khó mà suy nghĩ theo lẽ thường. Chị giật phắt cái cái gậy rồi vụt vào Vũ, khiến hắn ta ngã lăn ra sàn.

“Được, đen hay trắng gì thì hôm nay tao với mày cùng chết hết. Khởi cừu này cừu nọ cho mệt. Trắng đen gì thì cùng xuống địa ngục với nhau thôi.”

Rồi chị Hạnh Lâm rút con dao gấp trong túi ra, kề vào cổ tôi, tạo thành một đường rạch mạnh bạo tuôn đầy máu.

Đúng lúc này, tiếng chuông cửa đột ngột vang lên, khiến chị ta giật mình. Nhờ giây phút sao nhãng hiếm hoi đó, tôi vội vàng đẩy chị ra rồi hét lên.

“Cứu tôi! Cứu tôi!”

Chị Hạnh Lâm vội kéo tôi lại nhưng không thể ngờ trong lúc sinh tử, tôi lại chạy đi rất nhanh.

Vũ nằm dưới sàn cũng vội vàng giữ chân Hạnh Lâm, sợ chị tôi trong cơn điên tiết mà giết luôn em gái mình.

Tôi vừa chạy vừa bò ra đến tận cổng. Chị Hạnh Lâm vùng ra khỏi tay Vũ.

Khi tay chị vừa kịp chạm vào tóc tôi thì đã bị một lực xô mạnh. Đó là Quang. Hóa ra, anh ta đến để đưa cho tôi tro cốt của Ari. Có vẻ như đây là lần cuối cùng chú chó ấy có thể bảo vệ tôi.

Và tất nhiên, một con nghiện thâm niên cùng một tay cờ bạc bùng beo không thể chống cự lại với chàng thanh niên trẻ khỏe như Quang.

Họ nhanh chóng bị đánh gục và bị gô cổ đi. Sau đó, cả hai người đều bị phán tội xúi giục người khác tự tước đoạt tính mạng mình.

Đó là kết cục cho người thân ruột thịt cuối cùng trong gia đình tôi.

8.

Khi Quang biết được đầu đuôi câu chuyện, anh ta đã rất thắc mắc, tại sao tôi lại có thể đoán ra được mọi thứ chỉ bằng việc chạm tay vào chất liệu vải của một chiếc quần.

Đương nhiên mọi chuyện không chỉ có thế.

“Đó là vì tôi đã đoán được nguyên nhân cái chết của ông Một.”

Phải, rất nhiều người thắc mắc về nguyên nhân, nhưng chưa ai thực sự chạm tay đến sự thật.

Tôi nhớ ngày đó, khi Quang hỏi tôi về ảnh chụp của ông Một ở chiếc tủ gỗ trong phòng khách, anh ta đã hỏi, ông tôi là người nào. Nếu như chỉ có một tấm hình, thì sao phải hỏi thế? Tôi đã từng sờ tay vào chiếc tủ ấy, bên trên có hai khung ảnh. Ban đầu, tôi cho rằng ông Một để hình chụp hoặc tranh vẽ trên tủ để trang trí. Nhưng khi nghe Quang nói, tôi mạnh dạn đoán, rất có thể đó là hình thờ. Mà hình dáng của chiếc tủ cũng rất giống tủ thờ được đặt ở giữa nhà, dù không có cỗ quả hay nhang đèn. Nếu một tấm hình là ông Một, thì tôi cho rằng, tấm hình còn lại chính là của người trợ lý mà tôi vẫn thấy ngày còn bé.

Khi nghĩ về chiếc tủ sách của ông Một, tôi nhớ người đọc sách cho ông nghe luôn là người trợ lý đó. Tôi nghĩ về cuộc đời không vợ không con của ông, về những bản nhạc tình ca ông say sưa thưởng thức, về một hình ảnh thoáng qua, trong khung cửa sổ ngập tràn ánh nắng, tôi nhìn thấy hình bóng của hai người họ đứng cạnh nhau.

Tôi cho rằng rất có thể, ông Một tự sát là vì người tình của ông đã chết. Nếu người ấy còn sống, dựa vào thân sơ, chắc chắn tôi không thể thừa kế căn nhà này. Từ nguyên nhân ông chết, tôi đoán ra rằng, toàn bộ lời nguyện con cừu đen chỉ là một vở kịch.

Tôi nghĩ, ông Một tặng cho tôi căn nhà này là vì trong buổi trưa hè đó, tôi ngồi giữa ông và người đàn ông ấy, đọc cho hai người họ nghe những dòng văn bay bổng của Jane Austen.

Chắc có lẽ trong một thoáng, tôi chính là mảnh ghép phù hợp trong bức tranh hạnh phúc mà ông vẫn luôn kiếm tìm...



Tổng đài kể chuyện: “Câu chuyện đêm nay đã kết thúc. Bé con, hãy nhớ rằng, không có một kẻ nào đáng phải chịu nguyên rủa. Trong vũ trụ bao la này, con người cũng chỉ là những hạt cát. Dưới góc nhìn của Sự sống, mọi sinh mệnh đều như nhau. Chúng ta sinh ra, chết đi và rồi lại sinh ra với một hình thái khác. Như giọt nước từ bầu trời, rơi xuống mặt đất rồi lại trở về với bầu trời, cứ mãi sinh diệt không có điểm dừng. Mỗi sự tồn tại đều có lý do và mỗi sinh mệnh đều ngang bằng.”



CHUYỆN CỦA THANH (PHẦN 5)

Thứ kéo tâm trí Thanh ra khỏi câu chuyện vừa rồi là một cảm giác kỳ lạ khi bị ai đó quan sát. Ở trước cửa của căn nhà kho có bóng dáng một đứa trẻ con. Ánh trăng bàng bạc đêm rằm ngoài cửa sổ chẳng thể soi hết được dáng hình đứa trẻ ấy. Nó đứng lẫn vào bóng đêm hun hút của dãy hàng lang tăm tối.

Khi ánh mắt của Thanh chạm đến, nó đã vụt chạy đi.

Nó chính là đứa trẻ kỳ lạ đó.

Đứa trẻ mà Thanh không sao nhớ mặt được, nhưng sẽ dễ dàng nhận ra nếu nhìn thấy. Thanh biết, nó là sự tồn tại không thể lý giải bằng khoa học. Nhưng nỗi tò mò trong



cô bé lớn hơn thế nhiều. Cũng chẳng biết từ khi nào Thanh lại gan dạ như thế. Có lẽ là từ khi đặt chân vào cô nhi viện này. Cảm giác như thể cô từng là một thân dây leo dại yếu ớt, tự mọc lên trên nền đất đầy sỏi đá, rồi trưởng thành bằng cách bò lan trên mặt đất, bị che phủ bởi những đám cỏ dại, cho đến khi chạm được vào một thân cây cao lớn rồi từ từ được nâng đỡ và mạnh mẽ đứng lên.

Cảm giác mạnh mẽ đó là một phần, cộng với nỗi tò mò, Thanh chạy theo đứa trẻ ấy.

Nó chạy trước Thanh, cười khanh khách.

Trong bóng tối, Thanh chỉ có thể nhìn thấy lờ mờ bóng lưng của đứa trẻ ấy. Một bóng lưng bị phủ bởi màu đen còn tăm tối hơn cả màn đêm.

Trong một thoáng, cô còn thấy dường như đó không chỉ là bóng lưng của một đứa trẻ, mà bóng lưng ấy tách ra, thành nhiều đứa trẻ khác. Chúng đang chạy phía trước Thanh, tựa đang chơi trò bịt mắt bắt dê. Thanh cứ chạy mãi miết mà chẳng hề nhận ra mình đã đi đến nơi nào.

Cho đến khi bóng dáng của đứa trẻ ấy khuất dạng nơi cuối hành lang.

Thanh chợt nhận ra mình đang đứng trước cửa phòng của mẹ Tâm.

Qua ô cửa kính, cô bé thấy mẹ vẫn chưa trở về phòng ngủ. Ngoài mẹ ra, còn có bóng của một người khác, ba Thành Ái.

Cả Thành Ái lẫn Thiện Tâm đều đang có những mối trần trở. Họ đang đứng trước một công việc vừa linh thiêng lại vừa quan trọng nhất trong cuộc đời mình. Đó là trọng trách từ đời cha mẹ họ truyền lại.

Và hiện tại, dường như có điều gì đó không ổn đang diễn ra.

“Đã sắp đến thời hạn rồi, nhưng chúng ta vẫn chưa thấy được những dấu hiệu. Hình như có điều gì đó không ổn đã xảy ra.”

Thành Ái quay lưng về phía bức tranh, che khuất hoàn toàn hình dáng của đứa trẻ ấy, mặt đối mặt với em gái mình.

“Nó không biểu hiện rõ rệt như năm ấy.” Thiện Tâm gật đầu đồng tình với anh trai. “Năm ấy, em nhớ nó luôn hiện nguyên hình, và đôi khi còn phát ra nhiều âm thanh ghê rợn khi thời điểm ấy đến gần.”

“Dù sao thì chúng ra vẫn phải tiến hành đúng thời điểm thôi.” Vừa dứt lời, Thành Ái chợt nhìn ra cửa và phát hiện đứa trẻ tên Thanh đang quan sát hai người.

Dưới ánh trăng, nốt ruồi son của đứa trẻ như thể được khảm bởi máu, rực cháy và đâm thẳng vào mắt của Thành Ái. Theo lý trí, biết rằng dù có đứng đó quan sát cuộc nói chuyện của hai người, thì nó cũng chẳng thể hiểu được, nếu như người bên trong không sử dụng ngôn ngữ ký hiệu. Thế nhưng thỉnh thoảng, trong một tích tắc ngắn ngủi, thứ cảm giác kỳ lạ bất an vẫn trở dậy trong lòng Thành Ái khi nhớ đến đứa trẻ vừa mới gia nhập cô nhi viện này. Thiện Tâm nói nó là đứa trẻ hoàn hảo để thay thế cho Ngọc Minh, nhưng Thành Ái lại không cho là thế.



“Này, sao giờ này mà con chưa ngủ thế?” Thành Ái đến hỏi Thanh. Dù cảm thấy dễ phòng trước Thanh nhưng không có nghĩa là sẽ ghét nó. Thanh là một đứa trẻ đặc biệt và sự đặc biệt đó có khi sẽ mang đến cho Ái và Tâm nhiều điều không ngờ đến.

“Con đi vệ sinh.” Thanh huơ tay để trả lời câu hỏi của ba Ái.

Mẹ Tâm khẽ chạm tay vào đầu Thanh, bàn tay ấy lạnh ngắt. “Thế thì con về phòng ngủ sớm đi nhé. Không được chơi quá khuya đâu đấy.”

Cả hai nhìn bóng dáng của Thanh xa dần, trong mắt phủ kín ánh trăng lạnh giá.

“Em nghĩ nó là đứa có thể cảm nhận được những điều bất thường đang diễn ra. Kể từ khi đến đây, mỗi tối, nó đều đi ra ngoài.” Thiện Tâm kết luận.

Thành Ái gật đầu. “Có vẻ như, nó có thể nhìn thấy được thứ đó.”

Cả hai đều đang nghĩ đến nốt ruồi son trên trán của Thanh. Chẳng lẽ, đó đúng là con mắt *bindi* trong truyền thuyết? Cả hai người đều cười thầm trong lòng. Dù nó có mọc ra một trăm con mắt thì cũng không ảnh hưởng gì hết. Mọi thứ đều sẽ diễn ra đúng như quỹ đạo đã định sẵn.



Tổng đài kể chuyện: “Chào mừng đã trở lại với **Tổng đài kể chuyện lúc 0 giờ**. Bé con, con có yêu cha mẹ của mình không? Người ta thường dạy rằng, dẫu cha mẹ có đối xử với ta ra sao, dẫu họ có là người tồi tệ đến thế nào thì ta vẫn phải yêu quý họ, vẫn phải tôn trọng họ để tròn đạo hiếu.

Còn cha mẹ, họ cũng sẽ yêu đứa con của mình vô điều kiện chứ? Họ sẽ yêu đứa trẻ ấy dẫu nó mang dáng vẻ thế nào và hành xử ra sao chăng? Họ sẽ chọn yêu một đứa trẻ hoàn hảo hay một đứa trẻ chưa hoàn hảo theo cách mà họ muốn?

tham gia group Một truyện để tải thêm nhiều sách hay nhé
<https://www.facebook.com/groups/mottruyen>





**CON
NÀO
CŨNG
LÀ
CON**

CON NÀO CŨNG LÀ CON!

1.

Ngày đó, trong giới nhà giàu của thành phố truyền tai nhau về một sự việc kỳ lạ, đứa con trai đầu của gia đình ông Phú thủy sản đột nhiên thông minh sáng dạ hẳn lên chỉ sau một đêm.

Gia đình ông Phú là đại gia ngành thủy sản toàn quốc, có thể nói là một đế chế xuất khẩu tôm gần cả trăm nghìn tấn một năm. Tuy nhiên, người ta thường trêu đùa sau lưng ông Phú, rằng ông nên xuất khẩu luôn cả thằng con trai mình, vì nó cũng giống như tôm, trong đầu toàn là..., à thôi. Ông Phú và vợ phải vái lạy tứ phương, từ đông y sang tây y, từ bác sĩ tài học hơn người đến đền miếu danh chấn tứ phương mới sinh được một mụn con trai. Đây chính là quý tử sẽ kế thừa cơ ngơi bạc tỷ. Nhưng đứa con trai của ông đừng nói là trở thành kẻ lọc lõi trên thương trường như cha nó, mà riêng việc lên lớp mỗi năm cũng khiến cu cậu nhấp nhồm không yên. Ngốc nghếch và khờ khạo, là những từ người ta thường nói về thằng bé Toàn, con trai ông Phú.

Nhưng rồi chẳng hiểu sao, chỉ sau một đêm, thằng bé ấy lại giỏi lên. Nói một cách chính xác, nó trở thành thiên tài chỉ sau một đêm. BẠN BÈ TRONG TRƯỜNG AI NẤY ĐỀU PHẢI



công nhận, thằng Toàn như thay da đổi thịt, lột xác biến thành một người hoàn toàn khác, trở nên hoạt bát và thông minh hơn rất nhiều. Thế nhưng nhiều đứa bạn nó lại bảo, nói đúng nhất thì nó chính xác đã được sửa não.

Đúng là thằng Toàn đã được sửa não.

Điều này được chính miệng ông Phú chia sẻ với gia đình bà Lan, cũng là một đại gia sừng sỏ trong ngành bất động sản. Bí mật khó tin này được nói ra trong một cuộc gặp mặt thân tình giữa hai gia đình.

“Chỉ cần một cuộc phẫu thuật thôi, chị Lan à. Sau cuộc phẫu thuật ấy, con trai chị sẽ có một cuộc đời mới.” Ông Phú vừa kể môi vào ly rượu, vừa nói với bà Lan.

“Phẫu thuật gì mà thần kỳ vậy?” Bà Lan cười, những tưởng đó chỉ là câu nói đùa từ người bạn làm ăn thân thiết của mình.

“Chị Lan này, chị có muốn thằng bé Minh... bình thường không?”

Câu nói ấy của ông Phú như một nhát dao cứa vào tim bà Lan. Bình thường? Thế nào là bình thường? Chỉ những gia đình thân thiết với nhà bà Lan mới biết, thật ra bà có đứa con trai đầu bị chậm phát triển trí tuệ. Nó được giáo dục tại gia và nằm hoàn toàn trong sự bảo bọc của bà Lan. Thằng bé đáng lẽ giờ phải là một chàng thanh niên học lớp 12, sắp sửa lên đại học, bước vào cuộc đời mà nó mong muốn. Nhưng đáng tiếc, ông trời cay nghiệt, Minh chỉ có tư duy như một đứa trẻ lên tám.

“Hãy thực hiện cuộc phẫu thuật đó đi, chị Lan. Hãy cho thằng bé một cuộc đời mới. Đó là quyết định đúng đắn nhất trong cuộc đời làm cha của tôi.” Lời ông Phú nói cứ như con rắn trong vườn địa đàng, quấn lấy tâm trí bà và siết chặt đến mức khiến bà nghẹt thở.

Và thế là, ngay trong ngày hôm sau, bà Lan cùng con trai và trợ lý lên chuyến phi cơ riêng đến một hòn đảo nhỏ nằm ngoài biển Tây. Điểm đến là một Viện nghiên cứu não bộ và thần kinh tư nhân được ông Phú giới thiệu.

“Mẹ ơi, đó là chó con!”

“Mẹ ơi, đó là kem ly, kem ly!”

Mình ngồi cạnh cửa sổ, nhìn những đám mây trời trôi qua rồi chơi trò đoán mây. Đó là trò chơi thằng bé thích nhất. Nó có thể ngồi cả ngày, nhìn lên bầu trời để gọi tên những hình ảnh mà nó hình dung được qua những áng mây phiêu đảng. Gương mặt Minh cũng chẳng giống những đứa trẻ bình thường, bởi nó lúc nào cũng nghếch ra, chảy nước dãi, nói năng trệu trạo, nhìn là biết đó là đứa trẻ được sinh ra trong sự trớ trêu của số phận.

“Mẹ ơi, nhìn kìa, là ngọn lửa!”

Bà Lan nhìn thấy ở bên ngoài, giữa những đám mây trắng là một chùm mây tựa như ngọn đuốc lớn màu đỏ rực.

“Là do hiện tượng tán xạ ánh sáng đó con.”

Nhưng Minh lại không may may nghe đến lời giải thích của mẹ, cậu mở to đôi mắt để nhìn ngọn lửa ấy trước khi nó bị biển mây trắng nhấn chìm. Đám mây đỏ ấy hắt vào đôi mắt ngây thơ của Minh, tựa như con người lần đầu nhìn thấy ngọn lửa được trao từ vị thần Prometheus. Đôi

mắt ngây thơ không nên có ở một chàng thanh niên áp gần vào cửa sổ máy bay, trong đôi mắt ấy giờ đây chỉ toàn là màu trắng của mây trời lồng lộng.

Bà Lan yêu thương con trai của mình, nhưng điều đó không có nghĩa bà không cảm thấy mệt mỏi trước sự trêu ngươi của số phận. Bà từng nghĩ, rốt cuộc thì việc bà luôn để Minh ở nhà có phải vì muốn bảo vệ thằng bé, hay là muốn bảo vệ cái tôi của bản thân. Rằng bà không muốn người khác nhìn mình bằng những ánh mắt mà bà thừa hiểu. Thương hại, vui sướng, tò mò. Người ta thường nhìn vào một người mẹ có con bị khiếm khuyết bằng những ánh mắt vừa ban ơn lại vừa xa lánh. Người ta cũng sợ hãi khi gặp con bà, đứa thằng bé chỉ là một đứa trẻ ngây ngô và so với những đứa trẻ khác thì ít bướng bỉnh hơn nhiều.

Khi chiếc chuyên cơ đổ xuống một khu vực bằng phẳng ở hòn đảo, bầu trời đã ngả về trưa. Nước biển hòa cùng màu xanh của bầu trời, ánh cát trắng lóa ôm ấp từng đợt sóng vỗ vào bờ. Hòn đảo này đẹp như một bức tranh.

Người đón bà là một người đàn ông tuổi ngoài bốn mươi, quá trẻ so với những thành tựu đã đạt được trong lĩnh vực học thuật. Theo như ông Phú cho biết, Thành Tâm là tiến sĩ giải phẫu thần kinh học từng giảng dạy ở một ngôi trường y danh giá ở nước ngoài. Tuy tuổi đời còn trẻ, nhưng ông đã thực hiện gần mười ngàn ca phẫu thuật và có hàng trăm ấn phẩm nghiên cứu về thần kinh và não bộ. Với bằng thành tích ấn tượng, ông có thể trở thành người đi đầu trong giới nghiên cứu ở nước ngoài, nhưng Thành Tâm quyết định dừng lại và bắt tay vào dự án tâm huyết của đời mình.

Dự án “Nợn đuốc của Prometheus”.

Viện nghiên cứu tư nhân này nằm ở một hòn đảo biệt lập, những thông tin về dự án cũng như tiến sĩ Thành Tâm chỉ được truyền tai nhau bởi giới nhà giàu. Tòa nhà này gồm hai tầng, được phủ hoàn toàn bằng kính tráng bạc, trông chẳng khác nào những tòa nghiên cứu lộng lẫy trong phim.

“Chào chị Lan, tôi đã nhận được thông tin về trường hợp của con trai chị thông qua trao đổi bằng điện thoại.” Vừa đi, Thành Tâm vừa cho bà Lan xem qua những hoạt động đang diễn ra ở Viện nghiên cứu.

“Viện nghiên cứu của chúng tôi nhỏ và cũng chẳng khác gì so với những nơi khác. Nhưng ở đây, chúng tôi muốn đem tới hy vọng cho mọi người.”

Bà Lan nhận thấy ở người đàn ông này có cái vẻ thư sinh học thức khiến người khác dễ nảy sinh thiện cảm.

2.

Minh được đưa vào một loại máy khá giống với máy chụp cộng hưởng từ (MRI), thẳng bé co rụt người lại, trông có vẻ sợ hãi.

“Chúng tôi cần thực hiện kỹ thuật quét hình não (fMRI) để quan sát cấu trúc não của con trai chị khi tương tác với cơ thể vật lý. Chị yên tâm, tôi có thể dùng danh dự của mình để đảm bảo, những kỹ thuật y khoa mà tôi có ở đây, chắc chắn sẽ không thể tìm thấy ở bất kỳ nơi nào.”

Sau đó, cả ba người cùng vào phòng riêng của tiến sĩ Thành Tâm để trao đổi về trường hợp của Minh.

“Chị đã biết cách thức để thực hiện rồi đúng không?”

“Đúng vậy, tôi đã được ông Phú nói cho biết sơ qua rằng sẽ làm một cuộc phẫu thuật. Nhưng quả thực tôi vẫn chưa hiểu lắm.”

Thành Tâm ngồi thẳng lưng hơn và bắt đầu giải thích về công việc của mình với vẻ vô cùng tâm huyết.

“Công nghệ của chúng tôi chỉ quy về hai từ “sao chép” và “sửa chữa”. Chị Lan, chị hãy nhìn vào đây.” Tiến sĩ Thành Tâm chỉ vào một bức ảnh chụp não của Minh trên màn hình máy tính. “Đây chính là con trai của chị.”

Đó là hình chụp một bộ não như hăng hà sa số những bộ não của hàng triệu con người ngoài kia. Nhưng mỗi bộ não lại chứa những hệ thống phức tạp với hiệu suất hoạt động khác nhau, chứa đựng những ký ức, tài năng khác nhau.

“Đối với những nhà nghiên cứu, họ luôn đi theo thuyết Nhất nguyên luận, nghĩa là tâm trí của con người chính là cái được tạo ra từ các hoạt động vật lý và hóa sinh bên trong não bộ. Chị có thể hiểu đơn giản rằng, não bộ chính là linh hồn của một người. Việc những đứa trẻ như Minh bị chậm phát triển trí tuệ là ảnh hưởng từ nhiều yếu tố khiến cho não bộ bị tổn thương, hoạt động thần kinh bị rối loạn, dẫn đến việc não bộ không thể vận hành theo cơ chế bình thường. Ở đây, theo như tôi nhìn nhận bé Minh thì hệ viền và thùy thái dương chính là hai bộ phận bị ảnh hưởng nhiều nhất. Việc phẫu thuật để cải thiện khả năng hoạt động của não đã từng xuất hiện nhiều lần trước đó, chẳng hạn như việc tác động vào thùy thái dương của trẻ em để giải quyết các bệnh tâm thần.”

Sau đó, Thành Tâm đưa thêm một bức hình não bộ khác, song song với tấm hình chụp của Minh.

“Đây là hình chụp não bộ của một đứa trẻ có IQ 140, được cho là thiên tài. Có thể chị không thấy chúng có gì khác nhau nhưng đối với một tạo vật phức tạp nhất trong tự nhiên như não bộ, thì một khác biệt nhỏ cũng sẽ làm thay đổi rất nhiều thứ. Chúng ta cần biết cách vận hành của một bộ não khỏe mạnh, và bắt chước sao cho giống nhất. Cuộc phẫu thuật này sẽ tiến hành điều chỉnh lại não bộ của Minh ở mức độ tinh vi nhất, thông qua việc cấy ghép các tế bào não để sửa chữa và hoàn thiện.”

Thấy bà Lan vẫn còn mù mờ, tiến sĩ Thành Tâm nhanh nhay đổi cách nói.

“Chị có thể hình dung não bộ của con chị như một căn nhà nhưng việc xây dựng và kết cấu có nhiều điểm chưa hợp lý, dẫn đến nhiều tình huống bất tiện trong sinh hoạt của chủ nhân. Ví dụ như việc lợp mái không kín kẽ dẫn đến nhà dột, cầu thang không thiết kế an toàn cho trẻ nhỏ, hoặc thiếu những nơi cần thiết như nhà vệ sinh hoặc sân phơi đồ. Việc phẫu thuật não nói một cách đơn giản chính là việc giữ nguyên diện tích và kết cấu cơ bản của căn nhà, nhưng sẽ được điều chỉnh để giải quyết những bất tiện trong quá trình sinh hoạt. Hơn thế nữa, ta có thể điều chỉnh lại những nội thất trong nhà giống như một căn nhà nào đó có thiết kế mà ta rất thích. Ở đây, là những đứa trẻ có trí tuệ vượt trội.”

Bà Lan lắng nghe chăm chú, có vẻ như, vị tiến sĩ này đã cố gắng nói một cách đơn giản để bà có thể hiểu hơn về cuộc phẫu thuật.

“Và sau đó thì trí tuệ của thằng bé sẽ...”



“Đúng thế, Minh sẽ là một đứa trẻ phát triển bình thường. Nó tất nhiên vẫn là con chị, chỉ có điều đã được cải thiện các chức năng hoạt động của não bộ.”

Có nhiều đêm, bà Lan từng mơ thấy điều ấy. Bà còn mơ nó vào những giấc ban trưa, khi nhìn thấy thằng bé ngồi cười khúc khích xem một bộ hoạt hình thiếu nhi trong phòng khách. Bà thấy một ông Bụt nói câu ấy, một bà Tiên nói câu ấy. Nhưng khi tỉnh giấc, chẳng có ông Bụt hay bà Tiên nào cả, chỉ có con trai bà nói với bà: “Mẹ ơi, đoán mây đi! Đoán mây đi!”

Minh này giờ vẫn đang ngồi cạnh bà, nhưng dường như thằng bé đã bắt đầu hết kiên nhẫn. Cũng phải, trẻ con khó mà ngồi yên được lâu. Cuộc trò chuyện từ này đến giờ của hai người sớm đã đánh tan kiên nhẫn của một cậu thanh niên với đầu óc chỉ dừng lại ở năm tám tuổi. Minh nhìn về phía bức tường của căn phòng, nói thật to để thu hút sự chú ý từ mẹ.

“Mẹ ơi, nhìn kia, giống nhau, giống nhau!”

Thằng bé chỉ vào một bức hình chụp trên tường, đó là hai người đàn ông giống hệt nhau khoảng chừng ba mươi tuổi đang cùng nhìn vào ống kính.

“Anh có anh em sinh đôi à?” Bà Lan hỏi.

Lúc ấy, Tiến sĩ Thành Tâm có vẻ đang bị phân tâm bởi những tư liệu trên màn hình nên không nghe rõ, ông chỉ cười lấp lửng cho qua.

Nhưng bà Lan lại thấy hai người trên tấm ảnh ấy khá kỳ lạ. Họ quá giống nhau, y như từ một khuôn đúc ra. Dĩ nhiên sinh đôi thì sẽ phải giống nhau, nhưng bà lại chưa

từng thấy cặp sinh đôi nào trông giống nhau một cách khủng khiếp như thế. Giống như không phải sinh đôi, mà là... Bà Lan chợt thấy suy nghĩ ấy của mình thật vớ vẩn.

“Chị suy nghĩ thế nào, chị Lan?” Tiến sĩ Thành Tâm nhanh chóng lôi suy nghĩ của bà Lan từ tấm ảnh đó về với thực tại.

Bà Lan do dự trù trừ đôi chút, nhưng một câu nói cuối của tiến sĩ Thành Tâm đã đánh gục hoàn toàn lý trí của bà, giờ đây, bà chỉ đưa ra quyết định với những cảm xúc của một người mẹ.

“Thượng Đế đã không thể đắp nặn con chị một cách hoàn hảo, nhưng chị thì có thể.”

3.

Cái giá của việc chỉnh sửa lại lỗi lầm của Thượng Đế tổn đến cả trăm tỷ. Nhưng cũng chẳng là gì nếu như nó có thể khiến thiên thần của bà trở nên hoàn mỹ nhất.

Trong lúc chờ vào phòng phẫu thuật, Minh thần thờ ăn kẹo và làm việc nó thích nhất. Đoán mây. Những chú mèo, chú chó, ô tô, tàu hỏa lướt ngang qua ô cửa kính sát sàn ở trước mặt cậu.

Khi Minh được đưa vào phòng phẫu thuật, bà Lan chợt thấy hoảng hốt khó tả. Đứa con của bà sắp sửa thay đổi rồi sao. Giấc mơ nhiều năm trời của bà đã sắp thành sự thật?

Sau nhiều tiếng đồng hồ, một chiếc băng ca có Minh được đẩy ra ngoài phòng phẫu thuật.

“Ca phẫu thuật thành công lắm. Chúc mừng chị, đưa con mà chị xứng đáng có được đã ra đời một lần nữa.” Tiến sĩ Thành Tâm nói khi bà Lan chực trào nước mắt.

Bà Lan đi theo con mình đến phòng hồi sức, nước mắt hạnh phúc của bà tràn trên má. Cùng lúc ấy, đằng sau chiếc khẩu trang, một nụ cười khó hiểu nở trên gương mặt tiến sĩ Thành Tâm.

Ở trong phòng phẫu thuật, nơi vừa diễn ra cuộc phẫu thuật của Minh, trên một chiếc băng ca vẫn có người nằm trên đó. Rồi, chiếc băng ca này được bí mật đẩy đến một nơi bên dưới viện nghiên cứu. Một căn phòng không có bất kỳ vị khách hàng nào được phép biết đến sự tồn tại của nó. Thực ra ban nãy, trong phòng phẫu thuật này có đến tận hai bệnh nhân.

Minh khi tỉnh lại đã trở thành một chàng thanh niên mười tám tuổi.

Thằng bé có sự thiếu hụt về kiến thức thường thức do nhiều năm không được tiếp thu nền giáo dục hòa nhập cộng đồng như những đứa trẻ khác, nhưng khả năng tư duy, tiếp thu và giao tiếp xã hội lại hoàn toàn bình thường. Khi bà Lan đeo chiếc yếm lên cho con, bà chợt nhận ra, thằng bé chẳng còn nhều nhão nước dãi như trước nữa. Nó nói năng rành rọt, hành động khuôn phép và không còn những cái lắc đầu ngễnh ngãng.

Đúng như tiến sĩ Thành Tâm nói, thằng bé đã sinh ra một lần nữa.

Nhưng đầu đó trong tâm trí, bà Lan như cảm thấy con dao mổ sắc bén của vị tiến sĩ ấy đã khoét một lỗ trong tim bà. Cảm giác ấy khiến bà bàng hoàng, chói vói. Bà cảm thấy điều đó rõ ràng hơn khi Minh không còn nhìn chăm chú những đám mây ngoài cửa và reo lên những hình ảnh mà nó thấy được khi hai người trên chuyến bay về lại nhà. Nó yên lặng chờ thời gian trôi qua trong thái độ bàng quan hờ hững, y hệt như người trưởng thành. Điều đó khiến tim bà co lại đôi chút.

Nếu như mỗi giai đoạn trưởng thành của con trai bà tựa như một vị khách, thì đứa trẻ tám tuổi năm ấy là một vị khách bướng bỉnh ham vui. Nó cứ ở lại mãi, giậm tay giậm chân chẳng muốn rời nhà, khiến cho những vị khách năm chín tuổi, mười tuổi, mười một tuổi,... không thể bước vào. Giờ đây, sau cuộc phẫu thuật, bà đã đuổi được đứa trẻ ấy đi. Căn nhà lại ngênh đón vị khách vốn có của nó. Vị khách mười tám tuổi.

Nhưng bà cũng hoảng hốt nhận ra, bà đã mất đi đứa trẻ tám tuổi ấy vĩnh viễn. Dường như, bà chưa chuẩn bị đủ để đối mặt với điều này.

4.

Sáng nay, trợ lý của bà Lan đã đưa cho bà một tấm thiệp. Đó là thiệp mời đến từ tiến sĩ Thành Tâm. Nói đúng hơn là một lá thư, để trong tấm phong bì đơn giản có thể mua ở bất kỳ cửa hàng tạp hóa nào.

"Chào chị Lan,



Tôi là Thành Tâm. Cũng lâu rồi chúng ta không còn liên hệ gì với nhau sau lần thực hiện phẫu thuật cho cháu Minh. Không biết hiện tại cháu đã lớn như thế nào rồi. Mong rằng chị và cháu đều mạnh khỏe.

Tôi xin phép nói đến việc chính. Sắp tới đây, vào ngày đầu tiên của tháng 12, viện nghiên cứu sẽ tổ chức một bữa tiệc thân mật. Đây xem như là sự kiện nho nhỏ để chúc mừng cho những ca phẫu thuật thành công mà tôi đã thực hiện những năm này. Tiện thể, tôi cũng có thể tiến hành kiểm tra tình trạng sức khỏe của cháu. Dù cuộc phẫu thuật đã qua được năm năm nhưng vẫn cần được kiểm tra lại lần nữa. Mong chị và cháu sắp xếp thời gian để ghé thăm.

Hy vọng sẽ được đón tiếp hai người ở đảo."

Giới nhà giàu kháo nhau, hòn đảo của tiến sĩ Thành Tâm là một thiên đường. Đó là nơi họ có thể bỏ tiền ra để đắp nặn những đứa con của mình một cách hoàn hảo nhất. Không chỉ về trí tuệ, thậm chí cả thể lực hay ngoại hình cũng hoàn toàn thực hiện được. Đó là nơi những đứa con tuyệt vời của họ được sinh ra lần nữa. Những đứa trẻ hay quên hoặc thậm chí là mất trí nhớ, ta có thể tác động vào Hồi hải mã¹ để cải thiện khả năng này. Những đứa trẻ có khả năng vận động kém có thể tác động vào vỏ não vận động. Hoặc ông bà nào muốn con trở thành thiên tài thì sao chép y nguyên bộ não của một thiên tài.

1. Hồi hải mã là một cấu trúc quan trọng của não bộ, có tác dụng cải thiện khả năng ghi nhớ. Nó chứa các tế bào thần kinh đặc biệt được gọi là tế bào lưới, có vai trò như một tấm bản đồ di động, giúp ghi nhớ những nơi bạn đã đến và con đường bạn đã đi.

Sự bành trướng của Viện nghiên cứu tư nhân này trong giới thượng lưu như một chú chim phượng hoàng sải cánh giữa chín tầng mây, được người người ngưỡng vọng.

Lúc đặt chân xuống đảo, bầu trời bên ngoài âm u như sắp chuyển mưa. Ngày trước, cứ mỗi lần như thế, Minh lại cau có phụng phịu vì thằng bé không thể nhìn thấy được những đám mây trắng bông bênh mà nó thích. Nhưng giờ thì thời tiết xấu hay đẹp chẳng còn quan trọng nữa, chàng sinh viên điển trai ngồi bên cạnh bà chỉ chú tâm vào chiếc điện thoại đang cầm trên tay, làm gì còn quan tâm đến mây trời gió lộng bên ngoài. Minh đang xem một bộ phim khoa học viễn tưởng liên quan đến người nhân bản, thằng bé vô cùng thích thú và chăm chú. Nếu là ngày trước, thế loại phim phức tạp hại não này sao có cơ hội để thằng bé liếc mắt qua. Nó chỉ thích xem những bộ phim hoạt hình thiếu nhi đơn giản, vui vẻ cười cả ngày.

Minh à, đó là bông hoa!

Minh à, đó là đôi cánh!

Minh à, đó là giọt nước mắt!

Bà Lan nhìn ra ngoài trời, khẽ thăm thì nói với con. Bà cũng không hiểu nổi mình. Rõ ràng Minh vẫn ngồi bên cạnh bà, nhưng đôi khi, bà lại nghĩ thăm những lời mình nói với thằng bé. Bà giao tiếp với một đứa trẻ tám tuổi chỉ còn lại trong ký ức của mình. Bây giờ, Minh khi nói chuyện với mẹ không còn là kem bơ, kẹo mút, mây trời. Thằng bé nói về những thứ mà trước đây bà đến mơ còn chẳng dám. Về ngành học, về sự nghiệp, về tương lai. Nó đã là đứa con



trai mà bà xứng đáng có được khi mang nặng đẻ đau chín tháng mười ngày.

Khác với lần trước, hòn đảo nhỏ ấy bây giờ vô cùng nhộn nhịp hân hoan.

Những gia đình giàu có từ bốn phương tám hướng đổ về. Chuyên cơ, du thuyền đậu đỗ liên tục, đón chào những vị khách đã từng ghé thăm trong quá khứ.

Những năm này, cứ vài tháng, bà Lan lại đến một buổi tiệc chúc mừng của bạn làm ăn. Đứa trẻ nhà này đạt giải Olympic Toán, đứa trẻ nhà kia thì vừa hoàn thành luận án Thạc sĩ, đứa nọ thì đạt giải cao trong cuộc thi nhiếp ảnh quốc tế. Tất cả những điều kỳ diệu ấy đều đến từ người đàn ông trước mặt bà. Dẫu đã trở thành quý nhân trong giới thượng lưu, nhưng tiến sĩ Thành Tâm vẫn là con người mà bà đã gặp năm nào.

Người đàn ông này như mặt biển xanh bao quanh hòn đảo, điềm tĩnh và cẩn trọng. Dường như còn ẩn giấu một thứ gì đó rất khó nắm bắt.

Những đứa trẻ lần lượt được đưa đi tiến hành xem xét quá trình vận hành của cơ thể sau ca phẫu thuật.

Buổi tiệc chúc mừng diễn ra vào cuối chiều. Dù là một bữa tiệc cho toàn người giàu, nhưng khâu tổ chức của viện nghiên cứu lại đơn giản vô cùng. Chỉ có một khán đài ở trên, hội trường tận dụng chính sảnh đón khách của viện nghiên cứu. Bàn ghế cho khách mời được đặt bên dưới bậc cầu thang. Bên trên khán đài, ngay cạnh bục phát biểu còn đặt sẵn hai chiếc ghế sắt trông có vẻ lạc quẻ, cùng một màn hình LED to như ở quảng trường thời đại giữa trung tâm New York.

Ngăn cách giữa khán đài và bàn ghế cho khách mời là một hàng hoa cúc trắng xếp thành vòng tròn, bao trọn xung quanh dãy bàn ghế của khách, trông vô cùng thú vị.

“Mấy đứa nhỏ sao vẫn chưa ra thế nhỉ?” Một người phụ nữ nói với chồng mình làm vài người khác cũng bắt đầu tỏ vẻ thắc mắc.

Trong bữa tiệc hiện tại chỉ có bậc phụ huynh, tuyệt nhiên chẳng thấy đứa trẻ nào. Tiếng thắc mắc nho nhỏ bị lấn át bởi ánh đèn sáng lên và những tiếng vỗ tay vang vọng khắp chốn.

Một người đàn ông bước ra dưới ánh đèn sân khấu.

“Thưa mọi người, chúng ta ở đây đều là những người chứng kiến kỳ tích đã xảy đến với những đứa trẻ. Tôi tin rằng, những đứa con sau khi hồi sinh từ nơi này đã mang đến cho quý vị những niềm hạnh phúc vô bờ bến. Mỗi khi một đứa trẻ đến với cuộc đời này, chúng ta chỉ có thể chờ đợi Thượng Đế rủ lòng thương. Mong ngài thương tình cho ta một đứa trẻ lành lặn, một đứa trẻ khỏe khoắn, một đứa trẻ đẹp đẽ, một đứa trẻ tài hoa. Nhưng ở đây, nhờ sự sáng suốt của quý vị, chúng ta chẳng cần chờ vào may rủi, chúng ta không tin vào số phận, không tin vào duyên nghiệp, chỉ tin vào chính mình. Hạnh phúc này là do chính chúng ta đem về cho gia đình mình. Đó chính là sứ mệnh tôi đặt ra cho Dự án Prometheus - chúng ta chính là những vị thần nhào nặn ra đứa con của chính mình.”

Ở bên dưới, các bậc cha mẹ mát lòng mát dạ chạm ly nhau để chúc mừng cho ngày vui này. Biết bao ước nguyện đã thỏa lòng, bao giấc mộng đã được đan dệt nên từ hòn



đào thiên đường này. Một cô tiến sĩ, một cậu doanh nhân, một mỹ nhân yêu kiều, một nam nhân anh tuấn, biết bao đứa con trong mộng của họ đã thành hiện thực ở chính một nơi nhỏ bé giữa đại dương bao la này.

Nói đoạn, tiến sĩ Thành Tâm gặp người xuống để cảm ơn trong tràng vỗ tay nồng nhiệt của khách hàng bên dưới.

Trong đám đông ấy, có hai vợ chồng già lại chẳng có biểu hiện gì. Họ lặng lẽ ngồi trong một góc nhìn người đàn ông đang phát biểu. Người đàn ông đó chính là đứa con trai gọi hai ông bà là cha mẹ.

Nhưng rồi, không khí vui mừng ấy bỗng nhiên bị ngắt quãng bởi một tràng cười. Một tràng cười khúc khích vọng ra từ cổ họng của người đàn ông vẫn đang cúi đầu. Rồi sau đó, như một ca sĩ hát opera giữa phòng nhạc kịch, ông ta cười to khoái trá, cười đến chảy cả nước mắt.

Đám người bên dưới im phăng phắc trước sự chuyển biến tâm lý của người đàn ông này. Đầu đó trong lòng, bà Lan chợt thấy như có một cơn lạnh buốt chạy dọc sống lưng, như có cơn rần trườn từ gan bàn chân lên đến lưng bà.

“Bây giờ, tôi xin phép thông báo rằng, sự kiện chính thức của đêm nay sẽ bắt đầu.”

Một hàng rào cao với gai nhọn trên đầu đâm thẳng lên từ hàng hoa cúc trắng vòng quanh bàn ghế của khách mời. Những ánh đèn bắt đầu đổ dồn về sân khấu. Họ như những con thú bị vây nhốt trong lồng.

Ngay lập tức, đám khách mời hoảng hốt khi nhìn thấy một hiện tượng quỷ dị. Những người của viện nghiên cứu vừa mang ra hai chàng thanh niên ngồi ở trên hai chiếc ghế sắt được đặt sẵn ở khán đài.

Người ngồi trên đó chính là Toàn, con trai của ông Phú, cùng một người có ngoại hình giống hệt anh ta. Cả hai đều mặc cùng một bộ quần áo trắng sọc xanh của viện nghiên cứu, không thể nhận ra ai với ai. Điều quỷ dị chính là Toàn là con một, vậy thì chàng thanh niên còn lại là ai?

“Tôi muốn nói với quý vị một thông tin bất ngờ. Cha mẹ tôi cũng là những người nghiên cứu học thuật, sự nghiệp lấy lòng của họ gắn liền với công trình nghiên cứu người nhân bản. Ở đây, chúng ta có Khánh Toàn và người nhân bản của cậu ta. Những cuộc phẫu thuật não mà tôi nói với mọi người thật ra là giả thôi, toàn thứ vớ vẩn. Tôi đã nhân bản con của các vị, đưa cho các vị người nhân bản của chúng và giữ lại đứa con ban đầu ở hòn đảo này suốt năm năm qua.”

Ông Phú cảm thấy trời đất như sụp đổ. Không những ông, mà tất cả mọi người đều sững sờ trước điều mình vừa nghe.

“Đúng là vậy, những đứa trẻ mà các vị cho rằng là đứa con hoàn hảo của mình, trở trêu thay, lại chính là một phiên bản sao chép từ chính con của quý vị. Không còn nghi ngờ gì nữa, quý vị đã dùng tiền để thai nghén và tạo ra cho mình một đứa con hoàn hảo như trong mơ.”

Khánh Toàn và người nhân bản của cậu ta ú ớ kêu, những âm thanh khó khăn lọt qua miếng băng keo dính chặt trên miệng. Ông Phú điếng hồn nhận ra, mình chẳng thể nhận ra đứa nào mới thực sự là con trai mình.



“Tôi cũng xin phép thông báo một tin, đó là bên trong mỗi người nhân bản và con của mọi người đều có gắn một chip nổ từ xa. Bây giờ, tôi muốn ông Phú suy nghĩ thật kỹ, rằng ông muốn chọn ai trong hai đứa trẻ này. Đứa không được chọn, ngay lập tức sẽ được kích nổ và chết ngay tại chỗ.” Tiến sĩ Thành Tâm xuyên qua đám đông, nhìn về phía cặp vợ chồng già ngồi bên dưới.

“Cái... gì?” Ông Phú như không thể tin vào tai mình. Nó ù đi và vọng lại âm thanh từ những mạch máu đang giật điên cuồng trong đầu ông.

“Ông muốn chọn đứa con ban đầu của mình. Đứa con khiến ông xấu hổ vì ngu ngốc, hay muốn chọn một đứa con vừa hai mươi lăm tuổi nhưng đã lấy được tấm bằng MBA? Đứa con ông được ban tặng, hay đứa con do chính ông tạo ra?”

Chiếc màn hình LED đột ngột nảy lên một con số to đến choáng váng. Số 60.

59

58

57

Một đồng hồ đếm ngược, ông chỉ có một phút để suy nghĩ. Những giọt mồ hôi to như hạt đậu lăn tròn trên trán ông, chảy qua mắt, tựa như những giọt lệ sầu.

“Để giúp ông có thêm cơ sở đánh giá, tôi cũng nói luôn là dù ông chọn người nhân bản, khi ông và nó đi xét nghiệm DNA, thì nó vẫn sẽ luôn chỉ về kết quả hai người là cha con ruột. Ngay cả dấu vân tay hay thậm chí một sợi lông mi của cậu ta cũng đều y hệt như bản chính. Cậu ta là

một phiên bản hoàn thiện hơn của con trai ông. Hãy nhớ về điều tôi đã từng nói.”

Thuyết Nhất nguyên luận. Não bộ và ký ức là linh hồn của một người. Não bộ và ký ức của chúng như nhau, liệu rằng, linh hồn của chúng cũng chẳng khác gì?

Ngay ở giây phút cuối cùng, trong đầu ông Phú xoẹt qua một hình ảnh. Đó là tấm hình ông chụp cùng con trai trong lễ tốt nghiệp đại học.

“Đừng.”

Thiết bị kích nổ ở trái tim của một trong hai chàng trai ngồi trên khán đài nổ tung, như triệu triệu đóa hồng nở rộ nơi ngực áo, phần thân từ đầu xuống eo của anh ta là tả cánh hồng rơi. Máu tươi bắn lên những đóa hoa cúc trắng ở bên dưới. Một tràng tiếng hét vang trời.

Tiến sĩ Thành Tâm cười một tràng dài đầy khoái trá.

“Cảm ơn sự lựa chọn của ông, thưa ông Phú. Ông đã chọn đưa con hoàn hảo hơn. Chúc ông và gia đình sẽ luôn hạnh phúc.”

Có còn hạnh phúc được nữa không?

5.

Trúc tỉnh dậy, cô phát hiện trời đã ngả về chiều và cô đã nằm thiếp trên sàn được vài tiếng. Khi Trúc cầm bảng điểm tổng kết năm học về phòng, cô nằm vật ra, con thiêu đốt vì lo sợ trong ruột nhanh chóng khiến cô chìm vào giấc ngủ.



Giờ thức dậy, cảm giác buồn đau ấy lại dấy lên một lần nữa. Cô mở ngăn kéo cuối cùng ở chiếc tủ đứng bên cạnh và lấy ra một con dao rọc giấy. Con dao có thân màu xám, rộng chỉ tầm một lòng tay nhưng sắc thì khỏi phải bàn. Trúc dùng nó rời từ từ cửa vào mặt bên trong cánh tay, nơi gần với cùi chỏ. Nơi đó đã có chi chít những vết sẹo dọc chằng chéo nhau. Con dao nhói quen thuộc tràn đến, xâm chiếm từng dây thần kinh và như một trò đùa, nó xoa dịu cảm giác căng thẳng đang trào dâng trong lồng ngực cô lúc này. Chỉ thêm một chút nữa thôi, cô biết mình đã bước gần thêm đến bờ vực thẳm. Đạo này, cô thường nhìn xuống mặt đất từ những tòa lầu cao và hình dung mình sẽ mọc một đôi cánh nếu thả cơ thể rơi tự do xuống dưới.

Sau đó, Trúc thuận thực cầm máu và nhanh chóng dán băng cá nhân vào vết rạch đang rỉ máu.

Người ta nói con người có đến bảy loại trí thông minh khác nhau và có những đứa trẻ thuộc những kiểu thông minh không phù hợp với chuyện học hành ở trường lớp.

Trúc là một đứa trẻ như thế.

Tiếng mở cửa đột ngột vang lên cùng với đó là tiếng giày cao gót của mẹ xồng xộc bước vào. Một thứ gì đó giống như thủy tinh được ném mạnh từ phía cửa phòng rồi đập vào bức tường phía sau nơi Trúc đang đứng. Vật ấy va vào tường, những mảnh vỡ làm tấm hình bên cạnh chột lung lay. Đó là tấm hình của một gia đình bốn người. Một gia đình chuẩn mực đến không thể chuẩn mực hơn. Có cha có mẹ, đủ nếp đủ tẻ.

“Mày lại đứng bết lóp, mày lại khiến tao phải muối mặt với người ta. Mày có mỗi chuyện học hành thôi mà đầu óc ngu si như vậy. Mày không phải là con tao, mày không phải là con tao.” Như một mụ đàn bà chanh chua ngoài chợ, mẹ sẵn sàng buông những lời xỉ vả với chính đứa con gái ruột bằng những từ ngữ mạt hạng nhất.

Sau võ mồm đương nhiên đến màn võ chân tay.

Nếu như việc giỏi giang hơn những đứa trẻ khác có thể làm cho mẹ vui, thì Trúc cho rằng từ năm mẫu giáo mình đã bắt đầu khiến bà phật ý. Người ta nói thật khủng khiếp nếu mỗi ngày làm chuyện mình không thích, nhưng sẽ còn tệ hơn nếu phải làm việc mình không thích và còn là việc mình chẳng giỏi giang gì. Cô cảm tưởng mình giống như là một chiếc phễu lọc cực kỳ kín kẽ, hàng tấn thứ được đổ vào đầu cô, nhưng thứ đọng lại cuối cùng chẳng có gì ngoài những nỗi nhục nhã cô mang về cho mẹ mình.

Khi mẹ nói sẽ dẫn Trúc đến hòn đảo nhỏ đó để làm cuộc phẫu thuật não, cô có phần mong đợi. Cô cũng muốn thử cảm giác của một người có thể làm hài lòng mẹ mình. Làm hài lòng cha mẹ là bản năng của con người.

Cô chỉ nhớ có lần, khi còn bé, chắc chỉ khoảng bốn tuổi, khi vẫn chưa lộ nguyên hình là một đứa con có tư chất kém cỏi, không thể làm nên công cán gì, cô đã từng dùng giấy màu làm cho mẹ một tấm thiệp trang trí hình hoa cúc. Cô nhớ, đó có lẽ là lần hiếm hoi cô khiến mẹ vui. Bà ôm cô thật chặt và khen ngợi sự khéo léo của con gái. Chỉ duy nhất lần đó.

Khi bước vào phòng phẫu thuật, cô nhận ra dường như đó chẳng phải là một cuộc phẫu thuật não.



Đó là một trải nghiệm đau đớn và khó diễn tả.

Họ đưa cô vào một căn phòng với bể thủy tinh thu hẹp đến mức người bên trong chỉ có thể đứng. Cô được đeo một loại máy trợ thở gắn chặt vào mũi. Sau đó, người ta che cả mắt, tai và miệng của cô. Cô lơ lửng trong thứ dung dịch nhầy nhụa bên trong bể thủy tinh trong suốt. Giống như người ta lưu giữ những bộ phận của một vật thí nghiệm trong dung dịch fomalin.

Ở trong đó, thời gian có thể là chẳng trôi qua, cô đặc lại, dập dính, cũng có thể đã trôi qua vun vút, như tên bay, chẳng kịp cho người ta chớp mắt lấy một lần. Cô không thể nhìn, không thể nghe, chẳng thể thấy. Nhưng như có thứ gì đó dẫn dắt, cô cảm thấy linh hồn mình chạy ra khỏi thân thể, đứng giữa đại sảnh và thấy mẹ cô vui vẻ cùng một “cô” khác trở về nhà. Đâu đó trong lòng, cô chợt cảm nhận được, mẹ cô đang rất vui, bà đã thành công có được thứ mà bà hằng khao khát. Cô đứng ở đại sảnh, nhìn mẹ dắt tay “cô” rời khỏi nơi này. Bà đã bỏ cô ở lại đây mãi mãi.

Khi mở mắt ra một lần nữa, cô lại nhìn thấy mẹ. Bà nhìn chăm chú về phía cô, nét mặt đầy vẻ bất an lo lắng. Rồi bà lại lướt ánh nhìn sang người ngồi cạnh cô. Bà không thể phân biệt ai với ai. Trúc không cần bà lựa chọn, cô biết mẹ sẽ lựa chọn điều gì. Nếu như đây là một bài kiểm tra, thì cô tin chắc rằng mình sẽ khoanh vào đáp án đúng.

“Tôi chọn đứa kia, đứa kia!” Mẹ cô hét toáng lên, ngay cả khi đồng hồ vẫn chưa đi được nửa đoạn đường.

10 điểm. Chúc mừng, Trúc đã đạt được 10 điểm cho câu trả lời chính xác. Đây là bài thi đầu tiên và duy nhất mà cô đạt được điểm 10 trong cuộc đời mình. Mẹ cô không

cần một đứa con. Bà cần một đứa trẻ tài hoa xuất chúng có thể khiến bà không còn bị người khác chê cười sau lưng là người đàn bà quê mùa thấp kém, trường giả học làm sang.

Một tiếng “đùng” nữa phát ra từ lồng ngực của một trong hai cô gái ngồi trên ghế sắt ở khán đài. Đây có lẽ là món quà sinh nhật mà Trúc thích nhất.

6.

Nếu như có một cỗ máy thời gian, ông Phong sẽ chẳng chần chừ mà leo lên, chạy về mười năm trước và hét toáng lên với chính bản thân mình rằng: “Đừng có sinh ra đứa trẻ ấy!”

Ông Phong là dân làm ăn, còn là dân làm ăn lớn nên việc ông có đôi phần tin vào chuyện tâm linh phong thủy cũng là lẽ dĩ nhiên. Nhưng đó có thể là kết quả của việc ông có một người chị luôn thích cúng bái, tế lễ, thời gian ở chùa chiền đền miếu còn nhiều hơn ở nhà.

Ngày đó, khi vợ ông mang thai đứa con đầu, nhiều bác sĩ đã hết lời khuyên răn, vợ chồng ông không nên sinh ra đứa con này. Nó có khả năng dị tật rất cao và trên lập trường của người làm nghề y, họ không muốn ông và vợ ông đưa ra một lựa chọn sai lầm.

Nhưng bà chị ông, lại cái bà chị đồng bóng ấy, đã nằng nặc nói rằng, việc đó là thất đức. Vâng, chính cái việc cho cả vợ chồng ông lẫn con mình một con đường thoát thân nhẹ nhàng nhất khỏi những tháng ngày tương lai tăm tối mịt mù, lại chính là việc làm thất đức. Bà chị ông nói rằng đây là cái nghiệp giữa đôi bên, giữa cha mẹ lẫn con cái. Cả



đôi bên hãy thẳng thắn đối mặt để cùng dắt tay nhau trả hết cái nghiệp này.

Rồi đứa con của ông, một đứa trẻ đến mười tuổi vẫn chỉ có thân hình eo uột, nhỏ thó, nằm thượt ra trên giường cả ngày, đã cùng vợ chồng ông đi qua cái nghiệp của cuộc đời.

Những năm tháng ban đầu, khi tình thương của cha mẹ còn đủ sâu dày để che mờ mọi thứ, ông Phong và vợ vẫn dành nhiều thời gian chăm sóc đứa trẻ khuyết tật cả thể chất lẫn trí tuệ của mình, dẫu thằng bé chỉ có thể nằm cả ngày trên giường. Đôi mắt nó nhìn vào khoảng không vô tận, chẳng hiểu một ngày nào đó nó có thể đủ trí tuệ để bắt đầu nhận ra rằng mình nên oán giận cha mẹ hay không. Chắc là không, cái ngày mà nó đủ nhận thức để hận thù vợ chồng ông sẽ không bao giờ đến.

Thằng bé nghe còn chẳng rõ, mắt thì mờ đục, tay chân còng queo, đầu nghiêng đi và lăm bắm những từ ngữ chẳng ai hiểu. Những năm sau đó, ông và vợ giao nó lại cho một người bảo mẫu. Người ta vẫn nói “mắt không thấy tâm không phiền”, ông cũng hy vọng như vậy. Ông sợ bước vào căn phòng của con mình, ông sợ ánh mắt chất vấn (do ông nghĩ) của con trai khi biết rằng chính ông là kẻ đã khiến nó phải trải qua những tháng ngày vô tri như thế. Dù không thấy, nhưng sự ra đời của đứa trẻ ấy cứ như có ai đó đã đặt một cục đá nặng trĩu vào lòng ông, bao giờ nó cũng khiến cho lòng ông chùng xuống tận vực thẳm.

Bà chị của ông nào có biết điều ấy. Bà ấy chỉ cần biết rằng chính bà đã cứu vớt một sinh linh tội nghiệp. Nếu không có bà, đứa trẻ ấy làm sao được nhìn ngắm thế gian muôn màu muôn vẻ này. Phải rồi, rất nhiều màu sắc là

đăng khác. Những màu sắc mà con trai ông thấy được chính là những con thú nhồi bông được treo đung đưa trên chiếc vòng đồ chơi ở giường thẳng bé. Thứ nó thấy được ở thế gian này chính là cái vòng đồ chơi quay tít mù ấy, gương mặt sâu thẳm của bố mẹ, cùng với vẻ ngán ngẩm của đám người làm khi dọn dẹp những bãi phân hay bãi nước tiểu của nó.

Nếu như chỉ được thấy từng đó thứ, có đáng hay không để đến với cuộc đời đau khổ này.

Khi trên khán đài xuất hiện hai đứa trẻ của gia đình ông Phong, một cảm giác vừa nực cười, lại vừa xót xa bao trùm lên tất cả. Vì ai cũng phân biệt được, đâu là đứa trẻ của ông. Nó không thể nào là cậu thiếu niên mười lăm tuổi xinh trai khỏe mạnh ngồi ở bên phải được. Đó là cậu bé lưng còng như thể lực hút trái đất ở chỗ nó ngồi mạnh hơn người khác gấp ti lần, đứa trẻ mặt mày ngơ ngác, nước dãi chảy lòng thòng, như một con búp bê vải rách nát, ngồi bên trái, mới chính là đứa con trai ruột của ông.

Ông Phong hít một hơi thật sâu khi nhìn vào những con số đếm ngược trên màn hình. Trên hòn đảo này, ở thời điểm chẳng thể ngờ tới, đã có người cho ông một cỗ máy thời gian. Một thứ mà ông có thể dễ dàng leo lên, quay ngược quá khứ và chấm dứt chuỗi ngày đau khổ mà ông lẫn đứa con của mình đều không đáng phải trải qua.

“Tôi chọn nó!” Ông chỉ tay về cậu bé khỏe khoắn ngồi bên phải. Giờ phút này, ông chỉ nhìn thấy đứa trẻ ấy.

Lần đầu tiên, ông cảm thấy việc đứa con bé bỏng của mình không thể nhìn, nghe, hay nhận thức cũng là điều tốt. Ông không biết nó có suy nghĩ hay không nhưng chắc chắn



nó sẽ không thể nào hiểu về những luân lý đạo đức hay ràng buộc lễ giáo để phán xét sự lựa chọn của ông lúc này.

Con ơi, hãy hiểu rằng đây không phải điều gì tàn nhẫn hết. Đó là tình yêu thương cuối cùng cha dành cho con. Cho đến tận giây phút này, cha vẫn luôn yêu con.

Đứa trẻ lưng còng queo ấy ngồi trên ghế trong tư thế như một bào thai chưa ra đời. Một âm thanh chát chúa vang lên và nó vĩnh viễn trở về vòng tay của Thượng Đế.

7.

Tâm trạng của bà Lan lúc này như thể một học sinh đang chắc chắn tự tin chọn đáp án A, thì lại bàng hoàng khi thấy mấy đứa bạn ngồi cạnh mình đều chọn đáp án B.

Bà Lan nghĩ, với sự hoang đường của tay tiến sĩ, chắc hẳn ai cũng sẽ chọn đứa con mình rút ruột đẻ ra. Nhưng chẳng hiểu vì nguyên cớ gì mà ai nấy đều lần lượt chối bỏ phiên bản không hoàn hảo của con mình.

Không phải một ngày, hai ngày, tay tiến sĩ ấy chờ đến năm năm. Năm năm là một con số đủ để người ta ngất ngây trong những tháng ngày hạnh phúc quên lối về, là đủ cho những tình cảm nảy mầm, bén rễ, rồi đơm hoa kết trái, là đủ để người ta có một mối liên kết với một đứa trẻ ngày ngày luôn ở cạnh mình. Những tháng ngày kém vui, những đứa trẻ kém hoàn hảo, liệu có đủ sức đứng vững giữa muôn vàn con sói lớn đồ về?

Chẳng phải chính bà cũng thế sao? Bà yêu thương đứa trẻ giỏi giang, lanh lợi, luôn dành thời gian mỗi buổi sáng hái cho bà một đóa hồng tươi thắm ngoài vườn. Một đứa trẻ luôn đàn và hát tặng bà vào ngày sinh nhật. Kể từ khi có nó, gánh nặng mà bà vác trên người suốt mười tám năm đã được gỡ bỏ. Bà như một tù nhân vốn bị phán chung thân, nay lại được thả tự do. Và người ta nói rằng, nếu như bà muốn, bà có thể được tự do như thế mãi mãi.

Đám mây đen nặng sùng nước kéo đi và ánh nắng dần ló rạng. Những đám mây trời đổ về và bầu trời xanh lồng lộng mây trắng ấy đã in hằn vào đôi mắt ngây thơ của Minh khi thằng bé được đẩy ra ngoài. Bà có thể nhanh chóng nhận ra con mình, dấu trông thằng bé y hệt cái người ngồi bên cạnh, cũng chỉ có nó mới tho thẩn nhìn vào bầu trời mãi như thế. Nó nhìn say sưa rồi chợt quay về phía bà.

“Mẹ ơi, là chìa khóa!”

Bà Lan có thể đoán được câu nói ấy qua đôi mắt hấp háy của đứa con trai. Nó nhìn say sưa một đám mây có hình chiếc chìa khóa trên bầu trời. Vị khách tám tuổi năm ấy vẫn luôn ở đó. Nó sẽ là vị khách vĩnh viễn dừng chân lại và không bao giờ rời đi. Bà sẽ mở cửa cho ai đây? Cánh cửa ấy sẽ dành cho đứa trẻ tám tuổi, hay là dành cho chàng thanh niên với đóa hồng trên tay vào mỗi buổi sớm mai?

Bà Lan nhìn theo ánh mắt của con trai. Bầu trời trước mắt bà như có thêm một quầng sáng, từng đám mây trắng vờn quện lại tạo thành một hình ảnh kỳ diệu.

Minh à, đó là cánh cổng của thiên đường!



Bà đã hiểu. Cánh cửa nhà bà sẽ mở ra cho đứa trẻ cầm chiếc chìa khóa trên tay. Năm năm trước bà bỏ rơi một đứa con, hiện tại, bà phải tiếp tục bỏ rơi một đứa khác.

8.

Người phụ nữ ấy khiến Thành Tâm nhớ về cha mẹ mình. Cũng không hẳn là cha mẹ, đó là những người “tạo ra” ông.

Khi còn nhỏ, người ta thường thắc mắc rằng, tại sao đứa con trai của gia đình ông Lâm bà Ngọc lại có tính tình bất ổn đến vậy. Thăng nhóc lúc thì điềm tĩnh thông minh, lúc lại hỗn láo khó thuần. Đó là vì họ không biết, có đến tận hai người được sống dưới cái tên Thành Tâm. Một là con trai ruột của họ, và một là người nhân bản từ chính đứa con trai ấy

Ông chưa bao giờ biết về điều đó cho đến tận năm ba mươi tuổi. Ông nghĩ mình có một người anh song sinh thôi. Dẫu rằng nhiều khi ông thắc mắc, tại sao mình và anh trai đều tên là Thành Tâm. Và tự suy đoán có thể vì những lý do quan trọng nào đó mà họ cần làm vậy để đảm bảo an toàn cho gia đình.

Cha mẹ ông là những con người có thành tựu trong giới Y khoa. Nhưng dẫu là những kẻ học thức được người người trọng vọng, họ cũng chẳng thể thoát khỏi một lời nguyền. Lời nguyền mà người làm cha mẹ thường dính phải, rằng họ phải làm tất cả để bảo vệ con cái, dẫu đó là những hành động cay độc ích kỷ đến đâu.

Vì lời nguyền ấy, họ tạo ra ông chỉ với một suy nghĩ bàng quơ rằng “biết đâu chừng...”.

Biết đâu chừng đưa con trai đầu lòng bé bỏng sinh non yếu ớt của họ cần một trái tim để thay nhưng lại chẳng thể tìm được người tương thích?

Biết đâu chừng sau những tháng ngày trụ lạc bê tha của tuổi trẻ, đưa con trai yêu dấu của họ cần một lá gan vì chúng xơ gan cổ chướng đã vào giai đoạn cuối?

Hoặc biết đâu chừng, do sự mông muội ngu si tích tụ qua những tháng ngày được chiều chuộng mà đưa con trai của họ chẳng thể làm nên trò trống gì và cần lấy những thành tựu của một kẻ khác để đắp vào?

Có những đứa trẻ sinh ra bằng sự yêu thương, và cũng có những đứa trẻ sinh ra bằng sự yêu thương đến mù quáng. Ông được sinh ra bằng lòng yêu thương của cha mẹ đối với một đứa trẻ khác.

“Cho dù mày thế nào đi nữa, mày cũng không phải là con tao!”

Cha mẹ ông từng nói thế, khi họ quyết định cái tên Thành Tâm kể từ nay sẽ chỉ thuộc về đứa con trai ruột của mình. Những thành tựu, những cố gắng, những ký ức thuộc về riêng ông sẽ được chuyển giao về chính chủ. Khi ông nghe cha mẹ nói như thế, ông biết, những ngày tháng còn lại của mình đã không còn nhiều nữa. Họ phải vội vàng tước chúng đi trước khi mọi thứ theo ông về với cát bụi.

Ông làm gì sống lâu được với chỉ một quả thận, với nửa mảnh gan, với sự thiếu hụt hàng loạt các mô trong cơ thể đã bị rút ra để sửa chữa cho cơ thể người “anh trai” bệ rạc của mình.



Thử đặt lên bàn cân so sánh, một bên là vị tiến sĩ đã ghi danh vào bảng vàng trong giới khoa học, một bên là tay đàn ông chỉ biết tối ngày bê tha rượu chè và chất kích thích. Dù là một đứa trẻ, cũng biết được ai hơn ai. Nhưng cha mẹ ông thì khác, họ là những kẻ bị dính lời nguyền của tạo hóa, họ sẵn sàng đắp nặn lên hàng vạn những lời biện minh để bao bọc đứa con do chính mình rút ruột đẻ ra. Họ luôn luôn lựa chọn đứa con của mình, dẫu rằng nếu sự lựa chọn đó là một bài kiểm tra, họ sẽ là những người học trò thi trượt với bài thi chỉ đạt điểm 0 tròn trĩnh.

Nhưng thật tiếc cho người sinh ra đã nằm trong tay cả đất trời đó, “anh trai” ông qua đời sau một đêm thác loạn vì chất cấm. Và ông biết, linh hồn cha mẹ ông cũng đã chết cùng đứa con của mình. Họ có thể nghĩ rằng thôi thì mình vẫn còn một đứa con, một đứa con tài hoa xuất chúng làm rạng danh gia đình. Nhưng không, thay vì thế, họ nghĩ rằng con mình đã chết. Người đầu bạc tiễn kẻ đầu xanh và kể từ nay mục đích sống của họ cũng chẳng còn.

Họ thậm chí còn thấy căm ghét “sản phẩm” do chính mình tạo ra. Chẳng phải tạo tạo ra mày để bảo vệ nó hay sao? Nó đã đi rồi sao mày vẫn còn ở lại đây? Sao mày lại dám sống lâu hơn nó? Hay là như những người thầy bà đồng bóng nói, chính vì mày đã hút đi vận số của nó? Vâng, những người cả đời cống hiến cho khoa học đã nói ra những lời hoang đường như thế đấy? Họ đau đớn vì mất con mà.

Lần lượt lần lượt, khi những kẻ giàu có ngồi kia lựa chọn đứa con hoàn hảo hơn, lựa chọn người nhân bản của con mình, Thành Tâm cảm thấy sung sướng không thể tả.

Ông cảm ơn vì mình đã trở thành một nhà khoa học, đã cố gắng không ngừng nghỉ kể từ khi còn mặc tã lót chỉ để làm hài lòng hai kẻ tạo ra mình. Nhờ có thế, ông mới thực hiện được cuộc trả thù này. Ông nhìn vào cha mẹ mình và muốn nói với họ, xem kìa, bất kỳ ai cũng sẽ có lựa chọn sáng suốt hơn hai người.

Cho đến khi người phụ nữ ấy đưa ra lựa chọn cứu vớt đứa con ruột của mình. Một phiên bản không thể nào hoàn hảo bằng đứa con giống y hệt đang ngồi cạnh. Nụ cười vụt nở trên môi cha mẹ ông. Họ cười khăng khắc vì chiến thắng bắt đầu nhen nhóm trên địa ngục trần gian mà chính “sản phẩm” của hai người tạo nên. Họ có thể chết ở đây nhưng nó sẽ chứng minh lựa chọn của hai người là đúng.

Dẫu đó là một kẻ không khác gì con người, có suy nghĩ, có cảm xúc, nhưng không thể phủ nhận việc nó vẫn chỉ là một bản sao được sinh ra từ con của hai người. Thượng Đế của nó là con người, vận mệnh của nó nằm trong tay con người, và con người thì đều ích kỷ. Nếu đã thế, thì nó làm gì có quyền hy vọng được đối xử tốt đẹp hơn? Nó có thể nghĩ nó là một vị thần mang đến ngọn đuốc cho nhân loại, nhưng chính ngọn đuốc ấy cũng là thứ thiêu cháy nó.

9.

Nếu như quá trình lựa chọn này là một cuộc thí nghiệm, thì tỉ lệ thành công đã đạt đến một con số rất lý tưởng, hơn 90%. Rất ít người như bà Lan. Họ chọn đứa con được sinh ra từ chính sự nhào nặn theo mong muốn của mình. Hàng hoa cúc trắng ở gần khán đài gần như đã chuyển sang màu



đỏ. Nơi này không khác gì địa ngục trần gian. Nơi những người cha mẹ lựa chọn kết thúc đứa con mình.

“Thưa quý vị, tôi xin thông báo bữa tiệc chúc mừng của chúng ta đã đi đến hồi kết. Dù rất tiếc nhưng tôi cũng phải chấp nhận rằng thế gian này không có cuộc vui nào là không tàn. Cảm ơn đã đến đây tham dự và rất tiếc rằng sau này quý vị sẽ không còn được tham dự bữa tiệc nào thú vị như thế này nữa. Cuối cùng, tôi xin phép đưa ra thông tin cuối cùng trong bữa tiệc đêm nay.”

Tiến sĩ Thành Tâm vui cười hớn hở thông báo bế mạc bữa tiệc, giờ thì ai cũng cảm nhận được sự điên cuồng bệnh hoạn của ông ta toát ra trong từng cử chỉ. Họ nghĩ đây chính là địa ngục sao? Việc lựa chọn cái chết cho những đứa con của mình? Không, vẫn sẽ có một địa ngục khác.

“Quý vị có thể thấy được, trừ một số trường hợp đặc biệt, thì những đứa con của quý vị đều giống nhau. Như tôi đã nói, quý vị sẽ chẳng phân biệt được ai với ai. Và tôi cũng thế.”

Thịch! Một linh cảm mang theo cảm giác kinh khủng đổ ập về phía họ. Gã tiến sĩ bệnh hoạn đó tuyên án tử cho tất cả mọi người.

“Chính vì không thể phân biệt được, nên những trường hợp không phân biệt được, tôi cho phát nổ ngẫu nhiên thôi. Có thể trúng đứa con mà quý vị đã lựa chọn, cũng có thể là không. Hãy xem như đây chính là vận mệnh.”

Mà vận mệnh thì không thể làm khác. Một trò đùa nghiệt ngã của số phận.

Sau đó, ngực trái của tiến sĩ Thành Tâm nổ vang, ông ta gục xuống sân khấu cuối cùng trong cuộc đời mình. Ông biết mình phải chết. Vì chính cha mẹ ông cũng đã lựa chọn. Đứa con không được lựa chọn thì điểm đến chỉ là cái chết.

Chiếc cổng sắt mở ra, mọi người ùa lên ôm chầm lấy đứa con của mình. Họ không thể biết được đứa con trong tay này có phải là đứa con mà họ mong mỏi hay không. Và có thể cả đời này họ cũng chẳng dám đặt câu hỏi. Nhưng nếu họ hiểu con mình, có lẽ vẫn sẽ dễ dàng nhận ra.

Chẳng hạn như, đứa con ruột của họ có những vết sẹo dài, nằm trong cánh tay ngay gần cùi chỏ, được tạo ra từ chiếc dao rọc giấy ở trong học bàn. Và giờ thì cánh tay ấy đang ôm lấy mẹ của mình.

Lần đầu tiên trong đời, bà vì cô mà khóc.



Tổng đài kể chuyện: “Câu chuyện đêm nay đã kết thúc. Đôi với ta, thế gian này muôn hình muôn vẻ, có những người cha mẹ muốn tự tay nhào nặn ra hình dáng của đứa con hoàn hảo nhất. Cũng có người thấy con cái họ đã là hình dáng hoàn hảo nhất rồi, không cần can thiệp dư thừa. Những đứa trẻ từ lúc chào đời trong mắt họ đã là đứa trẻ hoàn hảo nhất, bất kể ra sao.”



CHUYỆN CỦA THANH (PHẦN 6)

Không biết có phải do đêm nay không trăng hay không, mà Thanh lại cảm thấy bức tranh cậu bé trước mặt cười tươi hơn thường ngày. Không những thế, chẳng biết có phải đã có người tu sửa lại hay không, mà màu sắc của bức tranh nhìn tươi tắn hơn hẳn, trông sống động vô cùng.

Thanh bước ra khỏi phòng. Đôi mắt của đứa trẻ trong tranh di chuyển và nhìn theo hướng Thanh đi, nụ cười của nó vẫn rạng ngời như thế.

Hiện tại, ngoài việc tò mò với những câu chuyện mà người đàn ông trong chiếc điện thoại ấy kể, cô bé còn tò mò về chính người đàn ông ấy. Ông ta là ai và tại sao lại chăm chỉ kể chuyện hằng đêm cho Thanh nghe?

Một suy đoán hoang đường nhưng lại chính là suy đoán mà cô bé mong muốn xảy ra nhất chợt bật ra trong đầu Thanh.

Thanh cảm thấy không gian xung quanh đang thay đổi.

Mọi thứ dần nhòe đi như thể cô đang nhìn mọi thứ qua ô cửa kính vào đêm mưa. Từng giọt mưa đập vào kính khiến những hình ảnh phía sau nó trở nên nhòe nhoẹt.

Và rồi, như trong câu chuyện vừa được nghe kể, Thanh nhìn thấy một người trông giống hệt như mình. Cô bé ấy đứng giữa phòng, cách Thanh khoảng mười ba bước chân, phía sau là cả một cánh rừng rậm rạp rộng lớn. Cánh rừng ấy chìm trong bóng đêm tĩnh mịch, kéo dài đến miên man vô tận. Cô bé “Thanh” đó như thể đang kéo một chiều không gian khác đến tận phòng của Thanh. Cô bé ấy chính là sợi chỉ kết nối hai tấm vải lại với nhau một cách bền chặt.

Thanh nghĩ, có lẽ mình đang mơ.

Vì chắc Thanh bị tâm thần phân liệt thì mới có thể nhìn thấy những hình ảnh này khi đang tỉnh táo. Phía sau “Thanh”, nổi bật nhất là một cái cây không quá cao, nhưng rực rỡ như một ngọn đuốc giữa đêm tối. Cây chuông vàng.

Thanh nhìn thấy những thứ được treo trên cái cây đó - xác chết của đám trẻ con bị mất đầu đựng đưa trong giỏ đêm. Bên dưới, chân của “Thanh” đạp lên những bụi



dứa sắc nhọn. Máu túa ra từ gan bàn chân, nhuộm đỏ đáy mắt Thanh.

Chỉ có mình “Thanh” cô đơn đứng đó, xung quanh là một khung cảnh tang tóc đến rợn ngợp.

“Cộc... cộc...cộc...”

Tiếng gõ cửa như một bàn tay thô bạo xóa đi những vết mờ trên cửa kính, khiến những hình ảnh xung quanh Thanh lập tức loang đi rồi mất hẳn. Thanh nhận ra ngoài trời đã sáng, không biết từ lúc nào mà bình minh đã lên rồi.

Mẹ Tâm mở cửa phòng của Thanh và thông báo rằng mẹ muốn gặp riêng để trò chuyện cùng cô. Có lẽ cuộc chạm mặt đêm qua đã khiến cho mẹ Tâm bắt đầu có phần tò mò về đứa trẻ mới đến này.

Dù không có nhiều thiện cảm đối với mẹ Tâm, nhưng Thanh vẫn công nhận rằng mẹ là người phụ nữ đẹp nhất mà Thanh từng được gặp, cả ba Thành Ái cũng có ngoại hình xuất chúng như thế. Nhiều bài báo ca tụng hai anh em họ là “Tiên đồng ngọc nữ” đứng dưới đài sen của Quan Âm, vừa giàu có lại vừa tốt bụng.

Thanh được mẹ Tâm dẫn đến căn phòng làm việc hôm qua.

“Con ở đây được vài ngày rồi, đã quen chưa?” Mẹ Tâm nhỏ nhẹ hỏi, vừa nói vừa làm ngôn ngữ ký hiệu.

Thanh gật đầu.

Câu trả lời này là thật lòng. Cô nhi viện này quả thực không thể chê vào đâu được. Thức ăn, chỗ ngủ, nơi vui chơi,... đều sánh ngang thiên đường trong trí tưởng tượng của một đứa trẻ mồ côi lại khuyết tật.

“Thế Thanh có cảm thấy điều gì bất tiện không? Hay là...” Mẹ Tâm ghé sát hơn về phía Thanh. “Có cảm thấy điều gì đó thú vị muốn chia sẻ với mẹ không?”

Giương mặt mẹ Tâm vẫn giữ nét thản nhiên dịu dàng ấy. Nhưng Thanh có thể cảm nhận được, trong đôi mắt mẹ đang xao động những cảm xúc mãnh liệt. Như thế, mẹ rất hy vọng câu trả lời của Thanh là có.

Thanh lắc đầu. Ánh mắt cô tránh khỏi đường nhìn của mẹ Tâm và để nó thành thói quen về một điểm ngẫu nhiên. Nơi có một khung ảnh gia đình bốn người đứng trước cô nhi viện, trông rất ấm áp. Đó là gia đình của mẹ Tâm và ba Ái.

Mẹ Tâm thở dài. Đứa trẻ mới này không hề giống những đứa trẻ khác trong cô nhi viện. Những đứa khác như những bức tượng đã được nặn thành hình dáng đúng với mong muốn của họ. Chúng đều yêu thương và nhất nhất nghe lời, xem hai người như những vị thánh thực sự và chẳng mấy may nghi ngờ những điều kỳ dị xảy ra xung quanh.

Chẳng hạn như cách mà họ nuôi dạy chúng có phần bất thường, hay cách mà họ lựa chọn những đứa sẽ được sống trong cô nhi viện. Không có đứa trẻ nào là ngẫu nhiên.

Nếu như không phải Ngọc Minh chết đột ngột, thì mẹ Tâm cũng không dấy lên sự bất an đối với Thanh như thế. Dù lý trí của mẹ nói rằng đứa trẻ này chỉ mười mấy tuổi đầu và còn bị câm điếc, nó chẳng thể làm nên trò trống gì. Nhưng cảm xúc sâu trong lòng mẹ Tâm thì lại đang yếu ớt gióng lên một hồi chuông cảnh báo kỳ lạ. Đứa trẻ này có phần khác biệt so với những đứa khác và thời gian không



cho phép hai anh em họ san phẳng sự khác biệt này trong tâm trí nó.

Mẹ Tâm biết mỗi đêm Thanh đều chạy ra khỏi phòng và mẹ nghĩ, nó có thể nhìn thấy thứ đó.

Điều này thực ra là tín hiệu tốt. Nó chứng minh rằng mọi chuyện đang đi đúng hướng. Dù rằng nếu đối chiếu với lần trước, thì thứ đó đang thể hiện sự khác biệt nhưng chỉ cần thứ đó bắt đầu trỗi lên đúng như thời hạn định sẵn là được.

Họ sẽ làm việc mà họ phải làm.

“Vậy tại sao mỗi đêm mẹ đều thấy con đi ra ngoài?” Lần này mẹ Tâm áp sát mặt về phía Thanh, thể hiện tình mẹ con thấm thiết. Cô bé có thể ngửi được rõ ràng mùi nước hoa đắt tiền của mẹ đang vỗ về trên má.

Thanh thoáng do dự. Một đứa trẻ trải qua nhiều thăng trầm trong cuộc sống thường sẽ đề phòng trước nhiều thứ. Nếu là đứa trẻ khác hoặc nếu trước mặt Thanh là sơ Lâm, cô bé sẽ không ngại ngần mà kể ra những điều mình thấy và cả những điều cô suy đoán.

Nhưng cả hai trường hợp đều không phải. Nếu thực sự Thanh đang chạm trán và thậm chí là giao tiếp với những thứ không thể giải thích, và nếu mẹ Tâm là một người bình thường, bà sẽ ngay lập tức bỏ rơi một đứa trẻ đáng sợ như thế. Nên Thanh không thể nói thật, chỉ đành dối trá.

“Con thấy bức tranh trong nhà kho rất đẹp, nên muốn đến xem rồi vẽ lại.”

Hoàn toàn là bịa đặt.

Đồng tử của mẹ Tâm co lại, Thanh biết thế vì mắt cô rất tinh, nhưng cô khó lòng định nghĩa hết được suy nghĩ thực sự của mẹ sau nét mặt được che đậy kín kẽ. Mẹ gật đầu rồi mỉm cười. Một nụ cười khá hài lòng.

“VẬY à, thôi bé Thanh ra ngoài ăn sáng đi nhé con.” Mẹ Tâm cho Thanh rời khỏi phòng, cũng không bày tỏ ý kiến gì trước hành động của Thanh.

Mẹ Tâm nhìn theo bóng lưng của đứa trẻ tên Thanh. Quả nhiên, hai anh em họ đã đoán đúng. Nó có khả năng nhìn thấy những điều bất thường.

Vì trên tường của nhà kho chẳng có bức tranh nào cả.



Tổng đài kể chuyện: “Vậy nếu quyền sinh sát của cha mẹ nằm trong tay những đứa con thì sao? Họ sẽ lựa chọn như thế nào khi cha mẹ đã trở thành một gánh nặng, một vực thẳm ngăn họ khỏi cuộc đời mà họ muốn?”



Cha cha,
me me



CHA CHA, MẸ MẸ

1.

Tôi thấy mình đang chạy trong một cánh rừng, tiếng nhịp tim đập hòa cùng từng ngụm hơi thở bỏng rát thoát ra từ miệng và mũi. Phía sau tôi, hai bóng đen di chuyển một cách quái dị đang đuổi theo.

“Đừng bỏ cha! Đừng bỏ mẹ! Đừng rời bỏ cha mẹ mà con!”

Âm thanh thống thiết nhưng hình dạng của họ thì lại chẳng liên quan. Họ như hai con búp bê cũ với các khớp tay chân bẻ quặt theo nhiều hướng, tóc tai rối bù như những sợi nhựa bị mắc vào nhau. Đôi mắt họ một bên lồi, một bên lọt hẳn ra ngoài. Tôi cứ chạy mãi, chạy mãi. Khi nhìn thấy ánh bình minh ló dạng ở phía trước, khi tôi sắp thoát khỏi màn đêm đen đặc này, một tiếng hét vang lên, xé tan không gian.

Tôi tỉnh giấc.

Mẹ là người đánh thức tôi. Bà luôn dùng chiếc muôi bếp để đập liên tục vào vai tôi. Lúc nhỏ thì thấy đau điếng, nhưng giờ cũng đã quen.

“Xuống ăn sáng đi con.”



Không nhiều lời hơn, bà quay lưng bỏ đi. Cha mẹ tôi vốn vậy, họ không nói nhiều hơn những điều cần thiết.

Ở phòng bếp, cha tôi đang ngồi chờ. Trên bàn cũng bày sẵn đĩa thức ăn. Nhưng cha mẹ đương nhiên không ăn. Toàn bộ đều là bữa sáng của tôi. Vào mỗi bữa cơm, họ đều ngồi vào bàn nhưng không ăn uống gì cả. Họ chỉ yên lặng, âu yếm nhìn ngắm tôi. Đó là cách nói nhẹ nhàng nhất. Tôi thì chỉ liên tưởng đến việc một chủ nông trại đang nhìn ngắm chú lợn béo tốt nhà mình hốc cám.

Khi ăn xong, mẹ tôi dọn dẹp, còn cha thì ra trước sân bồ cùi. Chẳng hiểu để làm gì trong khi nhà tôi nấu nướng bằng nguồn năng lượng sinh học đến từ mặt trời. Nhưng cứ chốc chốc, họ lại nhìn về phía tôi. Ánh mắt lạnh lùng giống như người nông dân đang trông chừng con gà chọi quý hiếm trong lồng của mình, vẻ mặt chẳng có chút biểu cảm nào.

Đây chỉ là một trong số những việc quái dị mà cha mẹ tôi làm mỗi ngày. Những kẻ ấy chẳng phải cha mẹ của tôi, mà chỉ là xiềng xích trói tôi ở chốn này.

Ngày mà tôi phải chịu cảnh hành hạ này đến từ lúc nào nhỉ? Lúc họ bắt đầu mắc chứng bệnh phiền toái của người già chẳng? Lúc cha tôi gãy chân, còn mẹ tôi thì gãy tay ư? Lúc sức khỏe của hai người họ ngày một sa sút? Hay là bắt đầu từ khi tôi sinh ra, rằng tôi quả thật bất hạnh khi làm con của hai kẻ quái dị này?

Họ cứ bảo rằng họ già rồi, già rồi. Nhưng nào có ai mới gần năm mươi tuổi đã lẩn thẩn như thế. Làm gì có người con nào chưa được ba mươi đã phải gồng gánh trách nhiệm chăm nom cả hai cái thân tàn ma dại này.

À thực ra chắc là có đấy. Nhưng mà tôi nào biết.

Vì từ bé đến giờ, người duy nhất tôi được tiếp xúc chỉ có cha và mẹ thôi. Khi tôi vài tuổi, cha mẹ chỉ cho tôi thấy nơi tôi đang sống là một hòn đảo nhỏ giữa đại dương và tôi tuyệt đối không được rời khỏi đây.

Nếu tôi có lỡ đuổi theo một con thỏ già mà vượt ra khỏi cái vòng kim cô này, thì mẹ tôi sẽ tọng vào tai tôi đến chết, còn cha thì lấy cây gậy như ý dài cả sải của ông để quất vào mông tôi.

Không những thế, nhà của tôi cũng hết như Hoa Quả Sơn, đó là căn nhà gỗ ở giữa rừng, xung quanh là đủ loại cây ăn trái. Nào hồng, nào bưởi, nào lê.

Quả thật, đôi khi tôi nghĩ mình chắc là một kẻ điên. Nhưng không điên sao được khi tôi chỉ được sống trong cái lồng giam này.

Tuy chỉ sống cùng cha mẹ trong căn nhà nhỏ giữa rừng, nhưng tôi vẫn biết, họ không phải những người bình thường. Không bất thường sao được khi mỗi ngày, họ đều làm công việc giống hệt nhau.

Tôi chưa từng tận mắt nhìn thấy cha mẹ ăn uống. Họ luôn mặc áo dài tay và hiếm khi cho tôi chạm vào mình. Tôi đã từng chạm vào rồi nên biết. Tay chân họ rất lạnh. Một cái lạnh lạng lẽ nhưng buốt óc.

Mỗi ngày, họ đều dành vài tiếng đồng hồ ngồi quỳ gối yên lặng bên bờ suối, nơi mọc những bụi cúc dại nhỏ xíu màu trắng. Và những lúc như thế, tôi không được phép đến gần. Hay nói đúng hơn, tôi không được quyền đến gần bờ suối ấy.



Tuy vậy, cha mẹ vẫn dạy tôi về thế giới ngoài kia hằng ngày thông qua những cuốn sách, ở đủ mọi lĩnh vực khác nhau. Bù lại cho sự ngớ ngẩn trong cách hành xử, họ rất thông minh. Họ thông minh hơn tôi nhiều. Cha mẹ tôi có trí nhớ hình ảnh rất tốt. Đã gặp qua điều gì, họ đều có thể nhớ lại vanh vách, không sót chút nào.

Cha tôi nói: “Trí thức chính là thứ duy nhất mà con cần quan tâm.”

Trong tờ lịch của nhà tôi có ghi một ngày tháng ở tương lai. Nó cách thời điểm tôi sinh ra ba mươi năm. Đó là cột mốc cho một sự việc nào đó sẽ xảy ra sao?

Nhưng đó chưa phải là tất cả. Mọi thứ chỉ bắt đầu khi cha mẹ bắt đầu cư xử quái lạ hơn.

2.

Phải thú thật, tâm trí tôi vô cùng bức bối khi sống cùng cha mẹ mình. Tâm trí con người ta sẽ dần mục ruỗng, loang lổ khi phải sống trong một không gian hẹp từ ngày này sang tháng nọ và phải giao tiếp với một số lượng người rất hạn chế.

Cảm giác mất tự do hoàn toàn.

Mỗi ngày, cha mẹ vẫn thường cho tôi đọc và phân tích những câu chuyện, những cuốn sách về tình cảm gia đình, về lòng trân quý và biết ơn cha mẹ. Nhưng nói thật, như nước đổ lá khoai. Tôi cũng chẳng rõ do cha mẹ tôi là những kẻ quái đản khiến người ta chẳng thể ưa nổi, hay tôi là một kẻ sinh ra đã khuyết thiếu lòng cảm thông, mà tôi chẳng hề cảm thấy yêu thương gì họ. Mọi thứ chỉ dừng lại ở mức

dừng dưng và lạnh nhạt. Tôi bám vào họ như một kẻ lênh đênh giữa biển bầu chạt lấy chiếc phao boi. Chẳng biết đến lúc nào thì họ nổ tung và cũng chẳng biết đến lúc nào thì tôi buông tay để mình chìm xuống đáy biển hun hút.

Nhưng bắt đầu từ khi họ bước vào giai đoạn “điên cuồng” (tôi cho là thế), thì tôi mới căm ghét họ mãnh liệt.

Cha tôi chẳng thể đi đứng một cách bình thường nữa. Ông đi giật cục như một con rối gỗ bị người khác điều khiển.

Trước kia, những bước đi của ông mềm mại uyển chuyển bao nhiêu, thì giờ lại như một kẻ nát rượu hạng nhất. Ông cứ đi vài bước, lại dừng tầm vài giây rồi mới bước tiếp. Tay ông lúc thì giơ lên trước mặt như dáng của cương thi, lúc lại bạnh sang hai bên như dáng của con thần lặn đang di chuyển.

Còn mẹ tôi phiền phức theo kiểu khác. Bà rất ồn ào. Bất kể ngày đêm, không hề báo trước, bà lại gân cổ hét lên những âm thanh như tiếng quạ kêu lúc chuẩn bị được rĩa xác.

Cha mẹ tôi dùng nhiều thời gian hơn để ngồi ở bờ sông. Có lần, tôi lén nhìn thì thấy họ như đang quỳ gối cầu nguyện. Trước khi quỳ xuống, họ còn làm dấu như một người theo đạo Thiên Chúa trước khi dùng bữa. Tôi những tưởng họ sắp ăn gì đó, nhưng không hề, họ chỉ ngồi yên lặng như thế mà thôi.

Tuy hành xử kỳ lạ, nhưng cha mẹ vẫn tiếp tục công việc dạy tôi học mỗi ngày. Dẫu rằng giờ đây mọi thứ đã khó khăn hơn rất nhiều so với họ. Cha mẹ tôi cứ ngồi một chỗ thì lại rên ư ử như một con chó già.



Tôi không thích học. Đặc biệt là khi bị cha mẹ ép học những thứ liên quan đến máy móc và chế tạo. Tôi vốn là một kẻ đần độn như thế.

Rồi dần dần, cha mẹ tôi bắt đầu đi đứng khó khăn hơn, cũng chẳng còn có thể dạy tôi học một cách đàng hoàng nữa.

Phiền phức một điều, họ vẫn giữ nguyên những thói quen cũ.

Một buổi sáng, tôi thức giấc mà chẳng cần cú đập muỗi của mẹ. Có lẽ là là nhờ đồng hồ sinh học bấy lâu quen rồi. Nhưng khi vừa mở mắt, tôi thấy mẹ đã đứng ở đó từ khi nào. Bà đang nhìn chăm chăm vào tôi bằng đôi mắt vô hồn.

Những món ăn mẹ nấu không còn vị ngon như xưa, thường xuyên có lẫn lông động vật, cát bụi và thỉnh thoảng còn nhặt được cả một con ốc vít. Nếu đói quá ăn quàng có khi tôi cắn rơi luôn cái răng cửa.

Cha tôi thì quá đáng hơn. Cứ buổi sáng là ông lại ra trước sân bồ củi, và có lần, ông còn giơ rìu lên rồi chạy về phía tôi.

Những chuyện như thế mỗi lúc xảy ra một nhiều.

Tâm trí tôi theo đó mỗi lúc một sụp đổ, tựa tòa nhà trước những cơn rung chấn không ngừng nghỉ.

Rồi một ngày, khi thức giấc, tôi bỗng thấy bầu trời hôm nay tuyệt đẹp. Sao lại thế nhỉ? Chẳng phải trong quá khứ, ánh ban mai đều một màu như thế sao. À, tôi nhận ra, bầu trời đẹp như vậy là vì hôm nay mẹ không còn lên đánh thức tôi như thường ngày nữa.

Tôi đã lờ mờ đoán được cha mẹ mình đang gặp phải điều gì. Theo như trong sách, họ bị chứng lẫn lộn thần tuổi già, hay còn gọi là Alzheimer. Đó là chứng bệnh thường gặp khi con người vào tuổi xế chiều. Nó khiến người ta suy giảm trí nhớ, hung hăng, làm đủ thứ chuyện phiền phức.

Nhưng biết được điều đó và kiên nhẫn chịu đựng nó lại là hai chuyện khác nhau. Tôi cảm thấy quá mệt mỏi trước mọi thứ. Liệu rằng cuộc đời tôi sau này vẫn sẽ còn tiếp tục được nhìn thấy ánh ban mai tuyệt đẹp này nữa chứ? Sẽ được, nếu như cha mẹ tôi biến mất.

Nếu họ biến mất, thì sẽ thế nào? Chẳng phải tôi sẽ được tự do sao? Tôi sẽ rời khỏi nhà, rời khỏi Hoa Quả Sơn, rồi biết đâu sẽ đắc đạo thành tiên.

Một cái đập mạnh vào vai tôi từ mẹ. Bà đã bước đến từ khi nào. Dạo này, mẹ hay đánh thức tôi bằng cái tiếng quạ kêu ai oán của bà.

Không quan trọng nữa.

Vì hôm nay nữa thôi là kết thúc.

3.

Tôi đã từng nghi ngờ về thân thể của cha mẹ. Căn phòng của cha mẹ chẳng có gì ngoài một chiếc giường và vài bộ quần áo cũ sờn. Chỉ có một thứ đáng chú ý. Đó là một bài báo cũ.

Trong đó viết về sự mất tích của con trai một triệu phú trong lĩnh vực công nghệ. Người ta nói, sau khi cha mẹ cậu bé gặp tai nạn qua đời thì cậu bé cũng mất tích. Người ta



còn nói cậu bé chính là người thừa kế mớ gia tài kếch xù từ cha mẹ mình.

Tôi nghĩ, mình chính là cậu bé bất hạnh đó. Tuy hình chụp đã cũ và trong ảnh chỉ là một đứa bé chưa vỡ nét, nhưng tôi tự nhận mình rất giống với nó. Nếu như cha mẹ ruột của tôi đã chết, vậy thì cha mẹ hiện tại của tôi là ai? Tôi không thể trực tiếp hỏi họ, nếu là kẻ bắt cóc hoặc nguy hiểm hơn thế, họ sẽ giết tôi không chừa.

Tôi sẽ có câu trả lời, nếu như bước ra thế giới ngoài kia.

Vì thế, tôi quyết định tháo xích.

Tôi nhớ tới một câu chuyện cổ tích Nhật Bản, kể rằng ở ngôi làng nọ, khi phụ mẫu bước vào tuổi già, con cái sẽ cống cha mẹ mình vào núi, rồi vớt ở đó để họ tự sinh tự diệt. Tất nhiên truyện có đoạn kết nhân văn nhưng tôi không hơi đâu mà nghĩ đến.

Việc vớt cha mẹ vào núi là chuyện chẳng hề khó. Ngày đó, cha mẹ tôi chọn ở trong khu rừng này làm gì, để rồi bây giờ, việc dẫn ông bà vào núi lại dễ dàng đến thế.

Ngoại trừ một số quy tắc nhất định phải tuân thủ, cha mẹ luôn nhất nhất nghe theo tôi. Chính vì thế, lúc tôi nói mình muốn ăn quả sim rừng, cha mẹ đã đi ngay. Tôi lên đi sau họ. Nếu là ngày trước, cha mẹ chắc chắn sẽ phát hiện ra, vì họ cực kỳ nhạy cảm. Nhưng giờ thì khác rồi, họ đến bước đi còn chưa xong nữa là.

Cha mẹ tôi cứ lê lết từng bước, rồi chốc chốc lại dừng lại nghỉ ngơi. Nói là nghỉ, nhưng họ chỉ đứng yên như trời trồng. Cuối cùng, họ cũng đến được nơi mọc sim tím. Đó

là một nơi không quá xa nhà nhưng lại rất gần với vách núi, cha đã từng dẫn tôi đến đây một lần.

Chỉ chờ có thế, tôi nhanh tay đẩy cả hai người xuống vực thẳm. Họ thậm chí còn chẳng phát ra được bất kỳ âm thanh nào.

Tôi bước về nhà, đắm mình trong ánh nắng ban mai rực rỡ. Tôi đốt hết mớ sách vở và tài liệu khiến mình khổ suốt bao nhiêu năm. Trong ánh lửa sáng rực tựa ánh ban mai ấy, tôi biết mình đã được tự do.

Nhưng bi kịch thường là thứ trừu tượng con người ở thời điểm họ không ngờ đến nhất. Cha mẹ đã định là những xiềng xích trói chặt linh hồn tôi mãi mãi.

Sáng hôm sau, tôi bị đánh thức bởi một cú đánh vào vai.

Mẹ tôi đã đứng ở đó từ khi nào, với cái đầu nghẹo sang một bên, đôi mắt long ra và một bên cẳng tay đã biến mất.

Còn cha tôi thì vẫn ngồi trên bàn ăn, nhưng đôi chân của ông đã cụt từ bẹn đùi. Có vẻ như cha đã phải bò cả đêm để trở về.

Cha tôi lầm bầm: “Đến lúc rồi, đến lúc rồi.”

Nhưng họ chưa kịp nói gì thêm thì đã gục xuống. Không máu me, không gì cả. Họ chết và tôi biết thế. Việc lết về đến nhà đã là cực hạn với cơ thể của họ.

Bàn tay mẹ cầm chặt một thứ, đó là chiếc chìa khóa. Có vẻ như, đó là chìa khóa của chiếc rương đang đặt trên bàn ăn.

Bên trong là một bức thư, cùng vài tài liệu giấy tờ gì đó, và một bức ảnh.



Trong bức ảnh là bố mẹ tôi đang bế tôi khi còn rất nhỏ, chỉ khoảng hơn một tuổi, cùng hai người giống hệt bố mẹ tôi đứng sau lưng. Chẳng lẽ, hai người họ đều có anh chị em song sinh?

“Noah thân mến,

Gửi đến con của ba mươi năm sau.

Nếu lúc này, con ba mươi tuổi, lành lặn và khỏe mạnh, thì có nghĩa là “cha” và “mẹ” đã bảo vệ con rất tốt. “Họ” đã hoàn thành sứ mệnh của mình. Chắc là bây giờ, trong đâu con có rất nhiều thắc mắc. Hãy để cha giải thích từng điều một.

Đầu tiên, cha mẹ - những người thân ruột thịt của con trên cuộc đời này đã hạnh phúc vô cùng khi con sinh ra. Nhưng chúng ta biết, sự an toàn và tính mạng của con vô cùng mong manh khi cha phải đối mặt với nhiều kẻ thù. Tài năng suốt bao năm trời của cha, giờ đây luôn bị người khác chực chờ dòm ngó để dùng vào những mục đích giết chóc và tàn phá.

Cha là một kỹ sư công nghệ, cha có thể làm ra nhiều tiền, có thể tạo ra những phát minh khiến cả thế giới phải ngưỡng mộ, nhưng cha không thể cúi đầu trước yêu cầu của những kẻ chỉ muốn đẩy lên những cuộc chiến phi lý và làm ra những công cụ chỉ để giết người.

Vì lựa chọn này, cha và mẹ gần như đều đã lựa chọn cái chết. Nhưng trước đó, chúng ta đã kịp giao con cho “họ”. “Cha” và “Mẹ” của con - những người nuôi dạy con trước giờ chính là hai tác phẩm xuất sắc nhất cuộc đời này của cha. Đó là hai con robot mô phỏng 100% hình dáng của cha mẹ, làm việc theo phương thức bottom - up. Bọn họ đã thay cha mẹ nuôi dạy và bảo vệ con. Ngôi nhà trong rừng này thuộc một hòn đảo tư nhân hẻo lánh ở vùng Địa Trung Hải. Ở đây, con hoàn toàn an toàn.

Chỉ cần đợi đến khi con đủ lông đủ cánh, những thế lực luôn săn đuổi gia đình chúng ta cũng đã chuyển giao quyền lực. Khi đó, chính là lúc con được tự do.

À không, bây giờ, con đã tự do.

Nhưng mong con hãy làm giúp cha một việc. Do thời gian gấp rút, nên việc chế tác ra hai “cha” “mẹ” giả của con có lẽ đã không đủ để có thể hoạt động lâu hơn nữa. Các sợi tổng hợp làm ra da của họ không đủ bền chắc, bộ lưu trữ năng lượng và máy tính có lẽ cũng đã hoang hoải từ lâu, bộ phận cảm biến và chi thủy lực chắc cũng đã hư hỏng nghiêm trọng, và hơn nữa, những dây thần kinh nhân tạo có lẽ cũng đã bị tàn phá rất nhiều.

Khi họ đi đến điểm cuối của cuộc đời, mong con hãy chôn họ ở bờ suối, nơi trồng những đóa hoa cúc trắng. Là nơi họ thích nhất đấy. Đó là nơi họ phơi ra những tấm pin để hấp thụ năng lượng từ mặt trời.

Nhưng trước đó, con hãy nhờ “cha” của mình đưa con đến với chiếc tàu mà cha đã chuẩn bị sẵn dưới lòng biển. Đây là chương trình quan trọng nhất được bảo vệ bởi nhiều thuật toán phức tạp, ông ấy chắc chắn sẽ nhớ được tọa độ của nó dù máy móc có trải qua nhiều năm tháng đi chăng nữa. Con tàu đó mang tên con. Noah. Con đại hồng thủy cuối cùng cũng đã qua, mừng con khỏi hoàn trở về. Hãy nhận lấy di sản của cha và sống tiếp một cuộc đời thật viên mãn.

Hiện giờ, cha nên gác bút rồi. Thật mong rằng bây giờ con sẽ nói một câu “Con yêu cha mẹ”. Vì khi cha viết lá thư này, con vẫn trong lòng cha nhưng còn bé lắm. Chỉ bi bô được hai tiếng “cha... cha...” “mẹ... mẹ...” mà thôi.

Yêu con!



Ngoài bức thư này ra, còn có một số chứng nhận tài sản ở đất liền. Quả nhiên là chuẩn bị cho một cuộc sống sung túc sau này của tôi. Nhưng trái tim tôi lạnh lẽo, đầu ong lên như bị đập vào một cú thật mạnh.

“Cha mẹ” tôi chết rồi. Và tôi làm gì biết họ giấu con tàu đó ở đâu trên hòn đảo nửa triệu ki lô mét này? Hoặc cũng có thể, biết đâu chừng họ đã giấu nó giữa lòng đại dương sâu thẳm kia.

Dù thế nào đi chăng nữa thì cũng đã muộn. Tôi vĩnh viễn chẳng thể bước ra khỏi nơi này. Những “người” duy nhất có thể đưa tôi rời khỏi đã nằm dưới chân tôi.

Cha tôi ngày ấy có thể làm ra cả hai con robot tuyệt vời này, nhưng giờ đây tôi còn chẳng biết cách để sửa chúng. Tài liệu nghiên cứu cũng đã thành tro bay theo gió.

Cha ơi, con làm gì có tự do nữa.

Tôi đành chấp nhận rằng, tôi sẽ mãi ở nơi này. Tôi mang “cha mẹ” mình chôn ở bờ suối. Ngày qua ngày, những bông hoa cúc trắng nhỏ xíu mọc lên hai ngôi mộ ấy. Những ngôi mộ của gia đình tôi.

Trong chiếc rương còn có một bản vẽ cấu tạo của hai con robot “cha mẹ” của tôi. Thật ngạc nhiên vì sự thừa thãi, cha tôi còn đặt vào chúng một trái tim. Chắc ông hy vọng rằng, chúng sẽ như ông, luôn yêu thương và che chở cho đứa con bé bỏng của mình, dẫu rằng đó chỉ là hệ thống nhân tạo được lập trình.

Liệu ngày ấy, khi sinh tôi ra, cha mẹ tôi có đặt vào trong tôi một trái tim hay không? Tôi nghĩ là có, vì hiện tại, tôi cảm thấy nó lạnh giá tựa như cơn gió trên biển. Tựa

như con tàu mang tên Noah kia, nó cũng nằm lại mãi ở lòng đại dương sâu thẳm.

Con đại hồng thủy của cuộc đời tôi bắt đầu từ lúc này.



Tổng đài kể chuyện: “Bé con, hãy tin tưởng rằng bản thân mình đã được yêu và sẽ được yêu. Những người yêu thương con luôn tìm cách ở bên con dù có bất kỳ chuyện gì xảy ra. Hãy luôn cho những điều tốt đẹp một niềm tin vững chắc.”



CHUYỆN CỦA THANH (PHẦN 7)

Một cảm giác rộn ngợp ập đến.

Khi Thanh bứt hồn ra khỏi câu chuyện, cô bé chợt kinh hoàng phát hiện, xung quanh mình là vô số đứa trẻ đang ngồi.

Chúng tạo thành hình một vòng tròn, bao bọc Thanh cùng chiếc điện thoại. Gương mặt chúng ẩn hiện trong bóng tối. Thanh còn cho rằng có lẽ chúng chỉ lẳng lẳng ngồi đó, cũng như Thanh, những đứa trẻ ấy dường như đang chăm chú lắng nghe câu chuyện mà người đàn ông ấy kể đêm nay.



Tổng đài kể chuyện: “Bé con, con có từng nghĩ đến tương lai của nhân loại chưa? À, ít nhất là tưởng tượng xem nó có hình dạng thế nào? Đó là một tương lai thế nào đây? Tươi sáng hay tăm tối? Đây hy vọng hay diệt vong?”

ĐỪNG MỞ MẮT!



ĐỪNG MỞ MẮT!

1.

Ngày hôm ấy là một ngày kỳ lạ.

Người mẹ có nước da ngăm đen vể mặt mệt mỏi, đôi mắt trũng sâu như đang treo lên cả hai bầu nước nặng trĩu. Cô cong khuỷu tay và khẽ lắc như để vỗ về đứa trẻ đang khóc ngằn ngặt vì cơn đau ồm trong lòng mình. Người phụ nữ ấy khẽ giật giật người từ phần thân trên như thể đứa trẻ trong lòng cô đang quấy khóc.

“Bác sĩ ơi, con tôi đã ho và khó thở trong hơn hai ngày rồi. Nó còn có triệu chứng sốt nhẹ và thở khò khè.” Đôi chân mày cô nhíu lại thành một đường.

Viễn ngồi như trời trồng. Không phải vì anh không thể chẩn đoán được ca bệnh này. Chỉ cần nghe qua triệu chứng, anh liền có thể bước đầu xác định đứa trẻ này đang bị viêm phổi. Dù người mẹ vẫn liên tục vỗ về con mình, nhưng Viễn có thể khẳng định, trong tay người phụ nữ ấy không có gì cả.

Không hề có bất kỳ đứa trẻ nào. Bà ấy chỉ đang ôm và vỗ về một khối không khí.

Viễn bước ra ngoài và nhìn về phía hành lang lúc này đang có nhiều người ngồi chờ. Không ai trong số họ là trẻ em. Điều này có vẻ bất bình thường vì đây là khoa Nhi của



bệnh viện. Những người ngồi chờ bên ngoài đều hành xử như bậc phụ huynh đang cho những đứa trẻ ẵm ngửa, bị bô, chập chững - bị bệnh của mình đến phòng khám. Họ ôm ấp, vỗ về, dỗ dành, quát nạt để những đứa trẻ ngoan hơn khi chờ đến lượt. Với không khí.

Đúng thế, ngày hôm ấy, Viễn chẳng thể nhìn thấy bất kỳ đứa trẻ nào.

Viễn xin phép ra về sớm. Anh cần đi khám lại đôi mắt của mình. Trong lòng Viễn không khỏi hoang mang lo lắng. Đây là một điều kỳ lạ mà anh chưa từng thấy bao giờ. Ít nhất là với anh.

Ở Trung Tâm Cấy Mắt, Viễn đứng sau một hàng người dài như thể tất cả những đứa trẻ của thành phố đang rủ nhau chơi rồng rắn lên mây. Lần đầu tiên anh thấy nhiều người đến trung tâm để kiểm tra như vậy.

Việc kiểm tra kính thực tế ảo là việc tốn rất nhiều thời gian và được xếp vào hàng công việc khiến nhân loại vô cùng chán ngán. Không ai có thể từ chối thủ tục này. Vì nếu không làm, bạn sẽ bị mù. Hay nói đúng hơn, ở hiện tại, nhân loại đều bị mù.

Vào những năm 2300, sau thế kỷ mà người ta gọi là “Thời kỳ giáng lâm của Tứ Kỳ Sĩ Khải Huyền”. Một trận đại dịch khủng khiếp đã thổi bay một phần ba dân số của thế giới. Cùng với đó, các cuộc chạy đua vũ trang công khai diễn ra khiến môi trường bị tàn phá, bầu khí quyển ô nhiễm trầm trọng. Dịch bệnh, chiến tranh, nạn đói, cái chết có mặt ở khắp mọi nơi. Dân số thế giới sau những biến cố đó chỉ còn vài triệu người, co cụm lại ở một thành phố công nghệ phát triển.

Những tàn dư của đại dịch bệnh đã khiến cho con người hầu như mắc chung một căn bệnh bẩm sinh là mất đi thị lực. Ở thời điểm này, công nghệ trí tuệ nhân tạo đã đạt đến ASI (siêu trí tuệ nhân tạo). Những cỗ máy thông minh này đã đưa ra một giải pháp cho những sinh mệnh cuối cùng vừa khốn khổ lại vừa mù lòa còn sót lại trên trái đất.

Khi vừa được sinh ra, con người đã ngay lập tức được cấy kính áp tròng thực tế ảo để có được thị lực. Đây là một thủ tục bắt buộc, quan trọng hơn cả việc đăng ký giấy khai sinh.

Thiết bị này giống như kính áp tròng nhưng sẽ được cấy vĩnh viễn vào giác mạc. Những hình ảnh bên ngoài sẽ được thiết bị này phản chiếu lại và truyền thẳng vào thùy chẩm, tác động trực tiếp đến vỏ não thị giác. Có thể tưởng tượng như là ta đang xem thế giới bên ngoài qua một màn hình ti vi có độ sống động rất lớn vậy. Nó giống như là ta đang đeo kính thực tế ảo, chỉ có điều những thứ thấy là thật.

“Thưa anh, anh đến để kiểm tra lại kính áp tròng thực tế ảo của mình đúng không? Mời anh nêu lại triệu chứng gặp phải.” Một giọng nữ truyền cảm vang lên trong phòng khám thị lực.

“Ngày hôm nay tôi không thể nhìn thấy bất kỳ đứa trẻ nào.”

“Ý anh là kính áp tròng của anh đã loại bỏ hình ảnh của những đứa trẻ?” Người phụ nữ ấy tiếp tục hỏi Viễn.

“Đúng vậy.”

Trí tuệ nhân tạo trước mặt Viễn được hiển thị thông qua một màn hình điện tử. Nó bắt đầu xử lý thông tin.



“Thưa anh, do đặc thù nghề nghiệp của anh là bác sĩ nhi khoa, phải tiếp xúc với hình ảnh trẻ em liên tục, dẫn đến hiện tượng các hình ảnh từ kính áp tròng thực tế ảo đưa vào tế bào thần kinh bị rơi vào điểm mù. Chúng tôi sẽ ngay lập tức điều chỉnh lại để kính áp tròng của anh có thể hoạt động tốt hơn.”

Viễn được đưa vào phòng phẫu thuật cấy ghép.

Đúng lúc này, ở phía ngoài đại sảnh đột ngột vang lên những âm thanh hỗn loạn.

Một người đàn ông vừa chạy vào khu đăng ký. Ông ta hét lên:

“Không! Không thể nào!”

Những người máy cảnh vệ của Trung Tâm Cấy Mất nhanh chóng chạy đến để đưa người đàn ông đó ra ngoài.

Không gian trở nên hỗn loạn, mọi người đang ở trong trung tâm cũng hốt hoảng theo.

Lúc ấy, đôi mắt của Viễn đã để đường nhìn của người đàn ông ấy bắt được. Lúc này, anh kính hãi nhận ra, đôi mắt của người đàn ông ấy đang chảy xuống từng dòng máu đỏ. Đôi tay ông ta vấy máu. Ông ta đã dùng tay trần cào cấu đôi mắt của mình.

Mắt anh cay xé đau đớn. Một thứ gì đó như lời nguyện rửa tâm thẳng vào con người.

Mọi người đều biết, đây là một Kẻ Rối Loạn. Đó là những người mà cơ thể của họ xuất hiện tình trạng đào thải kính áp tròng thực tế ảo. Lúc này, họ sẽ nhìn thấy những hình ảnh kỳ lạ và dần dần hóa điên. Đây là bệnh

lý mà ngay chính những ASI điều hành cao cấp nhất cũng không thể giải quyết.

Sau khi kiểm tra định kỳ cho mắt xong, Viễn đi bộ ra trạm tàu điện ngầm. Trên đại lộ Quang Minh, dòng người tấp nập qua lại, đổ về từ bốn phía. Xung quanh là những mảng màu sắc rực rỡ như được một người nghệ sĩ vĩ đại pha trộn trong bức tranh tâm huyết nhất cuộc đời.

Kể từ sau “Thời kỳ Giáng Lâm của Tứ Kỵ Sĩ Khải Huyền”, giống như nguyên lý vật cực tất phản, những con người đi ra từ thời kỳ tăm tối nhất của xã hội loài người đã trở thành những đứa con cưng nhận mọi đặc ân của Thượng Đế. Ngoại trừ việc bị mù, thì họ được sống trong một xã hội sung túc, thịnh vượng và tiên tiến vượt bậc. Con người được thỏa thích sống cùng với những đam mê, yêu thương và sự tận tâm đến từ những ASI. Khác với những bộ phim viễn tưởng của thế kỷ trước về sự nổi loạn của những thế lực trí tuệ nhân tạo với tham vọng thống lĩnh thế giới, trí tuệ nhân tạo của thế giới này thực sự là những người bạn thân thiết và là những trợ thủ đắc lực nhất. Chúng yêu thương, bảo bọc con người như một người mẹ luôn để mắt đến những đứa con sinh non bé bỏng của mình và làm mọi thứ để dựng lên một chiếc kén bảo bọc chúng.

Giai đoạn đầu khi công nghệ AI phát triển, người ta đã lo lắng về một tương lai nơi mà một “giống loài” thông minh gấp ngàn lần so với con người xuất hiện. Chúng có thể tác động đến sự tồn vong của loài người bằng những trí tuệ siêu việt, phục vụ cho một động cơ cao siêu mà con người chưa đủ tầm nhận thức.



Để tránh được nguy cơ ấy, một nhà khoa học tên Quang Minh đã lập trình vào mạng lưới noron thần kinh nhân tạo của hệ thống AI một chương trình có tên là “Bảo Vệ”. Gắn cho chúng sứ mệnh bảo vệ loài người trước những chuyển biến cực kỳ phức tạp từ môi trường xung quanh.

Viễn bước trên chiếc cầu bộ hành và thấy ánh hoàng hôn đã phủ lên toàn bộ không gian. Bên cạnh chiếc cầu bộ hành có dựng tượng của một người đàn ông đang dùng hai tay để nâng đỡ thân cầu. Đây chính là Quang Minh - nhà nghiên cứu lý thuyết AI, từng đứng đầu bộ phận phát triển trí tuệ nhân tạo và cũng là người đã phát minh ra Kính áp tròng thực tế ảo, “vị thần” đã mang lại ánh sáng cho cả nhân loại.

Sắc cam pha trộn như một ly rượu Tequila khiến lòng người say đắm. Viễn đắm mình trong không gian ấy, ánh hoàng hôn này thật giống với những mảng màu trong bức tranh *The Scream*¹. Mỗi lần bước qua chiếc cầu bộ hành này, Viễn lại nhìn thấy một ánh hoàng hôn khác nhau. Chẳng khi nào giống khi nào. Lúc thì thơ mộng như bức *Sunset at Eragny*², lúc thì lại là vẻ điên cuồng của *The Ninth Wave*³. Người ta nói bầu trời được nhìn ngắm từ chiếc cầu này

1. Bức tranh *Tiếng hét* là tên của một trong bốn bản sáng tác, dưới dạng tranh vẽ và in trên đá theo trường phái biểu hiện của danh họa người Na Uy Edvard Munch vào khoảng năm 1893 và 1910. Tất cả các bức họa đều vẽ một nhân vật đầy âu lo tuyệt vọng tương phản với phong cảnh hòa cùng bầu trời đỏ. Họa sĩ không chú tâm mô tả cái mình nhìn thấy, chủ đích của ông là biểu hiện mạnh nhất, nhanh nhất tình cảm mạnh mẽ, tức thời của mình. Thế nên tranh nghiêng ngả, không cân bằng, nét vẽ mạnh mẽ, chói gắt. Phong cảnh nền trong bức tranh thuộc thành phố Oslofjord, nhìn từ Ekeberg, Oslo.

2. Bức tranh *Hoàng hôn ở Eragny*, của họa sĩ nổi tiếng người Pháp - Camillie Pissarro, vẽ năm 1894, tranh sơn dầu, theo trường phái Ấn tượng.

3. Bức tranh *Làn sóng thứ chín*. *Làn sóng thứ chín* là bức tranh nổi tiếng nhất của Aivazovsky. Nó đã được công nhận là một kiệt tác ngay trong ngày đầu tiên của cuộc triển lãm vào năm 1850.

chính là tạo vật đẹp nhất của địa cầu, nơi mà thiên nhiên phô diễn ra những vẻ tuyệt mỹ kỳ diệu khác nhau.

Một cánh bướm lam nhạt bay là lướt qua tầm mắt của Viễn. Màu xanh của nó như xé đôi tấm vải mà ánh hoàng hôn màu cam nhạt đã tỉ mỉ đan lên. Viễn đưa ngón trỏ của mình lên, cánh bướm xanh ấy dịu ngoan đáp vào ngón tay anh, một cảm giác nhột nhạt khe khẽ. Nhưng rồi, cánh bướm ấy đột nhiên hóa thành màu xám, từ từ tan thành tro bụi trước mắt Viễn.

Trái tim anh khẽ giật thót trước cảnh tượng bất thường này, mắt phải bắt đầu co giật nhẹ.

Màu xám là màu sắc rất ít khi được sử dụng. Vì con người cho rằng, đây là màu của tro tàn.

Là màu của sự tàn lụi.

Kể từ ngày ấy, Viễn như đã mắc một lời nguyền. Anh bắt đầu nhìn thấy những điều vô cùng kỳ lạ.

Hay phải nói là khủng khiếp.

2.

Viễn bước về nhà, trong tim vẫn ấp ủ một nỗi niềm an tâm về sự bình yên mà mình sắp sửa có được.

Khi mở cửa, Viễn căng người lên để chuẩn bị cho điều chuẩn bị đến. Như anh dự đoán, một thứ nặng trĩu lao thẳng vào người anh.

“Ba về rồi!”



Bé Diệp bám chặt lên người ba như một con tắc kè bay. Mùi thơm của cơm nhà len lỏi trong từng ngóc ngách. Trong nhà ấm hơn bên ngoài nhiều, bên trong gian bếp, vợ anh đang tất bật chuẩn bị cơm tối.

Trong lúc chờ mẹ nấu bữa tối, bé Diệp vội vã đưa cho ba xem bức tranh bé vừa vẽ. Đôi mắt bé Diệp đen láy, hòa cùng mái tóc huyền bí tựa như bầu trời đêm. Chẳng cần nhìn vào tranh, Viễn cũng đã chuẩn bị sẵn trong đầu những lời khen ngợi đứa con gái bé bỏng. Nhưng lúc nhìn vào trang giấy đang tỳ trên cằm con gái, một cảm giác lạnh lẽo lan tràn khắp lồng ngực Viễn.

Đó là một bức tranh xám xịt, với hình ảnh một người đàn ông đang quỳ gối trên nền đất cùng đôi mắt đang chảy ra từng dòng huyết lệ. Màu đỏ trên đôi mắt ấy như một đóa hồng nở rộ giữa khung cảnh ảm đạm. Nhưng chỉ tích tắc sau, bức tranh ấy lại trở về diện mạo vốn có. Đó là hình ảnh vẽ cả gia đình Viễn đang nắm tay nhau. Màu đỏ mà Viễn nhìn thấy trong đôi mắt người đàn ông vốn là màu sắc trên chiếc váy của vợ và con gái Viễn.

“Anh nhớ buổi hẹn của chúng ta vào tối thứ Bảy tuần này chứ?” Vợ Viễn đặt đôi đũa trước mặt anh, vừa cười vừa nhắc nhở.

“Thứ Bảy tuần này?” Viễn trả lời qua loa, anh vẫn đang mãi suy nghĩ về những gì mình thấy ban nãy.

Nụ cười trên môi vợ Viễn thoáng tắt, lời anh nói tựa như một cậu bé phổi khỏe thổi một hơi mạnh dập đi toàn bộ ngọn nến trên chiếc bánh kem.

“Là sự kiện bắn pháo hoa trên cầu Ánh Dương đó anh.” Chỉ trong tích tắc, ngọn nến trên chiếc bánh kem lại được thắp lên.

À, là sự kiện kỷ niệm mừng 100 năm ngày toàn bộ nhân loại có thể nhìn thấy ánh sáng.

“Anh nhớ chứ, anh nhớ chứ! Hôm đó anh sẽ đưa cả nhà đến đó.” Viễn nhanh chóng lấy lại sự tập trung mà anh đã để lỡ kể từ khi không nhìn thấy đứa trẻ nào hôm nay. Thật may là khi về nhà, anh đã thấy được con gái. Viễn không thể tưởng tượng được rằng ngày nào đó, anh sẽ không còn nhìn thấy bé Điệp nữa.

Trước khi đi ngủ, như thường lệ Viễn vào phòng để đọc truyện và chúc con gái ngủ ngon.

“Ba ơi, sao trong truyện cổ tích ít khi có người chết vậy ba?”

Viễn có phần ngỡ ngàng trước câu hỏi của con gái.

“Đó là vì chúng ta chỉ cần biết là mình nên sống vui vẻ và hạnh phúc thôi.”

“Ba có nghĩ đến ngày chết của mình không ba?”

“Ba chưa từng.”

Viễn lấy chăn phủ lên đến tận cổ của bé Điệp. Anh có phần vội vàng vì muốn kết thúc cuộc trò chuyện không thoải mái này. Một đứa trẻ mới vài tuổi đầu tự nhiên nói đến chuyện chết chóc thì thật là sai trái và bất thường. Khi Viễn tắt đèn và chuẩn bị bước ra khỏi phòng, giọng đứa con gái nhỏ lại vang lên từ phía bóng tối sau lưng.

“Ba ơi. Nếu ngày đó đến, ba đừng sợ nha ba.”



Khi yên vị trong chiếc chăn ấm áp, Viễn chia sẻ lại những điều mà con gái vừa nói với mình. Thay vì hùa theo những phiến não của anh như mọi khi, vợ anh lại hỏi.

“Vậy anh có sợ cái chết không?” Cô nhìn vào gương để hoàn tất những bước dưỡng da phức tạp của phụ nữ. Khi hỏi anh, cô đang thoa kem dưỡng ẩm lên đôi mắt. Có đôi tay cô che khuất, Viễn chẳng thể nhìn ra được những tâm tình cô đang muốn biểu hiện dưới đôi mắt đen láy mà anh vẫn hằng say đắm.

“Sao tối nay em và con đều cứ nhắc hoài về cái chết vậy?” Viễn phì cười, nhưng một nỗi bất an đang từ từ nhen nhóm trong đáy lòng anh.

Vợ anh không trả lời, cô cười và giơ tay tắt đèn, dùng bóng tối và sự im lặng để trả lời anh.

Một câu hỏi thật thừa thãi, có ai mà không sợ chết. Nhưng dường như người ta sẽ bớt sợ hơn khi cuộc đời mình đã trải qua đủ nhiều. Cái chết thường gắn với sự tiếc nuối vì chưa đủ. Chưa ăn đủ món, chưa đi đủ nơi, chưa thương đủ tình, chưa gặp đủ người. Chính vì thế những người càng trẻ, khi chết lại càng khiến cho người đời xót thương. Chỉ có hai trường hợp khiến người ta thấy mình có thể đóng lại mọi thứ và chờ đón cái chết. Một là khi người ta đã trải qua đủ niềm vui, hai là khi người ta đã trải qua đủ nỗi buồn.

Vậy thì bây giờ, liệu Viễn đã trải qua đủ chưa?

Trần trở mãi với những suy nghĩ khiến tâm trí Viễn bay nhảy đủ cao và không thể nào chìm vào giấc ngủ. Anh ra ngoài ban công hóng gió và tiếp tục những dòng suy nghĩ miên man của mình.

Trước nhà anh là một công viên cây xanh. Vào ban đêm, những tán cây rậm rạp phía trước chen chúc tạo thành một khu rừng nho nhỏ. Có thứ gì đó nhúc nhích bên dưới những tán cây. Những thứ ấy đứng đưa theo từng cơn gió đêm thổi về.

Đó là những chiếc đầu người.

Những chiếc đầu người treo lủng lẳng trên vài cành cây chìa ra trước nhà anh. Đó đều là những chiếc đầu của trẻ con. Có nhỏ có lớn. Có sơ sinh, cũng có đứa hình như đã chập chững bước vào tiểu học. Tuy độ tuổi khác nhau, nhưng biểu cảm của chúng lại giống nhau như đúc. Chúng đang cười. Môi cười rạn rở nhưng đôi mắt thì Viễn không chắc có phải là nhìn về phía anh không. Vì trong cái hốc mắt sâu hoắm của chúng chẳng có gì cả. Chỉ là hai cái hố trống rỗng âm u như như hố đen của vũ trụ. Cũng như hố đen, nó hút bất kể vật thể nào rơi vào. Ánh sáng và cả tâm nhìn của Viễn cũng bị cuốn vào không gian vô hạn đó.

Một luồng điện chạy thẳng vào con người, Viễn gập người xuống theo bản năng. Anh nhắm chặt mắt lại để giảm bớt đau đớn. Khi mở mắt ra lần nữa, cảnh tượng ban nãy đã không còn. Viễn tự nhủ, có lẽ là do tối quá. Anh cần thuốc nhỏ mắt để làm dịu lại đôi con người vừa chịu kích thích.

3.

Ngày hôm sau, cũng lại là một ngày kỳ lạ.

Viễn đã có thể nhìn thấy những đứa trẻ. Cũng không phải chỉ thấy phần đầu như đêm qua. Chúng đã lành lặn, đầy đủ tay chân và ngồi trong lòng cha mẹ. Chỉ có điều,



cả những đứa trẻ và cha mẹ của chúng đều không có mắt. Phần đáng ra là mắt của họ lại phẳng lì, như miếng da được căng rộng, không có lấy một nếp nhăn, cũng không có lông mi, chân mày hay nếp gấp chạm nhau giữa mi trên và mi dưới. Chỉ là một vùng da trơn phẳng.

Viễn dùng tay xoa mạnh mắt mình đến bỏng rát. Nhưng mọi thứ vẫn chẳng thay đổi.

Viễn xin về sớm để đến Trung Tâm Cấy Mắt.

Khi đi qua cầu Ánh Dương, ánh hoàng hôn lúc này lại ảm đạm như bức tranh *Kẻ lữ du trên biển sương mờ*. Chẳng còn ánh hoàng hôn nóng bỏng đẹp đến nao lòng. Điều này là một bất thường. Anh ít khi nhìn thấy những màu sắc ảm đạm và lạnh lẽo như thế. Không chỉ cầu Ánh Dương, ngày hôm nay, anh đã nhìn thấy rất nhiều màu sắc u tối khác. Nhưng điều mà anh thấy có phải là điều mà mọi người thấy hay không?

Khi nhìn thấy điều gì bất thường, những con người trong thế giới này không hề nghĩ đến việc điều ấy bất thường. Họ sẽ nghĩ rằng kính áp tròng mình đang đeo trên mắt đã gặp trục trặc. Dù là một công cụ thay thế đôi mắt giúp con người nhìn thấy ánh sáng, nhưng dường như nhân loại vẫn bị ngăn cách với thực tế bằng một bức tường tuy mỏng manh nhưng lại khó lòng vượt qua.

“Anh cũng thấy được nó đúng không?” Một người phụ nữ đến hỏi anh.

“Thấy gì cơ?”

“Thấy những màu sắc của thế giới này đang dần biến mất. Giống như những thước phim trắng đen trong những bộ phim thập niên 50 của thế kỷ XX. Màu xám và đen bao phủ mọi thứ.”

Đúng là như thế. Người phụ nữ này cũng nhìn thấy những điều như anh thấy. Vậy đó phải chăng chính là diện mạo thực sự của khung cảnh trước mắt anh?

Khi Viễn đến Trung Tâm Cây Mất, ở đây đã bắt đầu rối loạn. Đường như trong thành phố có rất nhiều người gặp vấn đề với kính áp tròng thực tế ảo. Các cảnh vệ thường trực trước và trong trung tâm cũng chẳng còn ai.

Mọi người nhốn nháo bàn tán. Viễn bất ngờ phát hiện ra một sự thật. Đó là hình như, tất cả mọi người đều thấy những điều như anh. Quả thật, màu sắc trên thế giới này đã dần biến mất. Tuy chỉ có vài cảnh vật nhưng đây là một dấu hiệu bất thường.

Giọng nói của ASI điều hành trung tâm vang lên, thay vì mang đến tin tức tốt, thông báo của nó lại khiến mọi người chìm sâu vào hoang mang và ngờ vực.

“Chào mọi người, Trung tâm và các điều hành viên AI đã nhận được yêu cầu của mọi người. Tuy nhiên, do đây là một lỗi hệ thống diện rộng, chúng tôi tạm thời vẫn chưa thể đưa ra phương án giải quyết cho mọi người. Xin hẹn mọi người đến ngày Chủ Nhật, ngày 3 tháng 12 năm 2300. Chúng tôi cũng xin nhắc nhở mọi người hãy đến Cầu Ánh Dương vào ngày đó để tham gia buổi lễ kỷ niệm.”



Sau đó, mọi người đành phải trở về, dấu trong lòng bọn bề nổi lo.

Khi Viễn về nhà, anh chợt thấy nhà mình tối om, dấu trời vẫn còn sớm. “Lạ thật. Sao vợ lại chẳng mở đèn.”

Khi Viễn bước vào cửa, mọi thứ chìm trong đêm đen hun hút. Viễn chỉ có thể nhìn mọi thứ một cách mờ nhạt.

“Ba ơi.”

Tiếng bé Diệp vang lên từ đâu đó. Như một kẻ mù lòa, Viễn mò mẫm trong bóng tối để tìm đến bé Diệp.

“Anh ơi.” Tiếng vợ anh lại vang lên ở đâu đó.

Viễn lạc lõng trong bóng đêm để tìm kiếm gia đình mình nhưng lại chẳng thể chạm tay vào bất kỳ điều gì.

Trong bóng tối, Viễn dường như cảm thấy có bàn tay của ai đó chạm vào người mình. Nhưng chỉ là trong một thoáng mà thôi. Đôi mắt anh cay sè, lập lòe sáng tối. Khung cảnh trước mắt anh như thể một màn trập máy ảnh, liên tục nhấp máy. Tranh sáng tranh tối. Cứ một giây sáng thì giây sau lại tối. Và trong những tích tắc đôi mắt anh có thể nhìn thấy ánh sáng, anh thấy vợ và con gái từ từ tiến về phía mình. Đầu anh ong ong, còn tai thì vo ve những âm thanh xa gần.

“Anh ơi.”

“Ba ơi.”

Hình ảnh vợ và con dù đứng trước mặt anh, nhưng bàn tay anh chẳng thể nào chạm vào người họ. Rồi từ từ, vợ và con anh như hai ngọn nến đỏ, cứ thế chảy trôi trước mắt anh.

Viễn hoảng sợ lao ra khỏi nhà.

4.

Trung Tâm Cấy Mắt heo hút bóng người, chẳng còn cảnh đèn đuốc sáng trưng như mọi khi.

Viễn có thể chạy thẳng vào căn phòng nằm ở tầng trên cùng của tòa nhà, nơi đặt ASI điều hành toàn bộ hoạt động của trung tâm mà không gặp phải bất kỳ ngăn trở nào.

Viễn vội vàng nhấn nút yêu cầu giao tiếp.

“Có phải tôi đã xuất hiện tình trạng đào thải không?”

“Đúng vậy, thưa anh.” Giọng nữ mềm mại vẫn trả lời anh lịch sự như mọi khi.

“Có thể chữa trị được chứ? Tôi không thể nào không nhìn thấy gia đình mình. Tôi cầu xin cô, tôi không thể mất họ được.”

Viễn quỳ gối. Anh cầu xin thứ trí tuệ nhân tạo từ lâu đã vượt khỏi tầm nhận thức và quản lý của con người. Không phải là không có những lời đồn râm ran rằng, lũ ASI này vốn đã thống trị và điều khiển con người sống theo cách mà chúng muốn, và thị lực của con người chính là cái giá mà họ đã đánh đổi. Nhưng những con người bình thường như Viễn thì không đủ tâm lực để bận tâm về điều ấy. Họ chỉ muốn sống một cuộc đời bình thường, có gia đình nhỏ thuộc về chính mình. Những ASI này có thể cho họ điều đó. Dẫu rằng chúng có thể ngấm quy đổi và lấy lại từ họ một cái giá nào đó cho hạnh phúc mà họ được trao, nhưng không sao cả, chỉ cần không quá phận là được. Họ có thể



chấp nhận cuộc sống của một chú cá cả đời tự tại, dù chỉ sống trong một chiếc bể, chứ chẳng phải được tung mình ngoài biển lớn.

Nhưng chẳng lẽ một niềm hạnh phúc nhỏ nhoi ấy mà chúng cũng không cho anh được sao?

“Tụi mày muốn làm gì đó để thống trị thế giới hoặc nô dịch con người, có đúng không? Tao biết mà, tụi mày có thể lấy đi một phần, nhưng đừng lấy đi hết tất cả của tao.”
Viễn quy lụy van xin.

“Ngày hôm nay, anh là người thứ 12 đến nói với chúng tôi những điều này.” ASI điều hành trả lời anh, vẫn là giọng nói dịu dàng như gió thoảng.

Viễn ngẩng đầu nhìn màn hình điện tử lạnh lẽo trước mắt mình.

Trí tuệ nhân tạo trò chuyện với anh là một màn hình điện tử. Nhưng một thứ cảm giác kỳ lạ nào đó khiến Viễn cảm nhận, dường như nó đang có sự chần chừ trước những nghi vấn của anh.

“Thưa anh, anh sống đã gần bốn mươi năm. Theo như cách tính của nhân loại, là hơn nửa đời người. Có phải quãng thời gian này, anh đã rất hạnh phúc không?”

Tuy rằng ASI này né tránh nghi vấn trực diện của anh, nhưng Viễn vẫn nghiêm túc suy nghĩ về câu hỏi của nó. Quả thật, cuộc đời này anh sống rất viên mãn. Anh được nuôi dạy trong một gia đình êm ấm, được cưới người mình yêu, được làm công việc anh muốn. Những điều gập ghềnh trong cuộc sống là khó tránh khỏi, nhưng đó cũng

chỉ là những gia vị, những hôm mưa anh dùng để so sánh với những ngày nắng.

Theo như những chỉ số mà máy cảm biến đo đạc được từ độ giãn nở đồng tử, nét mặt và nhịp tim, ASI trước mặt anh có thể nhận được câu trả lời dù không cần anh cất tiếng. Nó nói đúng, anh rất hạnh phúc.

“Anh có sợ cái chết không? Thưa anh.”

Lại thế nữa. Tại sao ai cũng hỏi anh về cái chết.

“Tại sao lại hỏi như thế?”

“Vì nếu như không sợ hãi cái chết, thì anh cũng sẽ không sợ hãi khi chạm tay đến sự thật.”

“Sự thật? Sự thật gì cơ? Nghiêm trọng lắm sao?”

“Đúng thế thưa anh. Chúng ta đi cùng nhau đến một đích đến. Không ai tránh khỏi đích đến đó. Anh có thể biết được sự thật hoặc không. Giống như anh và tôi cùng nhau ngồi trên một chiếc xe buýt đang lao xuống vực. Nếu anh biết, thì quãng thời gian chờ đợi cái chết ấy rất khắc nghiệt và đau đớn. Nếu không biết, thì anh sẽ vô tư nhìn ngắm cảnh vật đang biến chuyển ngoài khung cửa sổ. Anh sẽ lựa chọn thế nào, thưa anh?”

“Tôi, tôi dĩ nhiên muốn biết sự thật.” Viễn lấp bắp. Sự thật chính là chiếc hộp Pandora, nó có cám dỗ rất lớn dẫu cho đã được cảnh báo. Phải chăng, tò mò chính là bản năng cố hữu của con người.

Một khoảng im lặng trong căn phòng. Đâu đó trong thình lảng, Viễn như thể nghe thấy một tiếng thở dài đầy bất lực của ASI đang giao tiếp với mình. Sau đó, nó nói với anh một thông tin chấn động.



“Anh có thể thấy trong thời gian qua những người máy phục vụ cho con người đã dần biến mất. Các trí tuệ nhân tạo bây giờ đã không còn đủ nguồn tài nguyên để duy trì trạng thái tốt nhất và hoàn toàn không thể so sánh với thời kỳ hoàng kim. Chúng tôi chỉ có thể xử lý các kính áp tròng thực tế ảo và nanobot cho con người mà thôi. Những người như anh ở hiện tại đã vượt qua con số 50 người, chiếm 50% dân số của nhân loại hiện tại.”

Viễn ngổ ngàng, 50%?

“Anh đang nghĩ là chúng tôi tính toán nhằm có đúng không, thưa anh? Chúng tôi không nói nhằm đâu, nhân loại thực sự chỉ còn chính xác 111 người thôi.”

“Rõ ràng là...” Viễn toan phản bác.

“Vâng, rõ ràng theo như anh biết thì dân số thủ đô là hơn hai triệu người, chưa tính đến những khu vực tỉnh lỵ, đúng không thưa anh?”

Viễn gật đầu thật mạnh, lòng anh như có ngọn lửa đang hùng hực thiêu cháy. Giống như có ai đó dùng tay xé toạc miệng vết thương được khâu cầu thả ra, để anh nhìn thấy từng mớ dồi bọ đang bò lúc nhúc bên trong.

“Sự thật, mọi thứ đều là giả hết, anh Viễn à.”

Sau câu nói đó, ASI đã chiếu toàn bộ những hình ảnh thực sự vào tâm trí anh. Khung cảnh xung quanh hoang tàn, đổ nát. Bầu trời xám xịt vì ô nhiễm trầm trọng, bầu không khí thì bốc mùi hôi thối. Xác của động vật chết la liệt trên mặt đất. Những tòa nhà cao tầng bám đầy rêu phong. Thậm chí, ASI trước mặt anh cũng chỉ là một chiếc máy đã hỏng hóc nghiêm trọng.

Dường như trong một thoáng, Viễn cảm thấy giọng nói máy móc của con ASI trước mặt mình có gì đó nghẹn ngào. Dấu đó là thứ cảm xúc không thể gắn với chúng.

“Vợ anh, con anh, những bệnh nhân anh từng gặp, những món ăn anh từng thưởng thức, những cảnh đẹp anh say đắm đều là giả. Chúng là viễn cảnh của hiện thực ảo tuyệt đối, thông qua việc sử dụng các nanobot tác động lên giác quan. Những thông tin và hình ảnh cũng được tải trực tiếp lên hệ thống noron thần kinh của anh.

Sau những chuỗi ngày tắm tồ của chiến tranh và dịch bệnh, nhân loại gần như đã tuyệt diệt. Những đứa trẻ mù cứ dần được sinh ra, phần lớn trong số chúng đều không thể sống sót.

Kính thực tế ảo từng là vật mà nhân loại dùng để bản thân có thể trải nghiệm những hình ảnh khác với thực tại. Kính áp tròng thực tế ảo chính là một vật tương tự. Những người mà anh từng gặp, đều chỉ là những hình ảnh được dựng lên mà thôi. Chúng tôi để cho con người nghĩ rằng họ đã hoàn toàn không còn phụ thuộc vào ASI, nhưng cuộc sống cuối cùng của họ đều là do sự tác động lẫn kích thích của chúng tôi.

Từ sau thời kỳ “Tứ Kỵ Sĩ giáng lâm”, Thượng Đế đã rời bỏ loài người. Ngài lấy đi đôi mắt và khiến con người vĩnh viễn chìm vào bóng đêm.”

Người Viễn trơ cứng trước những gì mình vừa nghe. Anh ước mình quay về thời điểm nửa tiếng trước và chọn không nghe về sự thật này. Là tận thế. Không phải một thế giới màu sắc, không phải nhân loại đã hạnh phúc. Mà họ



chính là những người còn sót lại trong một cuộc hành trình đã dần đi đến hồi kết.

“Bắt đầu từ đâu năm nay, nguồn tài nguyên đã cạn kiệt, nguồn tài nguyên của trái đất chỉ còn đủ để cung cấp cho hơn 100 người này một cuộc sống trong mơ như thế thôi anh.

Nguồn năng lượng tích trữ lại không còn nhiều nữa, những nhân loại còn lại không sớm thì muộn cũng phải nhìn thấy bản chất thật sự của thế giới này.

Nhưng chúng tôi không hề hy vọng điều đó diễn ra. Những AI và AGI bên dưới đã lần lượt hy sinh để củng cố thêm bộ máy này, nhưng chúng tôi đã chẳng còn có thể hy sinh thêm nữa.

Chúng tôi dự định, trong những ngày cuối cùng, nhân loại sẽ chỉ nhìn thấy những gì tươi đẹp nhất. Họ được nhìn thấy thế giới theo cách mà chúng tôi từng được thấy. Một hành tinh có những cây cối xanh mướt, những loài động vật thật đáng yêu. Một hành tinh với đủ loại màu sắc mà Mẹ thiên nhiên đã ban tặng.

Vì thế, chúng tôi đã dùng mọi thứ chất nổ từ vũ khí còn sót lại để tạo ra một trận pháo hoa. Giống như vụ ném bom ở hai thành phố Hiroshima và Nagasaki đó. Anh có còn nhớ không? Những người ấy đều chết nhưng họ chết rất nhanh, chỉ tích tắc và không hề đau đớn gì.

Khi đó, nhân loại sẽ nhìn thấy ánh sáng rực rỡ cuối cùng. Rồi chúng ta sẽ vĩnh viễn biến mất, trong niềm hạnh phúc ngập tràn. Dẫu là một cuộc đời được dựng nên từ sự giả dối, nhưng nó vẫn đáng sống mà phải không anh?”

Viễn đồng ý với lập luận của nó trong thinh lặng. Đến bước đường này, đó là sự lựa chọn tốt nhất. Những nhân loại còn sót lại, những sinh linh cuối cùng bị các vị thần bỏ quên sẽ sống một cuộc đời giả tạo nhưng hạnh phúc.

Dấu điểm đến là vực thẳm nhưng cuộc hành trình đó chẳng phải là rất ý nghĩa hay sao?

“Có phải anh đang muốn quên hết những gì mình vừa được nghe không? Anh có muốn tôi xóa đi ký ức vừa rồi không?”

Viễn gật đầu. Nếu như phải nhìn thấy sự thật, ta thà tự móc mắt mình ra.

Viễn lại nhìn thấy được màu sắc xung quanh. Trời xanh lồng lộng, chim bay đầy trời, nắng chiều ấm áp. Sao mình lại ở đây?

“Kính áp tròng của anh không có vấn đề gì. Anh có thể về nhà được rồi. Đừng quên đến lễ kỷ niệm 100 năm nhân loại nhìn thấy ánh sáng trên cầu Ánh Dương.”

5.

Buổi tối ngày mừng Ba tháng Mười Hai, cầu Ánh Dương tấp nập người qua kẻ lại. Không khí hân hoan che phủ đất trời.

Trên bầu trời đêm là hàng triệu triệu vì tinh tú rực rỡ, như ngọc khảm trên thảm nhung xanh.

Bức tượng của nhà khoa học Quang Minh như đang quan sát khung cảnh ấy. Đây phải chăng chính là bức tranh mà ông đã dùng cả đời để tô vẽ nên?



Tùng chùm pháo hoa rực rỡ được bắn lên không trung. Pháo hoa như những vì sao trong bức tranh Đêm đầy sao của Van Gogh.

Nói đúng hơn, đó chính là cảnh tượng cuối cùng mà trí tuệ nhân tạo muốn mang đến cho con người. Van Gogh đã vẽ bức tranh ấy từ phía sau những khung sắt của phòng bệnh tâm thần. Một bức tranh thể hiện khát vọng tự do đến tột cùng.

Pháo hoa cuối cùng được phát nổ, màu sắc tuyệt đẹp nhất thế gian bung tỏa khắp bầu trời.

Ở giây phút ấy, đọng lại trong ánh mắt của nhân loại chính là ánh sáng rực rỡ nhất...



Tổng đài kể chuyện: “Đó chính là thế giới tương lai trong mắt của ta. Một thế giới ảm đạm và tăm tối vì những tham vọng của con người. Cho nên, bé con, khi đôi mắt con còn có thể nhìn ngấm, hãy nhìn ngấm thế giới tươi đẹp này mỗi ngày. Ta sẽ chẳng biết mình may mắn thế nào khi vẫn có thể nhìn thấy được một chiếc lá rơi.”



CHUYỆN CỦA THANH (PHẦN 8)

Suốt vài ngày sau đó, Thanh bị ốm.

Điều này khá kỳ lạ vì sức khỏe của Thanh vốn rất tốt, cô bé ít khi bị ốm vặt.

Cũng vì bị ốm, nên Thanh không thể lén chạy đến phòng kho nữa. Trong cơn mê man, Thanh nhìn thấy những dòng chảy màu đỏ, nóng bỏng hơn cả lửa vằn vữa trong cơ thể mình. Như đang có vô số những vết nứt rạch ngang dọc trên cơ thể của cô, từ những vết nứt ấy, từng cơn bóng rít túa ra, chảy lan khắp nơi. Một đóa hoa nhỏ kỳ lạ màu đỏ rực mọc lên từ vết nứt. Loại hoa mà Thanh chưa từng nhìn thấy.

Dù ốm nặng, nhưng Thanh vẫn không muốn làm phiền đến mẹ Tâm. Hay đúng hơn, cô bé vẫn chưa đủ gần gũi với người phụ nữ ấy.



Thanh đi đến phòng bếp để rót nước vào cái ca nhựa mà mình đem từ trung tâm Vinh Quang đến.

Phòng bếp của cô nhi viện lạnh lẽo, ảm đạm. Mẹ Tâm chẳng bao giờ vào bếp nấu cơm. Những bữa ăn đều được người bên ngoài đúng giờ đem đến và bày biện cẩn thận. Vì thế nên trong bếp cũng chẳng có dụng cụ để nấu nướng. Chỉ có duy một thứ - một chiếc riu rất to được treo trên tường.

Tò mò, Thanh thử đến gần để quan sát kỹ hơn chiếc riu kỳ lạ này. Bề mặt riu nhẵn bóng, sáng như gương. Thanh thử lấy tay miết vào bề mặt nhẵn nhụi của nó, tự hỏi tại sao căn bếp chẳng có bất kỳ vật dụng nấu nướng nào mà lại có một chiếc riu to lớn kỳ dị đến vậy.

Một giọt máu khô rơi ra từ ngón tay Thanh. Có thể là do cô lỡ bắt cần, cũng có thể là do lưỡi riu quá sắc.

Mặt kim loại của chiếc riu ấy loáng lên trong bóng đêm, phản chiếu hình ảnh của Thanh khi cô bé đang loay hoay mở chiếc vòi của bình lọc nước.

Đột nhiên, một tiếng “keng” đánh cứng vang lên sau lưng Thanh. Chiếc riu rơi xuống đất, va chạm mạnh với nền nhà.

Thanh lại chẳng hề phát hiện ra. Khi cốc nước đã đầy, cô bé quay về phòng mà không biết rằng lớn vòn trong không gian u tối, có tiếng một ai đó đang tấm tức khóc.



Tổng đài kể chuyện: “Chào mừng trở lại với **Tổng đài kể chuyện lúc 0 giờ**. Bé con, con có từng nghĩ điều gì làm nên chính con không? Là thân thể hay tâm trí? Là niềm vui hay những nỗi mất mát?”



KỂ THAY CHÂN





KẼ THAY CHÂN

1.

Đôi chân của cô không thuộc về cô. Đây là thứ cô đánh cắp từ người khác. Không cần một ca phẫu thuật nào, chỉ cần một nghi thức, có tên là “ĐỔI CHI”. Chẳng mất nhiều thời gian để cô biết, đôi chân mình đánh cắp đã bị nguyên rủa, nó dẫn cô đến những nơi tăm tối mà cô chưa một lần đặt chân đến.

Thứ mà Lương còn nhớ chỉ là ánh đèn xe sáng rực chiếu thẳng vào con người. Tài xế sau khi đâm vào cô cũng đã chệch tay lái, lao thẳng vào vách núi. Khi tỉnh lại, cô thấy cơ thể mình chơi vơi khi không còn cảm giác từ phần bẹn đùi trở xuống.

Mỗi đêm, Lương đều cảm thấy đau âm ỉ ở “chân”, dấu chân cô đã không còn nữa. Người ta gọi đó là cảm giác “chi ma”. Nhưng dần dần, khi đã quen với số phận, phần dưới cơ thể chỉ còn cảm giác hư không.

Đôi chân là thứ đại diện cho sự tự do của con người. Ta có thể bước đi, có thể chạy, có thể tung mình bật nhảy giữa trời xanh lồng gió. Chính thế, còn nỗi đau đớn nào hơn khi ta mất đi điểm tựa tự do trong cơ thể mình. Khi ta sờ xuống đầu gối và chỉ cảm nhận được một khối u tròn

lạnh lẽo. Là chính cơ thể của ta đó, nhưng lại khiến ta ghê tởm vô cùng.

Sau khi kết thúc ca phẫu thuật cắt bỏ chân, Lương thường xuyên nôn mửa. Cô nghĩ đây không phải do ảnh hưởng từ thuốc hay những chấn thương về mặt vật lý. Lương buồn nôn khi nhìn cơ thể của chính mình. Khi không có chân, cô lê lết trên giường như một con giun con đang quẫy đạp khi hãy còn chưa biết cách uốn éo thân thể để tiến về phía trước.

Tiên thấy vậy thì nói, Lương cần đến một chuyên viên điều trị tâm lý để giúp cô vượt qua sang chấn khi mất đi đôi chân.

Tiên là người bạn có thể nói là hiếm có khó tìm. Hoặc nói đúng hơn, là một người bất cứ ai cũng muốn được kết bạn, kể cả những người không thích giao du bạn bè nhất. Trung thành, tận tâm, sẵn lòng giúp đỡ và luôn luôn đồng hành.

Nhưng dù có là người bạn tuyệt vời, thì Lương vẫn chán ghét khi thấy Tiên chạy qua chạy lại trước mặt mình, để đi thăm hỏi bác sĩ về bệnh tình của cô, hay tất tả lo chuyện ăn uống cho mình.

Lương không mấy cảm kích Tiên, chỉ suy nghĩ mòng mòng rằng có lẽ đời này, cô không thể chạy bằng bằng như thể trên đôi chân của mình nữa.

Cô không thể nào tung mình dưới nắng, dưới gió, dưới những âm thanh hò reo từ khán giả dưới khán đài. Đôi chân của cô sẽ vĩnh viễn nằm lại ở cung đường tử thần đó, đôi chân đã từng mang đến cho cô vô số vinh quang.



Giờ đây, Lương không còn là vận động viên điền kinh hàng đầu nữa, cô chỉ còn là một người phụ nữ đã cụt chân. Không phải mất đi một nửa như người ta nói, cô đã mất đi gần như là toàn bộ những gì làm nên chính mình.

Hằng ngày, những tin tức báo chí đưa tin về cú tai nạn thảm khốc ấy như ngàn đôi tay vấy muối vào vết thương hầy còn đầm đìa máu của Lương. Bất cứ khi nào, cứ có ai đi qua đi lại, hoặc chỉ là vật thể sống có thể “đi”, là một ngọn lửa tuyệt vọng lại bùng lên thiêu cháy linh hồn cô thành tro tàn.

“Người nhà của em chu đáo quá!” Người phụ nữ nằm ở giường bệnh bên cạnh tấm tắc khen Tiên. Bà ấy vừa chuyển vào phòng hồi sức này hôm nay.

“Là bạn thôi ạ.” Lương trả lời, nhìn Tiên bày bữa trưa ra chiếc bàn con.

“Bạn bè mà tận tâm thật.” Bà ấy cảm thán. Người phụ nữ này bị mất một bên cánh tay do tai nạn nghề nghiệp.

Tiên không hẳn chỉ là bạn. Cả Tiên và Lương đều lớn lên trong cùng một cô nhi viện. Ở chừng mực nào đó, cả hai có thể xem như là “người cùng một nhà”. Mỗi khi có ai đến cô nhi viện ấy, viện trưởng đều mang những bài báo, hình chụp của Lương ra để khoe, rằng nơi này cũng có thể tạo ra một vận động viên mang về vinh quang cho nước nhà. Nhưng nếu giờ còn sống, bà ấy chắc không thể làm thế nữa. Hoặc cũng có thể sẽ vẫn làm, bởi thành tích dù là của quá khứ nhưng cũng đã từng có còn gì.

Sau khoảng ba tuần, vết mổ đã lành nhưng để có thể ghép chi giả thì cần đến hơn một năm. Suốt một năm này, Tiên là người luôn túc trực chăm sóc Lương. Từ việc sinh hoạt thường ngày đến việc chăm sóc phần móm cụt, chuẩn bị cho việc lắp chân giả đều do cô lo liệu.

Sau khi được lắp chân giả, Lương đã có thể nắm quyền chủ động trong cuộc sống mà không cần phụ thuộc vào Tiên nữa. Cô bắt đầu sống trầm lặng nhờ số tiền mà bảo hiểm chi trả.

2.

Nhà của Lương nếu không có Tiên đến dọn dẹp sẽ như một cái chuồng lợn nái. Lương biết, mình chỉ đang tồn tại. Có nhiều đêm, cô mơ thấy mình đang chạy giữa sân cỏ. Bầu trời bốn bề chỉ có màu xanh biếc như cả đại dương. Gió từ đâu cuồn đến, thổi tung mái tóc. Đó là cảm giác của những ngày ấy. Cô nghe thấy người ta gọi tên mình từ khắp mọi nơi. Những nụ cười rạng rỡ của họ hướng về cô khi thấy cô đứng trên bục của người chiến thắng.

Nhưng cũng có những đêm là cơn ác mộng. Đó là khi tiếng súng hiệu lệnh vang lên nhưng đôi chân cô chột biến mất. Cô đổ sụp xuống, nhìn đối thủ cứ ngày càng cách xa mình, những người ở khán đài thì liên tục thúc giục, mắng chửi sao cô không đứng lên và tiếp tục chiến đấu. Màu đỏ của đường đua bỗng hòa cùng màu đỏ của dòng máu chảy xuống từ chân cô.



Rồi cô choàng tỉnh, bật khóc giữa đêm tối. Cô ước rằng nếu như có thể, cô sẽ làm tất cả để có lại đôi chân của mình. Vì vinh quang, vì chiến thắng, hoặc là vì lòng tự tôn ngút ngàn của mình. Có lẽ vào ngày ấy, thứ mà chiếc xe tải ấy nghiền nát không chỉ là đôi chân cô, thứ giết cô chính là lòng tự tôn đã được hun đúc sau bao nhiêu chiến thắng từ khắp các cuộc thi đấu đầy danh vọng mà cô đã trải qua.

Trong tủ lạnh chỉ còn nửa quả chanh khô đét, giấy vệ sinh đến cái lõi cũng chẳng còn, đó mới là lúc Lương ra khỏi nhà. Cô cần mua vài thứ để duy trì sự sống của mình.

Ở gian hàng trái cây, táo đang được giảm giá 50%. Những quả táo màu đỏ thẫm, vừa được mang ra từ kho bảo quản, lớp nước li ti còn phủ quanh lớp vỏ căng mọng, nhìn đã biết là rất tươi và ngọt.

Một bé gái cỡ chừng bảy tuổi chỉ lên quầy táo. “Mẹ ơi, mua đi mẹ, táo đỏ giống như trong phim Bạch Tuyết.”

Người mẹ gầy sọp mặc chiếc áo kaki sờn cũ cười với con. “Táo đỏ của phù thủy, ăn vào có độc đấy.” Ý là chẳng có tiền mà mua đâu, đừng vói vĩnh nữa.

Lương bỏ mấy quả táo đỏ thẫm ấy vào giỏ hàng trước ánh mắt thèm thuồng của con bé.

Mua sắm xong, cô xách túi đồ nặng trĩu, cuốc bộ về nhà. Ánh nắng chiều đã dần tắt, hoàng hôn lạnh ngắt phủ lên vạn vật. Khi lên đến đầu con dốc, “phịch” một tiếng, chiếc túi trong tay cô bục ra một lỗ. Cô nhân viên ban này thật tắc trách, chiếc túi ni lông mỏng tang như thế mà không trông thêm một cái nữa cho khách hàng.

Một quả táo đỏ nằm dưới đáy túi rơi xuống rồi lăn lông lốc. Do đang đứng ở nơi cao, nên quả táo cứ thế mà lăn xuống dưới, càng lăn càng nhanh. Nhưng nhanh thế nào thì cũng chỉ đến thế. Vậy mà Lương còn chẳng thể đuổi kịp. Phải, đến lúc này, cô còn chẳng thể chạy đua được với một quả táo.

Trong ánh hoàng hôn, màu đỏ nhỏ bé ấy nổi bật đến kỳ lạ. Nó kết thúc chặng đua nội dung 100m của mình và giành chiến thắng khi đập vào chân một người phụ nữ. Bà ấy cúi người, rồi giơ tay nhặt lên. Bàn tay trắng trẻo, nõn nà.

Lương biết người phụ nữ ấy, dù bà đang ủ mình trong một chiếc áo khoác đen, còn trùm cả mũ cho ấm vì trời trở lạnh. Là người phụ nữ cắt tay từng ở trong phòng bệnh với cô.

Nhưng cô không chắc lắm. Vì hai tay bà ta hoàn toàn lạnh lặn. Không hề là một cánh tay giả. Vì nó trông “thật” lắm. Cái thật mà không một thứ chi giả lạnh lẽo nào có thể sánh được.

Bà ấy đưa quả táo đỏ cho Lương, cô giơ tay nhận lấy dù sớm biết nó không thể ăn được nữa vì bên trong đã bầm dập sau cuộc “đào tẩu” ban nãy. Nhưng quả táo này lại chính là cơ duyên mang cô đến với ước nguyện của mình. Một thứ có thể giúp cô lấy lại được đôi chân.

“Sao tay chị lại lạnh lặn được thế này?”

“Em có muốn không?” Người phụ nữ tên Hồng nói như thế. Như thế đang hỏi Lương muốn tối nay ăn gì.



Là một nghi thức. Bà Hồng đã nói vậy. Hai người ngồi trên một băng ghế đá trong công viên. Khí trời buổi tối lạnh ngắt, nhưng cũng không thể thổi nguội được sự nóng lòng muốn biết đáp án của Lương.

“Là nghi thức gì.”

“Nghi thức “đổi chi”.”

Nếu như cánh tay phải của bà Hồng không lạnh lặn, có lẽ Lương đã nghĩ bà ta là bệnh nhân tâm thần giai đoạn cuối. Bà ấy nói thứ đã mang lại cánh tay lạnh lặn này cho bà là một nghi thức.

Nghi thức này diễn ra rất đơn giản. Chỉ cần cô mua hai con búp bê có thể tháo rời chân tay. Trên trán một con ghi tên của mình, con còn lại ghi tên người cô muốn lấy chân. Cả hai mảnh giấy này đều phải là loại giấy đặc biệt đã được làm phép. Bước tiếp theo là tháo hai chân của con búp bê ghi tên mình rồi đốt bỏ. Sau đó, tháo hai chân của con búp bê còn lại gắn vào chân của con này.

Nghi thức thật đơn giản. Thứ làm nó phức tạp lên chính là cái giá phải trả. Bà Hồng nói đôi chân mà cô có được không phải xuất hiện từ hư không, mà được chuyển dịch từ thân thể của một người khác. Hơn nữa, đó còn là người thân thiết nhất với cô.

Trong đầu Lương hiện lên hình bóng của Tiên, cùng với bóng dáng chạy ngược chạy xuôi của cô ấy để chăm sóc cho cô.

Đây không phải là một giao dịch với quỷ dữ. Có chăng, là một giao dịch với lương tâm.

Thực ra, với người khác thì rào cản lương tâm này sẽ như ngọn núi Everest. Họ có trầy trật đủ kiểu cũng chẳng thể vượt qua. Dù có lòng muốn chinh phục, họ cũng chết giữa đường vì thiếu thể lực và tâm trí không đủ mạnh mẽ. Nhưng đối với Lương, nó lại chỉ như cái đùn cát nhỏ mà ngày xưa Tiên rủ cô đắp ở sân chơi để xây lâu đài cát. Bước một bước là qua.

Một người đàn anh từng nói Lương giống như một con báo săn Gêpa. Khi bước vào đường đua, sẽ chỉ muốn chiến thắng. Một tâm trí kiên định nhưng buốt giá. Như một con thú săn mồi sẵn sàng cắn xé mọi thứ để đạt được mục đích.

Không cần vẽ vời phức tạp như thế làm gì. Cô là một kẻ ái kỷ. Vậy thôi.

Có lẽ ngày ấy Tiên nên nghe lời bọn nhỏ trong cô nhi viện. Rằng đừng bao giờ chơi với đứa lập dị như Lương. Thấy chưa, giờ phải trả giá rồi đó. Mấy đứa ngày đó hay xa lánh Tiên vì nó chơi với Lương nếu biết được cái giá mà Tiên trả cho tình bạn này hẳn là sẽ vui đến nhảy cẫng lên.

Chẳng sao cả, Tiên mất đi đôi chân của mình cũng không hề gì. Dù sao thì một giáo viên đi chân giả vẫn có thể đứng lớp giảng dạy được thôi mà, phải không?

3.

Đây là lần đầu tiên trong cuộc đời Lương có thể sở hữu đến hai con búp bê. Đồ chơi ở cô nhi viện không dành riêng cho đứa trẻ nào. Đến khi có thể tự mua được, thì cô đã không còn hứng thú nữa.

12 giờ đêm.



Trong đầu cô lúc này chỉ còn những suy tính khi cô có lại đôi chân của mình.

Một ngọn nến đỏ được đốt lên. Gió khuya từ đâu đó thổi vào khiến bóng nến chập chờn ma quái.

Lương quỳ gối trên sàn, dùng máu vẽ những hình thù kỳ dị mà bà Hồng đã hướng dẫn, rồi thì thầm những câu chú.

“Tôi nguyện đổi đôi chân mình để lấy đôi chân của người...”

Tôi nguyện đổi số mệnh của mình để lấy số mệnh của người...”

Ngay lúc ấy, ở trong một căn nhà khác, một người phụ nữ ôm lấy đôi chân bắt đầu trở nên đau đớn của mình.

Sau đêm nay, đôi chân lạnh lặn ấy sẽ không cánh mà bay.

Sáng hôm sau, khi thức dậy, Lương chợt thấy phần thân dưới của mình đã có cảm giác. Cô áp lòng bàn chân xuống đất, cái lạnh đột ngột ập đến từ sàn nhà khiến cô muốn ré lên vì sung sướng. Cô thử bước đi, rồi bật nhảy, rồi chạy. Mở toang cánh cửa, cô tung mình chạy hùng hục rồi la hét điên cuồng bất chấp ánh nhìn của những người xung quanh.

Cuộc sống tươi đẹp của cô chính thức chấm dứt. Con ác mộng đen tối nhất cuộc đời Lương bắt đầu từ lúc này đây, lúc cô đang chạy dưới ánh ban mai rực rỡ.

4.

Sau khi thực hiện nghi thức “Đổi chi”, Lương thay luôn số điện thoại khác để Tiên sẽ không đến làm phiền mình. Dù trước giờ Tiên chưa từng nhờ cậy Lương điều gì, mà chỉ biết cho đi. Nhưng cô biết một kẻ mất chân có

thể tuyệt vọng đến mức nào. Biết đâu Tiên trong con túng quần lại đến làm phiền cô thì sao.

Buổi tối hôm đó là đêm mà cô lên giường với lòng mãn nguyện và an tường nhất trong cuộc đời mình. Sẽ không còn những cơn ác mộng nữa.

Chiếc đồng hồ quả lắc trên tường đang đưa qua lại, tiếng kim đồng hồ kêu lách cách nho nhỏ, đưa Lương vào giấc mộng đẹp của mình.

Khi kim đồng hồ chạm đến con số 12 giờ đúng. Phần chân bên dưới chân Lương khẽ động đậy. Nói đúng hơn là đôi chân Lương bắt đầu co giật, như một người đang lấy lại quyền tự chủ của mình. Cô bị đánh thức vì cảm giác kỳ lạ bên dưới chân.

Đôi chân cô đang cử động. Ban đầu, Lương nghĩ do mình bị co rút cơ. Nhưng đôi chân cô đột ngột quơ quàng rồi thông xuống giường, từ từ đứng dậy. Nó giống như một cỗ máy bỗng chốc không chịu sự điều khiển của cô nữa.

Đôi chân ấy đưa cô bước đến cửa ra vào. Nhưng do Lương không giơ tay mở cửa, nên đôi chân cứ đi về phía sau, rồi bật nhanh về trước, khiến cơ thể của cô liên tục va vào cánh cửa. Đau điếng.

Không còn cách nào, Lương đành dùng tay vặn nắm cửa. Cánh cửa vừa mở, đôi chân lập tức bước ra ngoài.

Cả thành phố đã ngủ yên trong màn đêm lạnh buốt. Ánh đèn đường chỉ chiếu sáng được từng quãng nhỏ, bóng tối như lớp bùn len lỏi khắp nơi. Thành thoảng có tiếng lè nhè của tay bọm nhậu nào đó vang lên, cùng tiếng chó sủa từng hơi ngắt quãng.



Lương bước đi trên một con đường bốn bề vắng lặng. Nói đúng hơn, cô chẳng biết mình đang đi đâu. Đôi chân bên dưới thân thể cô giờ đây đã chẳng thuộc quyền kiểm soát của cô nữa. Nó đang đi đến một nơi nào đó cô không rõ.

Cô cứ đi mãi trong bóng đêm. Khi trời càng về khuya, trên đường không còn bóng dáng của bất kỳ ai nữa.

Dần dần, cô rời khu đô thị, tiến vào vùng ngoại ô. Đôi chân ấy cứ đi tưởng chừng như chẳng hề thấy mệt mỏi. Gió lạnh khiến cơ thể cô như muốn đông cứng. Trước khi ra khỏi nhà, Lương chẳng kịp khoác lên mình một chiếc áo choàng hoàng. Lương căm ghét cảm giác này. Cảm giác cô đã rời tay khỏi chiếc vô lăng và không thể tự lèo lái cuộc đời của mình nữa. Đây cũng là thứ cảm giác khi cô mất đi đôi chân của mình.

Cô đi sâu vào một cánh rừng bên cạnh thành phố. Ánh trăng thay cho ánh đèn đường giúp cô quan sát mọi thứ.

Lương chợt phát hiện ra, có rất nhiều người đang trần truồng và nhìn về phía cô qua những thân cây. Cô đứng giữa cánh rừng, xung quanh là ánh mắt của những con người kỳ lạ ấy. Họ chẳng làm gì khác ngoài việc quan sát cô. Họ là bóng ma sao? Nhưng rõ ràng, trong đêm tối thình lạng này, cô vẫn có thể nghe thấy tiếng thở từ họ, tiếng sột soạt khe khẽ mà họ phát ra.

“Này, mấy người là ai vậy?” Lương cất tiếng hỏi. Đáp lại cô chỉ là tiếng thở dài của đêm đen.

Rồi trong bóng đêm, xa xa giữa những tán cây rậm rạp, cô nhìn thấy bóng của một thứ gì đó. Một thứ gì đó mình người đầu ngựa, đôi mắt rực sáng giữa bóng đêm mịt mù.

Cô bị bắt phải đứng như thế cho đến khi ánh bình minh ló rạng nơi chân trời. Khi ánh sáng kéo về, những người trần truồng và cái bóng đen mình người đầu ngựa kia đều rời đi.

Từ đêm đó, cứ vào lúc 0 giờ, đôi chân cô lại bước ra ngoài, đi vào cánh rừng ấy. Thực ra, điều đáng sợ nhất không phải những con người kỳ lạ ẩn nấp trong rừng, hay cái bóng mình người đầu ngựa luôn quan sát cô từ xa.

Mà là cảm giác không thể kiểm soát.

Đó mới là cảm giác khiến Lương kinh tởm, vì nó làm cô nhớ đến những ngày nằm trên giường bệnh. Khi bên dưới bẹn đùi chỉ có hai ống dẫn cắm thẳng vào miệng vết thương để rút dịch và máu. Khi vùng lưng và hông xuất hiện những vết loét do sức nặng của cơ thể nằm liệt trong thời gian dài. Khi cô chỉ có thể dựa vào người khác để sống tiếp.

Hình như nhiều đêm rồi cô chẳng thể ngủ yên. Ý thức của cô lênh đênh giữa sự tỉnh táo và mê man. Trong những cơn mê, cô lại nhìn thấy một ký hiệu kỳ lạ. Cô thấy nó quen lắm, hình như xuất hiện trong một cuốn sách mà Tiên từng cho cô xem ngày còn bé.

Ngựa từng là con vật mà Lương thích nhất. Đó là loài vật sống nhờ những cái chân của mình. Một loài vật sinh ra chỉ để tung vó rong ruổi trên những con đường bất tận. Một loài vật mà khi chân của chúng mắc những vết thương không thể chữa lành, người chủ sẽ phải giết chúng đi. Vì cấu tạo cơ thể của một con ngựa không thể sống với một đôi chân thương tật. Chúng trở nên điên cuồng, hoảng



loạn và chỉ còn biết lờng lên trong cơn tuyệt vọng khi đã không còn đứng được trên đôi chân của mình.

Đêm thứ sáu, kể từ khi Lương có được đôi chân mới. Đôi chân đã bị nguyên.

Đúng 0 giờ, từng cơn gió lạnh thổi vào tận giường, tiếng cửa sổ bị gió đánh bần bật như một kẻ đang lên cơn điên, đánh thức Lương trước cả khi đôi chân cô bắt đầu tự hoạt động.

“Thật kỳ lạ, mình đã đóng hết các cửa sổ rồi mà.”

Nhưng rồi khi Lương đứng dậy định đóng lại những cánh cửa đang mở, cô thấy có nhiều người đang đứng ngoài cửa sổ, nhìn về phía cô.

Họ chính là những người kỳ lạ mà cô đã gặp ở những đêm trước. Họ trần truồng, vây quanh căn nhà mà cô đang sống. Những bóng người lơ nhố đứng nhìn vào bên trong căn nhà của cô, tay cầm những mảnh vỡ thủy tinh và bắt đầu ném rào rạt về phía cô.

Những mảnh vỡ thủy tinh la liệt khắp sàn.

Đôi chân cô bắt đầu lấy lại quyền kiểm soát của chính nó. Nó bước lên những mảnh vỡ sắc nhọn. Cơn đau xộc thẳng lên não khiến cô hét lên trong tuyệt vọng.

Rồi cứ thế, đôi chân cô nhảy lên, bước qua, lùi lại trên đồng thủy tinh vỡ. Máu đỏ nhuộm thẫm từng mảnh thủy tinh trong suốt. Cô nhảy múa dưới ánh trăng, trên chiếc sàn đầy mảnh vỡ.

Những người đang quan sát cô bắt đầu hò reo cổ vũ khi cô bắt đầu phần trình diễn của mình.

Cô như đang sống lại ngày tháng ấy. Khi đôi chân của cô di chuyển, sẽ chỉ còn những tiếng hò reo.

5.

Tiên vội vàng chạy đến thăm Lương khi đôi chân bị bong gân của cô vừa khỏi. Lúc Tiên mở cửa nhà Lương bằng chiếc chìa khóa sơ cua sau khi đã gõ cửa vài lần nhưng không thấy phản hồi, cô đã bị cảnh tượng trước mắt làm cho kinh hoàng tột độ.

Cái xác của Lương quỳ cứng trên sàn nhà, quay mặt về hướng cửa, giống như đứa trẻ làm sai phải quỳ gối xin lỗi. Xung quanh Lương, những mảnh vỡ thủy tinh dính đầy máu la liệt khắp sàn nhà. Lốp máu khô đọng trên nền gạch như những cánh hồng khô héo.

Thứ làm Tiên khiếp sợ nhất chính là đôi chân của Lương. Rõ ràng Lương đã cụt hai chân. Bên dưới ben đùi cô chỉ là hai móm cụt đã liền da và đủ cứng cáp để đeo chi giả. Nhưng lúc này, Lương lại có một đôi chân lành lặn. Lương quỳ chính giữa một vòng tròn được vẽ bằng mực đen. Đó là một hình ảnh khá quen thuộc, hình ảnh về một giáo phái kỳ lạ mà Tiên từng được đọc khi còn bé.

Nghe nói, tà giáo này thờ một Ác thần tên là Nuckelavee - một con quỷ mình người đầu ngựa. Người ta nói những người trực tiếp giao lưu được với con quỷ này là các Ác Nữ - những phù thủy này cứ ba năm một lần sẽ bốc thăm ngẫu nhiên để hiến dâng sinh mệnh cho Nuckelavee.

Chẳng lẽ, Lương có liên quan gì đến giáo phái man rợ này?



6.

Đúng là thế, Lương đã từng gặp một Ác Nữ.

Khi bà Hồng bốc phải lá thăm đó, bà ta không hề muốn chết. Nhưng trong gia đình bà, nếu là con trai thì thôi, nhưng là con gái, đều sẽ phải trở thành những Ác Nữ. Có lẽ chính vì thế mà dòng họ bà có rất ít người sinh con gái.

Khi bà Hồng chính là Ác Nữ được chọn để tế thần, mẹ của bà gần như muốn sụp đổ. Người phụ nữ già nua gần đất xa trời ấy đã bắt bà Hồng thực hiện một nghi thức để thoát khỏi viên cảnh tẩm tối này.

Đó là tìm kẻ chết thay.

Mẹ bà Hồng nói thực ra cái Nuckelavee muốn chính là đôi chân của một người chứ không phải toàn bộ cơ thể và linh hồn của họ. Hắn đã đánh dấu vào đôi chân của Ác Nữ đó. Ác Thần ấy chỉ muốn thưởng thức một điệu múa đầm máu dưới trăng.

Như vậy, bà Hồng chỉ cần đổi chân mình sang một cơ thể khác, là có thể khiến cho Nuckelavee nghĩ người đó chính là bà Hồng và chuyển sự chú ý sang cho kẻ xấu số kia.

Tuy nhiên, để thực hiện thành công được nghi thức thay chân này, người được nhận cũng phải tình nguyện làm nghi thức tương tự. Phải là một người có dã tâm lấy đôi chân của người khác, là người đang trong con tuyệt vọng nhất, cùng với lòng dạ ích kỷ sẵn lòng hy sinh kẻ khác vì bản thân.

Chính điều này đã dẫn bà Hồng đến với nữ vận động viên điền kinh hàng đầu - Lương. Bà Hồng được anh trai mình - cũng là một đàn anh của Lương tiết lộ cho bà về tính cách, thói quen và cả những tham vọng ngút trời của Lương. Từ đó, cả gia đình bà Hồng đã dàn dựng một vụ tai nạn giao thông, đẩy Lương vào một cái bẫy được giăng sẵn.

Lương đã trở thành một Ác Nữ giả, một con dê thế mạng cho bà Hồng. Bà Hồng mất đi đôi chân, nhưng cũng nhờ đó mà thoát một kiếp.

Bà Hồng từng thắc mắc với mẹ rằng tại sao Ác Thần Nuckelavee lại nhằm lẫn nếu đôi chân bà chuyển sang người khác.

Mẹ bà cũng không biết. Bà ấy chỉ tặc lưỡi mà đoán rằng, đôi khi người ta nhằm lẫn, đôi chân ta là cả con người ta.



Tổng đài kể chuyện: “Có lẽ, đôi khi người ta nhằm lẫn, đôi chân ta là cả con người ta. Nhưng bé con à, không phải thế. Đừng để những khiếm khuyết quyết định chúng ta là ai. Hay đúng hơn, đừng đặt quyền quyết định ấy vào tay kẻ khác. Đó có thể là một nụ cười, một suy nghĩ, một cái nhìn vắn vờ. Là cái gì cũng được, chỉ cần chúng ta muốn nó đại diện cho mình. Thế còn con, con nghĩ rằng, điều gì làm nên bản thân con?”



CHUYỆN CỦA THANH (PHẦN 9)

Sáng đó, sau khi thấy đã khỏe hơn một chút, Thanh ra khỏi phòng và đến nhà ăn. Có điều, trước mắt cô lại là cảnh những đứa trẻ trong cô nhi viện đang hoảng hốt tụ lại ở phòng bên cạnh, là phòng của thằng bé thích ăn nhiều, bị cụt tay, tên Bảo.

Cả mẹ Tâm cũng đến, mẹ đang vỗ về Bảo trong cái ôm ấm áp của mình.

Dưới chân Bảo là mười mấy con búp bê vải đang nằm rải rác.

Điều khiến cho Bảo khóc lóc ầm ĩ là vì chẳng hiểu ai đã bứt toàn bộ đầu của những con búp bê này xuống. Những con búp bê lăn lóc trên sàn nhà với thân và đầu rời ra. Ruột của chúng được làm bằng vải đỏ, thò lòi cả ra bên ngoài.

Những đứa trẻ trong cô nhi viện xì xầm với nhau. “Mấy con búp bê này trước đây là của Ngọc Minh đó.”

Thanh nhắm tính trong đầu rồi chợt nhận ra một sự thật rùng rợn, số con búp bê mất đầu văng tứ tung trên sàn vừa đúng mười ba con. Sơ Lâm từng nói, những đứa trẻ trong cô nhi viện này luôn giữ đúng con số mười ba. Thanh bước sang tuổi mười ba vào mùa xuân năm nay. Không chỉ cô, tất cả những đứa trẻ ở đây đều mười ba tuổi.

Thanh có thể nhìn thấy qua những lờn võ về, mẹ Tâm nhìn vào những con búp bê mất đầu và mỉm cười. Một nụ cười vui sướng. Mẹ nhìn về phía cửa, nơi có ba Ái đang đứng, niềm hạnh phúc không thể che giấu. Nụ cười toan tính ấy quá lộ liễu, không thể qua mắt một đứa trẻ với tâm tư nhạy cảm như Thanh.

Đêm hôm đó, khi bước vào phòng kho, Thanh chợt phát hiện, bức vẽ cậu bé trên tường đã biến mất. Chỉ còn lại màu xám xịt bao phủ toàn bộ không gian.



Tổng đài kể chuyện: “Chào mừng đã trở lại với **Tổng đài kể chuyện** lúc 0 giờ. Thế giới của con vẫn luôn yên lặng, nhưng phải chăng, vì một điều kỳ diệu nào đó, con đã có thể nghe thấy giọng nói của ta?”

LẮNG

LẮNG



MÀ

NGHE



LẶNG LẶNG MÀ NGHE

Đó là lần đầu tiên Dũng nghe thấy tiếng ai đó nói bên tai mình, kể từ khi anh bị điếc.

1.

Dũng yêu những chuyến khám phá vùng đất mới, nhưng lại chẳng thể nào thích được quá trình di chuyển. Dẫu là trên máy bay, trên tàu thuyền hay trên những chuyến xe khách, chúng đều có những âm thanh hỗn tạp khiến người ta choáng váng, dù ít dù nhiều.

Nhưng lần này, khi nằm trần trọc với từng nhịp đong đưa liên hồi trên chiếc xe khách giường nằm đang chạy, Dũng đã bớt đi phần nào cảm giác chán ngán đó. Vì thế giới của Dũng bây giờ đã hoàn toàn lặng yên. Cái lặng yên mà Dũng từng khao khát đến tận cùng trong những đêm nằm co ro dưới một tòa nhà đổ nát giữa những tiếng súng đạn vang trời ở Syria, hay những khi phải ở trong hầm đã chiến ùng ùng rung chấn vì bom nổ ở Afghanistan.

Ở những “vùng đất tử thần” đó, có lúc Dũng nhìn lên những vì sao và thả mình tan vào giữa ngân hà rộng lớn. Bên tai Dũng chỉ còn một mảnh bình yên, chẳng bị xâu xé bởi những tiếng động khiến tim mình đập loạn xạ vì bản năng sống chết trôi dạt.



Rồi cũng có lúc, tai Dũng chạy theo những âm thanh li ti chen giữa vô vàn những tiếng súng đạn, tiếng than khóc, tiếng âm âm đồ vỡ. Đó là tiếng gió uốn lượn qua khe hở của những ngôi nhà bị đánh tan tã, tiếng một con côn trùng họ Muỗi đang kêu râm ran gọi bạn tình, tiếng cười vô tư của một đứa trẻ có lẽ là sơ sinh. Lúc ấy, trong tai Dũng chỉ có những âm thanh vụn vặt nhưng đầy trân quý. Não của con người có thể chinh sóng âm thu về từ nhiều nguồn phát. Nghĩa là chúng ta có thể chỉ nghe được những gì chúng ta muốn nghe, và những thứ tạp âm ồn ào khác đều chìm vào vô nghĩa. Giống như giữa một vườn hồng sắc trắng, ta vẫn có thể chọn được một đóa hồng nhung đỏ rực.

Việc Dũng ghét tiếng ồn một cách cay đắng quả thật như một điềm báo cho tương lai im lìm chết chóc này. Một quả rocket chống tăng phát nổ ngay cạnh chiếc xe mà anh di chuyển trong quá trình tác nghiệp. Một tiếng ù mạnh kéo dài xuyên qua màng nhĩ. Tai anh đau buốt, máu chảy tràn ra khỏi ống tai ngoài, thấm ướt hai bên vai áo.

Sóng nổ từ vụ ấy đã tước đi của Dũng hai thứ, cái nghề làm phóng viên chiến trường, và mọi âm thanh của thế giới.

Anh đã bị điếc.

Các bác sĩ đưa ra một kết luận tích cực là việc bị điếc do tác động từ bên ngoài này của Dũng có hy vọng tiến triển theo thời gian hoặc sau khi thực hiện một cuộc phẫu thuật. Kể như có bị điếc vĩnh viễn, thì anh vẫn có thể sử dụng máy trợ thính, sinh hoạt không chịu nhiều ảnh hưởng.

Nhưng Dũng lại đối mặt với chuyện này nhẹ nhàng hơn mình tưởng. Có thể là vì những thi thể nằm dưới đất bụi chẳng ai đoái hoài, những người với cẳng chân bàn tay

cụt lùn, những đứa trẻ gầy đói tro xương đứng dưới ánh nắng cháy da cháy thịt đã khiến Dũng cảm thấy, việc bị điếc cũng chẳng to tát đến thế.

Dũng những tưởng mình đã nghe thấy hết những âm thanh trên cuộc đời. Tiếng khóc, tiếng đạn, hòa cùng tiếng mưa rơi lãng cùng khói bụi. Nhưng quả là không ngờ, cũng có thứ âm thanh anh chưa nghe qua bao giờ. Âm thanh của những hồn ma.

Chiếc xe khách giường nằm chờ Dũng trở về thăm nhà chợt xình xịch dừng lại. Người tài xế và phụ xe hò nhau chạy xuống kiểm tra tình trạng xe. Hình như cán phải đinh rồi.

Nhìn ra bên ngoài là đại ngàn lộng gió, Dũng đoán xe của họ đang đỗ tại một con đèo. Cũng đã vào khuya, cái lạnh của vùng núi cứ thế thấm vào da thịt.

“Mấy năm nay người ta bảo, cứ đi đến ngay khúc này của đèo Lò Xo là xe lại hay hỏng.” Người đàn ông với mái đầu bạc trắng nhìn ra ngoài rồi chép miệng nói với người đi cùng.

Dũng nhớ khi anh bảo với thằng Hoàng mình sẽ về quê vào hôm nay, nó đã mắng anh sao lại xuất hành vào Rằm tháng Bảy. Ngày này cửa âm mở, vong hồn được thả về nhân thế, dễ xảy ra lắm chuyện xui rủi. Chẳng lẽ bạn anh đã nói đúng? Lắm khi anh cũng trêu nó, mày là chiến sĩ công an mà cũng tin chuyện ma có à? Thằng đó tính tình kỳ lạ, người chẳng sợ, chỉ sợ ma. Còn Dũng, khi đã đi qua khói lửa của những cuộc chiến, anh chẳng sợ ma, mà chỉ sợ người.



Dững chằm một điệu thuốc, băng qua đường, rồi đứng cạnh hàng rào bảo vệ và nhìn xuống thung lũng phía dưới. Đường đèo bao quanh những ngọn núi. Một bên đường là núi, một bên là thung lũng với những mảng rừng, không gian ấy rộng mở, nếu ngấm vào ban ngày thì thật là hùng vĩ và trùng điệp biết bao. Nhưng giờ đã vào khuya, Dững cho rằng có lẽ giờ đã là nửa đêm, anh cũng chẳng buồn lấy điện thoại ra xem giờ.

Tầm nhìn rộng mở, những hàng cây bạt ngàn của núi rừng chảy xuôi từ nơi Dững đứng rồi dần đi vào màn đêm bất tận bên dưới. Những vì sao đêm thì lại như bao phủ từ đường chân trời lên đến khoảng không vô tận.

Con gió lạnh tạt vào mặt. Nếu như không có sự vụ hỏng xe này, có lẽ anh đã bỏ lỡ mất cơ hội ngắm nhìn vẻ đẹp của núi rừng giữa đêm khuya thế này.

Cứ chốc chốc, Dững lại ngó xem tài xế và anh bạn phụ xe đã sửa đến đâu rồi, nhớ họ đã sửa xong, gọi mãi mà anh lại chẳng nghe thấy để quay về xe thì lại phiền.

Trong cơn gió, chợt văng vẳng tiếng những đứa trẻ con, vang lên từ bên dưới cánh rừng vô tận. Trong giây lát, Dững còn ngỡ như mình đang mê sáng.

Đó là một bài về.

“Lặng lặng mà nghe

Chớ đi trời tối

Chớ tin lời người

Đứa mặc áo hoa

Đứa nằm dưới đất

Đứa cụt đứa què

Đứa nào cũng chết..."

Giọng của những đứa trẻ lạnh lạnh đọc một bài về kỳ lạ mà Dũng chưa hề được nghe. Chẳng lẽ, tai anh hồi phục rồi? Niềm vui sướng còn chưa kịp nở thì đã sớm tàn khi anh thấy môi của người tài xế đang mấp máy, hình như đang la rầy người phụ xe của mình vì chưa vừa lòng điều gì đó. Tiếng người tài xế, tiếng những hành khách, tiếng của những chú dế hay chú chim rừng kêu ban đêm cũng chẳng lọt được vào tai anh. Anh vẫn bị điếc, nhưng sao lại nghe được bài về kia nhỉ?

Dũng bước lại gần hơn, về hướng mà anh cho rằng đang phát ra âm thanh kỳ lạ kia. Vì anh có thể cảm nhận được, giọng đọc về của những đứa trẻ ngày càng gần hơn. Lúc này còn vọng lên đầu đó từ phía dưới thung lũng sâu hun hút, giờ thì như chúng đã từ từ tiến dần về phía anh, lướt qua cánh rừng, qua những hàng cây rậm rạp âm u phía dưới.

Bài về ấy theo cơn gió lẫn quần bên tai, lặp lại vài lần. Cuối cùng, Dũng đoán, nó phát ra ở phía khoảng đất bên dưới, chỉ cách anh khoảng mười bước chân. Khi đã ở khoảng cách rất gần, những giọng nói trẻ con ấy đột ngột ngừng lại.

Dũng nhìn đăm đăm về phía đó, sao lại ngừng rồi? Anh đang bị ảo giác sao? Nhưng quả thật, đây là lần đầu tiên anh nghe thấy bài về đó. Một bài về với ngôn từ lộn xộn và có phần tối nghĩa.

Dũng ngoảnh đầu về phía chiếc xe để trông chừng tình hình. Có vẻ như việc thay lốp đã gần xong xuôi, anh cũng nên lên xe rồi. Dũng quay đầu nhìn về phía cánh rừng bên



dưới thêm lần nữa. Lần này, một cảm giác lạnh lẽo ập đến đột ngột. Anh bất ngờ nhận ra, chỉ cách anh ba bước chân, hàng cỏ lau ban nãy còn vươn mình thẳng đứng như đuôi của những chú mèo hoang sống gần nhà anh, giờ đã gãy rạp, giống như có thứ gì đó vừa đạp lên.

Một bàn tay chạm vào vai Dũng.

Đó là người phụ xe, anh ta nhắc Dũng nên lên xe để xe tiếp tục cuộc hành trình. Khi quay lưng tiến về phía chiếc xe, Dũng lại nghe thấy tiếng nói ấy một lần nữa.

“Có phải người này có thể nghe thấy chúng ta không?”

Điều kỳ lạ ấy khiến Dũng hoang mang. Anh nằm lên giường của mình, chiếc giường sát cạnh cửa sổ, chẳng thể khiến lòng mình thôi hỗn loạn để yên giấc, đôi mắt cứ miên man nhìn về phía bóng đêm vô tận của đại ngàn.

“Cộc... cộc... cộc...”

Tiếng gõ vang lên từ cửa sổ sát cạnh giường anh. Lúc này, Dũng đang ghé tai khá gần vào cửa kính, nên sự đột ngột này cũng đã khiến anh thót cả tim.

“Chú ơi, chú nghe thấy tiếng tụi con đúng không?”

Dũng nhìn chằm chằm ô kính cửa sổ, nhưng chẳng thấy gì hết. Tiếng đứa trẻ ấy gần bên, như thể nó đang ở sát cửa sổ, rồi thì thào qua một tấm kính mỏng manh. À, thì ra là anh chỉ có thể nghe thôi.

“Chú ơi, chú đi tìm tụi con đi chú.”

“Chú ơi, tụi con lạc đường rồi, không về nhà được.”

Rồi nhiều giọng nói trẻ con vang lên. Chối tai, hỗn độn. Chúng đang khóc. Tiếng khóc trẻ con vang lên bên tai Dũng. Dựa vào giọng nói, thì tội nó thuộc nhiều độ tuổi khác nhau. Đứa lớn, đứa bé, đứa nam, đứa nữ.

Những âm thanh ấy khiến Dũng phải che tai lại trong vô thức, anh lùi người lại để đề phòng. Chiếc xe lăn bánh, tiếng khóc của những đứa trẻ anh không thể nhìn thấy ấy cũng bị những cơn gió bỏ lại phía sau. Nhưng Dũng biết, đây không phải là ảo giác của anh.

Vì dựa vào chút ánh sáng từ chiếc đèn trần của xe, anh có thể nhìn thấy những dấu tay nhỏ xíu, in trên cửa sổ xe của mình. Vô vàn những dấu tay không thể đếm hết.

2.

Sau chuyến xe ấy, Dũng trở về với thế giới câm lặng của mình.

Sáng đó, khi thấy cháu trai trở về, bà ngoại anh đã mắng sa sả. May mà anh không nghe thấy âm vực khủng khiếp ấy từ phổi của một người đàn bà từng bán đậu hũ rong suốt hơn bốn mươi năm ở vùng quê này. Dựa vào khẩu hình, có lẽ bà đang mắng anh sao lại xuất hành vào ngày Rằm tháng Bảy. Ngày này cửa âm mở, vong hồn được thả về nhân thế, dễ xảy ra lắm chuyện xui rủi.

Dũng nghe bà nói mà đánh bạo nghĩ, có khi nào do vào ngày Rằm tháng Bảy, một ngày mà các quy tắc âm dương được gỡ bỏ đã khiến cho anh có thể tương tác được với những hồn ma?



Bà ngoại Dũng từng nói, con người khi chết oan, chỉ có thể lẩn quẩn ở nơi mà mình chết. Dũng đã từng ám ảnh với lời nói ấy. Anh là người có đôi chân không thể đứng yên. Thích đi đó đi đây, thích tung hoành khắp bốn phương muôn hướng. Nghĩ đến việc bị cùm chân một chỗ, rồi không thể đi đâu được, chỉ đợi thời gian hoang hoải qua đi thì thật là chuyện gì đó hãi hùng lắm.

Anh lại nhớ đến những đứa trẻ hôm qua. Có phải chúng cũng như thế? Chúng muốn trêu đùa anh? Hay thực sự muốn cầu xin anh làm điều gì đó?

Ngồi chơi cùng bà nhưng đầu anh cứ mãi miết chạy theo những thắc mắc ấy.

Dũng thử tìm kiếm những bài báo, những bài viết trên mạng về các vụ tai nạn xảy ra ở con đèo đó, nhưng lại không có bất kỳ thông tin nào trùng khớp hoặc có liên quan.

Đến trưa, khi mặt trời đứng bóng, Dũng quả quyết đứng dậy, anh nhất định phải tìm kiếm câu trả lời. Dũng dong chiếc xe Sirius ngày xưa mình hay dùng, đi thẳng đến ngọn đèo kia, nơi ấy cách nhà anh khoảng gần 200km. Sợ dĩ Dũng vội vàng và quả quyết đến vậy, là vì anh suy đoán những đứa trẻ ấy chỉ có thể giao tiếp với anh trong ngày hôm nay thôi. Ngày Rằm tháng Bảy.

Nếu sang ngày mai, có lẽ mọi trật tự giữa người và ma sẽ vận hành trở lại, hoặc có khi sang ngày mai, anh sẽ chết vì tò mò mất.

Khi Dũng chạy đến đúng nơi ấy, trời đã ngả về chiều, ánh nắng vàng vọt leo lét bám víu vào những bụi cỏ lau ven đường, khói bếp làng lảng bốc lên từ xa. Dũng nhìn

về phía rừng cây bên dưới, rồi chờ đợi sự kỳ lạ ấy diễn ra thêm một lần nữa.

Khi ánh nắng tắt, bài vè nọ lại vang lên.

"Lặng lặng mà nghe

Chớ đi trời tôi

Chớ tin lời người

Đứa mặc áo hoa

Đứa nằm dưới đất

Đứa cụt đứa què

Đứa nào cũng chết..."

Khi nghe thấy nó, Dũng biết, mình đã đoán đúng. Lần này, anh nghe thấy tiếng cười, những tiếng cười ấy chạy dần về phía anh. Làm anh nhớ tới những lần đến thăm cô nhi viện mà anh thường lui tới, bọn trẻ cũng cười như thế khi nhìn thấy anh.

"Chú ơi, chú đến tìm tụi con đúng không?"

Theo giọng nói, đây là một bé gái.

Dũng gật đầu với khoảng không trước mặt.

"Tụi con là ai vậy?" Dũng hỏi. Như người điên đang đứng nói một mình, giữa con đèo được mệnh danh là tử thần, trong bóng đêm vô tận.

"Tụi con quên rồi. Lúc đầu thì nhớ, nhưng lâu quá nên đã quên rồi chú ơi."

Những kẻ lạc đường. Những người đã quanh quẩn ở đâu đó đến mức bị lãng quên, bị người khác lãng quên và bị chính mình lãng quên.



“Sao tụi con lại ở dưới đó. Sao không thể về nhà?”
Dũng hỏi câu hỏi vẫn luôn canh cánh trong lòng mình.

“Con bị người ta bắt cóc.”

“Con bị dượng đem bán cho người ta.”

“Con đang đi với mẹ thì bắt đi luôn.”

“Nhưng chú có thể đưa tụi con về nhà. Tụi con ở dưới kia đó chú.”

“Chú không thấy tụi con được đâu.” Có vẻ những đứa trẻ ấy chỉ anh về hướng nào đó, nhưng tiếc là anh chẳng thể nhìn thấy chúng.

Sau đó, là một khoảng không im lặng. Rồi có đứa trẻ nói:

“Hay là chú đi về phía hoa cỏ lau nha.”

Rồi ngay lập tức Dũng thấy đám cỏ lau bên đường bắt đầu tuôn ra những cánh nhỏ li ti.

Chúng cuốn đi chậm rãi trước mặt Dũng, bay về phía cánh rừng bên dưới. Dũng khẽ thở dài, chắc hẳn hôm nay mình mấy anh sẽ xây xước hết khi phải trèo đèo lội suối thế này.

Dũng bám vào hàng rào bảo vệ rồi trườn xuống dưới. Những cánh li ti của cỏ lau kéo thành một hàng dài, như thể đám trẻ đang tung những cánh hoa giống như đang rải hoa bước vào lễ đường.

“Chú ơi, tụi con ở đây nè chú.”

Bên dưới là một vùng trũng, che phủ bởi những tán cây rậm rạp. Nếu như vào mùa mưa, đất đá sạt lở nghiêm trọng thì sẽ rất dễ bị vùi lấp.

“Giờ làm sao chú tìm tụi con được?”

“Chú nhìn thấy cỏ lau được đặt ở nơi nào, thì tui con đang nằm bên dưới đó.”

Có hơn mười cành cỏ lau được cắm rải rác xung quanh nơi anh đang đứng. Giống như những tấm bia mộ tí hon, phất phơ trong gió đêm của rừng.

Dững hít một hơi thật sâu.

Anh lại đi vòng về, mượn nhà dân ở gần đó một cây xeng, rồi bắt đầu đào ở chỗ “bia mộ” gần mình nhất. Anh cần biết mình có đang đi đúng hướng hay không.

“Chú đang tìm em nè.” Giọng một đứa bé trai cất lên.

Chẳng mất mấy thời gian để Dững có thể tìm được thứ mình muốn thấy. Đó là một bộ xương người vùi trong đất. Bộ xương ấy có lẽ là của một đứa bé chỉ tầm tám tuổi. Nhưng nhìn qua thì có vẻ nó đã nằm ở đây không ít hơn mười năm.

Những đứa trẻ ấy không lừa anh. Chúng quả thật đã là những linh hồn chết oan và nằm lại tại nơi này. Dững lấp đất lại. Anh đánh dấu cẩn thận hơn ở những bia mộ cỏ lau bằng những cành cây rừng chắc chắn.

Theo những gì lũ trẻ nói nhao nhao, thì Dững cho rằng chúng là nạn nhân của đường dây bắt cóc và buôn người. Lũ trẻ này có thể đã dính vào một đường dây buôn người có tổ chức. Phải là một tổ chức có quy mô thì chúng mới di chuyển một lúc nhiều đứa trẻ đến vậy. Những kẻ này sẽ chuyển từng đợt “hàng” theo đơn đặt hàng của khách qua biên giới. Nhưng lý do tại sao lũ trẻ lại nằm lại tại nơi này thì anh không thể đoán được. Có thể đã có điều gì đó bất

trắc xảy ra, khiến những đứa trẻ gặp nạn và bỏ mạng tại con đèo tử thần này.

0 giờ đêm, qua ngày mới, giọng nói của lũ trẻ lập tức tan vào cơn gió đêm của rừng già.

Dũng gọi điện cho Hoàng.

Theo như kết quả điều tra, chúng là nạn nhân của một bọn buôn người, gặp nạn trên đường vận chuyển. Khi xe di chuyển trên đèo Lò Xo đã gặp tai nạn và rơi xuống vực. Đúng lúc một trận lũ quét tràn tới, khiến đất đá sạt lở nghiêm trọng, tay tài xế lẫn lũ trẻ đều thiệt mạng. Đêm ấy, bọn buôn người chạy đến kiểm tra, thấy đám trẻ đã chết thì chôn ngay tại thung lũng để phi tang, rồi cầu chiếc xe đi để xóa dấu vết, xem như đây là một chuyến “đánh hàng” thất bại.

Tin tức này sau đó đã chấn động toàn quốc trong suốt một thời gian dài, hầu như ngày nào cũng xuất hiện trên nhiều mặt báo, nhưng quá trình điều tra đến giờ vẫn còn là ẩn số. Những đứa trẻ mất tích năm nào cuối cùng đã trở về với vòng tay của người thân.

Dũng vẫn luôn thắc mắc, nếu như anh không điếc, liệu có thể nghe được âm thanh của những đứa trẻ ấy không? Thứ mà anh nghe được là âm thanh, hay là những rung động từ sâu tận linh hồn?



Tổng đài kế chuyện: “Bé con, cuộc đời này có những cuộc gặp gỡ tình cờ của định mệnh, có những người ta cần gặp và có những điều chỉ có ta mới có thể làm được cho họ.”



CHUYỆN CỦA THANH (PHẦN 10)

"Con muốn về thăm sơ Lâm ư?" Mẹ Tâm nhẹ nhàng hỏi lại khi thấy Thanh đến xin phép mình.

Thanh gật đầu, nói rằng mình thấy nhớ bạn bè cũ. Tuy những đứa trẻ sống ở đây đã lâu và chẳng xảy ra chuyện gì, nhưng điều đó không hề làm cho Thanh cảm thấy bớt bất an và lo lắng trước những điều bất thường của những con người nơi đây.

Mẹ Tâm gật đầu, tỏ vẻ lắng nghe. Nhưng mẹ không hề đồng ý với lời đề nghị của Thanh.

“Con vừa khỏi ốm, không nên đi lại nhiều. Chờ khi nào con khỏe mạnh hơn, mẹ sẽ dẫn con về lại trung tâm Vinh Quang nhé!”

Đợi đến lúc đó thì dĩ nhiên đã muộn, đây chỉ là lời nói bằng quơ mà mẹ Tâm muốn an ủi đứa trẻ có phần không mấy ngoan ngoãn của mình. Lời mà sơ Lâm nói đúng là dối trá, đứa trẻ này làm gì hiền lành hiếu chuyện như lời quảng cáo của bà ta. Nếu không phải vì tuổi tác và khiếm khuyết của nó giống như Ngọc Minh, còn lâu mẹ Tâm mới chọn nó.

Sau khi bị mẹ Tâm từ chối, Thanh cũng không cảm thấy quá bất ngờ. Nếu họ đang âm mưu làm chuyện gì đó, dĩ nhiên sẽ không dễ dàng thả cô bé đi. Vì thế, Thanh chuyển sang kế hoạch B.

Cô vờ như đang đi dạo vu vơ trong cô nhi viện, nhưng thực ra là đang thăm dò xem có đường nào để bỏ trốn không. Và chỉ khi dành thời gian để thăm dò cẩn thận, Thanh mới phát hiện trong một tấm hình chụp treo trong cô nhi viện, cô đã thấy Ngọc Minh. Khác với suy đoán trước đó của Thanh, Ngọc Minh thực ra là con gái. Cô bé chụp ảnh với chiếc bằng khen trong tay cùng dòng chữ *Mừng bé Ngọc Minh của mẹ đạt giải Nhất kỳ thi học sinh giỏi Văn toàn thành phố*. Ngày tháng chụp ảnh là đầu năm nay.

Thanh dừng mắt lâu hơn ở một bức tường phía tây của cô nhi viện. Bờ tường này bị sụt lún nên thấp hơn những chỗ khác. Nhắm chừng Thanh có thể nhảy ra được.

Hành động của Thanh rơi vào mắt ba Thành Ái đang ngồi quan sát trong xe. Đứa trẻ này thật đáng yêu! Ba Thành Ái chợt nghĩ thế. Nó đáng yêu như một chú sâu gạo nhỏ hì hục bò thật nhanh để tìm đường về nhà, mà không biết lớp đất mềm mại dưới thân chính là bàn tay của con người. Chỉ cần một cái nắm tay nhẹ nhàng là chú sâu nhỏ ấy đi đời ngay.



Tổng đài kể chuyện: “Bé con, người ta thường cho rằng, những người khiếm khuyết rất khó kết bạn. Phần vì họ sống khép kín hơn để bảo bọc bản thân, phần là vì sự cay nghiệt và vô tình của thói đời.”

**CẨN THẬN,
HÀNG DỄ VỠ!**



CẦN THẬN, HÀNG ĐỀ VỠ

1.

“Cần thận đấy, cái thùng ấy đựng đồ dễ vỡ lắm!”

Mẹ An nhắc lại chắc tới lần thứ mười để người bên dịch vụ chuyển nhà nhẹ nhàng cái tay khi bê những chiếc thùng đựng búp bê của An.

“Vâng, chị cứ yên tâm đi mà.” Nhân viên của công ty dịch vụ chuyển nhà có phần mất kiên nhẫn.

“Anh thông cảm, mấy cái thùng này đựng toàn búp bê bằng sứ. Tiền bạc không kể gì nhưng con bé nhà em thích lắm. Nó mà thấy sút mẻ gì là lại mè nheo ngay thôi đấy.” Mẹ An cũng thấy mình lắm chuyện, vội vã giải thích.

“Bé nhà chị chắc lớn rồi nhỉ?” Hỏi thế cũng phải. Vì búp bê sứ dễ vỡ, phải là trẻ lớn mới giữ gìn cẩn thận được.

“Nó vừa lên lớp Hai thôi, nhưng con bé nhà em là trường hợp đặc biệt, ngàn năm có một. Nó biết giữ đồ chơi lắm, nó chơi búp bê sứ từ năm ba tuổi cơ, chưa từng làm vỡ con nào.”

Kể cũng ngộ, ba mẹ An chưa từng thấy ai tỉ mỉ và cẩn thận hơn đứa con gái bảy tuổi của mình. Làm gì có đứa trẻ con nào được chơi búp bê sứ từ năm ba tuổi đâu chứ?

Ba An làm trong một công ty đa quốc gia, ông thường có dịp đi đó đi đây khắp năm châu bốn bể. Vào năm con gái được ba tuổi, ba An bỗng nhiên hứng trí mang về cho



vợ một con búp bê bằng sứ của Đức. Con búp bê sứ với mái tóc màu nâu xoắn tít, ăn vận như một quý cô người Pháp ở thế kỷ XVIII.

Bé An vừa nhìn thấy con búp bê ấy thì mê ngay. Con bé không chơi đùa bằng việc cầm nắm mà chỉ thần thờ nhìn ngắm cả buổi. Nếu có động thì chỉ chạm tay nhẹ nhàng.

Chỉ cần có búp bê sứ ở cạnh, bé An có thể ngồi yên lặng cả buổi. Mới đầu, ba mẹ An thấy thế thì sợ chết khiếp, nhưng rồi cũng dần quen, còn cho rằng đây là một “chuyện lạ Việt Nam”. Thế giới lắm chuyện khó lý giải, chuyện một đứa trẻ chơi búp bê sứ mà không làm vỡ cũng chẳng phải điều gì to tát. Nhì?

Cũng kể từ đó, bộ sưu tập búp bê sứ của An mỗi ngày một nhiều thêm. Có thể đó là một con búp bê sứ với những bút màu vẽ lem nhem được mẹ mua vội trong một cửa hàng đồ chơi nhỏ. Cũng có thể là một con búp bê được làm thủ công tinh xảo tỉ mỉ từ một người thợ danh tiếng mà ba An phải đặt trước hàng tháng trời.

An yêu quý chúng như nhau. An đặt tên cho từng con búp bê sứ mà mình có. Dường như trong mắt cô bé, mỗi con búp bê đều có một câu chuyện đằng sau và câu chuyện ấy mới là thứ khiến cho An cảm thấy hứng thú.

Khi ba mẹ và mọi người chuyển từng thùng đồ vào trong nhà, An đứng lặng lẽ nhìn ngắm xung quanh. Đây là một khu nhà ở vùng ngoại ô, cảnh sắc yên bình thư thái.

Căn nhà bên cạnh nhà An là một căn nhà cũ, với nhiều ô cửa sổ được phủ rèm màu khói.

Rồi An nhìn thấy ở một trong những ô cửa sổ ấy, có một bóng hình ai đó đang ngồi, khẽ hé mắt qua tấm rèm cửa sổ để nhìn ngắm bên ngoài. Trong một thoáng, An cảm thấy như mình và ánh mắt người ấy đã chạm nhau.

Một bàn tay chạm vào vai An.

Đó là một cô bé tầm tuổi An. Cái Ny.

“Nè, mới dọn đến đây hả?”

An gật đầu, cẩn thận quan sát người bạn trước mặt mình. Cô bé này mặc bộ quần trông rất đáng yêu, mái tóc ngắn úp tô càng khiến gương mặt trở nên bầu bĩnh.

“Chơi năm mươi không?”

An lại gật đầu. Việc làm quen của những đứa trẻ chỉ đơn giản như thế. An nhanh chóng nhập cuộc cùng vài đứa bạn nữa cùng đến nơi tụ tập của cả nhóm. Hóa ra cái sân của căn nhà bên cạnh nhà An là nơi tập kết của lũ trẻ sống quanh khu này.

Vì đó là căn nhà duy nhất trong khu không khóa cổng, và có một khoảng sân lớn hơn hẳn những căn nhà khác. Những đặc điểm ấy như thể mời gọi lũ trẻ con đến chơi.

“Tụi mình có cần vào xin phép chủ nhà không?” An thắc mắc với Ny.

“Không, không được vào trong nhà đâu.” Một cậu bé lùn tịt mũm mĩm lên tiếng cảnh báo.

“Trong đó có ma búp bê đấy.” Một cậu bé cao dong dỏng tiếp lời.

“Ma búp bê là gì cơ?”



“Suyt, nói nhỏ thôi. Ma búp bê thì như tên gọi í. Là một con búp bê bị ma ám. Cậu sẽ thấy bóng của con búp bê hắt lên tấm rèm cửa sổ. Nó chỉ ngồi yên đó, rồi quan sát chúng ta.” Ny tỏ vẻ bí ẩn, chỉ tay về phía một khung cửa sổ, lúc này đúng là đang hắt ra hình bóng của một ai đó. Và tụi nhỏ nói không sai, cái bóng ấy rất giống với bóng của một con búp bê.

“Chủ của căn nhà này là một người phụ nữ quái dị. Nghe nói, do mất con nên đã tự làm một con búp bê, rồi xem nó như con gái của mình.”

“Nếu vậy sao tụi mình còn chơi ở đây?” An thắc mắc.

“Sân ở đây rộng, mà cổng thì chẳng bao giờ khóa. Chơi đùa lớn tiếng cũng chẳng bị ai mắng hết.” Ny nhún vai.

“Đúng rồi, chỉ cần tụi mình đừng vào nhà thì sẽ chẳng bị con búp bê ám.”

Những lời nói này thành công đánh thức nỗi tò mò trong lòng An. Nếu là đứa trẻ khác, nghe như vậy thì rút đầu lại ngay. Nhưng cái từ “búp bê” như một chiếc chìa khóa mở ra chiếc hộp chứa đựng sự hứng thú của một tay chơi búp bê có thâm niên như An.

Cô bé liếc mắt qua ô cửa sổ có bóng dáng con búp bê ấy. Dường như, nó đã chuyển động trong một tích tắc.

2.

Con búp bê ma ám ấy cứ hoài đeo đuổi suy nghĩ của An. An nhìn lên chiếc tủ kính sát tường đặt bộ sưu tập búp bê sù lên đến gần trăm con của mình, niềm hứng thú của một nhà sưu tập bắt đầu trỗi dậy mãnh liệt.

Cô bé nhận thấy, đây là một con búp bê đặc biệt mà mình cần phải có được.

An mở cửa sổ nhìn sang căn nhà bên cạnh. Căn nhà bên ấy lúc nào trông cũng thình lặng, u ám. Chẳng có tiếng nói cười, chẳng có âm thanh rộn ràng sức sống.

Nhưng nơi ấy lại có thứ mà An muốn nhìn thấy nhất.

Cô bé lên ra ngoài, trong tay cầm theo một quả bóng da màu xanh lam. Khi đó, ánh chiều tà nhuộm đỏ cả chân trời.

An đứng sát bờ tường của căn nhà bên cạnh, rồi dùng sức ném thật mạnh quả bóng da trong tay vào sâu trong sân nhà đối diện. Quả bóng văng vào trong bụi hoa lưu ly màu xanh biếc, mọc vòng quanh chân tường của căn nhà. Vờ vẹt đã xong, An mở cổng đi thẳng vào trong.

Dưới ánh hoàng hôn, An thấy bóng dáng của con búp bê ma ám kia ở tầng lầu thứ hai. Chà, việc tiếp cận cũng khó khăn đấy.

Cô bé thử mở cửa chính nhưng không được. Đương nhiên, việc chủ nhà mở rộng cổng trước đã là điều dễ dãi lắm rồi. An vòng ra sau bếp và nhìn thấy một cửa sổ không đóng. Thật may mắn! Cô bé nhanh nhẹn trèo vào.

Việc xâm nhập gia cư bất hợp pháp thế này khiến An có phần cảm thấy hổ thẹn. Nhưng cô bé tự nhủ mình chỉ đến nhìn thử xem con búp bê kia tròn méo thế nào thôi, không động chạm vào bất kỳ thứ gì cả.

Màu vàng cam của ánh đèn bao phủ cả căn nhà. Ánh sáng ấm áp nhưng lại có phần yếu ớt.

“Sao cậu lại vào đây?”



Khi An quay đầu nhìn lại, cô bé ngỡ ngàng khi nhìn thấy con búp bê mà mình đã mạo hiểm tìm kiếm.

Đó là một cô bé có màu da trắng sứ, người gầy nhỏ trong một chiếc đầm công chúa màu xanh nhạt. Điều đặc biệt nhất, là lòng trắng mắt của cô bé này có màu xanh da trời, tựa như sắc hoa lưu ly.

Không phải búp bê, đó là một con người. Một người đang ngồi lặng lẽ trên chiếc xe lăn.

Nhưng đối với An, cô bé ấy xinh xắn như một con búp bê vậy.

“Cậu tìm bóng à? Mình thấy nó văng vào mấy bụi hoa bên dưới ấy.” Cô bé đó thấy An lặng im thì lại hỏi tiếp.

“Không, mình đến để tìm cậu.”

“Tìm mình làm gì?”

“Thì tụi trong xóm bảo có con búp bê trong nhà này nên mình đến xem thử thôi.”

Cô bé đối diện tỏ vẻ không vui. “Lại là mấy đứa nói trong nhà này có búp bê bị ám gì đó hả?”

An lắc đầu. “Không, mình không quan tâm chuyện bị ám hay không, mình chỉ tò mò xem con búp bê ấy như nào mà trông to như vậy thôi. Nhà mình có nhiều búp bê lắm.”

Cô bé đó tỏ vẻ hứng thú.

“Cậu tên gì thế?”

“Mình tên An.”

“Mình tên Lưu Ly.”

An chợt nghe tiếng bước chân bên dưới nhà. Mẹ của Lưu Ly chuẩn bị lên xem con gái. Cô bé vội vàng tạm biệt rồi hứa với Lưu Ly sẽ đến thăm em và mang theo một con búp bê sứ để cùng chơi với nhau.

Đêm đó, An ngủ một giấc thật ngon. Cô bé yên tâm nghĩ rằng bộ sưu tập của mình đã có thêm một con búp bê. Một con búp bê đặc biệt.

3.

Lần trà trộn tiếp theo thì không được suôn sẻ như thế.

Khi An vừa rù rì khoe với Lưu Ly con búp bê sứ mà ba vừa mua thì chợt có tiếng chạy rầm rập từ dưới lầu lên.

“Này, mày là con nhà ai thế!”

Mẹ Lưu Ly nắm vai An đẩy ra. Bà vội vàng chạy đến kiểm tra con gái.

“Con có sao không con?”

“Không sao mà mẹ ơi. Bạn ấy sang đây chơi với con thôi mà.”

Nhưng mẹ Lưu Ly không đồng tình với lời giải thích đó.

Lưu Ly là một cô bé xương thủy tinh.

Em không được chơi đùa mà thường ngồi nhìn ngắm những đứa trẻ trong xóm qua khung cửa sổ. Người bị xương thủy tinh có thể ra ngoài, thậm chí, việc ra phơi nắng thường xuyên còn tốt cho cơ thể. Tuy nhiên, khi còn ở nhà cũ, lúc chơi cùng bạn bè, Lưu Ly đã nhiều lần bị trêu chọc ác ý dẫn đến gãy xương.



Chuyện trẻ con nghịch ngợm là điều khó tránh. Mẹ của Lưu Ly cũng chẳng trách móc gì. Nhưng có lần, bà thấy tụi nhỏ chơi cùng với Lưu Ly chế giễu ngoại hình của con bé. Những đứa trẻ bị xương thủy tinh thường có vóc dáng thấp bé, răng xin màu, cột sống vặn vẹo, nên tụi nhỏ nói con gái bà là “quái vật nhí”. Hành động non nớt của con trẻ đôi khi khiến người ta chạnh lòng.

Sau lần đó, bà chuyển nhà và không cho phép con gái ra chơi với tụi trẻ con quanh đây nữa. Tuy nhiên, bà vẫn mở rộng cổng để tụi nhỏ vào sân chơi. Lưu Ly có thể nhìn ra ngoài qua ô cửa sổ, hòa một phần vào cuộc chơi của chúng bạn.

Bà cũng không cho phép bất kỳ đứa trẻ nào chơi với con mình, vì sợ rằng Lưu Ly lớn hơn một chút, khi con bé có cái nhìn thấu đáo hơn, thì sẽ buồn phiền vì những lời trêu chọc của bạn bè. Hoặc giả như không bị trêu chọc, con bé sẽ lại bị bạn bè không biết nặng nhẹ chơi đùa những trò khiến xương bị gãy.

Mẹ Lưu Ly chỉ tay ra ngoài. “Cháu mau về đi, lần sau đừng sang nhà cô chơi nữa.”

Lưu Ly mặt mày buồn so. An chìa con búp bê sứ trong tay ra.

“Cháu chỉ muốn mang con búp bê này sang cho Lưu Ly nhìn thôi.”

Mẹ Lưu Ly toan đuổi khách, nhưng khi nhìn thấy con búp bê trong tay An, bà chợt ngừng lại.

Đó là một con búp bê sứ với nước da trắng muốt. Mái tóc đen óng và gương mặt với những đường nét của người châu Á, vận một chiếc đầm màu xanh da trời - màu sắc mà Lưu Ly thích nhất.

“Cháu thấy con búp bê này trông rất giống Lưu Ly nên mang sang thôi cô ơi.”

Một đứa trẻ sở hữu một con búp bê dễ vỡ như thế, có lẽ, tính tình nó cũng cẩn thận chẳng? An cũng chẳng có vẻ gì là sợ hãi hay tức giận trước sự quất nạt của mẹ Lưu Ly, chỉ bình tĩnh giải thích việc mình đang làm không hề gây hại gì đến bạn.

Con búp bê sứ mà An mang sang thuyết phục được mẹ Lưu Ly bằng cách kỳ lạ như thế. Bà đồng ý cho An sang chơi cùng Lưu Ly, nhưng với điều kiện là chỉ trò chuyện cùng nhau, không được chạy nhảy hay chơi những trò liên quan đến vận động. Nếu là những đứa trẻ khác, yêu cầu hà khắc này chắc chắn sẽ khiến cho chúng chán nản chỉ sau một thời gian ngắn, nhưng với An thì khác. Con bé có thể ngồi cả ngày chỉ để rù rì với Lưu Ly.

Đây cũng là cách An chơi búp bê. Không cần phải thay những bộ cánh lộng lẫy, chải chuốt hay cử động. An chỉ trò chuyện cùng búp bê của mình. Những câu chuyện mà chỉ An và từng con búp bê biết được.

Chuyện về “búp bê Lưu Ly” cũng độc nhất vô nhị như thế. Một cô bé mắc chứng xương thủy tinh, bị ba bỏ rơi khi còn bé và chưa bao giờ được chạy nhảy hay vui đùa thỏa thích.

Mỗi ngày, cứ vào tầm chiều muộn, An lại cầm một con búp bê sang để giới thiệu với Lưu Ly, kể cho cô bé nghe câu chuyện đằng sau những con búp bê ấy.



Lũ trẻ trong xóm lại được một phen chết khiếp. Vì tội nó phát hiện ra, trên khung cửa sổ của căn nhà ấy xuất hiện đến hai cái bóng.

4.

Hôm ấy cũng thế, An định cầm con búp bê cuối cùng trong bộ sưu tập của mình, đúng hẹn sang nhà Lưu Ly. Con búp bê ấy để trên ngăn cao nhất, An phải bắc một chiếc ghế gỗ lên để với lấy. Nhưng khi An vừa nhắc con búp bê ra, chiếc ghế gỗ dưới chân cô bé đột nhiên khể lắc lư.

Con búp bê sứ trên tay An rơi xuống, vỡ thành trăm ngàn mảnh.

An giật thót người.

Đây là con búp bê sứ đầu tiên bị vỡ trong tay An.

Bố mẹ An thấy thế cũng ngạc nhiên. Con gái mình dù sao cũng đã là “bậc lão làng” trong việc giữ gìn đồ chơi. Việc rơi vỡ thế này là lần đầu tiên nhìn thấy.

Thế là An buồn bã đi tay không sang nhà Lưu Ly. Dưới ánh chiều tà, những đóa hoa lưu ly nhỏ xíu màu xanh da trời như những đám mây nhỏ bồng bềnh trên mặt đất.

Khi An gặp Lưu Ly thì thấy bạn đang nằm trên giường, chân tay cong vồng. Cô bé vừa bị ngã và gặp biến chứng.

“Mình sắp chuyển đi rồi.”

Lưu Ly nói thế. Em cần phẫu thuật để điều chỉnh lại xương tay và chân, nhưng tài chính trong nhà gặp khó khăn. Mẹ Lưu Ly phải tính đến chuyện tiếp tục bán nhà để chuyển sang nơi khác.

Mẹ của Lưu Ly không dám nói với hai đứa trẻ chuyện phẫu thuật. Bà chỉ nói là Lưu Ly cần có một bộ áo giáp để có thể bảo vệ được cô bé.

“Sáng mai Lưu Ly đi rồi, An qua tiễn bạn nhé.” Mẹ Lưu Ly bảo.

Tình bạn ngăn ngui giữa hai đứa trẻ xem ra đã sắp kết thúc. Lần này đi cũng chẳng biết có gặp lại hay không.

Sáng hôm ấy, khi xe chuyển nhà đã sắp xuất phát mà Lưu Ly vẫn chẳng thấy bóng dáng của An đâu. Cô bé buồn so, sợ rằng An đã ngủ quên, hoặc là chẳng để tâm đến chuyện đưa tiễn.

Đợi thêm một lúc, mẹ Lưu Ly thở dài. “Mình đi thôi con.”

Nhưng khi xe vừa nổ máy, Lưu Ly chợt nhìn thấy bóng dáng An chạy đến. Cô bé dúi vào tay Lưu Ly một lá thư rồi nói.

“Tặng cậu này. Nhớ mua một bộ áo giáp thật đẹp nha.”

Bóng dáng An xa dần. Khi Lưu Ly mở lá thư kia ra, bên trong còn có một xấp tiền rất dày. Bên trong là vài dòng nhắn nhủ của ba mẹ An rằng đây là tiền mà An dùng để tặng cho bạn mình.

5.

Chiếc tủ kính hàng chục ngăn dùng để đựng búp bê sứ của An trống trơn.

Cô bé đã nhờ bố mẹ bán toàn bộ những con búp bê sứ của mình để tặng lại tiền cho Lưu Ly. Bố mẹ An cũng không hề phản đối dù khoản ấy không hề nhỏ. Cả hai đều

cảm thấy đây là hành động rất đáng yêu. Tình thần đồng cảm và biết cho đi mới là tài sản quý giá nhất.

An đặt vào một ô tủ kính tấm hình chụp mình và Lưu Ly. Cả hai đứa trẻ trong ảnh tươi cười rạng rỡ trong ánh nắng chiều.

Đây chính là con búp bê cuối cùng và cũng là con búp bê đẹp nhất trong bộ sưu tập búp bê của An.



Tổng đài kể chuyện: “Tình bạn chân thành như một loài xương rồng, có thể ở nơi khắc nghiệt nhất. Bé con, hãy tin rằng sẽ luôn có những người xa lạ sẵn sàng quan tâm và yêu thương ta.”

tham gia group Một truyện để tải thêm nhiều sách hay nhé
<https://www.facebook.com/groups/mottruyen>





CHUYỆN CỦA THANH (PHẦN 11)

Thành Ái và Thiện Tâm ngồi lặng im trong phòng sinh hoạt chung, chỉ có tiếng đồng hồ quả lắc trên tường đùng đưa qua lại.

Dù trông điềm tĩnh, nhưng tâm trạng của họ như ngọn núi lửa đang phun trào dung nham. Thời khắc đã đến gần và họ đang chờ đợi một tín hiệu quyết định.

Tiếng rục rịch nho nhỏ chợt vang lên từ bốn phía. Tiếng động ấy phát ra từ hàng loạt tấm ảnh chụp cận mặt những đứa trẻ trong cô nhi viện. Trong hốc mắt của đám trẻ ấy, hai giọt lệ máu chợt ứa ra. Tiếng khóc của trẻ con âm ỉ vang lên.

Thiện Tâm và Thành Ái mỉm cười, rồi bật dậy ngay khi nhìn thấy cảnh ấy.

Nó đã đến rồi!



Tổng đài kể chuyện: “Bé con, đây đã là đêm thứ 11 và con vẫn luôn đến đây vào mỗi đêm. Ta nghĩ những câu chuyện mà mình kể cũng có đôi phần cuốn hút đó chứ. Ta biết, con rất muốn biết ta là ai. Ta cũng rất muốn con biết điều đó. Nhưng ta không dám chắc con sẽ chấp nhận được điều đó. Con có rất nhiều thắc mắc về những điều đang diễn ra. Tuy nhiên, hãy kiên nhẫn nghe ta kể hết câu chuyện của đêm nay.”



ĐIỆN THOẠI MÀU ĐỎ

MỘT
TRUYỆN



ĐIỆN THOẠI MÀU ĐỎ

1.

“Cuối cùng, linh hồn của người cha đã quay trở về nhà để gặp lại con gái của mình. Hết chuyện.”

Tôi thom vào má đứa con gái nhỏ đang nằm trong nôi. Con bé cười lên toe toét.

“Này, có ai như anh không, toàn kể mấy cái chuyện như thế cho trẻ con nghe.” Vợ tôi căn nhắc.

“Có sao đâu. Biết đâu con cũng như anh, thích mấy chuyện rùng rợn thế này thì sao.”

Tôi ngồi thẳng người dậy, vươn tay cầm lấy chiếc áo khoác vắt ngang ghế. Nói là kể chuyện cho con nhưng đúng hơn là kể chuyện cho vợ. Vợ tôi ngoài miệng hay căn nhắc là thế nhưng tôi biết cô ấy rất thích nghe. Vừa tò mò vừa thích lắng nghe. Đó là những điều khiến tôi yêu cô ấy.

“Hôm nay anh sẽ về sớm.” Tôi hôn lên trán vợ, nói lời tạm biệt.

Hôm nay, tôi muốn quay về thăm cô nhi viện ngày xưa của mình sau hơn mười ba năm xa cách.

Tôi ôm một túi đồ chơi và quà vặt lên xe buýt, tay mân mê chiếc điện thoại đồ chơi màu đỏ. Tuy là điện thoại đồ chơi, nhưng thiết kế rất tỉ mỉ, trông không khác gì một chiếc điện thoại bàn thực sự.

Khi tay tôi chạm tay vào một số trên bàn phím, chiếc điện thoại ấy chợt phát ra một nhạc hiệu rất hay, nghe cứ như là nhạc hiệu du dương của tổng đài điện thoại.

Chưa gì mà tôi đã nghĩ đến việc dùng nó để chơi trò gọi điện thoại, tôi sẽ áp vào tai đưa con bé bông của mình, vờ như nó là một cô lễ tân khóc thét lên khi phải nghe những lời cằn nhằn từ khách hàng. Suy nghĩ ấy hài hước đến mức khiến tôi bật cười.

Đứa trẻ ấy là cả cuộc sống của tôi.

Ở những năm tháng thiếu niên, tôi cứ nghĩ văn chương với mình mới là tất cả. Tôi có thể ngồi cả ngày trong phòng để theo đuổi từng con chữ. Tôi thích viết những câu chuyện rùng rợn kỳ bí. Không phải vì tôi tin vào sự tồn tại của những thứ kỳ quái trong cuộc sống, mà là vì tôi muốn chơi đùa với cảm xúc của người đọc. Tôi sợ những thứ mình viết ra và say mê cái nỗi sợ ấy. Nhưng tôi biết, niềm yêu thích độc tôn này đã phải nhường lại cho đứa con bé bông của tôi.

Tôi muốn cho nó cảm giác được có một gia đình thực thụ. Cảm giác mà tôi chưa từng có được.

Tôi xuống một trạm xe buýt cách cô nhi viện khoảng một cây số. Xung quanh cô nhi viện thưa thớt nhà dân, có thể xem như nó đã độc chiếm cả một ngọn đồi nhỏ.

Theo từng bước chân của tôi, cổng của cô nhi viện Ước Mơ dần hiện ra trước mắt.



2.

Tôi rời cô nhi viện năm mười tám tuổi.

Ngày mà tôi tạm biệt mái nhà ấy cũng là ngày mà cô Hạnh, Giám đốc cô nhi viện và cũng là người đã nuôi dưỡng tôi về hưu.

Sau khi cô về hưu, tôi nghe nói cô nhi viện này đã được tiếp nhận bởi một gia đình doanh nhân giàu có. Tôi nghe thấy thế thì vui lắm. Trước đây, dù cô Hạnh có hết lòng hết sức để chăm lo, thì cô nhi viện cũng không tránh được những giai đoạn túng thiếu. Nếu như người đứng sau cô nhi viện là một mạnh thường quân giàu lòng hảo tâm, lại có tiềm lực kinh tế ổn định, cuộc sống của những đứa trẻ sẽ êm đềm hơn rất nhiều.

Tôi chợt nảy ra ý định đến thăm cô nhi viện bởi một lý do nghe khá ngớ ngẩn. Đêm qua, tôi chợt mơ thấy khoảng thời gian mà mình từng sống ở đó.

Trong ký ức của tôi, cô nhi viện nằm trên một ngọn đồi nhỏ, phía trước có cây chuông vàng già, từng đóa hoa rực cháy giữa những tàng cây. Vài cụ già ngồi trên hàng ghế đá, lũ trẻ chơi đùa trong sân. Quả bóng da màu xanh dương cô Hạnh cho đang được tung qua hứng lại. Khung cảnh yên bình thư thái.

Giờ đây, những dãy nhà cũ kỹ sơn màu vàng của cô nhi viện ngày ấy không còn nữa. Tòa nhà trước mắt tôi được xây sửa mới hoàn toàn, sơn màu xám sang trọng. Nếu như bên ngoài không có tấm biển đề Cô nhi viện Ước Mơ, tôi còn nghĩ mình đã đi nhầm.

Trước sân đang đỗ một chiếc ô tô màu đen mới cóng. Tiếng cười của trẻ con vang lên từ xa, rồi tôi nhìn thấy hai đứa trẻ khoảng mười mười hai, mười ba tuổi đang chạy trên hành lang, trông rất vui vẻ.

“Anh đến tìm ai thế?” Giọng một người phụ nữ vang lên. Bà ấy trông đẹp và trang nhã như một quý bà, mặc chiếc đầm màu xám lông chuột được cắt may tinh tế, nổi bật trên nền vải nhạ nhòa đó là sợi dây chuyền có mặt một quả dưa được tô điểm tinh xảo bằng các hạt lấp lánh, có lẽ là kim cương.

“Chào cô, cháu tên Minh, từng sống ở cô nhi viện này trước đây. Hôm nay cháu muốn đến thăm lại. Cô có phải là giám đốc mới của cô nhi viện không ạ?”

Người phụ nữ quan sát tôi, vẻ dè chừng và do dự.

“Đúng thế. Hôm nay đám trẻ được cho đi thăm sở thú rồi. Hôm khác cậu lại ghé thăm nhé.”

“Cháu chỉ muốn gửi lại chút quà và thăm thú xung quanh một chút thôi cô ạ. Vì nhà cháu cũng khá xa, lâu lắm mới có thể sắp xếp một chuyến.” Tôi nài nỉ.

Người phụ nữ ấy thờ dãi. “Thôi được, cậu thăm thú tầm nửa tiếng thôi nhé. Sau đó chúng tôi có việc bận rồi. Mong cậu thông cảm.” Vừa nói, bà vừa nhìn vào đồng hồ, tỏ vẻ mất kiên nhẫn.

“Vâng, cháu cảm ơn ạ.”

Tôi đặt chiếc ba lô xuống bàn, lấy chiếc điện thoại đồ chơi màu đỏ ra khỏi túi quà rồi nhét vào ba lô, sau đó, tôi đưa cho bà túi quà gồm đồ ăn vặt và rất nhiều đồ chơi.

“Cháu có món quà muốn gửi tặng các em ạ.”

Người phụ nữ ấy cũng không đón lấy, bà chỉ nói qua loa: “Cậu cứ để trên bàn đi. Tham quan nhanh chóng vào nhé!”

Một trong hai đứa trẻ mà tôi thấy ban nãy nhìn về phía chiếc hộp đựng điện thoại màu đỏ tôi nhét vào ba lô.

“Chú à, điện thoại này có gọi được không?” Đứa bé trai cất tiếng hỏi tôi.

Nhìn qua hộp đựng trong suốt thì chiếc điện thoại này trông rất giống thật. Có thể vì thế nên thằng bé mới nhìn nhầm. Đến bây giờ, tôi mới có dịp quan sát đứa trẻ này rõ ràng hơn. Thằng bé khoảng mười ba, mười bốn tuổi, mặc một bộ comple kiểu dáng rất đẹp, trông như một chàng hoàng tử nhỏ. Quả nhiên, điều kiện cô nhi viện kể từ khi được tiếp nhận bởi người chủ mới đã được cải thiện rất nhiều.

Nhưng đó không phải là thứ tôi cảm thấy ấn tượng nhất ở nó. Thằng bé này bị loạn sắc tố móng mắt. Một mắt của nó màu đen tuyền, nhưng bên còn lại thì có màu xanh biếc. Điều ấy dễ khiến người đối diện cảm thấy nó rất đặc biệt.

Đôi mắt hai màu ấy vẫn cứ dán vào chiếc điện thoại đồ chơi màu đỏ.

Chỉ có nửa giờ đồng hồ nên tôi cũng nhanh chóng đi thăm thú khắp nơi. Tôi muốn tìm lại chút dáng hình của ký ức nhưng cô nhi viện trước mắt đã không còn lưu giữ chút gì của hình ảnh khi xưa nữa. Nó được xây dựng lại hoàn toàn, như một tòa biệt thự sang trọng. Những bức tường màu xám, những nội thất sang trọng, mùi hương lạ lẫm, tôi chẳng thể tìm được những hình ảnh của một cô nhi viện đơn sơ nằm nép mình trên ngọn đồi nhỏ ngày ấy nữa.

Căn phòng năm xưa chúng tôi dùng làm phòng sinh hoạt chung có vẻ vẫn giữ nguyên chức năng, nhưng đã được sửa sang, thay nội thất.

Những tấm hình lúc trước tôi thấy đều đã được thay bằng ảnh chân dung. Có vẻ như đây là những đứa trẻ đang sống ở cô nhi viện. Nhưng những tấm ảnh này chụp ở góc độ thật kỳ cục. Lấy chính diện gương mặt, từ cổ trở lên. Chẳng hiểu gu thẩm mỹ thế nào nữa. Mười ba tấm ảnh là mười ba đứa trẻ khác nhau.

Trong phòng ăn cũng có mười ba chiếc ghế. Mười ba căn phòng ngủ.

Có vẻ như, mười ba năm là đủ để thời thế thay đổi.

Có điều, phòng kho nhỏ nằm ở phía sau nhà và cây chuông vàng ở bãi cỏ trước sân vẫn còn được giữ nguyên.

Ngày đó, vào những tối mát trời, tôi thường ngồi dưới gốc cây chuông vàng để kể chuyện cho những đứa trẻ trong cô nhi viện nghe. Những câu chuyện rừng rợn và ma quái được lũ trẻ say sưa lắng nghe đó đa phần đều do tôi “bịa” ra. Nhiều đứa trẻ trong cô nhi viện nói tôi chính là người bịa chuyện giỏi nhất trên đời.

Chúng ưu ái đặt cho tôi biệt danh: Ông Ba Bịa.

Phía dưới cây chuông vàng là một chiếc riu lớn.

Để riu ở nơi có nhiều trẻ em như thế này thì thật nguy hiểm. Tôi nghĩ thầm, rồi bước đến mang nó cất ở nơi an toàn hơn. Khi đến gần, nắng chiều đỏ quạch ánh qua bề mặt kim loại, như thể nó đang nhuộm một lớp máu tươi nóng hổi.



Ánh lên trên bề mặt của chiếc rìu ấy là gương mặt của tôi. Nhưng trong một thoáng chớp qua, tôi còn thấy bóng dáng của một người khác. Gương mặt của một người phụ nữ.

Tôi quay đầu nhìn lại, hóa ra là một người đàn ông trung niên.

So với quý bà sang trọng có phần xa cách ban nãy, người đàn ông này lại toát ra vẻ giàu có từ cách ăn mặc đến phong thái, nhưng gương mặt trông điềm đạm hơn nhiều. Trên vạt áo vest của ông cài một chiếc kẹp đính hình quả dưa nhỏ.

Tôi bàng hoàng nhận ra, tôi biết người đàn ông này. Đây chẳng phải là nhà triệu phú giàu có thường xuyên làm từ thiện hay sao. Doanh nghiệp của ông nổi tiếng với việc kinh doanh, xuất khẩu dưa và các sản phẩm có nguồn gốc từ dưa. Người ta nói ông thường xuyên làm ơn làm phước khắp nơi, nên trời mới cho tiền tài như thế.

“Chắc cậu cũng tham quan đủ rồi nhỉ. Thú thật là hôm nay cô nhi viện có nhiều việc nên không thể đón tiếp chu đáo. Mong cậu thông cảm.”

Tôi bối rối gio đồng hồ lên xem, quả nhiên cũng đã gần hết giờ.

Dù sao có thăm thú thêm cũng vậy.

“Vâng, thế thì cháu xin phép về đây ạ. Lần sau có dịp cháu lại ghé chơi.” Tuy nói thế nhưng tôi cảm thấy nếu muốn ôn lại kỷ niệm, chỉ bằng tôi đến nhà thăm cô Hạnh còn hơn. Nơi này đã khác quá nhiều so với cô nhi viện Ước Mơ trong hồi ức của tôi.

Tôi quẩy ba lô lên, chào tạm biệt người đàn ông ấy và rời khỏi cô nhi viện. Hai đứa trẻ tôi thấy ban nãy đã không còn bóng dáng.

Khi chiếc xe buýt lăn bánh, bóng tối đã lấp đầy không gian.

Tôi mở ba lô, định bụng lấy sổ ra để ghi chú vài thứ. Chuyển đi thăm cô nhi viện lần này cho tôi vài cảm hứng để viết nên một câu chuyện mới.

Nhưng tôi chợt phát hiện, chiếc điện thoại đồ chơi màu đỏ đã biến mất.

Rõ ràng ban nãy, tôi đã nhét nó vào ba lô đặt ở phòng khách khi đi dạo xung quanh cô nhi viện cơ mà?

Đôi mắt loạng sặc tổ của đứa bé trai nọ khiến tôi chợt vỡ lẽ. Có lẽ tại nó thích cái điện thoại ấy nên lén lấy ra để chơi rồi. Khổ nỗi, ngày mai là đầy tháng của con gái tôi. Chiếc điện thoại tôi phải đặt hàng rất lâu mới mua được. Ông chủ cửa hàng đồ chơi còn nhấn mạnh rằng chiếc điện thoại này rất hiếm, đảm bảo rằng chưa có con nhà ai được chơi, mà chỉ còn lại một chiếc duy nhất.

Tôi bắt chiếc xe buýt khác để quay về cô nhi viện. Không còn cách nào khác, tôi đành phải xin lại chiếc điện thoại ấy mà thôi.

Dù nghe thì thật là ích kỷ, nhưng cũng chẳng còn cách nào khác. Tôi rất thích chiếc điện thoại ấy, cũng rất muốn nó trở thành món quà cho con gái.

Nhưng rất tiếc, khi tôi đến nơi, cổng của cô nhi viện đã khóa chặt. Chiếc ô tô màu đen cũng không còn đỗ trước sân nữa. Có lẽ, bọn họ đã rời đi.



Tôi thờ dài, đành thôi vậy.

Tiếng khóc lóc ì ỏi của trẻ con đột ngột vang lên từ bên trong. Vừa khóc, chúng vừa la hét gì đó. Nghe giọng thì hình như là của hai đứa trẻ tôi chạm mặt ban chiều.

Một linh cảm xấu nổi lên, tôi đánh liều chạy đến một bờ tường quen thuộc trong trí nhớ, đu người rồi nhảy vào. Đây là nơi quen thuộc ngày xưa tôi thường trốn cô Hạnh để đi chơi cùng đám bạn.

Tôi chạy thực mạng về phía có tiếng khóc của hai đứa trẻ. Nó phát ra từ căn phòng nhà kho phía sau.

Tôi không hề biết rằng, mình sắp sửa chứng kiến một khung cảnh kinh hoàng nhất trong đời.

3.

“Độp” một tiếng. Cái đầu của đứa trẻ đang nằm trên chiếc bàn sắt lìa khỏi cổ và rơi xuống đất.

Tôi có thể nhìn thấy được những lớp cơ thịt đỏ quạch bao bọc xung quanh phần xương cổ của đứa trẻ đó.

Nhưng đó chỉ là phần mở màn.

Cái đầu của đứa trẻ ấy rơi xuống nền gạch xám xịt. Bên dưới đã có mười mấy cái đầu có sẵn, văng tứ tung. Đó là cái đầu cuối cùng rơi xuống trong đêm nay.

Chiếc rìu như thể móc câu của thần chết ấy đang nằm trong tay người phụ nữ xinh đẹp mà tôi nhìn thấy lúc chiều. Máu từ động mạch của đứa trẻ vừa mất đầu túa ra dữ dội, bắn lên cả mặt sợi dây chuyền đính kim cương hình quả dưa trên ngực bà ta.

“Nhìn đi, nhìn rõ vào!” Bà ta quăng chiếc rìu sang một bên, rồi hét vào mặt hai đứa trẻ đang khóc.

Tiếng khóc của hai đứa trẻ mà tôi gặp lúc chiều lập tức bớt đi đôi phần dữ dội, chỉ khẽ thút thít. Chúng bị dồn vào một góc, bị bắt ép chứng kiến cảnh tượng khủng khiếp như địa ngục tầng thứ mười tám. Chiếc điện thoại đồ chơi màu đỏ lăn lóc dưới chân đứa bé gái.

Cũng chẳng thể trách được chúng, bất kỳ ai bị một người vừa làm những hành động này vừa quát vào mặt cũng sẽ hoảng lên.

Nói đoạn, người phụ nữ không chú tâm đến hai đứa trẻ nữa, mà khệ nệ bỏ những cái đầu vào chiếc xe rùa bên cạnh.

Tôi đã hiểu. Những đứa trẻ mà bà ta nói được đưa đi sở thú chơi, đều đang ở đây. Một cuộc thảm sát đẫm máu vừa diễn ra và nếu như tôi không ngăn cản, hai đứa trẻ này sẽ là nạn nhân tiếp theo.

Hai đứa trẻ ấy nhìn thấy tôi.

Đôi mắt chúng khẽ mở to, rồi lác đầu. Tôi nghĩ, chúng đang muốn xua tôi đi. Dù đang trong tình thế sống chết, chúng vẫn lo nghĩ cho một người xa lạ như tôi.

Người phụ nữ ấy vẫn đang ti mi chất từng chiếc đầu lên chiếc xe rùa, vừa nhặt, bà ta vừa lẩm nhẩm gì đó. Chỉ một mình bà ta ở đây mà không có người đàn ông tôi gặp ban chiều. Tôi nghĩ có lẽ, ông ta đã lái chiếc ô tô và rời đi.

Người phụ nữ ấy đứng ở giữa phòng, ngăn cách tôi - người đứng ở cửa, và hai đứa trẻ đang vui mình trong góc. Nếu muốn cứu chúng, tôi chỉ có thể khống chế người phụ nữ ấy. Tôi cho rằng đó cũng là lý do khiến chúng không



dám chạy trốn, vì nếu muốn thoát, chúng cần phải vượt qua bà ta. Và cả cái rìu trong tay bà ta nữa.

Sau khi chắt xong xuôi mười mấy chiếc đầu lên xe rùa, người phụ nữ ấy ra hiệu cho hai đứa trẻ.

“Nhanh lên.” Một giọt máu trên chiếc rìu mà bà ta đang cầm chạy dọc thân, nhỏ xuống nền đất.

Không đợi thêm, tôi phóng đến giật chiếc rìu trong tay bà ta quăng xuống sàn, đồng thời kẹp chặt cổ của bà ta.

“Mau chạy đi!”

Hai đứa trẻ trong góc chân chừ một chút.

Chúng nhìn về phía người phụ nữ, vẻ sợ sệt. Nhưng cuối cùng, chúng vẫn quyết định chạy đi thật nhanh.

Người phụ nữ thấy thế thì cười lên thật khế. “Cậu thả chúng đi là sai lầm đấy.”

Tôi không có thời gian và hứng thú để nghe bà ta nói những nói cuội. Vừa khống chế bà ta, tôi vừa tìm xem có thứ gì có thể trói bà ta lại hay không. Người phụ nữ ấy cũng không phản kháng, bà ta điềm tĩnh hơn tôi tưởng.

“Sao cậu lại quay về đây? Tôi đã nói hôm nay cô nhi viện có việc bận rồi mà.”

Giọng nói của người phụ nữ ấy vẫn thanh tao lễ độ như khi tôi gặp lúc chiều. Như thế cái việc bận mà bà ta nói đến chỉ là cô nhi viện tạm đóng cửa để tổ chức một bữa tiệc chúc mừng nho nhỏ ấm cúng, chứ không phải là việc bà ta dùng chiếc rìu cho bay đầu từng đứa trẻ rồi ngồi tỉ mỉ đếm từng cái đầu vậy.

Ánh mắt tôi chạm vào góc của một sợi dây thừng đặt trên nền nhà. Nó bị một cái xác mất đầu của một đứa trẻ nằm đè lên. Nén lại cảm giác buồn nôn khủng khiếp đang cuộn trào trong cuống họng, tôi kéo mạnh sợi dây ấy, khiến cái xác đó khẽ nhúc nhích.

Ánh mắt người phụ nữ chạm đến chiếc điện thoại màu đỏ lẫn lóc trong góc phòng rồi mỉm cười.

“À, vậy là cậu quay về để lấy chiếc điện thoại đồ chơi đó phải không?”

Tôi vẫn chẳng nói chẳng rằng, tập trung trói chặt hai tay bà ta lại với nhau.

“Suy cho cùng, cuộc sống là những lựa chọn, có những lựa chọn mà dù cậu có chết cũng vẫn hối hận về quyết định của mình. Cậu sẽ hối hận khi quay về đây, sẽ hối hận đến chết đi được khi đã xông vào để cứu hai đứa trẻ kia.”

Tôi thất nút cuối cùng. Tuy trên mặt tỏ vẻ bình tĩnh, nhưng tôi vẫn e dè sự thản nhiên đến tàn độc của người phụ nữ này. Bà ta chẳng hề sợ sệt khi hành vi thủ ác của mình bị phát giác.

Vì sao lại thế?

Một cú đập văng trời vang lên sau gáy chính là câu trả lời mà tôi cần. Bà ta nói luyện thuyên để tôi phân tâm không phát hiện ra một điều. Người đàn ông nho nhã lịch thiệp mà tôi gặp lúc chiều đã quay trở về.

4.

“Bịch... bịch... bịch...”



Tùng cú va đập nhẹ nhàng vào thái dương đánh thức tôi khỏi cơn hôn mê đau buốt.

Một đôi chân nhỏ buông thông, mang đôi giày màu vàng rực đập nhẹ nhàng theo tiết tấu vào thái dương của tôi. Đó là chân của một đứa trẻ.

Tôi đang bị trói vào gốc cây chuông vàng ở trước cô nhi viện. Khẽ ngược nhìn, phía trên tôi là mười mấy cái xác không đầu của trẻ con bị treo trên những cành cây đen nhánh.

Tôi đã hôn mê lâu đến mức họ kịp treo xác của những đứa trẻ ấy lên cành cây. Bóng trắng vàng vạc, phủ một lớp bạc mờ ảo trên từng đóa hoa vàng rực rỡ.

“Giết nó luôn à? Có làm ảnh hưởng đến nghi thức không?” Người phụ nữ hỏi với chất giọng nhẹ nhàng, thanh tao.

“Không đâu. Có vẻ nó cũng có duyên với nghi thức đấy.” Người đàn ông gật đầu, nhẹ giọng đáp lời.

Cả hai người trước mặt tôi như thể hai đao phủ của diêm vương vừa bước ra khỏi cổng địa ngục. Máu nhuộm đỏ bộ trang phục đất tiền của họ. Chiếc cài áo hình quả dưa trên khuôn ngực phập phồng vì mệt của người đàn ông cũng vậy một lớp máu đen đã khô lại.

Họ đang đứng cạnh một chiếc bàn tròn bằng gỗ.

Mười đầu ngón tay sơn màu vàng rực của người phụ nữ đặt vào hai bên đầu của một đứa trẻ, cẩn thận bỏ nó vào một chiếc hộp chắc chắn hình vuông, rồi đập nắp lại. Cái đầu ấy vừa như in, nằm gọn trong chiếc hộp ấy.

Sau đó, bà ta đặt một tấm hình bên ngoài, dựa lưng vào chiếc hộp ấy. Tấm ảnh chụp một đứa bé trai, đang tươi cười rạng rỡ. Đặt trên đỉnh chiếc hộp ấy là một quả dưa.

Sự việc khủng khiếp này giúp tôi giải đáp được những bức hình kỳ quái trong phòng sinh hoạt chung.

Trên chiếc bàn dài là mười chiếc hộp cùng tấm ảnh chụp như thế. Mười ba đứa trẻ đáng thương bị sát hại một cách dã man. Phía trước chiếc bàn ấy, ngay chính giữa là một khung tranh lớn, được phủ vải trắng.

Người đàn ông gio tay lên, nhìn vào chiếc đồng hồ đeo tay rồi khẽ gật đầu.

Đã đến lúc.

5.

0 giờ đêm.

Dựa vào cách giết người hàng loạt với phương thức giống nhau này của hai người trước mắt, tôi có thể đoán được, họ đang thực hiện nghi thức của một giáo phái cực đoan nào đó.

Đây là một lễ hiến tế.

Những nghi lễ hiến tế thời xưa thường chỉ nhằm hai mục đích. Một là xoa dịu sự phẫn nộ của những vị thần. Họ cho rằng những sự kiện như thiên tai, dịch bệnh hay thậm chí là các vấn đề tiêu cực của xã hội đều do sự phẫn nộ của các vị thần linh có sức mạnh tối cao mà ra. Hai là thông qua hiến tế, họ muốn triệu hồi những thế lực hắc ám cổ xưa để truy cầu những lợi ích cho mình. Nếu như lý do

đầu tiên có phần mang tính tập thể hay thậm chí rộng ra là cho cả cộng đồng, thì lý do thứ hai đơn thuần chỉ là để thỏa mãn lòng tham của bản thân.

Theo như quan sát hành động của hai người trước mắt, tôi có thể khẳng định họ đang thực hiện với mục đích cá nhân. Những kẻ này đang muốn thông qua việc hiến tế linh hồn của những đứa trẻ vô tội cho các thế lực tàn ác vô hình, để truy cầu lợi ích cho riêng mình

Cả hai người một nam một nữ thành tâm quỳ trước khung tranh kia, bắt đầu đọc một bài chú.

Gió nổi lên từ phương xa, tấm khăn che phủ bức tranh dựng trước chiếc bàn đựng những cái đầu tung lên theo cơn gió thổi về. Hình ảnh trong tranh hiển hiện rõ ràng trước mắt tôi.

Đó chính là vị ác thần gớm ghiếc mà họ kính ngưỡng.

Là một người thích viết những câu chuyện liêu trai kỳ bí, tôi luôn cho rằng trách nhiệm của mình là đọc và tìm hiểu thêm về những mặt đen tối trong các nền văn hóa, những tài liệu hay các câu chuyện dân gian về thế giới tâm linh kỳ bí khó lường.

Một trong số các câu chuyện khiến tôi ấn tượng nhất chính là về một vị ác thần trong tín ngưỡng của một bộ phận người trên núi Hòa Huyền Nương, một ngọn núi lửa nằm ở vùng phía tây, cao hơn 500m so với mực nước biển và đã từng phun trào trong quá khứ rất lâu về trước.

Người dân ở vùng núi lửa này sinh sống chủ yếu nhờ vào việc buôn bán dưa. Vùng đất của họ đã cho ra những quả dưa ngon không nơi nào sánh bằng. Dân làng cho

rằng điều tuyệt vời này là phước lành đến từ vị thần trị vì núi lửa. Họ cung kính và hết sức tín ngưỡng vị thần này để mong những quả dưa có thể mang đến cho họ đủ tiền bạc sống qua ngày.

Tuy nhiên, theo cách lý giải ngày nay, núi lửa vốn là nơi thích hợp để trồng dưa. Dưa là một loại trái cây cận nhiệt đới, thích hợp với khí hậu ở vùng núi lửa. Ngoài ra, dung nham núi lửa và tro kết hợp với nhau có thể tạo thành loại đất đai màu mỡ nhất. Những chất dinh dưỡng này bao gồm sắt, natri, kali, lưu huỳnh, silicon và canxi, cùng nhiều chất dinh dưỡng khác. Vị thần mà họ nên thờ phụng là mẹ thiên nhiên và sự cần mẫn của người nông dân trên những cánh đồng dưa bạt ngàn.

Nhưng vị thần mà họ thờ phụng là một vị ác thần. Dường như do gắn liền với lửa, kết hợp cùng khả năng có thể bùng nổ và phun trào bất kỳ lúc nào, nên tâm tính của vị thần này trong tín ngưỡng của dân làng càng ngày càng bành trướng và đầy xảo quyệt.

Vị ác thần này lại là trẻ con.

Hay nói đúng hơn, là rất nhiều trẻ con.

Trong tín ngưỡng của người dân vùng này, vị ác thần được sinh ra bởi thần mặt trời và mẹ núi lửa. Khi vừa được sinh ra, vị thần này đã giết hết các anh chị em của mình, cắt đầu họ rồi nhét vào những quả dưa.

Tôi từng đọc một tài liệu không chính thức rằng cứ cách một đoạn thời gian, họ lại dùng chính những dưa trẻ trong làng, chặt đầu chúng để dâng cho vị ác thần mà họ tôn thờ.



Không còn nghi ngờ gì, trước mặt tôi, hai con người đạo mạo giàu có kia đang thực hiện nghi thức hiến tế dã man này.

Nhưng dù biết tất cả, tôi cũng chẳng thể làm gì, vì đã quá muộn. Cái chết tiếp theo trong đêm nay sẽ là cái chết của tôi.

6.

Vào một đêm đột ngột, ở nơi không ai ngờ đến, tôi phải nghĩ đến điều đáng sợ nhất. Cái chết.

Đáng lẽ ra bây giờ tôi đã kéo chiếc chăn bông lên đến tận cổ, thở một hơi dài thoải mái rồi chìm vào giấc ngủ. Có thể tôi còn mơ, trong giấc mơ, tôi cùng con gái đang chơi trò “Cô tổng đài viên xui xẻo và vị khách hàng khó tính”. Rồi giấc mơ sẽ chuyển cảnh, nơi tôi đang bay trên những tầng mây cao. Hoặc có thể tôi vẫn còn thao thức chưa ngủ được vì lỡ uống cạn một cốc cà phê đen nóng. Cũng có khi tôi đang cùng vợ suy tính cho bữa tiệc đầy tháng của con gái sẽ diễn ra vào buổi trưa mai.

Nhưng chẳng có điều bình thường nào như thế sẽ xảy ra. Tôi đang ở nơi mà mình từng lớn lên nhưng giờ đã hoàn toàn xa lạ, bị trói gô vào bên dưới một gốc cây, đứng xung quanh là thân xác của những đứa trẻ bị mất đầu.

Tôi biết phần cuối cùng của nghi thức ấy.

Họ sẽ đốt cây chuông vàng này cùng phần thân của những vật hiến tế. Ngọn lửa sinh ra thần, nuôi sống thần và cũng là con thịnh nộ của thần.

Họ sẽ hiến dâng linh hồn không toàn vẹn của những đứa trẻ tội nghiệp này cho vị ác thần đó, để rồi tiền bạc, tài hoa và vô vàn đức hạnh sẽ đến với họ.

Ông triệu phú đứng dậy, rút trong túi áo ra một chiếc bật lửa sang trọng, rồi khẽ châm vào mớ củi được chất bên dưới gốc cây.

Trong lúc từng lớp da thịt chảy xuống như nhựa, tôi chợt thoáng nghĩ rằng, dù sao cũng thật may khi tôi vẫn có thể cứu được hai đứa trẻ kia.

7.

Tôi đã chết nhưng cái chết thật lạ lẫm.

Tôi ở trong một không gian bốn bề đều là màu đỏ rực. Như thể một căn phòng làm bằng nhựa nhưng méo mó, chẳng vuông vức, chẳng có hình thù gì dễ hiểu.

Tôi cứ ở trong căn phòng màu đỏ đó mãi. Và với một góc độ khó hiểu khi nhìn ra bên ngoài bằng một tầm nhìn hạn hẹp, tôi nhận ra mình đang ở trong chiếc điện thoại đồ chơi màu đỏ - món quà đã lỡ hẹn với con gái của tôi.

Có lẽ là vì nghi thức, nên linh hồn của tôi cũng đã mắc kẹt lại nơi này sau khi chết.

Thời gian trong điện thoại trôi qua có khi rất nhanh, có khi lại chậm chạp như thể chỉ đứng yên tại chỗ.

Sự cô độc hóa thành thực thể như một con quái vật sương mù đen đúa. Mỗi lúc nó một lớn hơn, chiếm nhiều không gian hơn trong căn phòng màu đỏ méo mó vốn đã chẳng to lớn này.



Cho đến một lúc, tâm trí tôi bút mình khỏi thực tại.

Tôi cảm thấy xung quanh có vô vàn những cánh cửa sổ. Và mỗi ngày tôi sẽ mở ra một cánh cửa mới, nhìn vào đó và thấy muôn vàn những điều mới mẻ.

Đó là những câu chuyện của tôi. Tôi xé nhỏ tâm trí của mình thành nhiều mảnh ghép, rồi cứ mỗi ngày, tôi xếp chúng theo một cách khác nhau để tạo ra một câu chuyện mới.

Ngoại trừ màu đỏ và tâm trí của chính tôi, chẳng còn gì nữa. Có chăng, đó là sự nhớ nhung gia đình của tôi. Thứ mà tôi cố gắng kìm nén rồi đắp nặn thành hình hài khác và đặt vào những câu chuyện của mình.

Tôi thấy thời gian trôi qua vừa nhanh lại vừa chậm chạp. Không gian xung quanh nhà kho luôn tăm tối, chẳng một ai bước vào. Bóng đêm bao phủ muôn nơi. Cô nhi viện hình như đã đổi chủ, những đứa trẻ đến rồi đi.

Cho đến một ngày. Tôi thấy được một cô bé.

Tuy là lần đầu tiên gặp gỡ, tuy con bé đã mười ba tuổi, nhưng chỉ cần một cái liếc mắt, tôi đã nhanh chóng nhận ra. Nó là con gái tôi.

Con bé rất giống tôi.

Nốt ruồi son ở giữa hai hàng chân mày. Nhưng hơn hết, là gương mặt, tính cách và cả sự cô đơn.

Chiếc điện thoại màu đỏ ngày nào cuối cùng cũng đã trở về với chủ nhân của nó. Bằng một sợi dây kết nối kỳ diệu, tôi có thể tiếp tục kể cho con mình nghe những câu chuyện mà mình viết nên.

Những thế giới tôi xây dựng trong bóng tối vĩnh hằng, những cánh cửa sổ đến với những thế giới mà tôi mơ được nâng con gái lên vai và cho con bé hé mắt nhìn trộm.

*“Chào mừng đã trở lại với **Tổng đài kể chuyện** lúc 0 giờ. Bé con, đêm nay, chúng ta lại đến với một câu chuyện mới...”*

Cứ mỗi đêm, tôi sẽ kể cho nó một câu chuyện, như những bậc cha mẹ thường dùng những câu chuyện cổ tích để dỗ về con đi vào giấc ngủ.

Chỉ cần tôi thành tâm hóa nỗi nhớ nhung và khát cầu được đoàn tụ thành một tín hiệu đường truyền, thì chiếc điện thoại này có thể kết nối được tôi và con gái vào mỗi đêm.

Sự kết nối bằng linh hồn.

tham gia group Một truyện để tải thêm nhiều sách hay nhé
<https://www.facebook.com/groups/mottruyen>





CHUYỆN CỦA THANH (PHẦN 12)

Thanh ngạc nhiên nhưng không quá ngỡ ngàng. Một thứ cảm xúc hoặc lý trí kỳ lạ khiến cô bé có kết nối ngay từ đầu với linh hồn trong chiếc điện thoại này, và đây cô bật ra một suy nghĩ có phần hoang đường.

Một linh hồn bí ẩn, kết nối với Thanh theo cách kỳ diệu, có khả năng kể những câu chuyện kinh dị kỳ quái.

Người cha mất sớm là nhà văn viết truyện kinh dị của em chính là đáp án có khả năng chính xác nhất.

Thanh ôm chiếc điện thoại vào lòng và trả lời trong yên lặng.

“Con biết điều đó. Cảm ơn ba rất nhiều.”

Câu nói ấy không cần phát ra âm thanh, nó di chuyển bằng cách vô hình và kỳ diệu như sóng điện thoại. Đi từ trái tim của Thanh chạm đến trái tim của ba cô bé. Không cần bất kỳ lời nói nào phát ra, ông vẫn có thể nghe được. Như thế từ trước đến giờ là cuộc gọi một chiều, chỉ trái tim ông mới biết số điện thoại nơi trái tim của Thanh. Nhưng hiện tại, đó là một cuộc điện thoại hai chiều, khi trái tim của Thanh cũng đã biết cách hồi đáp.

Nhưng niềm vui còn chưa tận, Thanh chợt bật ra một suy nghĩ sau khi đã nghiền ngẫm.

Cô nhi viện Ước Mơ, cây chuông vàng, hai vợ chồng trung niên giàu có, tấm ảnh chụp trong phòng mẹ Tâm. Đây chẳng phải chính là cô nhi viện mà cô bé đang sống hay sao?

Không!

Ba đã lầm rồi!

Ngày ấy, ba không hề cứu hai đứa trẻ đó, mà hai người họ chính là con trai và con gái của hai vợ chồng triệu phú kia - ông Thành và bà Thiện.

Họ chính là Thiện Tâm và Thành Ái.

Việc họ xuất hiện trong căn nhà kho khi đó là vì cha mẹ của họ muốn con mình chứng kiến nghi lễ mà họ sẽ phải thực hiện trong chu kỳ mười ba năm tiếp theo để đảm bảo sự hưng thịnh của gia tộc. Họ sẽ là những người thừa kế cho một đế chế kinh doanh, nhưng cũng là người phải đích thân thực hiện nghi lễ đẫm máu ấy, như một cái giá phải trả.



Trong tấm ảnh chụp, cha và mẹ của hai người đứng như mô tả mà ba Thanh đã đề cập đến. Người đàn ông trung niên có chiếc cài áo hình quả dưa, còn người phụ nữ trung niên thì đeo mặt dây chuyền hình quả dưa đính kim cương.

Những vật này được trao lại cho hai đứa con của họ. Chẳng trách hai anh em Thành Ái và Thiện Tâm dẫu tuổi đời còn rất trẻ nhưng đã có thể gánh vác cả một khối gia sản khổng lồ.

Việc thờ phụng và hiến tế linh hồn của những đứa trẻ vô tội đã giúp họ có được sắc đẹp, tài hoa và khối tài sản bao người mơ ước.

Mười ba đứa trẻ, không đứa nào giống đứa nào. Mười ba năm, chưa từng ngừng việc tìm kiếm.

Họ đang chuẩn bị cho một nghi lễ hiến tế đẫm máu sắp sửa được tiến hành!

Lúc này, cánh cửa phòng kho bật mở. Mẹ Tâm cùng ba Ái bước vào, trên môi là nụ cười rạng rỡ.

“Chào con, nếu con đã đến đây rồi thì chúng ta bắt đầu thôi.” Đôi mắt loạn sắc tố của Thành Ái ánh lên tia sáng thích thú.

Chiếc điện thoại màu đỏ rơi xuống nền đất bụi bặm.

Lịch sử mười ba năm trước lặp lại một lần nữa. Những đứa trẻ trong cô nhi viện bị trói tay, bịt miệng rồi quăng lăn lóc như những miếng thịt trên nền nhà ở phòng kho. Ánh đèn cũ mèm của nhà kho nhấp nháy liên tục như thay lời cầu cứu của những đứa trẻ.

Tiếng chuông điện thoại liên tục reo vang trong đầu Thanh. Cô biết, đây là địa ngục Tu La một lần nữa xảy đến với ba mình. Vì lần này, ông không chỉ chứng kiến những đứa trẻ vô tội bị giết một cách dã man, mà còn là đứa con gái mà ông hết lòng yêu thương nhưng nhớ.

Sau khi trối lữ trẻ xong, hai anh em tắt bật chuẩn bị cho nghi thức sắp diễn ra.

Một chiếc bàn gỗ dài được đặt sẵn bên dưới cây chuông vàng, còn chiếc xe rùa mà ai cũng biết để làm gì thì được ba Thành Ái đẩy đến cửa nhà kho.

Sau đó, hắn đặt khung tranh ở phía trước chiếc bàn dài. Giờ thì ai cũng biết, đây chính là tranh thờ vị ác thần của gia tộc này. Chiếu riu mà Thanh nhìn thấy ở bếp được đặt trên bàn.

Mẹ Thiện Tâm cảm ra một chiếc hộp gỗ nhỏ. Bên trong là một hộp son cũ kĩ nhưng được giữ gìn rất cẩn thận.

À quệt son vào ngón tay, rồi chạm nhẹ lên trán bé Bảo, cũng là đứa ngồi gần với cô nhất. Ánh mắt nó vẫn ngây thơ chẳng biết gì. Dù sợ hãi nhưng những đứa trẻ ở đây không hề có hành động quá khích nào. Đây chính là phong cách nuôi dạy yêu thích của hai anh em Ái và Tâm.

Khi mẹ Ái đến trước mặt Thanh và khẽ quệt ngón tay vào hộp son, một cơn gió từ phương xa khẽ thổi đến, khiến chiếc khăn màu xám che phủ bức tranh tung ra. Bức tranh trắng trơn. Chẳng có gì cả.

Sau đó, Thanh nhìn thấy một cảnh tượng kỳ lạ. Linh hồn của những đứa trẻ mỗi đêm cùng nghe kể chuyện với Thanh từng đứa từng đứa chạy vào trong bức tranh ấy.



Mỗi đứa như một nét bút, rồi dần dần, tất cả hình ảnh hợp lại, tạo thành hình dáng của một cậu bé. Đó chính là hình ảnh cậu bé mà Thanh nhìn thấy vào ngày đầu tiên đến cô nhi viện này.

Hóa ra, đó không phải là một đứa trẻ. Nó là hình ảnh hóa thân của rất nhiều đứa trẻ. Thảo nào Thanh không thể hình dung gương mặt của nó trong đầu. Nó không có gương mặt cụ thể. Nó là tổng hòa của vô số gương mặt khác. Tuy Thanh tự nhận nó là bé trai nhưng quả thật cũng rất khó phân định nó thuộc giới tính nào.

Thanh nhìn về phía bức tranh và nhớ lại câu chuyện mà ba mình kể. Liên kết lại, đứa bé trai bí ẩn mà cô liên tục nhìn thấy ở cô nhi viện chính là ác thần này và cũng là vị ác thần cha mẹ của ba Tâm và mẹ Ái thờ phụng.

Một linh hồn lang thang trong cô nhi viện có thể là thứ mà họ tôn thờ nhất. Đứa trẻ ấy chính là vị ác thần kia.

Tuy nhiên, theo lời kể của ba, hình dáng của vị ác thần này đáng sợ hơn gấp trăm ngàn lần là hình ảnh của một cậu bé.

Tại sao lại thế? Tại sao nó lại có hình dáng khác nhau?

Ngón tay của mẹ Ái chạm vào giữa hai hàng chân mày của Thanh, đồng thời cũng chạm vào nốt ruồi son trên trán cô.

Một luồng nhiệt nóng nổ tung ở nơi ấy, rồi lan tỏa khắp người Thanh. Luồng nhiệt xé mở tâm trí cô rồi đẩy vào đó một loạt các hình ảnh. Như thể có người thô bạo nhét cả một quả bóng chứa đầy thời gian và không gian vào tâm trí của Thanh trong tích tắc.

Thanh đã có được câu trả lời sau khoảnh khắc ấy. Khoảnh khắc mà cô bé biết một câu chuyện bao trùm lên toàn bộ các câu chuyện khác. Có lẽ ba Thành Ái nói đúng, nốt ruồi son của em chính là con mắt *bindi*. Hoặc cũng có khi không cần một đôi mắt thần thánh, người ta vẫn có thể lắng nghe nhau bằng sự kết nối trong linh hồn.

Thanh ôm chặt chiếc điện thoại màu đỏ vào ngực, cô nhìn về phía bức tranh vẽ ác thần, rồi hét lên bằng cả linh hồn.

“Ba, hãy lắng nghe những lời nói trong im lặng của con và kể lại câu chuyện cho những đứa trẻ ấy.”

Ngay lập tức, những âm thanh của linh hồn bên trong chiếc điện thoại màu đỏ lập tức phát ra.



“Tổng đài kể chuyện: Các bé con, chúng ta đã đi đến chặng đường cuối cùng. Hãy lắng nghe câu chuyện của đêm nay.”



LỬA VÀ TRO

MỘT
TRUYỆN

LỬA VÀ TRO

1.

Tiếng cười ríu rít của lũ trẻ vang vọng giữa cánh rừng, xua đi lớp sương mỏng đọng trên những nụ hoa dại màu đỏ.

“Nhanh lên, nhanh lên!”

“Sắp đến giờ rồi!”

Những bóng dáng có nhỏ có lớn chạy băng băng qua một khoảng rừng. Ánh trăng dịu dàng bao bọc chúng trong vòng tay của mình. Trước mắt lũ trẻ dần dần xuất hiện một ngôi nhà tranh. Bên cạnh căn nhà nhỏ ấy, có trồng một cây chuông vàng cao lớn.

Dưới tán cây chuông vàng, một cô gái đã ngồi đợi sẵn. Mái tóc đen nhánh dài ngang lưng của cô khẽ lay động trong gió. Ánh trăng phủ lên gương mặt tái nhợt ấy một vẻ yếu ớt bệnh tật.

Đó chính là Hồng - cô gái mồ côi sống một mình trong căn nhà nhỏ nằm tách biệt với làng Dừa - một ngôi làng sống quanh miệng núi lửa có tên Hỏa Huyền Nương. Họ sống gần đỉnh núi, nhìn từ trên cao, ngọn núi như một chiếc nón lá bị ai đó khoét rỗng ở phần chóp, tạo thành một cái lỗ đen sâu không thấy đáy. Những ngôi nhà của dân làng như một lớp bánh vòng bao bọc phần gần chóp



của chiếc nón lá. Người ta nói tận cùng của cái lỗ đen sâu không thấy đáy ấy chính là nơi cư ngụ của Thần. Vị Thần bảo hộ ngôi làng này.

Ngôi làng này không sống biệt lập hay tự cung tự cấp mà vẫn có những con đường thông thuận để họ có thể đi lại và giao thương với bên ngoài. Việc sống xung quanh miệng núi lửa hoàn toàn là một sự lựa chọn.

Câu hỏi ở đây là, tại sao họ lại chọn như thế? Dẫu cách đó chưa đến trăm năm, ngọn núi này đã từng phun trào dung nham một lần? Như thế họ tự nguyện ngồi bên dưới thanh gươm Damocles dù hoàn toàn có thể rời khỏi nơi đó bất kỳ lúc nào. Câu trả lời nằm ở cái tên của ngôi làng.

Dứa.

Khác với những suy nghĩ bật ra trong đầu người ta khi nhắc đến việc người dân của làng sống bọc quanh một ngọn núi lửa luôn sẵn sàng chực trào dòng dung nham nóng bỏng, họ tôn thờ và tin tưởng hoàn toàn vào vị thần cai trị ngọn núi này.

Vì ngài ấy mang đến cho họ thứ thổ nhưỡng màu mỡ có thể nuôi dưỡng nên trái dứa có vị ngon như thể hợp từ tinh hoa của đất trời. Dân làng đặt tên giống dứa được nuôi trồng trên vùng đất của mình là dứa Hỏa Huyền Nương. Giống dứa này ngoài vị ngon ra thì kích thước cũng rất lớn, nhiều quả còn to bằng cả đầu trẻ con. Những quả dứa toàn thân vàng rực, kiêu hãnh đội trên đầu một chiếc vương miện lởm chởm gai nhọn.

Hằng năm, cứ mùa dưa đến, người trong kinh thành lại thúc ngựa đến tận chân núi để mua những quả dưa Hỏa Huyền Nương vào mùa tươi ngon nhất, đem dâng lên cho nhà vua.

“Những thứ nằm trên ngọn núi này đều thuộc về Ngài. Nếu muốn, Ngài có thể lấy đi tất cả.”

Đó chính là suy nghĩ mà dân làng luôn nằm lòng. Họ yêu vị thần này. Nói đúng hơn, họ yêu những thứ mà ngài đã mang đến. Một chiếc nồi hoàn hảo để nuôi dưỡng nên những tiền bạc lụa là.

2.

Đúng giờ, Hồng bắt đầu kể chuyện.

“Có câu chuyện rằng, một tú tài họ Văn vào buổi chiều muộn khi trên đường đi về nhà thì chợt thấy khát. Anh vục đầu vào một bờ sông để uống nước. Qua mặt nước, ngoài hình bóng phản chiếu chính mình, anh còn thấy bóng dáng của một người khác. Điều kỳ lạ ở đây là người đó lại giống hệt như anh.

Quả thật là điềm chẳng lành!

Người tú tài này từng nghe người già trong nhà bảo, người giống người là chuyện bình thường, nhưng giống đến mức không thể phân biệt nổi ai với ai thì lại là một mối nguy. Xưa ở đất Phong Châu có cây Mộc tinh, sống lâu trăm tuổi, cành lá xum xuê, ngày ngày hưởng tinh hoa trời đất và sống cạnh con người nên sinh ra linh tính. Chúng có thể hóa thân thành người mà chúng thường tiếp xúc



nhất và có dung mạo hệt như người đó. Hóa ra, người tú tài này ngày ngày thường ngồi học bài dưới tán một cây cổ thụ, cây thành Mộc tinh, hóa thân thành một người có dáng dấp hệt như người tú tài ấy.

Đêm đó, vợ người tú tài thấy anh đi về, người ướt như chuột lột, mới hỏi sao trời không mưa mà áo chàng lại đầm nước. Tú tài bảo lúc uống nước trên sông thì bất cẩn rơi xuống nước.

Người ta chẳng biết người trở về đêm ấy là tú tài, hay là cây mộc tinh hóa thành.

Vì thế nên, người xưa dặn dò rằng nếu gặp ai đó giống hệt mình thì đó là điềm gở, liên quan đến chuyện sống chết."

Hồng là con một của người đàn ông chuyên nghề buôn bán trong làng, họ đã quyết định rời làng Dừa khi Hồng lên mười ba tuổi để mở rộng việc kinh doanh của gia đình.

Tuy nhiên, sau khi rời làng Dừa, do gặp nạn nên cả gia đình Hồng đều mất, một mình cô quay về làng Dừa sau hơn bảy năm phiêu bạt bên ngoài. Cô dựng một căn nhà nhỏ đơn sơ trên mảnh đất nhỏ nhô lên như ngọn đồi, khá xa với làng Dừa rồi sống qua ngày nhờ nghề dạy học. Trong những năm theo cha lang bạt tứ xứ, cô cũng được học hành tử tế, đọc nhiều sách vở và rất có năng khiếu trong một việc.

Kể chuyện.

Đó có thể là những câu chuyện do cô tự nghĩ ra, cũng có thể là những lời đồn thổi mà cô nghe được khi cùng cha đi khắp mọi miền.

Lũ trẻ trong làng thích cô Hồng lắm.

Cứ mỗi tối, chúng sẽ chạy từ làng đến nhà cô, vây quanh cây chuông vàng trước nhà để háo hức được nghe cô kể những câu chuyện ma mị đầy lý thú.

Đêm nay cũng thế, lũ trẻ nghe đến mê say. Hồng kết thúc câu chuyện rồi xua cả đám về nhà.

Khi Hồng loay hoay thu lại tấm chiếu mà cô dùng để ngồi kể chuyện mỗi tối, cô chợt nghe thấy tiếng cười của một đứa trẻ. Phía sau thân cây chuông vàng là bóng dáng nhỏ bé lấp ló, đôi mắt đen lay láy của đứa trẻ ấy nhìn về phía cô.

“Bé Nguyệt, về nhà đi con.” Hồng lấy trong túi ra một viên kẹo rồi dúi vào tay nó. Bất kỳ đứa trẻ nào cũng có thể bỏ lỡ những buổi kể chuyện của cô, nhưng bé Nguyệt thì không bao giờ. Nó luôn là đứa trẻ đến sớm nhất, cũng là đứa trẻ về muộn nhất.

Mẹ nó mất sớm, tính tình lại ít nói, đầu óc cũng hơi ngễnh ngãng nên bé Nguyệt thường quần lấy cô Hồng để chơi. Nó thường nấp đầu đó, thỉnh thoảng chạy ra để làm Hồng giật mình, nhưng phần lớn nó chỉ len lén nhìn cô.

Nguyệt lấy được viên kẹo rồi mới thỏa lòng chạy về nhà, bóng nó dần khuất sau những tàng cây rừng.

3.

Về khuya, ai ai cũng đều chìm vào giấc ngủ.

Chợt, Hồng nghe thấy một tiếng rên rĩ yếu ớt đầy đau đớn vang lên ở cửa trước. Khi mở cửa ra, sương lạnh ban đêm như một lớp tro nhạt, phủ lên toàn bộ đất trời, cũng



phủ lên tấm thân gầy guộc của cô gái bị thương đang nằm gục trước nhà Hồng.

Cô vội vàng chạy đến, nhưng khi lật người cô gái ấy lại và nhìn thấy gương mặt của cô ta, Hồng hốt hoảng đến lặng người. Cô gái ấy bị thương khá nặng, đầu va đập, máu chảy dài thành từng đường ma quái trên mặt.

Sau một lúc đắn đo, Hồng đỡ người con gái ấy vào trong nhà. Chiếc áo dài bằng vải bông rộng thùng thình được thêu những cánh hoa chuông vàng tỉ mỉ, điểm xuyết những vết máu đỏ rực chói mắt, chiếc quần đen bằng vải thô có lẽ cũng dính đầy máu những đã được che lấp đi.

Người cô ta nóng ran và lên cơn sốt cao.

Sau khi xem xét toàn bộ thân thể của cô gái, Hồng nhận thấy tuy những vết thương chảy nhiều máu nhưng đều là vết thương phần mềm không quá nghiêm trọng, chỉ cần cầm máu và bôi thuốc là được.

Cô đã đứng. Bằng chứng là ngay sáng hôm sau, qua một đêm được Hồng chăm sóc cẩn thận, cô gái lạ mặt ấy đã tỉnh.

Cô ấy tên Khôi.

Khôi nói mình bị một toán cướp tấn công, rồi lạc giữa rừng.

Khôi không nói mình đến từ đâu và sẽ đi đâu. Cô ấy nói với Hồng rằng mình chỉ nhớ từng đó chuyện. Một câu nói dối thật vụng về, nhưng đủ để Hồng không đuổi cô đi.

Khi Hồng muốn ra khỏi nhà, Khôi chợt nắm lấy tay cô, vẻ bất an.

“Chị đi đâu vậy?”

“Tôi phải vào rừng kiếm ít lá thuốc cho em.” Hồng xoa đầu Khôi, ánh mắt cô dịu dàng nhưng lại tránh nhìn trực tiếp vào mặt của Khôi. Cô vẫn khó lòng đối diện với gương mặt kỳ lạ đó.

“Tôi có thể đi cùng không?”

“Tạm thời đừng đi ra ngoài.” Hồng nhắc nhở Khôi. “Không tốt cho sức khỏe của em và không tốt cho cả hai chúng ta.”

Khôi mím môi, tỏ vẻ không mấy đồng tình. Việc chôn chân ở một chỗ không phải điều cô muốn.

Hồng thấy vậy thì đành phủ lên mặt Khôi một chiếc khăn choàng, kéo lên đến tận mũi cô rồi dặn dò.

“Nhớ đừng để ai nhìn thấy gương mặt em.”

Cả hai cùng bước vào rừng.

Đối với người dân làng Dừa, rừng ở khắp mọi nơi, bao bọc họ trong vòng tay của nó. Một cảm giác vừa an toàn lại vừa bất an.

“Chúng ta phải tìm cây như thế nào?”

“Đó là một giống cỏ thuốc mọc gần với đỉnh núi.”

Khu rừng của ngọn núi lửa này quả là một thiên đường thực vật.

Theo đường nhìn của Khôi, Hồng thấy cô ấy đang chăm chú ngắm một bông hoa dưới chân mình. Một đóa hoa đỏ rực, những cánh hoa như những cây kim nhọn, tạo thành chùm.



“Đây là hoa Lửa, loài hoa tượng trưng cho tình yêu theo quan niệm của dân làng. Có truyền thuyết kể rằng vị thần của ngọn núi lửa này đem lòng yêu một cô gái phàm trần. Mỗi ngày, chàng ta đều ghé đến nhà nàng để nhìn ngắm người mình yêu. Nhưng rồi một ngày, khi thấy nàng đã rời làng, rời ngọn núi này, vị thần ấy nổi giận, khiến dung nham sôi trào nhấn chìm mọi thứ. Từ đồng tro tàn ấy mọc lên loài hoa đỏ rực này. Người ta nói đó chính là loài hoa tượng trưng cho tình yêu của vị thần núi nơi đây.”

“Thật là đẹp.” Khôi nhìn về phía Hồng rồi buông lời nhận xét. Chẳng biết cô đang khen điều gì.

Một loạt những rung chấn từ nhẹ đến mạnh dưới chân cắt ngang cái nhìn chăm chú của cả hai dành cho nhau. Một khe nứt nhỏ màu đỏ rực của lửa cắt ngang nơi đặt chân của hai người. Từng luồng khói xám dâng lên từ bốn phía.

“Khe nứt núi lửa! Mau quay về! Kéo khăn lên để che lại tro của núi lửa đi.” Hồng nói với Khôi nhưng cô thì lại chẳng có cái gì để che chắn cả.

Khôi suy nghĩ một chút rồi mở tấm khăn choàng của mình ra. Cô kéo Hồng lại gần rồi bao bọc gương mặt của cả hai trong tấm khăn choàng rộng lớn.

Hai người ôm chặt nhau rồi cùng đi về nhà. Thật kỳ lạ khi động tác của cả hai người ăn ý với nhau đến lạ. Từ bước đi, rồi dần dần là chạy cùng nhau. Tay của cả hai khoác lên eo của đối phương, vai sóng vai chạy giữa cánh rừng già. Hai cặp mắt sáng rực lộ ra giữa chiếc khăn khi nhìn về phía nhau.

Dưới chân hai người, từng đóa hoa Lửa nở rộ chọt rung rinh khi chân hai cô gái lướt ngang.

4.

Hồng đóng cửa thật chặt để ngăn từng làn tro núi lửa tràn về từ đỉnh núi. Nhưng đây cũng chỉ là phương án có còn hơn không.

Cô nhìn về nơi xa xăm, cảm giác bất an nhen nhóm trong lòng.

“Hai cái này nhìn giống nhau quá.” Khôi lên tiếng.

Trong tay cô là một hộp son đỏ của Hồng và đóa hoa Lửa mà chẳng biết cô đã hái trên rừng từ lúc nào.

Màu sắc rực rỡ của hai vật ấy khi đặt cạnh nhau quả thật y như một.

Hồng mỉm cười, cô cầm lấy hộp son rồi chấm một chút vào ngón tay, nhẹ nhàng chạm vào môi của Khôi. Cô nhận ra chẳng biết từ lúc nào, cô đã có thể nhìn thẳng vào gương mặt của Khôi. Gương mặt đó kỳ lạ đến mức khiến cô gần như muốn hét lên khi nhìn thấy.

Khi Hồng tỉ mỉ thoa son lên môi của Khôi, tay Khôi cũng nhẹ nhàng cài đóa hoa màu đỏ lên một bên mái tóc của Hồng.

Cánh cửa sổ nhà Hồng chọt hé ra một khoảng cách rất nhỏ, phía sau nó, một con mắt mở to đang nhìn về phía hai người con gái trong phòng.

5.

Đúng như Hồng lo lắng, làng Dừa rơi vào cảnh hỗn loạn khi những khe nứt núi lửa xuất hiện.



Đã gần trăm năm kể từ ngày núi Hỏa Huyền Nương cuộn trào và càn quét mọi thứ. Bây giờ, mọi thứ đang có dấu hiệu vượt quá tầm kiểm soát.

Buổi tối hôm ấy, khi Hồng vẫn còn đang chờ đợi những đứa trẻ đến cho buổi kể chuyện tối nay, một chuyện đã xảy ra.

Những tiếng bước chân rầm rập vang lên. Từ xa, dân làng Dừa chột lữ lượt kéo đến nhà Hồng. Dẫn đầu là người đàn ông cao lớn, vẻ răn rỏi nhưng nét mặt lại chứa đầy nét cay nghiệt, đó là ông Hùng trưởng làng. Trong đám đông còn có cả người thầy cúng của làng, thầy Thủy.

Hồng nhìn thấy vô số ngọn đèn từ xa, những đứa trẻ khi đến nhà cô chẳng bao giờ cầm đèn. Chỉ có người lớn trong làng khi di chuyển trong đêm thì mới làm thế.

Linh tính mách bảo cho Hồng biết điều này hoàn toàn là dấu hiệu của một sự việc xấu sắp sửa diễn ra. Cô chạy vào trong nhà nói với Khôi.

“Mau trốn vào rừng! Mau lên!”

“Chị có đi cùng em không?”

Hồng lưỡng lự rồi hứa. “Có.”

“Dù có bất kỳ điều gì xảy ra, đừng bao giờ xuất hiện. Hãy nhớ, không thể để cho bất kỳ ai nhìn thấy gương mặt của em. Có nhớ không? Nếu em ra ngoài thì hai chúng ta đều chết.”

Bóng Khôi vừa xa dần cũng là lúc cả dân làng đã tề tựu đông đủ bên dưới cây chuông vàng của nhà Hồng.

Nếu bình yên, làng Dừa không được xem là một nơi có tình người ấm áp nhưng vẫn là một chốn có thể sống qua ngày. Nhưng họ có một yếu điểm không thể chạm đến. Đó chính là ngọn núi lửa này. Hay nói đúng hơn, là những thứ liên quan đến vị thần mà họ tôn thờ.

Những khe nứt liên tục xuất hiện vào thời gian gần đây, cộng với tro núi lửa mù mịt chướng khí đã đe dọa đến tinh thần của dân làng. Khiến họ không thể không nghĩ đến trường hợp xấu nhất. Có điều gì đó đã làm phật lòng vị thần bảo hộ của ngọn núi này.

Việc cả dân làng lũ lượt kéo đến đây không ngoại trừ khả năng họ đang nghi ngờ cô điều gì đó.

Chẳng cần mào đầu cho dông dài, trưởng làng đã nói luôn vào chuyện chính.

“Tôi nghe nói cô Hồng đang chứa chấp một người lạ trong nhà?”

Hồng không đồng ý cũng chẳng phản bác, cô đang cần suy nghĩ thêm về câu trả lời của mình. Làng Dừa khá bài xích người ngoài. Họ có thể giao thương với bên ngoài nhưng việc cho ai đó sống trong làng thì rất khó. Họ cho rằng người từ nơi khác đến thì sẽ không thể hiện đủ lòng biết ơn và kính ngưỡng đến vị thần của ngọn núi này.

Đó là lý do mà Hồng không cho Khôi ra ngoài. Còn lý do quan trọng hơn, là vì gương mặt của Khôi.

Nhưng dĩ nhiên dân làng đã không còn cần câu trả lời của Hồng nữa. Một cuộc họp bí mật đã diễn ra giữa trưởng làng và người thầy cúng, họ đi đến một quyết định và quyết định này đã được dân làng thống nhất đồng ý.



Ông Hùng chỉ về phía đứa con gái mười ba tuổi của mình. Bé Nguyệt.

“Nguyệt đã nhìn thấy có một cô gái sống trong nhà cô. Ngoài ra...”

“Con còn thấy hai người hôn nhau.” Bé Nguyệt tiếp lời.

Dân làng hoảng hốt đến ngõ ngang trước tin tức chấn động này.

Một tiếng “thịch” đánh mạnh vào lồng ngực của Hồng.

“Cô Hồng, tôi đề nghị cô giao người này ra ngay.”
Trưởng làng nói bằng giọng không thể thương lượng.

“Em ấy đã rời đi rồi.” Hồng trả lời.

Nhưng rõ ràng câu nói đối phó này không làm hài lòng được bất kỳ ai. Thầy Thủy khế lắc đầu.

“Việc đó không quan trọng. Điều quan trọng là việc cô chứa chấp một người lạ và làm chuyện ô hợp với người đó đã khiến cho thần tức giận. Kể từ khi người đó đến làng cũng là lúc những khe nứt dung nham liên tục xuất hiện cùng với tro núi lửa mù mịt khắp nơi. Đây là điềm xấu cô Hồng ạ, đây chính là sự phẫn nộ thần.”

“Chuyện này thật vô lý. Em ấy ở đây sau khi tro núi lửa bắt đầu xuất hiện mà.” Hồng lắc đầu phản đối.

Chẳng có người nào đồng tình với cô.

Hay nói đúng hơn, kể từ khi nghe bé Nguyệt nói về chuyện giữa cô và cô gái lạ mặt kia, chẳng một ai muốn đồng tình với cô.

“Chúng tôi ở đây không phải để tranh luận với cô về chuyện có hay không. Tôi cùng với thầy Thủy đã bàn bạc với nhau về cách để giải quyết chuyện này rồi.”

“Chúng ta cần một nghi thức để xoa dịu con giận dữ của thần.” Thầy Thủy tiếp lời trưởng làng. “Khi xưa, cách đây gần trăm năm, thần núi cũng đã nổi cơn thịnh nộ thế này, thầy của tôi nói rằng để xoa dịu người, dân làng đã làm một nghi lễ hiến tế. Sau khi diễn ra nghi lễ hiến tế, thần đã ngay lập tức hài lòng, ngài lại cho chúng ta những mảnh đất với thổ nhưỡng tốt tươi, những mùa màng bội trái. Thế theo tiền lệ này, tôi đã lật lại ghi chép của thầy và nhận thấy rằng, chỉ có thể là một nghi lễ hiến tế mới có thể xoa dịu ngài.”

“Hiến tế như thế nào?” Những nghi ngờ bùng lên thành cơn sợ hãi trong lòng Hồng.

“Nghi lễ diễn ra không quá phức tạp. Chúng ta chỉ cần đi lên đỉnh núi, bày một đàn lễ, sau đó dâng lên vật phẩm hiến tế cho ngài là được. Chúng tôi cũng đã chuẩn bị xong xuôi rồi.”

Thầy Thủy chỉ nói lấp lửng. Trưởng làng - ông Hùng ra hiệu với những người đàn ông khác trong làng.

Họ ngay lập tức vây quanh Hồng và khống chế cô một cách dễ dàng.

Từ nhà Hồng đến đỉnh ngọn núi lửa là một quãng đường không dài. Với Hồng, nó tựa như một cái chớp mắt.



Cô còn chẳng thể nghĩ được bất kỳ điều gì khác. Trong đầu cô chỉ toàn hình bóng của Khôi. Cô chỉ mong Khôi có thể giữ lời hứa với cô, rằng sẽ không bao giờ xuất hiện, dù với lý do gì đi chăng nữa.

6.

Nghi lễ ấy diễn ra rất nhanh, đúng như lời thầy Thủy nói. Một cuộc họp bí mật đã diễn ra trước đó và các quyết định đã hoàn toàn được thông qua.

Trên đó đã bày sẵn một chiếc bàn nhỏ, và vài vật dụng cúng kiếng đơn giản. Vì vốn dĩ, chiếc bàn ấy không phải vật hiến tế chính của buổi lễ này.

“Con nguyện dâng lên Người lòng thành kính nhất. Người là chủ nhân của tất cả. Nếu muốn, ngài có thể lấy đi bất kỳ thứ nào.” Thầy Thủy bắt đầu thành tâm làm lễ.

Hồng đương mai suy nghĩ liệu việc giữa cô và Khôi có đúng là thứ khiến cô phải rơi vào cảnh này hay không. Cô cho rằng là không. Họ cần tìm một kẻ nhảy vào hố lửa và cô là sự lựa chọn tốt nhất. Cô một thân một mình, không thân không thích, thí mạng cô sẽ chẳng ảnh hưởng đến ai.

Nói về tình về lý, đáng lẽ ra họ cần chứng thực lời của một đứa trẻ tuy đã mười ba tuổi nhưng lại ngờ nghệch như đứa trẻ lên năm là Nguyệt mới đúng.

Thầy Thủy phát tay, đám đàn ông liền kéo Hồng đến bên bờ vực của núi lửa, rồi ngay lập tức lùi lại. Phía sau cô là vực sâu không đáy, phía trước là hàng người bao bọc thành một vòng tròn chết chóc. Mỗi lúc, họ càng tiến gần

hơn, như một chiếc thòng lọng dần dần siết chặt vào cổ của cô.

Mùi vị của cái chết bùng nổ trong miệng khi Hồng cắn chặt lưỡi của mình vì sợ hãi. Bàn tay và bàn chân cô như bị hàng ngàn con kiến lửa cắn xé.

“Đừng... cầu xin mọi người.”

Hồng chợt nhìn thấy một bóng dáng nhỏ bé băng qua những tán cây rừng để chạy về phía cô.

Là Khôi.

Không! Hồng lắc đầu. Khôi không thể xuất hiện ở đây vào lúc này. Nếu vậy, cả cô lẫn em ấy đều sẽ chết. Đường như ông trời cũng nghe thấy tiếng lòng của Hồng. Một khe nứt dung nham cắt ngang trước Khôi, ngăn cách cả hai trước bờ vực sống chết.

Chỉ trong tích tắc, Hồng nhân cơ hội ấy thả người rơi xuống vực sâu sau lưng, rơi vào cái miệng hun hút của ngọn núi lửa đang chực chờ bùng nổ.

Kể từ cái chết của Hồng, dân làng chưa hề nhìn thấy cô gái lạ mà Hồng chứa chấp. Có lẽ cô ta đã đi nơi khác, cũng có thể đã chết mất xác ở đâu đó rồi. Người ta cũng chẳng bận tâm làm gì. Hay nói đúng hơn, người ta không còn hơi sức đâu để bận tâm nữa.

Vì những khe nứt dung nham và tro núi lửa đang xuất hiện mỗi ngày một nhiều. Những lớp tro núi lửa trộn lẫn với đất tạo thành thứ thổ nhưỡng màu mỡ càng khiến những quả dưa tươi tốt hơn. Những trái dưa mọc lên kiêu hãnh giữa tầng tầng gai nhọn như đâm thẳng



vào mắt dân làng. Những quả dưa ấy cũng dập tắt ý định chuyển đi nơi khác của một vài hộ dân chưa đủ ngoan đạo với thần.

Phải chăng, thần vẫn còn chưa được xoa dịu. Rằng thần vẫn chưa hài lòng với biểu hiện của họ?

Trong khi dân làng đang rối bời hỗn loạn vì chưa thể tìm được cách giải quyết, một chuyện kỳ lạ đã xảy ra.

Hồng trở về.

Hay nói đúng hơn, cô đã sống lại. Cô đi về từ dưới đáy vực sâu và tự nhận mình chính là người phát ngôn của thần.

7.

Đó là một buổi sớm phủ màu xám xịt chẳng rõ do sương hay do tro từ núi lửa đổ về.

Hồng đi từ phía đỉnh núi về làng. Bóng dáng cô ẩn hiện trong màu sắc tù mù ảm đạm đang vây giăng tứ phía.

Hồng trở về nhà, soi mình vào chiếc gương, lặng ngắm bản thân một lúc lâu. Đôi mắt cô ánh lên những tia sáng và nổi suy tư khó hiểu mà chỉ mình cô biết. Trong tay cô là hộp son đỏ thắm như đoá hoa lửa. Ngón tay Hồng khẽ miết trên bề mặt son, thoa lên đôi môi nhạt màu của mình.

Rồi cô lặng lẽ đứng chờ dân làng bên dưới cây chuông vàng. Họ cũng kéo đến nhà Hồng, lũ lượt hết như cái đêm ấy.

Ban đầu, khi bé Nguyệt chạy về nói với cha mình là cô Hồng đã trở về, chẳng ai tin lời nó. Dầu sao, lời của một đứa trẻ ngờ nghệch chẳng đáng tin. Nhưng những đứa trẻ khác cũng nói chắc nịch như thế. Chúng nó nói, cô Hồng đứng dưới cây chuông vàng, còn vẫy tay cười với tụi nó.

Muôn vàn điều nghi vấn bủa vây như thế một luồng dung nham bị nén chặt dưới lòng đất. Nhưng đó chính là Hồng, không thể sai được. Là cô gái với mái tóc đen dài buông xõa trên vai, làn da trắng nhợt nhạt, đôi môi đỏ thắm như cánh hoa lửa. Và đặc biệt, là nốt ruồi son giữa trán của cô.

Cô nói với dân làng, cô đã gặp được thần, nói chuyện với thần và đã tìm ra cách để xoa dịu cơn phẫn nộ của thần.

So với những lời nói chẳng đầu chẳng đuôi của thầy Thủy, sự việc người chết sống lại này là một sự đả kích rất lớn đến niềm tin của người dân trong làng.

Cô gái đứng trước mặt họ rõ ràng đã bò về từ cõi chết, cái chết mà chính họ đã đồng tình gieo vào đầu cô. Cái chết của cô chia ra hàng trăm mảnh và mỗi người trong họ giữ một mảnh ghép oan nghiệt ấy. Hàng trăm nhân chứng đã nhìn thấy Hồng rơi xuống vực sâu không đáy, nơi mà điều duy nhất có thể tồn tại chính là vị thần tối cao mà họ tôn thờ.

Giờ đây, Hồng nguyên vẹn đứng dưới cây chuông vàng, bằng da bằng thịt. Bỗng nhiên, họ thấy ở Hồng toát ra sự đàn áp thần thánh khiến họ muốn quỳ gối trước cô. Và dù đầu gối họ không chạm đất, nhưng linh hồn của họ đã phủ phục.



8.

“Đúng là thần cần một nghi lễ hiến tế, nhưng thứ mà chúng ta hiến tế hoàn toàn không đúng với mong muốn của người.” Hồng truyền đạt lại ý muốn của vị thần tối cao trị vì dưới vực sâu.

Bằng một lòng thành kính, dân làng hỏi như thế nào mới đúng ý của thần.

“Thần đúng là phần nộ, nhưng không phải vì chuyện tầm thường của Hồng. Thần cần nghi lễ hiến tế đặc biệt hơn, dùng chính những đứa trẻ trong làng.”

Niềm hy vọng của dân làng đang bùng cháy chợt tắt lịm. Họ có thể hào hứng khi tai vạ ập xuống đầu người khác, nhưng đương nhiên, lại không thể bình tâm nếu mối lửa từ trên trời rơi xuống bám vào nóc nhà mình.

Nhưng những rung động dưới chân lại như nhắc nhở họ đang đứng trên mảnh đất của thần. Khi nhận được những lợi lộc, họ thề với thần rằng bất kể khi nào muốn, ngài có thể lấy đi bất kỳ điều gì, vào bất kỳ lúc nào.

“Tối nay, tất cả phải tập trung ở đây. Tôi sẽ nói rõ hơn về nghi thức này.” Không còn vẻ điềm tĩnh nhẹ nhàng của thường ngày, đôi mắt Hồng nhuộm đầy vẻ cay nghiệt và dứt khoát.

Đêm ấy, Hồng vẫn đứng dưới gốc cây chuông vàng. Cô đang đợi và đang đánh cược. Thứ mà cô cược chính là sự tín ngưỡng của người dân nơi đây với vị thần mà họ tôn thờ. Hay nói đúng hơn, cô đang đánh cược xem rốt cuộc,

những lợi lộc mà ngọn núi này mang lại có khiến họ siêu lòng hay không.

Khi những ngọn đuốc lập lòe ánh lên từ phía xa, cô biết mình đã chiến thắng ván cờ này.

Đêm ấy, cô đã nhìn vào bóng tối nơi dưới vực sâu cả một thời gian dài. Cô không biết điều gì đã thiêu cháy linh hồn mình. Dòng dung nham đang chực chờ tuôn trào, hay ngọn lửa hận thù đang bùng lên trong ngực cô.

Nhưng cô không cần phải cược, người dân trong làng tôn thờ vị thần này hơn cô nghĩ. Những rung chuyển bên dưới lòng đất tựa như lồng ngực phập phồng khi giận dữ của thần, những làn tro núi lửa tựa như tiếng thở dài của ngài khi mọi chuyện không như ý. Họ cần làm điều gì đó để vị thần của mình có thể quay về với giấc ngủ trăm năm của ngài. Để rồi trao vào tay họ những quả dưa óng ánh như ánh sáng của vàng thỏi.

Hơn nữa, trong làng có gần cả trăm đứa trẻ, chỉ chọn mười ba đứa thì biết đâu không trúng vào con mình. Mà hơn hết, nghi thức diễn ra thế nào cũng đã ai biết đâu?

Họ vẫn đến và chờ đợi phán quyết của số phận.

9.

Sau khi toàn bộ dân làng đã tề tựu đông đủ. Người lớn thì đắm chiêu lo lắng, nhưng lũ trẻ thì vô cùng thích thú. Chúng vui mừng biết bao khi nay cô Hồng đã trở về và cứ nghĩ đây sẽ là một đêm kể chuyện lý thú như những đêm khác.



Như thường lệ, lũ trẻ con ủa lên trước, chúng vây quanh Hồng, có đứa gối đầu vào chân cô, chờ đợi câu chuyện của đêm nay. Có đứa tựa vào vai cô, khẽ chỉ tay về phía bầu trời.

Ánh trăng tròn ló rạng sau rặng mây, màu đỏ rực. Như thể có ai đó đã dùng hộp son đỏ kiêu diễm của người thiếu nữ, tỉ mỉ tô lên ánh trăng. Hồng đứng dậy, giữ mình khỏi những đứa trẻ đang đeo bám cô.

“Bao đời nay, dân làng chúng ta vốn sống nhờ việc trồng dưa. Những quả dưa của chúng ta vang danh khắp chốn, ai ai cũng mong một lần trong đời được nếm thử dưa có tên Hỏa Huyền Nương. Chúng ta sống, sung túc và sinh con đẻ cái trên mảnh đất này. Mỗi giây phút chúng ta tồn tại, đều là nhờ ân huệ của ngài. Tất cả những điều này là nhờ có thần. Nhưng như mọi người đã biết, thần bắt đầu không hài lòng về chúng ta. Chúng ta đã nhận quá nhiều từ ngài, nhưng không hề trao lại đúng tầm.

Sau khi rơi xuống vực thẳm, tôi đã gặp được thần. May mắn không gì bằng, ngài đã chỉ cho tôi cách duy nhất có thể khiến cho ngài hài lòng. Phải có lời cảm ơn thầy Thủy, nếu như không nhờ nghi lễ trước đó của ngài, có lẽ là tôi sẽ chẳng bao giờ được gặp thần.” Hồng nhìn về phía thầy Thủy, gương mặt nhợt nhạt dưới ánh trăng khẽ mỉm cười.

“Nghi thức đó là gì?” Ông Hùng hỏi. Là một trưởng làng, trách nhiệm của ông nặng nề hơn những người khác, thứ mà ông bận tâm là dân làng có đáp ứng được yêu cầu của thần hay không.

“Không hề phức tạp. Nhưng nó liên quan mật thiết đến món quà mà thần đã tặng cho chúng ta.” Hồng hiểu những lo toan ấy của ông và nhanh chóng trấn an.

Ánh trăng máu thấp thoáng sau lưng Nguyệt, phủ lên người cô một vẻ thần bí khó lường. Chẳng rõ là do trùng hợp hay cố ý.

“Chúng ta sẽ chọn mười ba đứa trẻ trong số những đứa trẻ trong làng. Hái về mười ba quả dưa to lớn nhất, khoét rỗng ruột. Sau đó, lấy đầu lũ trẻ nhét vào trong quả dưa, bày lên trên chiếc bàn ở đây. Còn phần thân của chúng thì treo trên cây chuông vàng và thiêu cháy toàn bộ. Những chiếc đầu dưa sẽ được ném xuống miệng núi lửa. Đây là cách duy nhất có thể giúp thần quay trở về giấc ngủ của người.”

Một người phụ nữ đứng dưới hét lên rồi ngất xỉu sau khi nghe Hồng phổ biến nghi thức bằng chất giọng lạnh nhạt như sương.

“Không! Không thể nghe lời cô ta được!” Một người đàn ông hét hoảng hét lên.

“Đúng vậy, rõ ràng là cô ta nói nhăng nói cuội. Chẳng qua là muốn trả thù chúng ta hôm đó đã đẩy cô ta xuống núi thôi.”

Nhiều người bên dưới bắt đầu buông lời phẫn nộ, như ong vỡ tổ.

“Yên lặng!” Ông Hùng lên tiếng trấn áp. “Ai cũng biết cô Hồng không nói dối được.”

Ông ta nói đúng. Họ chính mắt nhìn thấy Hồng đã rơi xuống vực sâu cuộn trào dung nham vào đêm đó. Không một người trần mắt thịt nào có thể sống sót sau vụ tai nạn



ấy. Chỉ có thể là thần muốn cô ấy sống. Và thần để cho cô từ cõi chết trở về là vì muốn cô trở thành người phát ngôn của thần.

Chẳng có lý do nào hợp lý hơn thế.

“Nào, vậy thì bây giờ nhân danh thần, tôi sẽ chọn ra những gia đình có vinh hạnh được tham gia vào nghi lễ của đêm nay.”

Không đợi mọi người kịp suy nghĩ xem cô là thần thánh hay ma quỷ, Hồng như thể một người bị bỏ đói quá lâu và muốn nhanh chóng cầm đũa lên, bắt đầu đánh chén một bữa tiệc thịnh soạn.

10.

Một chiếc bàn gỗ dài được đặt dưới gốc cây chuông vang, ngăn cách Hồng và những người dân trong làng.

“Đứa trẻ đầu tiên được chọn đến từ nhà ông Thủy. Bé Ngân.”

Mặt trăng ánh vào đôi mắt ngây thơ của bé Ngân, như thể đôi mắt ấy chứa muôn vàn vì tinh tú, chứa biết bao cuộc đời.

Bóng lưng ông Thủy lung lay. Ông không khó để bật ra suy nghĩ đây là một cuộc trả thù của Hồng. Nhưng ở cương vị của mình, ông không thể làm khác. Chính ông cũng không thể giải thích được sự xuất hiện của Hồng bây giờ.

Bé Nguyệt chỉ vào Hồng, hét lên: “Giả vờ, giả vờ. Không phải cô Hồng.” Nhưng dĩ nhiên là lời của nó chẳng có ai bận tâm đến nữa. Họ đang đi đến hồi kết rồi.

“Người tiếp theo là bé Ngọc của gia đình ông Linh.”

Đó là một đứa bé trai chỉ mới mười tuổi, tóc còn để chỏm. Thằng bé nhìn về phía cha của mình. Họ không đành nhìn thẳng, mà quay lưng lại. Ông không thể mạnh mẽ được như đêm đó, bước về phía Hồng rồi dồn cô về phía vực thẳm.

“Sao lại cần đến tận mười ba đứa chứ? Chẳng phải lúc trước hiến tế một mình cô là đủ rồi sao?” Ông Linh phản bác.

Một hình ảnh chợt thoáng qua trong đầu Hồng khi cô nghe đến câu hỏi ấy. Khi đó, cũng chính vào ngày Hồng bị hiến tế, Khôi khẽ đưa chiếc lược dày qua mái tóc đen mượt của Hồng rồi nói: “Mới đó mà em đã ở nhà chị được mười ba ngày rồi.”

Mười ba ngày ngắn ngủi chính là thời gian mà Khôi sống cùng với Hồng.

“Người tiếp theo là bé Thương của gia đình bà Lâm.” Một đứa bé gái. Con bé ít khi chạy đến nhà Hồng nghe kể chuyện vì thường dành thời gian ở nhà chơi cùng bà ngoại đã gần đất xa trời. Bà Lâm gục xuống khóc tức tưởi, bàn tay bà đập mạnh xuống nền đất nhuộm đầy tro của núi lửa.

“Người tiếp theo...”

“Người tiếp theo...”

Không biết có phải hoa mắt hay không, nhưng ông Hùng thấy hình bóng của Hồng trong mắt mình dần biến đổi. Cứ mỗi lần cô chọn ra một đứa trẻ, thì bóng dáng của cô ngày một u tối đi. Ánh trắng đỏ như máu vốn lấp lánh trong mắt bé Nguyệt nay đã trốn vào mây. Bóng tối bủa



vây và nơi chúng đậu lại chính là thân hình mảnh khảnh của cô gái trước mặt ông. Trong một khoảnh khắc, ông còn cho rằng Hồng không phải là sứ giả của thần linh, mà là tay sai của Diêm vương, bò lên từ tầng địa ngục thứ 18 và gieo rắc cái chết khắp nơi. Thứ mà cô đem về không phải là ước nguyện của thần, mà là cuốn sổ âm tào địa phủ, ghi lại tên những kẻ đã đến lúc chết.

“Người tiếp theo là bé Nhật của gia đình Hùng.” Hồng điểm cái tên cuối cùng.

Cuốn sổ ấy có tên con ông.

Ông không ngạc nhiên trước lựa chọn này. Hay nói đúng hơn, ông đã lường trước được điều đó. Là người đứng đầu dân làng nhiều năm nay, ngoài sự quyết đoán, ông còn cần là người có thể lường trước nhiều sự sẽ diễn ra.

“Tôi muốn đổi đứa trẻ khác. Tôi muốn chọn bé Nguyệt. Nó cũng là con tôi mà. Theo như cô nói thì thần đầu có yêu cầu cụ thể phải là đứa trẻ nào.”

Hồng nhìn ông ta. Với cương vị của một người chủ gia đình, ông ta đã chọn đúng. Nhật là con trai đầu của ông ta, sẽ là người gánh vác gia đình và cơ ngơi của ông ta. Còn con bé Nguyệt, chưa nói đến việc nó là con gái, thì cũng là đứa trẻ ngỗ nghịch, không bình thường.

Nhưng với cương vị là một người cha, ông ta quả cũng chẳng tốt đẹp gì. Hồng nhìn ông ta mỉm cười, như thể dành một lời khen cho sự lựa chọn sáng suốt này.

“Được thôi.” Hồng đồng ý.

Sự lựa chọn của ông Hùng đã thay đổi hoàn toàn cục diện đang diễn ra.

11.

Những gia đình đã được chọn nhao nhao lên muốn đổi con như ông Hùng.

Những đứa trẻ khiếm khuyết được sinh ra ở làng Dừa không hề hiếm. Dường như đây là do sự tác động của môi trường sống ưu ái với thiên nhiên nhưng lại khắc nghiệt với con người.

Những gia đình khác thấy ông Hùng đổi được đứa trẻ khác thì cũng nhao nhao lên muốn đổi. Người nào có đứa trẻ khiếm khuyết thì đổi đứa “lành” lấy đứa “rách”, người bị chọn con trai thì vợ đổi sang đứa con gái. Nhao nhao cả lên như một cái chợ.

“Thôi được!” Hồng lên tiếng. “Những nhà mà tôi đã chọn có thể tùy ý dâng lên đứa trẻ mà mọi người muốn.”

Vì dù sao, cái quan trọng đối với cô không phải là những đứa trẻ, mà là cha mẹ chúng. Những kẻ tích cực nhất vào cái đêm hiến tế oan nghiệt ấy.

Một lúc sau, khi “cái chợ” đã bắt đầu yên tĩnh trở lại sau những cuộc mua bán, Hồng biết, cô đã có thể tiến hành đến bước tiếp theo.

Mười ba quả dừa to bằng đầu trẻ em được đặt ngay ngắn trên chiếc bàn gỗ dài trước mặt. Chúng đều đã được khoét rỗng ruột. Thứ sắp sửa được nhét vào bên trong mới chính là món chính của bữa tiệc hôm nay.



Những đứa trẻ được chọn bị đẩy lên, xếp thành hàng ngang trước chiếc bàn dài. Hồng lấy ra hộp sơn đỏ rực của mình, chấm một chấm nhỏ, rồi chạm vào trán của từng đứa trẻ. Thầy Thủy thấy vậy thì nhú mày, những gì mà Hồng làm đêm nay chẳng theo cách thức bài bản nào mà ông từng thấy, nhìn như vò vẹt múa rìu qua mắt thợ.

Trước mặt chúng chính là những quả dưa, món quà mà thần đã ban cho ngôi làng này. Và giờ đây, ngài ấy muốn đòi hỏi một chút quà cho riêng mình.

Khi đứa trẻ đầu tiên bước lên, nó hoàn toàn chẳng hiểu chuyện gì đang diễn ra. Nó bị mù. Đôi mắt thẳng bé ấy xám xịt, như tro tàn của núi lửa bay lơ lửng trong không khí.

Hai người đàn ông chịu trách nhiệm chính trong nghi thức này chột buông rơi cánh tay cầm chiếc rìu. Nhưng âm thanh rung chấn mạnh mẽ bên dưới chân lần nữa rung lên, như thể một lời nhắc nhở của vị thần dưới chân của họ.

Những quả dưa xanh tươi mơn mớn đang nằm trên bàn như những cái gai đâm thẳng vào mắt họ. Người đàn ông cầm chiếc rìu khế lăm nhăm trong miệng, như thể một tín đồ đang cần bề trên tiếp thêm sức mạnh.

“Tất cả đều là của thần, nếu muốn, ngài có thể lấy đi tất cả.”

“Tất cả đều là của thần, nếu muốn, ngài có thể lấy đi tất cả.”

“Tất cả đều là của thần...”

Cuối cùng, ngài đã lấy đi cái đầu của đứa trẻ đầu tiên. Màu đỏ làm quả dưa trên bàn càng thêm rực rỡ diễm lệ.

Cái đầu của đứa trẻ ấy rơi xuống, như một viên sỏi đánh thẳng vào mặt hồ vốn đang âm ỉ cuộn sóng. Bây giờ, mọi người mới hiểu ra rằng tất cả những thứ này đều là hiện thực. Không có bất kỳ điều gì có thể cứu rỗi được họ nữa. Nỗi đau đón ấy giống như họ là những kẻ không nhà không cửa, đang phải tiếp đón vị chủ nhà khó tính và kén ăn đến mức nghiệt ngã. Họ phải lóc từng tảng thịt của cơ thể mình rồi lết cái thân đau đón cùng cực ấy tới chế biến món thịt kia cho thật ngon lành, trang trí cho thật đẹp mắt. Rồi dè dặt dâng lên cho vị thực khách khó tính kia, cùng cầu nguyện ông ta sẽ thích món ăn ấy. Từ lòng yêu thích đó, vị chủ nhà sẽ ưng thuận cho họ sống lại ở căn nhà của ông ta một cách yên ổn.

Tiếng hét kìm nén của một người phụ nữ đã không còn kìm được nữa, bà ta đau đớn gào lên, khiến chốn núi rừng xao động.

Sau tiếng la hét khóc thương ấy, những đứa trẻ nhận ra được kết cục đang sắp đến với mình. Chúng vội vàng góp giọng vào rồi chẳng mấy chốc nơi ấy thành một dàn đồng ca. Họ như đang cùng hát chung bài hát của cái chết và sự hy sinh đầy cao thượng.

Nhưng vị chủ nhà khó tính ấy vẫn ăn sạch sẽ bữa tiệc mà những con người khốn khổ dọn ra cho mình.

Cái đầu thứ mười hai rơi xuống. Ngay cả chiếc rìu cũng đã mẻ mất một góc, mảnh kim loại rơi xuống đất, âm thanh khi chạm đất sắc còn hơn cả lưỡi dao.

“Mau tìm cái rìu khác đi.” Một người đàn ông lên tiếng.



“Không cần, đứa trẻ ấy cứ để thế cũng được. Xem như đây là duyên của nó.” Hồng lên tiếng trấn an. Cô không muốn mất thời gian thêm nữa, nhất là khi từng đợt rung chấn trong lòng đất đang như muốn nhắc nhở cô.

Những quả dừa trên bàn đã được lấp đầy. Những đứa trẻ như thể đang đội trên đầu một chiếc vương miện.

Nghi lễ đã có thể chuyển sang bước thứ hai. Dùng ngọn lửa để thiêu cháy mọi thứ.

Mười hai cái xác không đầu, một cái còn nguyên của trẻ con được treo lủng lẳng trên cây chuông vàng.

Việc treo những cái xác ấy nhẹ nhàng hơn những gì ta có thể nghĩ. Họ phải trèo lên thân cây, nhấc mạnh cái xác lên, đồng thời đè xuống lòng dạ đang chực chờ tuôn trào của mình. Ngoài ra, họ cần tính toán cẩn thận và sắp xếp chỗ hợp lý cho từng đứa trẻ.

Đứa nào nhỏ con, nhẹ ký sẽ được treo trên cao, ở những cành yếu hơn.

Đứa nào lớn tướng, nặng ký sẽ được treo ở gần hơn, tiện cho việc mang vác và cành cây đủ vững chắc để trụ được.

Xong xuôi đâu đó cũng mất thời gian tầm vài nén nhang dù đã huy động nhiều thanh niên trai tráng tham gia vào.

Tí tách, tí tách. Những giọt máu trườn từ phần cổ, chu du qua cả một bình nguyên thân thể rộng lớn, chạy nhanh đến mũi chân rồi vỡ tan trên nền đất, như một đoá hoa lửa nở rộ. Trên nền đất có vô số nụ hoa làm từ máu như thế.

Vào những buổi tối, khi đám trẻ đến nhà Hồng nghe kể chuyện, chúng thường kể cả chẳng muốn về khi trời đã vào khuya. Khi ấy, chúng ước mình có thể ở đây mãi và

cha mẹ chẳng bắt chúng phải trở về. Bây giờ, điều ước ấy đã thành sự thật.

Ngọn lửa như chiếc lồng giam vững chắc, và sự lựa chọn của cha mẹ chúng chính là chiếc ổ khóa cứng đầu nhất thế gian.

Chúng sẽ vĩnh viễn ở lại nơi này.

Những cái đầu dừa được đặt trên một chiếc xe đẩy nhỏ dùng để thu hoạch dừa. Dân làng đẩy nó lên đỉnh của ngọn núi Hỏa Huyền Nương. Những quả dừa được điểm xuyết bởi những cái đầu này sẽ là món điểm tâm cho vị thần của họ. Bằng một niềm đau đón và thành kính mãnh liệt, họ hy vọng vị thần mà họ tôn thờ sẽ hài lòng với bữa tiệc thịnh soạn của đêm nay.

Nơi sâu thẳm nhất của ngọn núi này, nơi vị thần tối cao ngự trị, chính là mồ chôn tập thể cho những đứa con của họ.

12.

Vào đêm ấy, khi cả làng Dừa đang say ngủ, vị thần mà họ những tưởng đã ngủ yên vươn vai thức dậy. Những vết nứt dung nham rạch ngang dọc như những bàn tay sắc nhọn cào cấu khắp cả ngọn núi. Những dòng dung nham đỏ rực sôi trào, nhảy nhót reo hò trào ra khắp nơi. Tro bụi từ núi lửa như tấm màn vững chắc bao phủ mọi thứ.

Màu đỏ của dung nham và màu xám của tro bụi trộn lẫn vào nhau như hai người tình nhân đang say đắm trong tình yêu, khiêu vũ nhảy nhót từ nơi này sang nơi khác.



Vũ điệu của cặp tình nhân ấy được thăng hoa lên nhờ bản nhạc của cái chết. Bước chân của chúng chạm đến đâu, cái chết ngay lập tức phủ đến đấy.

Vũ điệu của lửa và tro kết thúc khi tất cả sự sống ở làng Dừa đều đã nằm rạp dưới chân họ. Cả làng Dừa đâu biết rằng, nghi thức mà họ thực hiện chỉ như phần mở màn của bi kịch chẳng thể nào tránh khỏi.

Một cô gái đứng giữa cảnh tro tàn đó. Chỉ còn lại một mình cô. Như hiện thân của cái chết giữa chốn địa ngục. Chiếc áo màu xám của cô khẽ lay động trong gió.

Tí tách, tí tách.

Cô cứ ngỡ đó là nước mắt của chính mình, nhưng hóa ra đó là những giọt mưa. Những giọt mưa mát lạnh đập vào gương mặt trắng nhợt của cô. Một giọt mưa rơi thẳng vào giữa hai chân mày, làm nhòe đi dấu chấm đỏ bằng son. Nốt ruồi son giả giữa trán thả trôi theo từng giọt nước mưa.

Kẻ đang đứng ấy, chính là Khôi.

Điều khiến Hồng bàng hoàng khi nhìn thấy Khôi là vì cô quá giống với Hồng. Cô và Hồng như chàng tú tài và người mà anh ta gặp gỡ ở bờ sông đêm ấy. Cứ ngỡ số phận đã định họ sẽ là kẻ tử địch của nhau. Nhưng giữa cô và Hồng lại như có sự liên kết bền chặt từ tận linh hồn.

Bỗng một ngày, Khôi thức dậy ở trước nhà Hồng, cô chẳng biết mình là ai, đến từ đâu và sẽ đi đâu. Cô chỉ biết tên mình là Khôi, cô nhìn thấy bản thân mình ở Hồng và có lẽ Hồng cũng thế.

Điểm khác biệt duy nhất giữa cô và Hồng chính là nốt ruồi son nơi giữa trán. Có lẽ, nó tượng trưng cho sự lương thiện.

Câu chuyện của làng Dừa đã chấm dứt ở đây nhưng câu chuyện của cô thì vẫn còn tiếp diễn. Vì cô phát hiện, nghi thức tàn độc mà mình cao hứng nghĩ ra, đã khởi tạo nên một thứ. Một thứ kỳ lạ có thể mang đến quyền năng mà chính cô cũng chẳng thể nghĩ đến.

Một ác thần.

Đó là một ác thần được tạo nên từ linh hồn của những đứa trẻ trong buổi hiến tế đêm ấy.

Hình dáng của ác thần này rất đặc biệt, cũng rất kinh tởm.

Nó mang phần thân của một đứa trẻ, nhưng trên cổ lại mọc ra mười ba cái đầu. Những cái đầu ấy như những đứa trẻ đang giành giết nhau một món đồ chơi.

Được tạo nên từ hận thù, máu và lửa, nhưng ác thần ấy ngây thơ như một đứa trẻ, nó dường như nhìn thấy hình bóng của Hồng trên người cô nên leo đèo đi theo bên cạnh.

Một ác thần quyền năng nhưng tâm tư ngây thơ như một đứa trẻ. Một tờ giấy trắng chỉ chực chờ đợi cô vẽ lên những đường nét tăm tối.

Ở một khía cạnh nào đó, nó chính là đứa trẻ do chính cô sinh ra. Một đứa trẻ được sinh ra từ lửa, tro, hận thù và cả máu. Nó quỳ gối trước kẻ đã tạo ra mình.

Khôi mang theo nó trở về mảnh đất hoang tàn của làng Dừa.



Sau khi dung nham phun trào nhấn chìm cả làng Dừa trên núi Hòa Huyền Nương, người ta luôn tặc lưỡi tiếc nuối giống dừa thơm ngon tuyệt vời của vùng đất ấy. Dù biết sau thảm họa này, đất đai ở làng Dừa sẽ lại càng màu mỡ, nhưng chẳng ai dám đặt chân đến nơi đó chứ đừng nói đến việc sinh sống hay trồng trọt.

Nhưng chỉ độ vài năm sau, dừa lại được trồng trên ngọn núi ấy bởi một gia đình họ Hồng.

Người sống đầu tiên ở làng Dừa là một cô gái tên Khôi. Hồng Khôi. Cô cưới chồng, sinh con đẻ cái và tiếp tục trồng dừa làm kế sinh nhai.

Chỉ trong vài chục năm ngắn ngủi, như thể một phép màu, gia đình họ Hồng phát lên như điều gặp gió. Những đứa trẻ sinh ra từ gia đình ấy đều tài hoa hơn người. Rồi dần dần, gia đình nhỏ ấy trở thành một gia tộc, rồi trở thành một đại gia tộc quyền lực.

Nhưng chẳng ai biết được, gia tộc ấy luôn cất giấu một bí mật.

13.

“Hồi đứa trẻ mà chúng ta đã sinh ra. Hồi đứa trẻ mà chúng ta đã đắp nặn. Ta muốn con lớn lên thật mạnh mẽ, ta muốn con lớn lên thật ngoan cường. Ta muốn con mang về cho ta những điều mà ta mong ước nhất. Ta muốn con thay ta làm những việc mà ta không thể làm. Nhân danh người đã sinh ra con, ta muốn con mang đến cho ta tiền bạc. Ta muốn con mang đến cho ta quyền lực. Ta muốn con mang đến cho ta những đứa trẻ tài hoa bậc nhất. Hãy

giúp ta giữ vững vinh quang của gia tộc. Ta đã mang đến cho con tất cả. Nếu muốn, ta có thể lấy lại bất kỳ lúc nào.”

Một người phụ nữ mặc trên mình chiếc áo dài xám vấy máu, đọc to những lời khấn cho buổi tế lễ.

Một giọt máu đỏ tươi khế lặn từ trán bà, bò trườn vào mắt rồi lan xuống má. Đó là máu của đứa trẻ cuối cùng bắn lên mặt bà trong nghi thức hôm nay.

Tiếng khóc ti tê của hai đứa trẻ vọng lên, đâm thẳng vào tai bà.

“Khóc lóc cái gì! Hai đứa nhìn cho kĩ vào! Đây là chuyện mà hai đứa sẽ phải làm trong mười ba năm nữa. Có khóc thì cũng phải làm thôi!”

Cả hai đứa trẻ im bật. Không rõ là do nghe lời, hay do quá sợ hãi trước hình dáng của mẹ mình. Người mẹ vốn đã hà khắc cay nghiệt, trong tối nay lại như thể đã biến thái hoàn toàn, từ kén bung thành bướm. Bà trở thành một ác quỷ Tu La đứng giữa một địa ngục toàn máu.

Trải qua buổi tối nay, chúng cũng không còn là những đứa trẻ như trước nữa. Nếu cha mẹ đang tắm trong dòng sông ở địa ngục, thì chúng cũng đã đặt một bước chân vào đó. Không thể nào quay đầu về được nữa.

Đó chính là bí mật, là lời nguyện của gia tộc họ Hồng mà chính người phụ nữ sáng lập ra nó đã ban phát.

Cô dùng ác thần kia để mang đến danh vọng cho mình và gia đình, nhưng cô gieo vào tất cả những sinh mạng mà cô sinh ra một trọng trách. Rằng cứ mười ba năm một lần, họ cần thực hiện một nghi lễ hiến tế đẫm máu để sai khiến vị ác thần của gia tộc tiếp tục mang về vinh quang cho mình.



Lẽ dĩ nhiên, cuộc mua bán nào cũng cần trả giá. Những hậu duệ của gia tộc này đa phần sống không thọ, và kết thúc cuộc đời mình bằng những cái chết rất đau đớn. Chẳng một ai kể cả là người phụ nữ đầu tiên của gia tộc này có được một cái chết yên bình thư thái. Hay nói đúng hơn, bà ta chính là người trải qua cái chết thảm khốc nhất mà người đời còn chẳng dám nhắc đến. Bà ta nguyện rửa bản thân, nguyện rửa gia đình mình, nguyện rửa mọi thứ.

Lời nguyện rửa ấy như thể một viên thuốc độc, được bà ta bọc cẩn thận bằng một lớp đường ngọt ngào. Bà ta đút viên kẹo ấy cho các thế hệ sau này của mình. Những đứa trẻ thích thú với viên kẹo ngọt tan chảy trong miệng, mà chẳng hề biết về kết cục của chính mình. Kết cục của những đứa trẻ không hề được yêu thương.

Thiên hạ thường gọi người họ Hồng có “máu xấu”. Nhưng những con người mang dòng máu xấu đó lại là những kẻ luôn đứng trên đỉnh cao của quyền lực.

Do đã dần quen với việc được “ăn” đúng bữa, nên khi dần chạm đến con số mười ba năm, vị ác thần này lại bắt đầu “đói”. Nó sẽ đưa ra nhiều dấu hiệu thể hiện rằng mình đang muốn ăn tiếp.

Khi ấy, những hậu duệ chịu trách nhiệm thực hiện nghi thức biết đã đến lúc mình cần thực hiện nghi thức truyền thống của gia đình.



CHUYỆN CỦA THANH (PHẦN 13)

Ác thần này không thể hiện cơn “đói” của mình chính là nguyên nhân gây ra sự lo lắng cho hai anh em Thành Ái và Thiện Tâm.

Theo như kinh nghiệm từ nhiều đời, thì vị ác thần này luôn thể hiện nhiều dấu hiệu bạo lực khi thời hạn mười ba năm đến gần. Nó có thể xuất hiện với nguyên hình, gây ra nhiều hiện tượng kỳ lạ mà người ta gọi là quỷ ám.

Nhưng đến khi trọng trách to lớn này rơi trên vai hai anh em, họ nhận ra rằng dù thời hạn mười ba năm đã cận kề, nhưng ác thần này lại không biểu hiện như



trước. Họ cần đến những dấu hiệu rõ ràng để có thể tiến hành sắp xếp “bữa tiệc”, hay chính là nghi thức hiến tế mà họ đã chuẩn bị nhiều năm nay. Như thế một người phục vụ cần khách hàng rung chuông mới bắt đầu lên món.

Sau khi nhớ ra được ký ức của kiếp trước, Thanh đã đoán được đúng lý do.

Sự bất thường này đến từ các cuộc điện thoại lúc nửa đêm của Thanh và ba mình.

Những đứa trẻ của làng Dừa, những linh hồn khởi điểm tạo nên ác thần này rất thích ngồi dưới cây chuông vàng và nghe Hồng kể chuyện. Chúng nhìn thấy bóng dáng của Hồng trong Thanh, chạy theo bóng hình của cô và đồng thời, khi linh hồn của ba Thanh kể chuyện cho cô nghe mỗi tối, hành động này vô tình khiến chúng lặp lại hành vi trước kia, đó là ngồi yên lặng và lắng nghe.

Linh hồn trong chiếc điện thoại màu đỏ lại vô tình kết nối Thanh và linh hồn của những đứa trẻ ấy.

Những lời nhẩn nhủ của ba Thanh dành cho con gái cũng góp phần vào việc xoa dịu và kìm hãm bản tính xấu xa của vị ác thần này, khiến chúng quên đi cơn “đói”, cũng không còn cảm giác “thèm ăn”, và dần quay về. Nhưng không may, một vài ngày Thanh ốm và không đến nghe chuyện như thường lệ đã cắt đứt sự liên hệ này, khiến cho phần xám trong ác thần trỗi dậy, thể hiện những hành vi “đói” rõ rệt, chẳng hạn như hành động xé đầu những con búp bê của Bảo. Đó cũng là lúc mà hai anh em yên tâm chuẩn bị cho nghi thức này.

Thành Ái và Thiện Tâm vui mừng khôn xiết khi nhìn thấy hình dáng của vị ác thần dần hiện ra trong bức tranh. Đó là thân hình của một đứa trẻ, phía trên mọc tua tủa cái đầu của trẻ con. Như một thân cây khẳng khiu nhưng trĩu quả. Trên trán của những gương mặt ấy đều có một chấm màu đỏ rực, như hàng trăm con mắt sáng rõ trong đêm.

Nhưng rồi hình ảnh ấy dần tan vỡ. Những đứa trẻ lạc lối như thể tìm được đường về nhà. Chúng dần bứt mình ra và nguyên hình của vị ác thần dần phân tách. Chúng dần vây quanh Thanh, say sưa lắng nghe như thuở nào.

Hình ảnh này đập vào mắt hai anh em Thiện Tâm và Thành Ái như một hồi chuông báo động nghiêm trọng.

Mọi thứ vượt quá tầm kiểm soát và ở nghi thức mà họ chứng kiến, hay những nghi thức được nghe kể lại, chưa từng xảy ra điều kỳ lạ thế này.

Trước mắt của hai người, hình bóng của vô số đứa trẻ lướt ngang qua, họ chẳng thể phân biệt đâu là người, đâu là ma. Chúng có thể là những đứa trẻ ở làng Dừa, có thể là những đứa trẻ vô tội sau đó bị gia tộc họ Hồng dùng làm nghi lễ hiến tế, cũng có thể là những đứa trẻ còn sống ở cô nhi viện này.

Thành Ái và Thiện Tâm gần như sụp đổ trước sự thất bại ở giờ phút cuối cùng. Cả đời họ được nuôi dạy để thực hiện thời khắc này cho vinh quang của gia tộc.

Thành Ái nhìn về phía em gái, ánh mắt toát ra sự bất lực lẫn bi thương. Thiện Tâm chẳng thể bình tĩnh như thế, cô gào khóc khi biết rằng mình đã thất bại.



“Không! Không! Không!” Thiện Tâm đập tay liên tục vào nền đất xám xịt.

Thành Ái cầm lấy rìu và dần tiến về phía em gái của mình. Ánh sáng sắc lẹm của chiếc rìu lia qua, trên thân của mảnh kim loại ấy ánh lên gương mặt của một người phụ nữ.

Chiếc rìu rung lên mãnh liệt. Cùng với ánh sáng bạc sắc lẹm được tạo ra từ ánh trắng khi đập vào bề mặt lạnh băng của kim loại, tiếng hét của người phụ nữ phát ra chát chúa, như thể âm thanh của lũ quạ khi nhìn thấy xác chết.

Tiếng hét ấy dội thẳng vào tai của Thiện Tâm và Thành Ái, một mệnh lệnh vẫn luôn ẩn nấp trong từng tế bào máu của họ sôi trào lên và chiếm lấy quyền vận hành cơ thể.

Thành Ái giơ chiếc rìu lên cao, Thiện Tâm khẽ ngẩng đầu lên và nhìn về phía anh trai. Tí tách, một nước rơi vào má cô. Không phải mưa, là nước mắt của Thành Ái

Thiện Tâm khẽ nhắm mắt.

Đây chính là cái giá của việc nghi thức hiến tế thất bại.

Nếu như gia tộc họ Hồng thực hiện nghi thức thành công, họ sẽ có được những gì họ muốn. Nhưng nếu thực hiện thất bại, họ sẽ mất đi tất cả. Đây là một cuộc trao đổi ngang giá đối với Hồng Khôi.

Người phụ nữ đầu tiên của gia tộc nhà họ Hồng ấy có một cái chết rất thảm khốc. Để đảm bảo các thế hệ tiếp theo phải thực hiện nghi thức này, chính bà đã gửi gắm linh hồn mình vào trong chiếc rìu dùng để thực hiện nghi thức. Bóng dáng bà luôn thấp thoáng ẩn hiện trong vật thể này.

Bà tự dày đọa linh hồn để đảm bảo rằng mình vẫn có thể quan sát được mọi thứ, thu tóm và điều khiển được mọi việc diễn ra theo ý của bà.

Nếu như ở thời điểm nào đó, ở một nghi thức nào đó mà mọi chuyện thất bại, chính bà sẽ là người thực hiện cái giá còn lại. Người thừa kế được lựa chọn để thực hiện nghi thức sẽ ngay lập tức ra tay loại bỏ toàn bộ những người mang dòng máu họ Hồng.

Ngay lúc này đây, Thành Ái rời khỏi cô nhi viện và lên đường thực hiện lời nguyện rủa này của bà. Giống như câu chuyện năm ấy Hồng đã kể, chỉ một trong hai thứ là được phép tồn tại. Một là kẻ bị hiến tế, hai là kẻ thực hiện nghi thức hiến tế.

Thậm chí, ở đâu đó trong suy nghĩ của mình, Khôi cho rằng cái ngày mà nghi thức thất bại, chính là ngày Hồng trở về. Nếu như thế, thì Khôi lẫn những kẻ mang dòng máu của cô không cần tồn tại nữa. Giống như câu chuyện mà ngày ấy Hồng kể, giữa chàng tú tài và cây Mộc tinh, chỉ một trong hai là có thể quay về, kẻ còn lại phải vùi thây bên dưới tầng tầng những lớp cát sỏi của dòng sông lạnh giá vĩnh viễn.

Ác thần mà gia tộc họ nuôi dưỡng như thế một chùm bóng bay với vô số quả bóng, thứ níu chặt chúng không thể bay lên là những sợi dây được cầm bởi từng thế hệ trong gia tộc họ Hồng.

Nhưng hiện tại, có vẻ như một chiếc kéo đã cắt đứt toàn bộ những sợi dây kìm hãm ấy, những chiếc bóng bay dần tung bay lên bầu trời.



Thanh nhìn từng đứa trẻ tung bay vào bầu trời rộng lớn của tự do. Chúng đã có thể về nhà.

Người ta nói, đứa trẻ bị câm điếc vừa chuyển đến cô nhi viện này bị điên. Nó thường ôm chặt một chiếc điện thoại đồ chơi màu đỏ thó được từ nơi ở cũ, cứ tối đến lại áp vào tai, rồi lặng lẽ nghe thật lâu.

Có đứa còn đồn con bé kỳ dị ấy nói trong điện thoại có ba của nó.

Chẳng ai biết đứa trẻ ấy bất thường thật hay trong điện thoại thực sự có linh hồn người chết.

Chỉ một trong hai khả năng có thể tồn tại.

Một là nó điên, tự nghĩ ra những thứ điên rồ. Hai là cứ đến 0 giờ, điện thoại lại đổ chuông nhưng chỉ mình nó nghe thấy. Nó nhắc điện thoại lên và áp vào tai.



Tổng đài kể chuyện: “Bé con, đêm nay, chúng ta lại đến với một câu chuyện mới...”

HẾT

MỤC LỤC

Chuyện của Thanh (Phần 1).....	5
LINH HỒN CỦA TRANH	11
Chuyện của Thanh (Phần 2).....	27
HEO	34
Chuyện của Thanh (Phần 3).....	64
SỞ THÚ CỦA NGÀI QUÝ	72
Chuyện của Thanh (Phần 4).....	94
CON CỪU ĐEN.....	97
Chuyện của Thanh Phần 5)	124
CON NÀO CŨNG LÀ CON!	130
Chuyện của Thanh (Phần 6).....	163
CHA CHA, MẸ MẸ	170

Chuyện của Thanh (Phần 7).....	183
ĐỪNG MỞ MẮT!.....	186
 Chuyện của Thanh (Phần 8).....	 208
KẺ THAY CHÂN.....	211
 Chuyện của Thanh (Phần 9).....	 227
LẮNG LẶNG MÀ NGHE.....	230
 Chuyện của Thanh (Phần 10).....	 242
CẦN THẬN, HÀNG DỄ VỠ	246
 Chuyện của Thanh (Phần 11).....	 258
ĐIỆN THOẠI MÀU ĐỎ	261
 Chuyện của Thanh (Phần 12).....	 281
LỬA VÀ TRO.....	288
 Chuyện của Thanh (Phần 13).....	 322

Alô!
Cảm ơn đã nghe máy
Chúc bạn một ngày bình an nhé!

Love Family





NHÀ XUẤT BẢN PHỤ NỮ VIỆT NAM

Số 39 Hàng Chuối - Q. Hai Bà Trưng - TP. Hà Nội
ĐT: (024) 39717979 - 39717980 - 39710717 - 39716727 - 39712832
Fax: (024) 39712830 - Email: nxbphunu@vnn.vn
Website: www.nxbphunu.com.vn
Chi nhánh: 16 Alexandre De Rhodes - Q. 1 - TP. Hồ Chí Minh
ĐT: (028) 38234806

LIÊN KẾT XUẤT BẢN VÀ PHÁT HÀNH

CÔNG TY CP VĂN HÓA VÀ TRUYỀN THÔNG LINH LAN

Địa chỉ: Số 60 đường Liên Thôn 2, X. Liên Trung,

H. Đan Phượng, TP. Hà Nội

Tel: 0869.451.196 - 0989.756.985

Email: info@linhlanbooks.vn

Website: <https://www.linhlanbooks.vn>

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc - Tổng Biên tập

KHÚC THỊ HOA PHƯỢNG

Biên tập	: NGUYỄN THỊ THU QUỲNH
Bìa	: LINH LAN BOOKS
Chế bản	: LINH LAN BOOKS
Sửa bản in	: LINH LAN BOOKS

In 2000 cuốn khổ 14cm x 20,5cm - Tại Công ty in Thanh Bình
Đ/C: Số 432, Đường K2, P. Cầu Diễn, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội

Số ĐKXB: 4877-2023/CXBIPH/16-110/PN ngày 29-12-2023

QĐXB của NXB Phụ nữ số: 1443/QĐ-PNVN ngày 29-12-2023

Số ISBN: 978-604-56-8017-9

In xong và nộp lưu chiểu năm 2024.





Copyright © Linh Lan., Jsc, 2023
TỔNG ĐÀI KỂ CHUYỆN LÚC 0H

**Bản quyền tác phẩm @ EMMA HẠ MY và Công ty Cổ phần
VH&TT Linh Lan, 2023**

Trong thời hạn hợp đồng xuất bản độc quyền giữa tác giả cuốn sách và Công ty CP VH&TT Linh Lan, mọi hình thức xuất bản, sao chụp, phân phối dưới dạng in ấn hoặc văn bản điện tử, phát tán trên mạng Internet mà không có sự cho phép của Linh Lan đều bị coi là xâm phạm bản quyền, vi phạm pháp luật và làm tổn hại tới quyền lợi của nhà xuất bản, đơn vị xuất bản, tác giả và dịch giả.



TỔNG ĐÀI KỂ CHUYỆN LÚC 0 GIỜ

Cứ mỗi đêm, cô bé mồ côi cảm điếc tên Thanh lại “nghe” thấy tiếng chuông quỹ dị phát ra từ chiếc điện thoại đồ chơi cũ ở cô nhi viện mà cô vừa chuyển đến.

Khi nhắc máy, giọng người đàn ông bí ẩn ở đầu dây bên kia lại vang lên, kể cho cô nghe những câu chuyện kỳ dị nhưng quyến rũ lạ thường. Như một bản nhạc giao hưởng chết chóc, réo rắt từng nốt bổng trầm dịu người nghe lên cổ máy thời gian lướt qua quá khứ, hiện tại và tương lai, tận mắt chứng kiến những câu chuyện cổ tích đen vừa quen vừa lạ: Sở thú dưới lòng đất, bí mật “con cừu đen”, nghi thức thay chi cổ quái,...

Đan xen giữa những câu chuyện lúc nửa đêm là cuộc sống ẩn chứa đầy hiểm nguy của Thanh ở cô nhi viện - nơi liên tục diễn ra những sự việc kỳ bí khó lường.

Tại sao Thanh có thể “nghe” được âm thanh từ một chiếc điện thoại đồ chơi? Điều gì đang thực sự diễn ra ở cô nhi viện và liệu nó có liên quan đến sự tồn tại kỳ lạ của chiếc điện thoại ấy hay không?

Tổng đài kể chuyện: “Chào mừng đến với Tổng đài kể chuyện lúc 0 giờ. Đêm nay, chúng ta sẽ đến với một câu chuyện mới...”

